

HOÀNG MINH TƯỜNG

NHỮNG NGƯỜI **Ở**
KHÁC
CUNG
ĐƯỜNG

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

HOÀNG MINH TƯỜNG

NHỮNG NGƯỜI Ở KHÁC CUNG ĐƯỜNG

Tiểu thuyết

(Tác phẩm được giải nhất trong cuộc vận động sáng tác văn học về giao thông vận tải, 1986 - 1988)

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI
Hà Nội - 1988

Chương I

Kì lạ thật ! Cái làng Hạ nằm ở ngoại vi thành phố, cả tháng trời điện đóm phập phù, vậy mà chỉ bằng « vô tuyến truyền miệng », loáng cái, từ già đến trẻ ai cũng biết anh Phú, con ông Tài ban, vừa vượt ngũ đã dắt theo về một cô vợ trẻ măng.

Có người nói như đinh đóng cột :

— Anh chị dắt nhau về đã một tuần nay rồi. Thuê khách sạn ở với nhau hẳn hoi. Bỏ cô ta làm việc ở Bộ. Chức vụ trưởng vụ phó chứ không phải xoàng nhé. Chuyển này anh Phú lại chuyển ngành làm nghề lái xe. Có khi lái xe con ngay cho ông bố vợ. Sướng thế. Nhà ông Tài ăn về hậu vận. Anh cả Phát lái xe taxi, hái ra tiền. Cô Lộc phục vụ trên tàu Thống Nhất, vốn riêng cũng tới chục « cây ». Bây giờ lại đến anh Phú cũng giữ chân xẻ nữa. Cửa để đâu cho hết.

Cứ như thế, từ đầu đến cuối làng Hạ, người ta rỉ rầm truyền nhau cái tin sốt dẻo ấy, như là một sự kiện trọng đại đáng ghi vào biên niên sử của làng.

Thực chất của sự việc ra sao ? Hầu như cả làng Hạ không mấy người muốn truy tìm đến kiệt cùng sự thật. Đặc điểm này thật khác hẳn với cái làng Hạ nóng thôn truyền thống trước đây. Bởi lẽ hơn chục năm trở lại đây, cái chất của làng Hạ khác đi lắm rồi. Gần

thành phố nên người ta cũng nhiều dân lối sống phở
xá, nghĩa là nhà nào biết việc nhà nấy, hơi sức đâu mà
đi nhòm ngó chuyện người khác.

Ay nhưng riêng những cô gái vốn có tình ý với Phú,
hoặc ít ra vẫn thầm nuôi một hi vọng nào đó với Phú,
thì những tiếng đồn kia vẫn khơi gợi ở họ một sự tò
mò, thúc giục họ phải bằng mọi cách tiếp cận với « đối
phương » để xem cái anh chàng Phú kia dai dột đến
mức nào ?

Thế là bỗng nhiên có vài ba cô gái làng, bằng cách
của miệng họ, đã « mục kích » tận nơi, không những
xem mắt mà còn bắt hình dong, hiểu đến chân tơ kẽ
tóc cái sự việc anh chàng Phú dắt vợ về làng.

— Tưởng thế nào. Hóa ra cô nàng cũng đến tuổi bả
mười. Mặt đầy những ngoặt đơn ngoặt kép, má xém như
hai tảng cháy. .

— Đào ới, dân đông rừng từ đầu đến chân, chứ
con ông vua trưởng vụ phò nào, ông Phú già kén
kén hơn. Loại ấy cứ xách dép cho con gái làng Ha
không đáng.

Cái tin thú thiệt của các cô gái làm bở chứng khởi
người làng Hạ. À ra thế. Anh Phú đi bộ đội đóng ở
trên rừng, chót lắng tụ với con gái nông trường, đánh
phải keo cái « cơ moóc » ấy về đại tu. Thế mới biết
anh nào bịa ra cái câu chuyện anh Phú chuyển ngành
lái xe, hóm thớt.

Câu chuyện về Phú cứ râm ran khắp làng.

Riêng Phú, anh không hay biết những lời đồn đại
ấy. Vả lại Phú cũng không thuộc cái hạng người dễ
làng dễ cho dư luận ung lạc. Trước khi quyết định
đưa Xoan về làng, anh đã lường trước những dị nghị,
bình phẩm của làng xóm, đoán trước thái độ của từng

người thân trong gia đình. Phú hoàn toàn tự tin về những quyết định của mình. Anh còn dự định sẵn cả phương án xấu nhất: Nếu như tất cả mọi người trong gia đình đều phản đối thì anh cũng sẽ kiên quyết bảo vệ Xoan đến cùng.

Nói phòng xa vậy thôi, chứ mọi chuyện đều diễn biến thật tốt đẹp. Buổi chiều Phú và Xoan về đến nhà, ông Tài mừng lắm. Thấy còn có bạn gái, ông tỏ ra sẵn đón, ân cần. Là người đi nhiều, biết rộng, ông Tài có thừa sự lịch lãm, từng trải và khả năng phân tích tâm lý dễ tạo ra một không khí cởi mở vừa phải, một lối ứng xử tế nhị khiến ngay từ phút đầu cả Phú và Xoan đều cảm thấy hết sức thoải mái, tự nhiên.

Người hồi hộp và lo lắng nhất trong chuyến đi này là Xoan. Gần ba mươi tuổi, lần đầu tiên trong đời Xoan sống những phút giây kì lạ - cái phút giây của người con gái đến nhà người mình yêu để trình diện, để được hoặc không được tiếp nhận như một thành viên chính thức của gia đình. Thật may mắn cho Xoan, cách ứng xử và đặc biệt là tấm lòng nhân hậu của một người cha toát ra từ toàn bộ con người ông Tài - người bố chồng tương lai - đã xoa đi trong cô bao nỗi lo lắng, mặc cảm, tạo cho cô lòng tự tin và những dự cảm về hạnh phúc.

- Thế mà suốt tuần nay em cứ lo vơ vẩn. Em sợ nhất là bỏ với cô Lọe. Giá sứ như lúc em về mà bố không thêm nhìn mắt, không thêm hỏi chuyện, thì có lẽ em phải xách túi ngược tàu về ngay đêm nay mất - Xoan nói với Phú khi hai người cùng vất lòng gà dưới gốc hồng xiêm

- Bố dễ tính lắm. Với lại có cô con dâu như em là cụ hết ý rồi.

—Anh chỉ tán là giỏi—Xoan ngheo đầu cười, nhìn Phú dầm đuối—Nhưng còn cô Lộc với anh Phát. Em sợ anh Phát lắm.

—Cái Lộc nó phải sợ em bằng phép. Hồn với chị dâu là anh cho cái bạt tai.

—Ừ ừ. Anh không được nói thế. Cô Lộc mà nghe thấy thì phiền lắm.

—Lộc nó đi tàu Thống Nhất hai ngày nữa mới về. Nói thế thôi chứ nó với anh hợp nhau lắm. Hai chị em gặp nhau, thế nào nó cũng kể cho em nghe những kỉ niệm về anh. Có một câu chuyện vui lắm nhé, ấy là cái hồi anh còn học lớp một. Suốt ngày nó cứ nhăng nhăng đòi bế. Một lần anh chơi khăng với thằng bạn, công nó trên lưng. Ham chơi quá, nó té lên lưng anh lúc nào không biết. Đến lúc phát hiện ra, anh cúi quá, quăng nó xuống rãnh nước, suýt nữa là cô nàng nghẹt thở vì sặc bùn. Thế mà nó vẫn chẳng giận anh gì cả. Tắm rửa xong rồi lại nằng nặc đòi công...

Xoan cười đến chảy nước mắt. Thấy Xoan vui, Phú càng huy động cái kho tàng chuyện tiếu lâm gia đình của mình để động viên cô, giúp cô làm quen và hòa nhập với cái môi trường mà với cô sẽ trở nên hết sức thân thuộc.

—Này, nhưng sao em vẫn cảm thấy mình xuất hiện dường đột quá—Có lúc Xoan bỗng thần người, đôi mắt thoáng gọn chút lo âu.

—Em đừng có nghĩ vớ vẩn—Phú nói át đi. Dường như anh không chỉ nói với Xoan mà với cả chính mình. Đúng là anh và Xoan đang làm một công việc khá đột ngột đối với gia đình. Giá như trước chuyển đưa Xoan về trình diện này, anh có cách nào đó báo trước với

gia đình, chuẩn bị trước dư luận. Đẳng này anh lại làm một việc có vẻ như rất tùy hứng. Anh dám đem tình yêu và danh dự của mình đánh cược với gia đình. Thậm chí anh không nghĩ đến khả năng mọi người sẽ khước từ Xoan. Cho nên, người mà Phú phải tìm mọi cách đề thuyết phục lại là Xoan chứ không phải ông Tài hay anh Phát, cô Lộc.

Mọi chuyện khởi đầu tưởng đang rất êm xuôi thì đột ngột ông Tài gọi:

— Phú, bố hỏi anh cái này.

Đang đun nấu với Xoan dưới bếp, Phú vội lên nhà. Ông Tài ý tứ khép bớt cánh cửa lại.

— Bố muốn hỏi anh, cô ấy với anh là thế nào? Bạn bè tầm phơ hay là anh có ý định thật?

Câu hỏi của ông Tài làm Phú có vẻ hơi phật ý. Hình như ông cố ý dùng một từ khá nặng nề để khích anh. Hình như ngồi trên nhà nhưng ông vẫn không bỏ qua những cử chỉ và câu chuyện có phân thân mặt qua míe bình thường của con trai. Nhìn đôi mắt nghiêm khắc của bố, Phú thoáng chột dạ. Và anh chợt hiểu ra là từ lúc về, chính anh cũng chưa giới thiệu với bố về Xoan.

— Con tưởng bố biết rồi... Con sẽ cưới cô ấy...

Ông Tài chau mày, lặng đi một lúc. Chẳng phải bỗng nhiên ông muốn tỏ ra cái quyền uy của người bố, mà ông muốn nhắc nhở Phú về cái tôn ti trật tự gia đình.

— Con bé cũng được... Nhưng mà sao anh không báo trước? Việc hệ trọng thế, không thể xem thường được. Thế chuyện xuất ngũ của anh thì sao? Lấy vợ rồi anh định ở trên ấy hay chuyển về?

—Khoảng một hai tháng nữa con sẽ ra quán. Con đã quyết định rồi. Dứt khoát con không về cơ quan cũ nữa.

—Không vội vàng thế được đâu. Phải tính toán cẩn thận.—Ông Tài đang hăng như cổ bật ra vật gì vướng víu trong cổ—Chuyện vợ con là một, chuyện công tác là hai, hai chuyện ấy hệ trọng cả đời người. Hôm qua anh Phát có nói với bố là đã chuẩn bị cho anh một chỗ làm ở cơ quan anh ấy. Đợt này về, anh em phải bàn với nhau. Bỏ tính thế này, anh đạp phốc cái xe ra bảo anh Phát vào đây. Lát nữa mời cả chú Hạng sang ăn cơm. Nhân tiện anh về, chú cháu anh em cùng bàn bạc.

Phu đưa tay gãi đầu

—Thôi bỏ ạ. Hợp hành đề khi khác, còn nhiều thời gian. Chờ hắc bay giờ anh Phát đã có nhà. Và lại tính anh ấy khác lắm. Con không muốn ngày đầu tiên về mà anh em già sinh chuyện.



Bữa cơm khách hôm ấy chỉ có bốn người. Ngoài ông Tài, Phú, Xoan, còn có thêm ông giáo Hạng, em ruột ông Tài. Nhà ông giáo Hạng ở cuối làng, nhưng ngay từ chiều, cái tin anh Phú xuất ngũ mang theo một cô vợ người «đồng rừng» về đã đến tai ông. Bây giờ, trước mặt ông là Xoan, đúng như người ta bình luận, hơi đứng tuổi và có vẻ quê mùa. Bằng con mắt của một nhà giáo hơi có phần nệ cỡ, ông Hạng kín đáo xem xét Xoan và tự rút ra một nhận xét : «Xoan không đẹp, nhưng khỏe mạnh, có duyên thầm»

— Thăng Phú tỉnh ra phết đấy bác ạ — Ông Hạng ghé tai ông Tài thì thầm khi cả Xoan và Phú còn ở dưới bếp — Xét về hình thức màu mè thì có vẻ bình thường. Nhưng cái nét mới đánh chết cái đẹp. Cứ xem cách nói năng đi đứng, cách nó làm ăn thì đủ biết. So với con Lộc nhà này là nó ăn đứt...

Hai anh em còn đang to nhỏ bàn tính thì Xoan đã bung mâm lên. Không biết vì lửa bếp hay vì ánh mắt của hai ông già mà mặt cô bỗng hồng rực, căng đầy sức trẻ và vẻ đẹp mà thời gian tưởng đã lấy đi mất.

— Dạ, con xin phép bố với chú — Xoan nhẹ nhàng thu dọn ấm chén, giành chỗ đặt mâm. Ông Hạng vừa thu cái điều vào lòng vừa nhìn Xoan gật gù. Có thể chú. Rõ ràng là con nhà có văn phép. Chứ các cô gái mới lớn bây giờ, chúng nó đâu cần biết đến cái lối thưa gửi, phép tắc. Đến nhà con trai chẳng thèm biết đến ông bà bố mẹ, cứ cười nói hồ hồ. Làm bố mẹ áo phồng cộc đến nách, trông đến dơ dáy. Cứ đi đã này rồi bố mẹ ông bà đối với chúng nó cũng chẳng ra có nghĩa lí gì sất. Thế nên có được một cô gái như thanh Phú nó chon đây thì còn chê trách cái nổi gì...

Ông Hạng có vẻ cao hứng. Khi Phú mang chai rượu về, mặc dù có cứng đau dạ dày, ông cũng tự phá lệ, để mặc cho anh rót một chén đầy.

Cả nhà ngồi quanh mâm cơm. Có tí men, câu chuyện bỗng đậm đà và cởi mở hẳn lên.

— Báo cáo với bố và chú — Phú đặt dũa ngang miệng bát, hai tay xoa vào nhau, trình trọng một cách hơi cố ý khiến anh có vẻ không được tự nhiên — Lẽ ra con phải báo cáo trước với gia đình về chuyện giữa con và Xoan. Nhưng vì điều kiện bộ đội, mong bố và chú thông cảm. Hôm nay, nhân đợt nghỉ phép trước khi

làm thủ tục ra quân, con đưa Xoan về báo cáo với gia đình. Việc bố và chú, cũng như anh Phát, cô Lộc có đồng ý hay không, con chưa biết. Nhưng riêng ý con thì đã quyết. Chúng con dự định sẽ tổ chức cưới ngay sau khi con có giấy xuất ngũ chính thức.

Mấy lần Xoan kín đáo kéo áo Phú ra hiệu cho anh hãy thận trọng, nhưng Phú vẫn cứ tuồn tuột bộc bạch hết ý nghĩ của mình.

— Anh đã quyết rồi thì việc gì phải báo cáo — Ông Tài bồng dầm mạnh chén, làm rượu đỏ lênh láng ra chiếu. Đôi mắt ông chột tối xăm lại, như có một vạt mây vừa kéo qua. Cái thẳng đến ngu. Giá như nó đừng nói ra cái điều kia trước mặt con Xoan thì ông đã sẵn sàng cho qua. Bận tíh ông không phải hạ người cố chấp. Nó có thể đặt ông vào chuyện đã rồi, bắt ông phải công nhận. Nhưng nếu xử theo tôn ti trật tự thì không thể nói như vậy. Bố nó, chú nó ngồi đây mà nó dám nói vuốt mặt. Đã quyết rồi thì mang nhau đi đâu mà cưới chứ việc gì phải báo cáo...

— Thôi bác a. Cháu nó lỡ lời — Ông giáo Hạng lừ mắt cho Phú rồi quay lại phía ông Tài — Cánh trẻ bây giờ nói năng lỗ mỗ lắm. Chấp nê chúng nó thì cứ cãi nhau suốt...

— Nhưng chú tính, nói như thế mà nghe được à. Tôi không cò hủ đâu. Nhưng phải có trên có dưới. Không thể tự do quá trớn, đầu gà lộn ngược.

Mặt Phú nóng rất. Anh nào có ý hỗn hào gì. Nói thẳng nói thật mà ông già cũng tự ái.

Rất may là Xoan đã lên tiếng. Từ này, tuy ngộ; xuống mâm cơm, nhưng cô chỉ dám ngồi gá cho đủ chỗ, chứ còn bụng dạ nào mà ăn uống.

- Dạ thưa bố và chú - Xoan xưng hô một cách thật tự nhiên, như là giữa cô và hai ông già đã có sẵn những tình cảm gia đình thân thiết - Đúng như bố nói, chúng con chưa được phép thưa với bố và chú chuyện của chúng con khi bố và chú chưa cho phép. Giữa chúng con vẫn còn là tình bạn. Hạnh phúc của chúng con có thành được hay không, trước hết phải có ý kiến của bố, của chú và các anh chị trong gia đình...

Ông Tài đang nâng chén rượu bỗng ngừng đặt xuống. Câu nói của Xoan đã đánh tan đi cái khối nặng vô hình đang úp đầy trong ngực ông. Còn ông Hạng thì nhấp một tợp rượu, gật gù. Ông thầm khen một sự ứng xử tế nhị, rất có văn hóa. Vốn là một ông giáo làng dạy lớp ba cải cách, ít lâu nay ông sẵn có mối lo của một người tâm huyết với nghề nghiệp, ấy là những chuẩn mực đạo đức đang có nguy cơ bị lối sống thực dụng, thói vô văn hóa làm mai một đi. Bây giờ, chính Xoan phần nào đã nhen lại lòng tin cho ông, giúp ông nhận ra rằng ông quá lo xa đấy thôi. Lớp trẻ không đến nỗi quá hư hỏng như ông tưởng.

- Như cháu Xoan nói là chỉ phải. Giấy rách phải giữ lấy lề. Còn cha chú đây thì các cháu không thể vượt quyền được. Bác ạ, các cháu nó đã nói thế thì mình cũng không nên câu nệ. - Ông Hạng quay sang ông Tài rồi liếc nhìn Phú như muốn dàn hòa giữa hai bố con.

- Con xin lỗi bố nếu như lúc nãy con nói điều gì không phải - Phú nói lúng búng.

Ông Tài có vẻ nguôi. Có vẻ thôi, vì thực ra ban nãy ông cũng chỉ làm oai thế thôi. Trước mặt Xoan

ông muốn tỏ rõ tôn ti lễ luật, chứ tính ông đâu phải người quá nghiêm khắc, nệ cổ đên như vậy.



Khi chỉ còn hai bố con ngồi với nhau ở nhà ngoài, ông Tài mới hỏi nhỏ Phú:

— Về chuyện công tác của anh, sau khi xuất ngũ anh tính thế nào?

— Thì bố tính còn đi đâu nữa? Cưới vợ rồi chằng lẽ để vợ một mình ở trên đó. Mà chuyện Xoan về dưới này thì biết làm gì? Giả sử có nghề nghiệp thì cũng phải tốn hàng chục «cây» mới chuyển về được. Con sẽ xin chuyển ngành ngay ở trên đó thôi bố ạ.

— Há? Vậy là anh sẽ không chuyển về cơ quan cũ?

— Về làm gì nữa bố. Con đã thề là sẽ đi hẳn khỏi cái đơn vị sà lan ấy ngay từ khi con xung phong đi bộ đội. Con đã quyết định là không thay đổi. Ngày mới nhập ngũ, có lúc con cũng có nghĩ tới cơ quan cũ. Nhưng con cũng sẽ chỉ trở về với điều kiện là tay thuyền trưởng ấy bị đi tù. Đáng buồn là chuyện đó không thể xảy ra. Vì sao thì bố đã biết rồi. Con và Xoan sẽ ở trên đó. Con sẽ chuyển về tổ lái phá ở ngay gần nông trường...

Chỉ cần gọi đến những kỉ niệm sông nước là những kỉ niệm xưa như cùng ủa về, chôn rợn trong đầu Phú. Giống như một môi tình vừa ngọt ngào vừa cay đắng, mỗi lần nghĩ tới cuộc đời thủy thủ ngăn ngừa ấy, Phú lại có cái tâm trạng vừa luyến tiếc vừa chán ngán. Ước mơ được trở thành một thủy thủ, suốt năm tháng

lênh đênh trên sông nước vốn đã được Phú áp ủ ngay từ những năm tháng ngồi học trên ghế nhà trường. Thế rồi sau khi tốt nghiệp lớp mười phổ thông, anh được đi học một lớp thợ máy và được điều về công ty vận tải đường sông. Chiếc tàu dạt sà lan mang biển số XK. 132, với anh, trở thành ngôi nhà thân thiết. Cả một tuyến đường sông từ cảng Hải Phòng ngược lên Việt Trì, Yên Bái, xuôi xuống Cẩm Phả, Cửa Ông, rẽ sang Thái Bình, Nam Định, Phú đã quen thuộc đến từng bến bãi, từng nhịp cầu, xóm nhỏ. Cuộc sống sông nước bồi đắp thêm cho Phú đức tính mạnh mẽ, quả quyết vốn đã là nét tính cách ở anh, nhưng đồng thời cũng mở cho anh một khoảng trời mơ mộng, một lối sống khoáng đạt, đầy trực cảm.

Cho đến bây giờ, mỗi lần nhớ lại những ngày ấy, Phú vẫn có cảm giác đầu đầy vang lên tiếng máy trầm khỏe của con tàu ngược dòng, kéo theo một đoàn sà lan nặng đăm, nối đuôi nhau trườn trên sóng. Anh vẫn cảm thấy rất rõ làn hơi nước mát ẩm phả từ mặt sóng, nhìn thấy những tán hoa gạo đỏ rực như những hàng cọc tiêu cắm trên bờ và tiếng cười vang của các cô gái một làng ven sông đang đùa nhau trên bến tắm... Nếu cuộc sống chỉ êm đềm, thơ mộng như thế thì hạnh phúc biết bao nhiêu. Nhưng rồi chỉ sau một năm sau Phú đã nhận ra rằng cuộc đời thủy thủ của anh chắc hẳn sẽ chẳng thể kéo dài được mãi. Một tay thuyền trưởng có bộ mặt to bè, nhơn nhơn, hồng hồng được điều về phụ trách đội sà lan, thay thế bác thuyền trưởng già lồi bụng. Ngay từ lúc mới xuất hiện, hẳn đã gây cho Phú một mối ác cảm. Có thể vì cái bộ mặt to bè nhơn nhơn lúc nào cũng đỏ phừng phừng. Cũng có thể do cái điệu bộ khệnh khạng đầy chất thủ lĩnh, gia trưởng, cách tính toán làm ăn đặc lối con buôn mà

ngay từ ngày đầu tiên chính hắn cũng không cần rào đón, che đậy.

— Anh với các chú từ nay coi như một lò ấm gia đình—Hắn tuyên bố hôm liên hoan với các thủy thủ—
Đã là gia đình thì phải có chủ, cũng như nhà thì phải có nóc. Và anh em trong nhà phải hết sức trung thành bảo vệ nhau. Anh nói để các chú yên tâm. Làm ăn với anh, các chú khỏi phải lo dối. Nhà nước giao cho chúng mình sà lan, tàu kéc, việc làm giàu cho nhà nước là lẽ đương nhiên. Nhưng chúng mình cũng phải biết cách làm giàu cho rồi người. Dân có giàu thì nước mới mạnh. Mỗi người vì mọi người và mọi người vì mỗi người...

Cách nói của thuyền trưởng thật ỡm ờ, nhưng rõ ràng hắn không hề muốn cho dấu những thủ đoạn và mảnh lối làm ăn. Chỉ sau mấy tháng, đội thủy thủ của Phú gồm mười hai người thì chín người đã bị tay thuyền trưởng đưa vào tròng, trở thành những môn đệ trung thành của hắn. Phú là một trong ba người ngoài số đó. Thủ đoạn làm ăn của tay thuyền trưởng cũng thông thường như hết thấy những kẻ tham lam, biền lận trên đời: Mỗi chuyến chở than, chở phân đạm, chở gạo... hắn lại tìm cách bớt xén dăm mười tấn, lấy cớ để « cải thiện » thêm cho anh em thủy thủ. Ban đầu Phú không đồng tình, nhưng cũng không thể tỏ thái độ phản đối. Bởi anh thuộc về số ít. Và lại số hàng bị tham ô so với trọng tải của sà lan cũng không đáng là bao. Nhưng rồi những cuộc tham ô, ăn cắp tập thể ngày một nghiêm trọng hơn nhiều. Trong đội ngũ thủy thủ và lãnh đạo phân chia thành hai lực lượng. Phú thuộc số ít, nhưng là lực lượng quyết liệt dám đấu tranh chống lối làm ăn bất chính của thuyền trưởng.

Cuộc đụng độ gay gắt nhất xảy ra trong một đêm đoàn sà lan tấp vào giữa bãi sông Hồng. Theo kế hoạch đã móc nối sẵn giữa tay thuyền trưởng và bọn con buôn, chúng sẽ đổ năm mươi tấn than xuống các thuyền nhỏ đã nằm đợi sẵn. Phú và ba người bạn trên tàu đã cương quyết ngăn chặn vụ ăn cướp trắng trợn ấy. Chuyến sà lan chở than cặp bến Phà Đen an toàn. Nhưng từ đêm đó, những người thủy thủ dùng cảm bảo vệ tài sản của nhà nước bắt đầu bị trù dập, khi thì kín đáo tế nhị, khi thì trắng trợn, tàn nhẫn.

Giải pháp đây Phú đi bộ đội vừa là một sự giải thoát cho tay thuyền trưởng đây mưu mẹo nhưng đồng thời cũng là nguyện vọng của Phú. Bốn năm tham gia nghĩa vụ quân sự, Phú sống cuộc đời lính vất vả gian khổ, nhưng anh lại thấy thanh thản giữa đồng đội, thấy bằng lòng về những đóng góp hữu ích của mình..

— Anh nên cân nhắc lại đi. Chuyện này phải bàn với anh Phát — Ông Tài đề chiếc đóm cháy hết mà vẫn chưa hút trọn liều thuốc. Ông nhìn chăm chú vào vừng trán gồ lên một cách bướng bỉnh của con trai, cố đoán xem anh nghĩ gì.

— Con đã quyết định rồi — Phú bật một que diêm, như một cậu bé ngựa ngáy tay vẫn thương làm chứ không để làm gì. Và theo thói quen, anh vẫn nhắc lại cái câu nói hình như đã quá quen thuộc — Bố ạ. Con không tin ông Phát có thể giải quyết được chuyện của con đâu. Ông ấy nhúng vào chỉ thêm rách việc. Con biết thừa rằng ngay cả chuyện con lấy Xoan, ông ấy cũng không đồng ý đâu. Mặc. Sáng mai con sẽ đưa Xoan về quê. Bố chuẩn bị sẵn, khi nào chúng con mời, bố sẽ xuống gặp bà mẹ Xoan để chính thức lo việc cưới.

Chương II

CĂN phòng lạ với chiếc giường đôi gỗ lát rộng thênh, chiếc võ chăn con công đỏ rực, chiếc màn tuyn trắng toát như càng trở nên lung linh huyền ảo bởi ngọn đèn ngủ màu xanh dịu, trở nên sang trọng đài các bởi mùi nước hoa ngoại đắt tiền hòa với mùi xà phòng thơm Camay ở đâu đó cứ tỏa ra sự sực nức. Có lẽ đây là lần đầu tiên trong đời Xoan được ngủ trong một căn phòng như thế này. Nó sang trọng quá, sạch sẽ quá, nhưng mà nó cũng thật giản dị ấm cúng, không đến nỗi quá xa lạ, diệu vợi đến mức Xoan không thể mừng rỡ ra được. Hóa ra con người ta chỉ hơn kém nhau ở cái mức độ hưởng thụ. Cũng một căn phòng như thế này nhưng nếu đặt ở mãi tit cái xóm nông trường của Xoan thì chẳng mấy ngày nó sẽ rêu mốc lên ngay chỉ ít cái màn tuyn này sẽ trở thành màu cháo lòng hay màu bã chè thiu bởi vì thiếu xà phòng, bởi vì khói bếp muội đèn suốt ngày suốt đêm như sương phủ. Chiếc chăn con công này cũng chẳng mấy chốc mà chuyển thành màu nâu xẫm, bởi nó sẽ luân phiên đắp lên bao nhiêu khách khứa, ban bè, và chủ nhân của nó cũng đâu có thời gian mà phơi phóng, giặt giũ... Chao, đất Hà Nội có khác. Cô Lộc lại là nhân viên phục vụ trên tàu Thống nhất, vào ra Sài Gòn - Hà Nội như đi chợ, tiền tiêu như rác, thế nên cái phòng của cô ấy mới như phòng bài Hoàng thế này. .

Buồng màn đi nằm từ lâu rồi mà Xoan vẫn chong mắt nghĩ ngợi, Xoan thấy cuộc đời phức tạp quá. Sao nhiều người, trình độ văn hóa, thời gian công tác kém hẳn Xoan mà họ sướng thế? Chính thời buổi bây giờ mới có nhiều kẻ giàu. Đi dạo một đoạn qua các phố

phương Hà Nội mới thấy khối kẻ tiêu tiền như rác khối kẻ vận trên người cả một núi của cải mà cả đời công tác của Xoan cũng không thể có được.

Giá cưới nhau rồi, bằng cách nào đó anh Phú chuyển cho Xoan về Hà Nội thì hay quá nhỉ – Tự nhiên Xoan thăm ao ước. Xoan khao khát được đánh đời cả chục năm mưa nắng dàu dãi ở nông trường để được một vài tháng nhàn nhã ở Hà Nội. Xong bỗng thầy thương Phú quá chừng. Phú tình nguyện ở lại trên ấy là vì Xoan. Liệu Xoan sẽ làm được những gì để đền đáp lại sự hi sinh lớn lao ấy?

Hình ảnh của Phú cứ chập chờn, choáng cả tâm trí Xoan. Xoan bỗng mỉm cười nhớ lại câu chuyện của hai bố con Phú lúc tối.

Ông Tài bảo:

– Đi tàu cả ngày, mệt rồi đấy. Anh soạn giường của con Lộc cho Xoan nó nghỉ.

Phú dứt khoát:

– Để Xoan ngủ ở giường nhà ngoài. Con ngủ chung giường với bố. Rầy với cô Lộc thêm rồi chuyện.

– Ơ hay, cái thằng Con gái cần phải có cái phòng riêng. Con Lộc nó đi vắng. Anh cứ dọn cái phòng của nó cho tôi.

Phú đuối lí. Cũng có thể anh chợt nghĩ ra rằng mình quá vụng về, nên vội xãng xái đi thu dọn phòng ngay.

– Đúng là anh ngốc thật. Cái phòng riêng của cô Lộc không khác gì cái phòng cưới – Phú tắt đèn tuýp, bật chiếc đèn ngủ màu xanh dịu, đứng tần ngần ngắm Xoan một lúc rồi bỗng choàng tay ôm lấy cô – Lẽ ra hôm nay em phải là cô dâu. Em rất xứng đáng được hưởng niềm hạnh phúc này.

— Đứng, anh. Bỏ biết thi chết — Xoan khẽ đầy Phú ra bằng một động tác chẳng có gì quả quyết.

Phú lẳng lẳng đi ra ngoài, vẻ hờn dỗi như một chú bé thích vờ vĩnh nhưng không được đáp lại. Xoan đi theo anh, định chốt cửa, nhưng nghĩ thế nào lại chỉ khép một cách hờ hững.

Anh ấy rất kháu tẻ và hay giận dai lắm — Xoan kéo mảnh chăn lên ngang ngực, bắt giắc thờ dài, cái thờ dài như thú nhận một sự hối hận mà cũng là thú nhận một nỗi tiếc. Suốt từ ấy, tâm trí cô hầu như bao phủ bởi những kỷ niệm về anh. Thâm chí cả cái mùi nước hoa đắt tiền, mùi xà phòng Camay thơm nức từ chần gối cũng không làm cho cô có ý niệm về chúng nữa, mà thay vào đó là cái mùi mồ hôi rất riêng của anh, mùi tóc khét cháy và thoang thoang một thứ hương rừng quen thuộc.

* * *

Xoan không nghĩ rằng đời Xoan lại có những ngày hạnh phúc như hôm nay.

Cách đây vừa đúng nửa năm, vào giữa mùa đông, cái bệnh thấp khớp quái ác đã hành hạ cô một cách tàn nhẫn. Khớp xương ở hai đầu gối, ở mắt cá chân rung tấy, vừa đau nhức, vừa râm ran buồn như có đàn kiến bò dần dần trong tủy. Đang giữa mùa đốn chè, cả nông trường kéo nhau ra đốn nhưng riêng Xoan vẫn ngồi ôm gối trong dãy lán trại ở khu tập thể.

Tuổi ba mươi sắp xoe đến mà Xoan, cũng như nhiều cô gái ở nông trường, không có cách nào làm cho cuộc đời có thể vui lên được. Mười bảy tuổi Xoan tình

nguyện đi thanh niên xung phong, với hy vọng thoát khỏi cái làng quê buồn tẻ quanh năm thiếu ăn, với mong muốn có một cuộc sống dù vất vả, gian khổ về vật chất, nhưng ít ra cũng được tươi vui, nao nức về mặt tinh thần, và xa hơn nữa là có một tương lai hạnh phúc — theo cái nghĩa rất giản dị thông thường mà các cô gái nông thôn vẫn thường quan niệm.

Từ thanh niên xung phong, Xoan chuyển sang làm công nhân nông trường chè. Những năm đầu có thể coi như Xoan khá mãn nguyện về nghề nghiệp và cuộc sống của mình. Hàng trăm cô gái trẻ măng cùng lứa tuổi ở chung trong những dãy lán nứa, sáng chiều ra đồi trồng chè làm cỏ, cùng ăn ở bệp tập thể, giờ nghỉ lập đánh bóng chuyền, ca hát. Tuổi trẻ vô lo vô nghĩ cứ ào ạt qua đi.

Nhưng cuộc sống bay dần vốn không phải là đặc trưng của con người. Cùng tồn tại, hòa đồng trong tập thể, trong cộng đồng nhưng mỗi cá nhân lại luôn có một xu hướng khác là tự khẳng định cái riêng của mình, thiết lập cho mình một đời sống riêng. Các ban của Xoan lần lượt đi lấy chồng. Tất nhiên ở một nông trường heo lánh, xa đường quốc lộ, xa các trung tâm công nghiệp, nam giới quả là mị chinh canh. Thắng hoặc có một chàng trai nào đó « lọt » vào nông trường, lập tức hàng trăm cặp mắt con gái cùng hướng về phía ấy, như một thứ lưới vô hình thật êm dịu mà dày ma lực.

Xoan là một người không may mắn. Cô không đẹp một cách nổi trội giữa đám đông. Nhưng cái duyên thầm ở cô thì không ai có thể chối cãi. Cái duyên mạnh ấy, ở một nơi trường khác, có lẽ đã làm cho khỏi chàng trai nghiêng ngả. Nhưng giữa vùng đồi núi heo hút này, sự duyên dáng đoan trang chẳng có nghĩa lí gì.

Có một đạo suýt nữa thì Xoan làm một chuyện tày đình, ấy là cái thời kì ma vé đẹp phụ nữ ở cô phát triển rực rỡ nhất. Một anh chàng kĩ sư từ tỉnh về tăng cường cho nông trường lập tức đề ý đến cô. Anh ta đã có vợ, hai con. Bằng một « khổ nhục kế », anh ta đã làm cho Xoan tin rằng cuộc đời riêng của anh ta đầy bất hạnh. Anh ta sống không hạnh phúc. Anh ta buộc lòng phải li dị vợ. Đánh lừa một cô gái ngây thơ và cả tin như Xoan mà phải dùng đến bày nhiêu thứ « võ » thì anh chàng kĩ sư coi như cầm chắc phần thắng trong tay. Nếu không có một cú đánh ghen động trời của cô vợ thì chắc chắn là Xoan đã vào bẫy của anh chàng sở Khanh kia. Nhưng sau lần ấy thì Xoan tê tái ề chề. Cô đã đánh mất đi lòng tin vốn là bản tính sẵn có của mình.

Đấy lán nữa ở khu tập thể bây giờ đã được thay bằng dãy nhà toóc xi, lợp lá gồi. Những cô gái không có gia đình, hai cô được chia một phòng. Riêng những cô gái đã lớn tuổi như Xoan, có thâm niên ở nông trường, được ưu tiên, mỗi người một phòng riêng để mời các bạn trai đến thăm. Đây cũng là « một chính sách đặc biệt » của giám đốc mới, tạo mọi điều kiện để chị em chóng lập gia đình.

Vào một buổi tối trăng suông, cả dãy nhà tập thể nữ kéo nhau đi xem phim ở nông trường bò, chỉ còn một mình Xoan ngồi ôm hai đầu gối bị viêm khớp và trông nỗi sản lược cho các bạn về ăn, thì cô bỗng nghe thấy một tiếng động mạnh và tiếng kêu của ai đó từ dưới khúc suối đầu nhà. Xoan vẫn dĩ sợ tội. Nhưng ý nghĩ có người đang gặp nạn khiến cô không đủ kiên nhẫn ngồi bên bếp lửa.

— Ai làm sao ở dưới đó? — Xoan hươ ngọn đuốc, đứng từ trên bờ nhìn xuống, giọng đầy lo lắng.

— Mang nhanh được xuống đáy hồ tí. Khăn trương lên. Bè đâm vào đá ngầm rồi — Tiếng một người con trai cầu kinh một cách vô cơ.

Xoan lưỡng cuống sẵn quần đi xuống mép nước. Cô nhận ra hai anh bộ đội cùng ướt như chuột lột đang loay hoay với một bè nửa bị mắc vào bờ.

— Trời ơi. Anh làm sao thế kia — Xoan kêu lên khi nhìn thấy vết máu từ chân anh bộ đội lớn tuổi loang rộng trên mặt nước. Không ngần ngại, cô cởi luôn chiếc khăn đang quàng cổ — Anh để em buộc cầm máu cho.

Người con trai bấy giờ mới ngược nhìn lên. Anh nhận ra một gương mặt trắng xanh thật dịu dàng với đôi mắt to đen đầy lo âu. Cho mãi sau này, anh sẽ không bao giờ quên được ánh nhìn của cô gái lúc ấy. Nó giống như ánh mắt của người mẹ, người chị đầy tình thương cảm và lo toan khi thấy đứa con, đứa em của mình bị tai nạn.

Người lính đi bè tới ấy chính là Phú. Vết thương của anh do bị nửa đâm, sâu và dài như một vết chém. Không có Xoan, chắc hẳn anh sẽ bị mất nhiều máu, và có thể bị nhiễm trùng, dẫn đến những hậu quả nguy hại.

Họ quen nhau từ buổi tối đó. Cả anh bộ đội trẻ cùng đi bè nửa với Phú, do cái sự kiện đâm bè ấy, sau này cũng quen thân với một cô bạn của Xoan. Hai anh bộ đội đâm bè cùng rập tâm làm rề nông trường.

Dầu muện mẩn nhưng Xoan vẫn đến với Phú với tất cả sự dè dặt e ấp và say mê của mối tình đầu. Xoan không bao giờ quên cái đêm, khi hai đứa ngồi đối diện nhau bên ngọn đèn dầu trong căn phòng của Xoan. Hình như Phú có điều gì muốn nói lắm mà mấy

lần anh ngược nhìn Xoan rồi lại cúi vắn vào chiếc mũ vải.

— Anh sợ chói à ? — Xoan hỏi giọng tinh nghịch, khi mấy lần cô đề ý thấy anh cứ nhìn ngọn đèn, như thể cái ngọn lửa kia chính là người thứ ba khiến anh ngại ngùng.

— Không chói nhưng mà nhức mắt lắm..

Xoan che miệng cười. Ở mà mình cũng tai ác thật. Có lẽ đến hàng chục lần anh đến chơi, mà lần nào Xoan cũng bắt anh ngồi nói chuyện trong phòng. Mà cũng tại anh ấy nữa cơ. Người dẫu mà hiền đến thế. Không biết trủ người ta đi chơi nữa.

— Hay là... — Xoan gợi.

— Hay là chúng mình đi ra ngoài một lát đi. Tôi có câu chuyện.

— Chuyện gì thế anh ? — Xoan làm ra vẻ như ngạc nhiên lắm, kì thực cô đã biết thừa cái câu chuyện của anh rồi.

Hai người lot giữa những lô chè. Đêm trăng sáng. Từng tầng mây trắng trên đỉnh Tam Đảo như trườn xuống những đôi chè, loăng đăn như một thứ bột sữa mát lạnh có thể cảm nhận thấy được.

— Chuyện gì, anh nói đi — Tiếng Xoan ngân ngát, có lẽ vì quá kìm nén.

Bàn tay nóng rực của Phú bỗng đặt lên vai Xoan. Và Xoan cảm thấy đôi ánh mắt anh như bao bọc lấy mình.

— Xoan... Tôi yêu Xoan... Tôi muốn Xoan là vợ tôi... Xoan có đồng ý không ?

Làm sao mà Xoan trả lời ngay câu hỏi ấy được. Anh vụng về quá. Ai lại đi hỏi câu ấy bao giờ. Xoan không

thề trả lời. Xoan đứng như hóa đá. Và có lẽ vì thấy mình bất lực trước câu hỏi ấy, có lẽ vì quá hạnh phúc, Xoan bỗng khóc nức lên.

— Sao lại khóc ? Tôi làm Xoan không vừa lòng ư ? — Giọng Phú bỗng chùng hẳn xuống, hai bàn tay anh tuột khỏi đôi vai mềm ấm đang rung lên.

Xoan như đổ vào người anh. Cô áp cả gương mặt vào ngực anh và khóc nức nở...

Cuộc tỏ tình thật giản dị, như bản chất mộc mạc của hai người. Sau cái đêm đáng nhớ ấy, Xoan chỉ biết cảm ơn cuộc đời đã cho cô niềm hạnh phúc quá lớn lao và tròn đầy. Còn mong ước gì hơn nữa khi mỗi ngày Xoan càng khám phá ra ở Phú những vẻ đẹp trong tâm hồn mà chính cô nhiều khi cũng thấy bất ngờ.

..

Chính lúc Xoan đang nằm thao thức nghĩ đến anh, thì ở nhà ngoài, Phú đang ngủ ngon lành. Tiếng ngáy của anh trầm và đều. Hình như những điều Xoan đang nghĩ đang tái tạo lại trong giấc mơ của anh. Anh thấy Xoan đang ngã vào ngực anh và khóc nức nở. « Em chỉ sợ anh đùa bỡn với tình yêu của em thôi. Xuất ngũ rồi anh sẽ về Hà Nội và bỏ mặc mình em ở cái nông trường heo hút ấy ». Anh vòng tay ôm riết lấy Xoan. Nhưng vòng tay anh cứ bị hụt hẫng, cứ chơi vơi trong cái khoảng không hư ảo...

Phú chợt bừng tỉnh. Xoan đi đâu rồi ? Bên cạnh anh là một khoảng trống. Một tàu lá chuối đẫm ướt lọt qua cửa sổ chạm vào bàn tay anh buốt giá. Ngoài trời đang

mưa nhẹ. Hình như có một đợt gió mùa đông bắc mới tràn về. Gió rung xào xạc trên vòm hồng xiêm đầu nhà, rũ những giọt nước nhỏ tí tách xuống nền gạch. Phú chớp mắt và cố nhớ lại xem Xoan đang ở đâu. Và anh chợt mỉm cười về cái cơn mơ ngộ nghĩnh của mình. Không, Xoan ơi, làm sao anh có thể bỏ em một mình trên đó. Thà rằng anh không gặp em, anh không yêu em. Hoặc giả như em tự ý bỏ đi yêu một người nào khác. Em biết không, tình yêu kì lạ như vậy đó. Anh yêu muộn màng, nhưng cũng thật say đắm và quyết liệt. Anh sẽ làm tất cả những gì để bảo vệ tình yêu của chúng mình.

Phú đặt tay lên tảng ngực trần lạnh giá như vừa đắm ướt những giọt nước mắt của Xoan, và bỗng thấy thương Xoan vô cùng. Trong gia đình này, ngoài anh ra có lẽ Xoan sẽ luôn cảm thấy cô đơn mặc cảm. Cô Lộc và anh Phát, chị Năm sẽ nhìn Xoan bằng con mắt chẳng có thiện cảm gì đâu. Họ đã quá quen nhìn người khác dưới cái vỏ quyền chức, tiền bạc. Không, Xoan ơi, anh không thể chịu để cho họ đối xử với em một cách tàn nhẫn, lạnh lùng. Anh không thể để cho em đơn độc...

Phú trở dậy, định bật diêm châm thuốc, nhưng anh lại ngại không muốn làm ông Tài thức giấc, ở giường bên, ông Tài có vẻ như đang thiếp đi trong một giấc ngủ mệt mỏi.

Phú nhẹ nhàng đẩy cửa. Anh như thấy mình đang bước vào một cung điện huyền ảo trong các câu chuyện cổ tích. Và hình ảnh đầu tiên hiện trong mắt anh là gương mặt Xoan. Một gương mặt thanh thản và mơ màng với đôi môi hé mở, như từ lâu lắm rồi vẫn hướng đợi về phía cửa. Dưới ánh đèn xanh dịu, ảo

mờ, những đường nét góc cạnh thô thấp thường ngày chìm lấp đi, gương mặt trái xoan của cô, với đôi mày đen ánh, hai bờ mi dài khép nhẹ, sống mũi thẳng thanh tú như càng phô diễn cái vẻ đẹp doan trang và hiền dịu.

Phú gạt nhẹ cánh màn tuyn và đứng ngáy nhìn. Ah có cảm giác như hai bên má Xoan vừa động những ngón nước, và đôi môi cô có vẻ tươi hơn, không biết do Xoan vừa thoa một chút son hồng hay cô thường cảm môi những lúc buồn nghĩ ngợi?

Hình như Xoan không thể chờ được lâu hơn nữa. Ngay từ lúc tiếng cửa đây nhẹ và tiếng bước chân Phú đặt xuống nền phòng, Xoan đã cảm thấy như bước chân anh chạm nhói vào trái tim cô. Xoan vội vàng nhắm nghiền mắt lại, toàn thân cô dờ dẩn trong một nỗi sợ hãi mà cô không thể hiểu vì sao. Tựa như một người vừa bị thôi miên, muốn cử động, muốn thay đổi thế nằm mà không sao tự điều khiển được.

Phú vẫn đứng ngáy nhìn. Anh rất muốn hôn lên đôi môi hồng kia, hôn lên đôi bờ mi khép nhẹ và ấp cả. gương mặt mình lên khoảng ngực mát mịn, trắng ngời. Nhưng anh sợ làm Xoan thức giấc. Cả đêm qua chờ đợi lâu, hầu như Xoan không ngủ.

Đặt nhẹ mình bên cạnh giường, Phú cô không gây một tiếng động. Anh nằm xoay nghiêng, cốt để có thể ngắm nhìn Xoan được rõ hơn, được hít thở hương lá bưởi, là hương nhu từ mái tóc Xoan và cái hơi thở nồng nàn rất khó diễn tả.

Xoan bỗng bừng mở mắt. Ánh mắt từ lâu đã dần dần nén nỗi chờ đợi khắc khoải.

— Kia anh. Bố biết thì em chết mất — Giọng Xoan run bần, nhưng cô lại mở choàng chấn và ôm choàng lấy anh.

Cả hai cùng không nghĩ rằng có thể họ sẽ nghẹt thở

— Anh vừa mơ thấy em. Đừng sợ. Em hãy coi hôm nay như ngày cưới của chúng mình...

— Anh không lừa dối em đâu, phải không, Phú? — Xoan dùng hai tay nâng gương mặt Phú lên, nhìn sâu vào mắt anh rồi liền tiếp phủ lên anh những cái hôn nóng rực. Rồi cô bé bồng nép sát vào anh, lẳng lẽ gác vào ngực anh, xoa lên đó ngón nước mắt m. h. — Em sẽ chết mất, nếu em bị lừa dối.

Phú bỗng bật cười, khiến Xoan hoảng hốt phải áp tay che miệng anh lại.

— Bố biết thì em xấu hổ lắm.

— Mặc cho bố biết. Bố cần phải biết hôm nay là ngày cưới của chúng mình. Nay, em có thấy không. — Phú chỉ vào khoảng ngực mà Xoan vừa xoa lên đó giọt nước mắt của mình — Em có thấy hình chiếc mỏ neo này không? Thằng bạn nó xăm cho anh ngày anh làm thủy thủ trên con tàu kéo sà lan đó. Mai anh sẽ xăm dưới mũi chiếc neo này một chữ X, chữ đầu tên em. Vậy là em đã chịu tin chưa? Đời anh chỉ có thể buông neo ở bến của Xoan thôi...

Xoan lẳng lẽ hôn lên chiếc mỏ neo như một tấm bùa chú của tình yêu. Mụ hơn dài và sâu, để lại một vết son hồng trên tầng ngực trần vồng căng của Phú.

Chương III

CHIẾC Cúp DD 70 lướt êm trên đường làng rồi rẽ ngoặt vào chiếc ngõ gạch có dãy hàng rào ô rô được xén tỉa cẩn thận. Chủ chiếc xe là một thanh niên trạc ba mươi tuổi có bộ ria mép đen ánh, đôi mắt ẩn sau cặp kính Nhật sẫm màu, vận chiếc áo bay màu rêu nhạt và chiếc quần bò lovit mỏng đỏ đầy những túi và khuy đồng sáng loáng.

Thấy bóng chiếc xe máy, mấy cậu thanh niên choai choai đứng túm tụm nhau trước chiếc cổng gạch, háng háng phán đoán về kết quả số đề tối nay, vội bấm chỉ nhau :

— Ông Phát hồi này chất cực. Tuần trước còn diện chiếc Supe Cúp xan, giờ đã lại thay chiếc Cúp DD 70 rồi.

— Chuyện. Dân xã, ngồi bên tay lái là có quyền hái ra tiền. Bà Năm vợ ông ấy hồi này cũng phát ghê lắm. Cả vụ nóng vừa rồi cửa hàng bà ấy lúc nào cũng đông nghịt những khách sộp túi phồng căng loại tiền năm trăm đỏ chói.

— Nói đến cửa hàng mậu dịch của bà ấy làm đ. gi. Toàn những lợi dụng nhà nước để chém người tiêu dùng. Mua được cốc bia ba mươi đồng thì phải xi ra trăm bạc đề lấy mấy chiếc bánh phồng tôm...

Dù bàn tán tranh luận thế nào thì rồi cuối cùng đám thanh niên làng cũng cứ phải thừa nhận rằng Phát đang là một mẫu người lí tưởng mà các thanh niên làng mơ ước. Như trước đây, vào thời chống Mĩ, có một đạo Phát đã từng là niềm tự hào của làng Hạ bởi

cái danh hiệu « Dũng sĩ đường 559 », thì bây giờ anh lại là một mẫu người hùng khác của làng Hạ — người hùng trong cung cách làm kinh tế và ở tốc độ phát đạt cả ở lối làm giàu và cách hưởng thụ.

Công bằng mà nói, làng Hạ là một làng vốn có truyền thống văn vật. Cái làng nhỏ hơn năm nghìn dân này đã có một thời khá dài từng tự hào được đóng góp vào danh sách những người kiệt liệt khắc chim trong bia đá ở Văn Miếu hai vị tiến sĩ thời Lê trung hưng và thời Mạc. Thời chống Pháp, rồi thời chống Mĩ, làng Hạ cũng có hai người làm đến chức đại tá. Ông đại tá Trần Bru, người có khả năng lên tướng, bị hi sinh ở cửa ngõ Xuân Lộc năm 1975. Ông đại tá Lê Cao Đoàn nghỉ hưu năm *lám nhăm*, hiện đang tham gia trong tổ chức thuốc nam của xã. Về đường văn chương, cử nghiệp, so với hai ông tiến sĩ thời Lê — Mạc, người làng Hạ bây giờ cũng không phải xoàng. Kĩ sư, bác sĩ, giáo viên cấp ba, kể có tới hơn số trăm. Nhưng đáng chú ý là hai ông phó tiến sĩ và một nhà văn. Hai ông phó tiến sĩ, tên tuổi cũng không có gì ghê gớm lắm, nhưng kể ra cũng là người có danh của làng Hạ. Các ông ấy đều nghèo, chuyển đi nước ngoài tu nghiệp cách đây đã hơn chục năm, nên gia tài bây giờ chỉ còn vài quyển sách, vì thế, từ lâu rồi các ông ấy không còn là thần tượng của thanh niên làng Hạ nữa. Đáng nói một chút có ông nhà văn, nguyên là một giáo viên tỉnh nguyện lên xây dựng kinh tế văn hóa miền núi từ năm *sáu hai*. Kể cũng lạ, người làng Hạ chẳng ai nghĩ rằng ông Lê Văn Tri lại có thể là một nhà văn. Bởi từ ngày ông chuyển công tác từ miền núi về một nhà xuất bản ở Hà Nội, vẫn thấy hàng ngày ông đi chiếc xe đạp cà khồ về làng. Vợ ông làm ruộng. M y đưa con học hành cũng chẳng có gì xuất sắc. Cán nhà ba gian xây bằng gạch xỉ tự đóng

Ấy so với mọi nhà trong làng cũng chẳng khác nào so sánh cái bếp với mấy gian nhà trên. Nhà văn Lê Văn Tri hình như đã viết từ cái hồi ông lên dạy học ở miền núi. Nhưng cả làng Hạ không ai để ý, vì ông lấy một cái bút danh thật lạ: Lữ Hành. Cho đến cuốn tiểu thuyết mới nhất của ông gần đây được Đài truyền hình Trung ương dựng, chiếu trên ti vi, tại người làng Hạ mới bỏ chúng, bàn tán xôn xao về nhà văn Lữ Hành của làng mình. Nhưng rồi sự ngưỡng mộ cũng chỉ được hơn tuần. Nói đúng ra thì người làng thất vọng, có người còn thương hại vì nhà văn Lữ Hành của họ suốt đêm chong đèn ngời viết mà nhuận bút cuốn tiểu thuyết được dựng thành phim cũng không đủ mua một chiếc xe đạp tầm tầm để thay cái xe đạp tàng hàng ngày ông vẫn kéo kẹt đạp đến nhà xuất bản. Người làng Hạ thầm nói với nhau: « Học hành đồ đạc, tiếng tăm như hai ông phó tiến sĩ, ông nhà văn mà làm gì cho nó khổ. Phải kiếm cái nghề gì có phương tiện vật tư trong tay như vợ chồng anh Phát, hoặc có chức quyền như ông giám đốc công ty vật tư Long ở trong Sài Gòn, mới mong mở mày mở mặt ra được ».

Vậy là Phát đã trở thành một trong những mẫu người của làng Hạ. Mỗi lần anh về làng, người ta lại bàn tán, bình phẩm. Đám thanh niên trẻ trong làng, nhất là những anh chàng không có chí hướng và hi vọng gì ở con đường học hành, luôn luôn nhìn anh với con mắt đầy ngưỡng vọng và thèm muốn.

Dựa xe dưới gốc hồng xiêm, Phát đưa hai tay vuốt nhẹ mái tóc dày mượt, liếc qua chiếc gương ở tay lái rồi khoan thai bước vào nhà.

— Thăng Phú nó đâu rồi hả bố ?

Ông Tài đang ngồi vót nan ở hiên nhà, đáp thẳng thừng:

— Nó đi Thái Bình sáng nay rồi. Hôm nay anh không đi làm à?

— Cũng chỉ vì việc của thằng Phú đấy bố ạ — Phát kéo ghế ngồi trước mặt ông Tài — Trưa nay vừa chi mấy « thiên » mời bọn tổ chức ở hiệu thịt chó Hàng Lược. Chỗ nào cần chi thì đã rải hết tiền cả rồi. Bố lính, mấy tháng nay vợ chồng con ngựa tay xin việc đến như thế là cùng.

— Việc của em nó bây giờ chỉ còn biết trông nhờ vào anh chị.

— Con không làm thì thằng chó nào nó chịu hứng lấy — Phát rút thuốc Bông Sen, bật lửa ga châm hút rồi chun miệng thở khói như hun chuột. Anh nhìn rất lâu vào những bói khói thuốc, giơ tay nắm bắt chúng như một thứ đồ chơi, rồi bất giác nhếch miệng cười một cách đầy khinh bạc — Khốn nỗi, xin bố hiểu cho là thằng anh thì cứ như mớ lông xin việc mà thằng em thì lại khùng khỉnh thờ ơ. Nhấn ba lần bầy lượt bảo về cho người ta xem mặt mà vẫn mắt hút. Hừ, để rồi con dạy nó. Nó láo. Mấy lần nó về mà cũng không thèm giáp mặt vợ chồng con.

— Hôm qua tao giục nó ra, nhưng nó mệt...

— Mệt gì? Chơi bời quá độ chứ sao? Có phải hôm qua nó mang cô vợ rông trường về phải không?

— Nghe nó nói là bạn gái... Ông Tài như muốn trả lời cho qua chuyện. Bởi ông biết rằng không nên bới chuyện ấy ra trong lúc này. Cứ đợi Phú đi Thái Bình về đã. Không cần xếp khéo chuyện này là anh em học hặc với nhau to. Tính Phú ngang bướng mọi việc đều

nhất nhất làm theo ý mình. Nhưng Phát lại thích quyền bính, tính nóng như lửa. Cái hời Phú bỏ đội phà tình nguyện đi bộ đội, hai anh em đã xô xát một trận kịch liệt đến mức có lẽ gần hai năm không dân mặt nhau. « Nó ngu. Thời buổi này không ai bỏ cơm đi ăn cứt. Đang lái tàu, được làm chủ cả một phương tiện hót ra của như thế mà không biết tận dụng thì ngu hết chỗ nói » - Phát vẫn thường nhiếc móc Phú như vậy. Chính ông Tài cũng thấy việc Phú làm là một hành động dại dột. Ông đồng tình với Phát nhưng ông cũng tỏ ra tôn trọng sự lựa chọn của Phú. Bấy giờ giữa hai anh em rất có thể lại xảy ra một cuộc va chạm lớn. Và lần này, sự có mặt của một cô gái sẽ càng làm cho mối mâu thuẫn giữa hai anh em thêm căng thẳng.

— Con đã nghe người ta nói hết mọi chuyện rồi. Hai đứa đất nhau về nhưng không dám dân mặt vợ chồng con vì nó biết là con không đời nào để cho nó làm cái việc ngu xuẩn ấy. Gái nông trường, giường bệnh viện, có hay hóm gì. Lần này thì bố không thể đứng dung ba phải như cái hời nó đi bộ đội. Con phân tích cho bố nghe. Thứ nhất là phạm hạnh của các cô gái nông trường, người ta đã nói mãi rồi. Không mèo mả thì cũng gà đồng. Gái đã gần ba mươi, không chúng nọ cũng tật kia là cái chắc. Huống hồ có ta lại ở mãi lút nơi khỉ ho cò gáy, lương ba cọc ba đồng, một mình làm đứt miệng không xong, nói gì đến chuyện nuôi chồng con. Thứ hai, thằng Phú có hộ khẩu gốc ở Hà Nội, có nghề, có nơi tiếp nhận đảng hoàng. Hà có gì tự dung rúc đầu vào bụi rậm, vợ lấy một cái gồng vào cõ. Thứ ba, nhìn xa hơn, tức là phải nghĩ đến tương lai lâu dài. Nó định lấy vợ và sống ở trên đó suốt đời sao? Sẽ có bao nhiêu vấn đề đặt ra: nhà cửa, con cái, đời sống vật chất và

linh thần. Sẽ là nheo nhóc, bê tha, suốt đời vục mặt xuống đất không ngóc đầu lên được. Lúc ấy liệu bố con anh em có rủ bỏ trách nhiệm với nó được không? Đánh rằng anh em kiên giả nhất phận, ai biết người ấy. Nhưng bố chắc là không nhắm mắt xuôi tay nổi khi thấy con cái sống cực khổ. Cái Lộc thì khỏi phải nói. Nữ nhi ngoại tộc. Vợ chồng con đẻ như thế là hết tiêu chuẩn rồi. Ba con vịt trời, rồi nó cũng bay tuốt...

Ông Tài bồng giạt mình, ngược nhìn Phát như nhìn một nhà tiên tri. Mọi việc trong gia đình, quả là Phát có đầu óc nhìn xa trông rộng. Cho tới bây giờ, tuổi ngoài sáu mươi rồi mà ông vẫn chưa có một thằng cháu đích tôn. Dòng họ Nguyễn Đình ở cái đất làng Hạ này phải nói là rất bề thế, như một cây cổ thụ. càng sống càng sâu rễ bền gốc, làm nhánh nhiều cành. Nhưng đến cái nhánh của ông bây giờ thì đang có nguy cơ teo tóp lại. Thằng Phát coi như không còn hi vọng. Để nữa cơ quan người ta sẽ buộc thôi việc. Chỉ còn tin cậy ở thằng Phú. Cái nhà này, ông muốn giành cho nó. Nó sẽ là người thay ông giữ gìn hương khói tộc đường...

Xoay chiếc điều bát, ông Tài thông nỡ nhưng lại cầm nhầm đầu xe điều, đánh phải nhỡ nước bọt ra phì phì.

— Thi rồi anh em có mà bàn luận với nhau. Hôm qua, bố cũng đã bàn sơ với nó. Nhưng nó có vẻ quyết tâm lắm. Sáng sớm hôm nay hai đứa đưa nhau về Thái Bình. Nó bảo khi nào nó lên nói chuyện lại tình hình gia đình dưới ấy, bố và chú Hạng sẽ xuống đặt vấn đề.

Phát vỗ đánh bốp vào đùi, thở hắt ra như chiếc lốp ôtô bị xì van.

- Thế mà bố bảo vẫn còn là bạn gái. Thằng này nó điên rồi. Phải mở mắt cho nó ngay. Bao giờ nó về?

- Tao cũng không biết. Chắc cùng lắm cũng hai ba ngày...

- Chuyện này bố để con thu xếp. Tối nay cái Lộc về, con sẽ bàn thêm với nó. Thằng Phú đang lú lẫn vì bùa mê. Vấn đề trước tiên là phải cắt phăng cái dây dợ lằng nhằng ở cái xô đồng rừng ấy đi. Tiếp đến là phải bàn gấp chuyện công tác của nó. Ông trưởng phòng tổ chức hứa sẽ nhận nó về phòng điều động. Nhưng để chắc ăn thì phải chi đăm. Tuần trước đã phải cõng đến mấy tấm lát chun để ông ta đóng chiếc tủ ba buồng và chiếc giường môđec cho con gái sắp lấy chồng. Cô Lộc sẽ tạm phải ứng ra năm chi để huộc lão ta phải kí giấy tiếp nhận. Thiếu gì chỗ làm ở cái đất Hà Nội này, miễn là biết cách chi tiền. Có mấy cái nghề này : bưng bê ở các cửa hàng ăn, bán gạo thịt ở các cửa hàng mậu dịch, phục vụ trên tàu, lái xe, cung ứng vật tư, thủ kho các loại, làm ở các công ty MEX... bọn làm của nó chỉ nhằm vào các nghề này. Bỏ ra một vốn, thu được bốn lời ngay lập tức. Vì vậy cái chỗ của thằng Phú mà bỏ đi thì đúng là đại ngu. Con nói để bố biết, thằng Phú về đó, vài ba năm sau mấy tay trưởng phó phòng về hưu thì đến lượt nó chứ ai. Nó là đảng viên, lại đã tham gia bộ đội... riêng cái mác ấy đã ăn đứt đi rồi. Bố tính, cả đời làm tài, làm ét của bố trước đây, rút cục khi giải nghệ bố cũng chỉ tay không. Nhưng bây giờ chỉ cần nắm vô lằng một năm, nếu biết cách làm ăn, bố sẽ có chục cây vàng...

Ông Tài không thể cãi lại cái kiểu lập luận vừa sắc bén vừa đầy tính thuyết phục của Phát. Trong khi nói hình như Phát đã cố tình dùng tay chém từng nhát

vào không khí. Cái bàn tay to, nắn nắn năm ngón, ngón giữa và ngón áp út vàng chóa hai chiếc nhẫn vàng, mỗi chiếc tới năm chỉ. Và chiếc đồng hồ Sitiden giây inóc sáng bóng lúc lắc trên cổ tay nồi gân chằng, dường như không phải là công cụ để xem giờ mà nó chính là ý đồ rõ rệt của chủ nhân trong việc phô trương cái uy lực của đồng tiền. Nếu kể cả chiếc Cup DD 70 ở ngoài gốc hồng xiêm kia, riêng số tài sản mà Phát mang trên người cũng đáng giá bằng cả một gia tài của một gia đình cán bộ công nhân viên chức bình thường.



Năm 1975, từ chiến trường trở về, ngoài chiếc ba lô cóc trong đựng hai mảnh vải dù, mấy chiếc lược bằng vỏ xác máy bay, vài mảnh vải soviet làm quà tặng cho vợ con, Phát chẳng có gì hết. Vợ Phát, một cô gái làng xã viên hợp tác xã trồng rau, sau lần đẻ đưa con gái đầu lòng, người cứ xanh rớt như bị chứng hậu sản. Đó là một thời kỳ người ta sống bằng ảo tưởng. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ như một một thứ men làm người ta say sưa ngây ngất. Những ai không có thói quen quan tâm đến thời cuộc, đến tình hình chính trị xã hội thì thanh thản yên tâm lo việc làm ăn. Họ cày cuốc, trồng cây chí thú danh dự lo sửa sang lại căn nhà, mảnh vườn. Những kẻ mẫn thời, tinh nhạy trong cách làm kinh tế thì hối hả và lạng lẽ bòn tiền vào Sài Gòn mua sắm tivi, tủ lạnh, ghế sa lông, xe máy, cát-xet... Những người có chút « máu chính trị », hoặc quá ngây ngất trước viễn cảnh tương lai thì luôn sống hi vọng, chờ đợi. Phát là một người trong số đó. Tám năm ở chiến trường dường như đã quá sức chịu đựng của anh.

Đã mấy lần anh bị bom vùi. Mấy lần xe cháy hoặc lao xuống vực để đời lấy cái danh hiệu « Chiến sĩ quyết thắng », « Dũng sĩ đường 559 »... Nhưng rút cục lại, những người lính như anh, không có một ham muốn nào khác là sau chiến tranh được trở về với vợ con, sống một cuộc đời bình dị. Chẳng lợi rồi, ta sẽ có tất cả. Câu nói cửa miệng của mọi người ngày ấy thực sự trở thành niềm tin và hi vọng của Phát. Anh xin xuất ngũ trở về tình nguyện làm anh xã viên làng.

Nhưng cuộc sống không cho phép Phát có quyền mơ mộng quá lâu... Cảnh chị dâu em chồng từ lâu vốn đã âm ỉ sẵn nổi bất hòa giờ lại thêm cảnh kinh tế túng quẫn, khiến không khí gia đình anh lúc nào cũng sẵn sàng bùng nổ. Sẵn có sào ruộng phần trăm ở đầu làng, ông Tài đánh hạ xoan tre quanh vườn, dựng tạm ba gian nhà toócxi cho vợ chồng anh trai cả ra ở riêng.

Đang lúc Phát thấm thía bài học vì quá nhẹ dạ xin xuất ngũ trong khi mình đang có bằng lái xe, thì có một cơ hội may đến với anh. Một người bạn vốn cùng nghề lái xe với ông Tài trước đây, đang trực tiếp phụ trách đội xe xây dựng cầu Thăng Long, thông cảm với hoàn cảnh của Phát đã nhận anh về lái ở đội xe của ông. Thế là bắt đầu một bước ngoặt trong đời Phát. Giống như một người đi tàu đường dài, suốt hàng chục ga liền anh ta đã chịu nhường nhịn cho người khác ngồi, rút cục đôi chân anh ta đã tê dại, mà số người cần nhường nhịn thì có vẻ ngày càng đông, nếu cứ sống cao đạo như thế có thể anh ta không còn đủ sức mà đi hết chặng đường. Vì thế đã đến lúc anh ta phải giành giật lấy một chỗ ngồi. Phát bắt đầu thức tỉnh. Và sự thức tỉnh thì bao giờ cũng thật quyết liệt. Những thiếu thốn, thua thiệt về đời sống vật chất lâu nay khiến Phát có một

ham muốn mãnh liệt là bằng mọi cách phải vươn tới sự giàu có, dư dật. Cùng với hàng trăm ngôi nhà do «tận dụng» xi măng sắt thép của công trình thế kỉ — tức là cầu Thăng Long — vợ chồng Phát cũng dựng được một ngôi nhà năm gian bề thế trên mảnh vườn vợ chồng anh đang ở. Cũng năm ấy, do tài xoay xở, ngoại giao, nói đúng hơn là do công lao của chiếc GAT 69 anh lái. Phát xin cho vợ vào làm ở Công ty rau quả, Lộc làm nhân viên phục vụ trên tàu Thống Nhất.

Hai vợ chồng cùng làm chủ ở hai ngành vật tư quan trọng — lái xe và rau quả — chỉ mấy năm sau họ đã tích góp được một số vốn khá lớn. Có thể coi đó như một thời kì biến đổi ghê gớm trong cuộc đời Phát. Từ một anh chàng nửa nông dân nửa lính, lúc nào cũng hút điếu cây sòng sọc, Phát trở thành một anh lái xe bánh bao, đôi lúc dính tí dầu mỡ nhưng nhìn chung ít ai thấy cái dấu vết nghề nghiệp ở anh. Còn chị — cái cô Năm xã viên hợp tác xã trồng rau làng Hạ hay ồm quật quẹo và xanh rớt, từ ngày để đũa thứ hai cứ béo phây phây, da dẻ căng hồng trông đến là tích mất. Vào làm ở Công ty rau quả ba năm, nhờ ban bè và chỗ thân quen giới thiệu, Năm chuyển hẳn sang làm ở một khách sạn chuyên doanh các món đặc sản. Và ngay sau thời gian chuyển công tác đó, chị bán với Phát bán ngôi nhà ở làng, tậu một căn hộ hai tầng ở nội thành, cắt đứt hẳn cái gốc rễ nông thôn, nơi anh chị đã sinh ra.

Sự đổi đời về cuộc sống vật chất, làm biến đổi hẳn cách sống, tâm lí, cách nhìn nhận và đánh giá cuộc đời của vợ chồng Phát. Bây giờ, mỗi khi nhớ lại những năm tháng chiến tranh, nhớ lại những ngày tháng cơ cực, Phát lại rùng mình tự hỏi không hiểu sao mình lại có thể vượt qua chặng đường khổ ải đó? Đường

như giữa quá khứ và hiện tại là hai mảnh của hai con người nào đó ghép lại chứ không thể nói rằng đó là sự phát triển nhất quán của một con người.

Bởi thế, thật là dễ hiểu khi Phát với tư cách và trách nhiệm của một người anh trai, đã từ nửa năm nay luôn sốt sắng quan tâm đến chuyện xuất ngũ và tìm kiếm nơi làm việc cho Phú. Bằng kinh nghiệm mười năm qua, Phát rút ra điều này: Với cơ chế và cung cách làm ăn hiện nay, không ai sống nổi bằng đồng lương cả. Cũng chẳng ai dại gì tự đẩy ai, chôn vùi cuộc đời mình, cuộc đời con cái mình. Dù thế nào đi nữa, con người vẫn phải tìm mọi cách để mà sống. Trần lưng cuộc đất, nuôi lợn, gà, thất bụng lại để mà chịu đựng; vay vốn buôn bán xoay xỏa để làm giàu; chạy vạy đi nước ngoài kết hợp với buôn bán... Có bao nhiêu cách làm ăn, chân chính và đều giả, lương thiện và lừa đảo. Nhưng chắc chắn nhất là hãy nắm lấy một phương tiện một nguồn vật tư nào đó của nhà nước - tất nhiên tốt hơn cả vẫn là quyền chức, địa vị - và hãy tận dụng từng hoàn cảnh, từng cơ hội để biến thành của riêng mình. Như thế, chắc chắn anh không thể nghèo.

Rất ít khi Phát thờ lộ cái thứ triết lý sống này của mình với người khác. Nhưng càng chiêm nghiệm, anh càng thấy nó đúng. Và anh lặng lẽ, quyết liệt biến nó thành hành động.

- Con nghĩ, bố phải thật kiên quyết với thằng Phú mới được - Phát thời phù mâu thuộc xương đất, lấy chân di một vệt dài, rồi liếc nhìn đồng hồ, đứng dậy. - Lúc nào nó về, bảo nó ra gặp con ngay.

- Nếu nó bảo xuống Thái Bình hỏi vợ cho nó thì anh tính sao?

— Đẹp ngay cái chu yện ấy lại bố ạ. Không có vợ con gì cái ngữ ấy. Quang sách lên cò đề mà chết rục trên cái xó rừng ấy à? Thật là điên. Bố phải quyết định cái chuyện này. Bố còn sống, tôi không thể vượt mặt được. Còn nếu như bố giao toàn quyền cho tôi thì ngay hôm hai đứa lên đây, tôi sẽ cắt xong.

Phát chém mạnh tay đèn nổi sợi dây đồng hồ inóc va mạnh vào chiếc cết ximăng phát ra một tiếng đanh chói.



Ông Tài rơi vào một tình thế thật khó xử. Là người làm cha, ông có tán thành cuộc hôn nhân tự nguyện giữa Phú và Xoan không? Rõ ràng là bằng thái độ và tình cảm thực sự của mình, ông thấy Xoan là một cô gái dịu dàng, nết na, ứng xử rất có văn hóa. Ông hiểu tính nết của Phú và tin rằng khi anh đã quyết định một điều gì thì anh thà rờng đúng và khó bề thay đổi.

Nhưng Phát cũng có cái lí của anh. Bằng chứng là gần chục năm nay, chỉ bằng hai bàn tay trắng, vợ chồng Phát đã có một cơ ngơi mà ít có một người nào ở làng Hạ sánh kịp.

Ngay cuộc đời của ông, suốt bao nhiêu năm đi kiếm cơm thiên hạ, tưởng cũng đủ rút ra một bài học sâu sắc. Thời trẻ, ông đã từng làm ét rồi làm tài chính, lái xe khách. Ngày ấy, tuyến đường Hà Đông — Vân Đình do hãng xe của ông Kí Miện kinh doanh. Do một người làng giới thiệu, anh Ban, người làng Hạ được làm phụ ét cho ông Tài Tiến. Chiếc xe khách do hãng Ronôn của Pháp sản xuất từ trước đại chiến mỗi ngày lạch bò từ Hà Đông vào Vân Đình đón khách rồi lại lạch bò

ra. Cùng ông Tài Tiến và anh ét Ban, chuyến nào cũng có một người nhà của ông chủ đi kèm, làm nhiệm vụ bán vé, thu tiền. Suốt ba năm trời, anh ét Ban vẫn chưa một lần ngồi vào cabin cầm tay lái. Cho tới một lần, một chiếc cam nhông do thằng Tây say lái bỗng từ bên kia đường đâm sầm vào chiếc xe Ronôn tàng. Ông Tài Tiến bị gãy hai đở xương sườn, bị phạt tù. Anh ét Ban trở thành lái chính. Và cái tên Tài Ban được người ta gọi từ đấy.

Làm tài cho hãng Kí Miện cũng chẳng hơn gì làm ét. Tiền chạy xe hàng ngày vẫn do con gái ông chủ thu. Muốn uống một chén nước chè, ăn một dĩa mĩa cũng phải bỏ tiền túi. Cái nghèo của anh làm thuê nhiều khi đến cơ cực, nhưng chính nó lại làm cho anh Tài ý thức được mình, không để mình bị sa vào cái hèn của phẩm giá. Anh không thêm tơ hào một giọt xăng, kí kèo một đồng xu, và rất nhiều khi tỏ ra hào phóng khi gặp những người nghèo không có tiền muốn đi xe nhờ.

Cô con gái ông chủ, từ lúc nào đã mến phục cái đức tính của anh Tài, thầm yêu anh. Quan hệ giữa bà chủ và người làm thuê tự nhiên thay đổi. Cô thường tìm mọi cách đề dúi cho anh tiền, hoặc dài dằng, ăn uống dọc đường. Nhưng cái chất người thợ ở anh vốn cố hữu lâu rồi, dễ gì đánh mất được mình. Anh vẫn nghèo. Nhưng anh càng được yêu say đắm. Tình yêu đơn phương thôi. Anh cảm nhận được mối tình của cô con gái ông chủ bằng tất cả trực giác của mình, lặng lẽ nén lại và coi đó như một ân sủng mà phẩm chất nghề nghiệp đã mang lại cho mình.

Năm 1954, ông Kí Miện cùng gia đình và cô con gái bỏ vào Nam. Ông Tài tiếp tục lái xe khách cho Công ty xe khách Hà Nội. Cho mãi tới năm chiến tranh phá hoại vì lí do sức khỏe, ông xin nghỉ mất sức.

Vậy là, nếu không kể thời gian lái xe thuê cho chủ, đã có một thời kì dài ông Tài đã từng có phương tiện của nhà nước trong tay theo quan niệm của Phát. Nhưng sao ông vẫn không giàu? Ông và mọi người ngày ấy sống trong sáng hơn chẳng? Do cách quản lí, tổ chức ngày ấy chặt chẽ, có hiệu quả hơn chẳng? Có lẽ bởi cả hai nguyên nhân ấy. Nhưng theo ông, điều chủ yếu vẫn là phẩm chất mỗi con người. Ngày ở đội sà lan, Phú cũng có cơ hội làm giàu kém gì Phát? Cũng phương tiện, vật tư của nhà nước trong tay. Vài tấn than, chục bao xi măng vài bao gạo với Phú không có gì khó khăn. Vậy mà vì sao nó lại gây sự với tay thuyền trưởng và xung phong đi bộ đội?

Càng suy ngẫm, ông Tài càng nhận ra Phú có rất nhiều nét giống mình.

Phú luôn suy nghĩ và hành động đúng với lương tâm. Nhưng rồi nó sẽ nghèo, sẽ khổ – Điều nhận xét này khiến ông Tài bỗng hoang mang, day dứt. Biết trước được như thế mà sao mình không giúp nó tìm một hướng khác, sống đỡ vất vả hơn?

Ông Tài thở dài, cầm chiếc lông gà ngoáy mãi vào nõ điều mà chính ông vừa tra đầy thuốc.

Chương IV

CHUYẾN xe khách Thái Bình – Hà Nội đỗ khách xuống bến vào lúc mười giờ sáng. Nhốn nháo và hơi hả, mấy bà lái buôn chen lấn xuống trước tiên.

Những tải gạo, khoai tây, bu gà ùn ùn dè lên cả lưng, vai hành khách, chen ra cửa.

Phú như bị cái đám người hỗn loạn ấy đẩy từ giữa lòng xe xuống sân bến lúc nào không biết. Anh lắc đầu ngán ngẩm, đưa tay quệt mồ hôi rồi xách chiếc túi vải lửng lơ ra đường xe điện.

— Này, anh bộ đội — Phú cảm thấy có người gọi giật giọng phía sau. Quay lại, anh nhận ra bác tài xế già.

— Có chuyện gì thế bác? Cháu đã mua vé rồi mà.

— Không. Chuyện khác kia. Hình như anh bỏ quên một cái túi ở trên xe.

Phú ngán người, nhìn xuống chiếc túi vải nơi tay cầm.

— Tôi nghĩ rằng túi của anh. Cánh lái xe chúng tôi không nhầm lẫn cái gì đâu. Lúc ở bến xe Thái Bình, cô gái đưa tiễn anh đã cố tình đẩy chiếc túi lên phía sau anh.

Trời ơi, mình đã bảo Xoan để lại, thế mà Xoan vẫn cố tình đưa lên bằng được — Phú thầm nghĩ và mặt anh bỗng đỏ bừng.

— Túi gạo nếp phải không hả bác? Vậy thì bác cho cháu xin.

— Bây giờ mới nhớ ra phải không? — Bác tài bỗng bật cười vỗ tay lên vai Phú — Quà của người yêu mà chú mày cũng quên được thì tao la thật. Lúc này một bà buồn định vợ ngay cả cái túi, tao quát cho vội thôi ngay. May mà nhìn thấy chú mày chứ không tao lại phải mang nộp cho ban quản lí bến thì rách việc.

Chiếc túi nhỏ đựng vừa vụn năm cân gạo nếp mà Phú thấy trĩu nặng bao ân tình. Xoan buồn cười thật. Đã bảo có một mình bố, quà cáp làm gì cho phiền phức, thế mà cứ nhất định ôm bằng được ra tận bến xe. Giá

như nhà Xean giàu có gì cho cam chứ. Mùa gặt vừa xong mà cả nhà đã phải ăn độn sắn lát rồi. Những ý nghĩ chợt tới khiến Phú không nên được tiếng thở dài. Anh nhìn bác tài định nói lời cảm ơn, nhưng thay vào đó anh rút từ túi ngực ra bao thuốc Sông Cầu.

— Bác hút với cháu điếu thuốc.

— Cảm ơn. Minh không hút thuốc lá, — Bác tài chợt như mây, chăm chú nhìn Phú hồi lâu — Này, tao hỏi khi không phải, cậu có phải là con ông Tài Ban?

— Dạ, bác cũng biết bố cháu?

— Biết quá chứ. Cùng cánh xe với nhau mà lại. Thảo nào, ngay từ lúc gặp cậu ở bến, tao đã thấy ngờ ngợ. Cậu giống bố lắm, nhưng có vẻ như bướng bỉnh hơn... — Bác tài bật cười hà hà, ánh mắt tinh nghịch nhìn xoáy vào vầng trán dô của Phú — Trước đây bố cậu cùng một tổ xe với tao. Ông cụ từng là một lái xe cự phách của công ty xe khách. Tay nghề thì vững mà sống chừng mực, đạo đức lắm...

— Cháu cũng nghe nhiều người nói thế.

— Nghề lái xe của bọn tao, giữ được cái tiếng như vậy, khó lắm cháu ạ. Tao cũng chỉ mong đến lúc nghỉ hưu không phải xấu hổ vì nghề nghiệp.

— Cháu tin, bác sẽ làm được điều đó. — Phú nói có vẻ khách sáo nhưng thực lòng anh đang nhớ lại cử chỉ tốt bụng vừa nãy của bác tài. — Bác có thể cho cháu biết tên đề cháu về thưa chuyện với bố cháu.

— Cứ nói ông tài Đen là bố mày nhớ đấy — Người tài xế già giơ bàn tay lên ra hiệu tạm biệt — Mà này, khi nào cưới, nhớ cho tao biết. Thế nào tao cũng đến uống với bố mày một bữa rượu thật say



Chiếc túi gạo nếp nặng trĩu tay kéo lệch cả một bên vai Phú.

Phú như thấy đầu đầy thơm lừng mùi nếp cái hoa vàng, ngào ngạt mùi canh cua đồng nấu với khế. Lâu lắm rồi anh thiếu vắng bàn tay chăm chút của mẹ. Mẹ Phú mất từ năm anh mới tám tuổi. Hơn hai mươi năm qua, bóng dáng của người mẹ tưởng đã chìm trong quên lãng, nào ngờ những ngày qua bỗng tái hiện lại trong từng ánh mắt, cử chỉ ở mẹ Xoan. « Đừng khách khí nhé. Cứ coi như ở nhà ấy ». Người mẹ thật ít lời nhưng trong cái vẻ thô mộc và quê mùa là một tấm lòng đôn hậu và chân thành. Thúng nếp cái hoa vàng giành dụm cho ngày tết hoặc để giống cho mùa sau cũng mang đi xay để đãi khách. Con gà mái duy nhất trong chuồng vừa nhảy từ trên ổ xuống chưa kịp cục tác, đã nghe tiếng kêu quang quác và tiếng vỗ cánh đánh đạch dưới bếp. Ngồi trước bữa cơm khách đầy ngọn, Phú thấy đắng miệng và xót xa khi nhìn thấy đôi bàn chân nứt nẻ với những móng vàng xạm màu gạch cua của mẹ. Nhà Xoan nghèo quá. Mẹ Xoan vất vả quá. Phú sẽ làm gì để cho những con người mà với anh đã vô cùng thân thiết kia đỡ khổ?

Chiếc túi gạo nếp mỗi lúc một nặng trĩu tay.

Phú đi rẽ vào con đường ngõ gạch, qua một ao ràu muống và dừng lại trước ngôi nhà cũ kĩ, lớp tường loang lổ màu đen xỉn lâu lắm, rồi không được quét vôi lại.

Người phụ nữ đang ngồi thái chuối lợn quá đột ngột khi chợt nhận ra Phú, vội reo như người bắt được của :

- Chú Phú. Trời ơi, về phép hay đi đâu mà lệch thẹo thế kia ?

— Em về phép. Ché thăm chị với các cháu. Anh Tụ vẫn làm ở xí nghiệp thương binh chứ hả chị?

— Ông ấy bỏ về rồi. — Vợ Tụ đang tươi cười bỗng xịu mặt xuống, giọng vừa nhấm nhần, vừa buồn rười— Đang không thì cãi nhau ăm ĩ với tay giám đốc. Trời ơi, mấy tháng vừa rồi mẹ con tôi cứ nấu cả ruột. Số tôi là cái số ăn may. Từ ngày bên mắt kia của anh ấy bị hỏng nốt, trăm lễ cơ cực chú ạ. Vụ đấu đá vừa rồi, Bộ thương binh xã hội phải xuống can thiệp đấy. Họ xử cho anh ấy thắng. Nhưng mà tình gàn đến mức cứ nhất định dùng dùng bỏ xí nghiệp về.

— Nhưng vì chuyện gì hả chị?—Phú sốt ruột.

— Thì cũng chuyện xã hội cả ấy mà, tính ông Tụ thì chú còn lạ gì. Những kẻ có chức có quyền làm điều ngang tai trái mắt là một, hà hiếp người ngay là hai, ăn của đút lót là ba, xa xéo thêm ô móc ngoặc là bốn, lấy của chung làm của riêng là năm... Tất tạt những việc như thế là ông ấy không chịu được. Chung quy mọi chuyện đều do cái thằng cha giám đốc xí nghiệp ấy cả chú ạ. Ai đời Xí nghiệp thương binh, nhà nước đã quy định phải có tối thiểu bảy mươi phần trăm cán bộ công nhân là thương binh. Thế mà tay giám đốc chỉ treo biển để, mở thịt chó. Lão ta toàn tuyển con em với người thân cận vào làm, nhiều đứa khỏe như vâm, trốn tránh nghĩa vụ quân sự mấy lần... Vì ở xí nghiệp thương binh thì không phải nộp thuế cho nhà nước, lại được ưu tiên cung cấp vật tư, nguyên liệu nữa. Thế đã hết đâu. Tay giám đốc ấy còn gian ngoan xảo quyết lắm. Sản phẩm do thương binh làm ra nó đánh sứt loại để ăn chặn. Nó móc ngoặc với mấy tay cung ứng vật tư tuồn nguyên liệu ra ngoài. Anh em thương binh thắc mắc thì nó trừ dập, cúp tiền thưởng, vu cáo

tội công thần, phá rối... Sao ông Tụ nhà tôi với chú giống nhau đến thế. Hồi chú bỏ đi bộ đội nghe đâu cũng vì ưc cái tay tàu trưởng phải không ?

Phú mỉm cười chua chát :

— Đời thế mới vất vả chị ạ. Em nghiệm ra rồi. Những thằng giám đốc xí nghiệp thương binh ấy trên đời này còn nhan nhản. Tiếc rằng những người như anh Tụ còn ít quá.

— Trời ơi, còn ít à ? Chỉ một mình tôi khổ vì ông Tụ còn được. Chứ thêm hàng nghìn người đàn bà nữa thì phụ nữ chúng tôi chịu sao nổi ?

Tự nhiên Phú nghĩ đến Xoan, Xoan rồi cũng sẽ là một chị Tụ.

— Tôi cầu mong cho nhà nước bắt hết những thằng cha giám đốc như ở cơ quan anh Tụ đi tù cả đi, cho xã hội trong sạch. Nghe anh Tụ nói, có một nhà báo sắp viết bài phanh phui cái vụ này ra rồi. Anh Tụ bảo, thằng ấy nó phải vào Hỏa Lò thì anh ấy mới chịu trở lại xí nghiệp thương binh.— Đang nói thao thao, chị Tụ bỗng thẫn người một lúc rồi bất chợt reo lên— Úi dào, hôm vừa rồi tôi lên phố, có người chỉ cho tôi nhà vợ chồng anh Phát, sống như thế mới đáng kiếp người chứ, ông Tụ, ông Phát cùng đi bộ đội với nhau một ngày đấy. Dào ôi, có dễ gần chục năm nay rồi không thấy vợ chồng anh Phát đến chơi..

Phú quay mặt đi. Anh cảm thấy đôi mắt sắc của người đàn bà như vừa cứa một nhát ngang mặt mình. Có những câu nói đủ cho người ta đau suốt đời. Phú thấy xấu hổ và nhục nhã thay cho Phát. Ngày trước Tụ và Phát chơi với nhau thế nào, cả làng Hạ và làng Cầu đều biết. Họ cùng họ : phổ thông, cùng xung phong đi bộ đội, cùng vào chiến trường Quảng Trị. Một mắt

Tự bị hồng trong trận đánh vào Thành Cổ khi một loạt pháo kích rơi trúng đoạn hào của họ. Tự đẩy Phát ngã dúi xuống hầm, nằm che cho bạn. Nhưng một mảnh đạn pháo đã xuyên trung mắt anh.

— Trách anh Phát em làm gì hả chị — Phú muốn lắng câu chuyện — Anh ấy đi suốt ngày. Làm giàu cũng mệt lắm chị a. Chị cần anh chị coi em như em của anh chị là được rồi..

Ba đưa trẻ suýt soát từ năm đến mười tuổi từ ngõ kéo nhau về, chúng reo lên, chạy ùa đến với Phú.

— Chú Phú. A, chú Phú..

Phú vòng tay ôm rẩy mái đầu khét nắng và chua hoắc mùi mồ hôi và dúi cho chúng nó một gói kẹo.

— Bố Tự đâu rồi?

— Bố cháu đi...—Ba cái miệng đang há ra chợt im bất khi nhìn thấy ánh mắt quắc lên đầy hăm dọa của mẹ. Phú nhìn chị. Anh chợt nhận ra gương mặt chị bỗng tái nhợt rồi đỏ dấy lên. Có chuyện gì vậy? Đầu Phú vẫn lên một mối ngờ vực.

— Chúng mày đi chơi cả đi. Khỏi lắm. Trằng Tá, lụi ra không có dây cả mũi dãi ra chú kia kia — Chị Tự xưa lủ con như xưa gà.

— Thôi, em về đây chị a — Phú cảm thấy thấm buồn— Có ít gạo nếp đơn vị tặng gia, anh chị để nấu cho các cháu.

— Kia chú Phú. Đừng làm thế. Mang về biếu ông chứ. Các cháu nhà này nó không quen ăn của nếp đâu..

— Chị đừng làm em giận. — Giọng Phú như nghẹn lại khi nhìn thấy rầy đời mắt trẻ vừa nẩy bừng lên một niềm vui, giờ bỗng tối xảm lại. — Chị cứ để nấu cho các cháu. Em đã có quà biếu ông rồi..

Phú xoa dầu bọt tiê rồi sạch chiếc túi vải bước đi. Không còn phải mang nặng nữa nà sao cả người anh như vẫn muốn trôi xuống.



Lộc đón Phú ở nhà bằng một vẻ mặt chẳng có chút thiện cảm gì.

— Anh Phú. Em nói cho anh biết nhè, cái phòng của em không phải là cái nhà thờ.

Hai tay, từ khuỷu đến bàn trắng lớp bọt xà phòng, quần sần quá đầu gối, Lộc đứng xoải chân, ném về phía Phú những tiếng đánh chối, găt gỏng. Một chậu lớn chần màn cũng trắng lớp bọt xà phòng sao có ngọn. Cạnh đó, dựa bên thành giếng là chiếc chiếu hoa.

Lộc về nhà từ tối qua. Theo lịch chạy tàu, mỗi chuyến theo tàu từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh, trở ra, cô lại được nghỉ ba ngày. Suốt đêm qua, khi biết Xoan đã ngủ ở giường cô, mạo dù một bà người mà cô vẫn không sao ngủ được. Cô tưởng tượng ra cái mùi mồ hôi chua khét, mùi hôi nách, bộ quần áo bụi bặm nhàu nát của người đi tàu xe. Cô cảm thấy dưới tấm vải gối, cả trong các khe chiếu nữa, những con chấy kèn cang, và biết đâu cả những loại bọ đồng rừng. Thế là suốt đêm cô gãi, cô trở mình. Cả căn phòng ô nhiễm tới mức, ngay từ sáng sớm ngủ dậy cô đã phải đun một soong nước sôi, rồi vơ tất cả màn, chăn gối, dội hết một lượt, như người làm lông vịt.

Phú ném chiếc túi vải xuống giường, đứng lặng nhìn ra ngoài giếng. Con giện làm cô anh ghen tức, không nói được. Câu đầu tiên sau mấy tháng trời anh em không gặp nhau chẳng lẽ lại là câu nói anh vừa nghe

được? Mấy năm nay Lộc thay đổi nhiều quá. Cái gì đã làm cho nó trở nên ngoa ngoắt chóng lòn đến thế? Nó hợm hĩnh, nhìn người bằng nửa con mắt. Nó bắt chắp cả tình anh em, coi khinh cả những quan hệ ứng xử thông thường.

Cái cây hồng xiêm rơi nó đang đứng kia, ngày bố chiết từ cây hồng lớn ngoài đình về, còn thấp ngang mặt giếng. Khi ấy bé Lộc mới hai tuổi, suốt ngày bắt mình cõng trên lưng. Một lần mình mải chơi đáo, để nó tha thân bên cây hồng xiêm, tí toáy vắt trụi hết những quả đang bói vụn đầu. Sợ bố đánh nó, mình đã tự nhận hết những lỗi về mình. Và lần ấy, mình bị bố đánh một trận đến một tuần sau còn sờ thấy con trạch lẫn khắp móng. Cây hồng xiêm bây giờ đã có dáng cồ thụ, cành lá xùm xòa khắp giếng. Còn Lộc thì đã hai năm tuổi. Có lẽ nó không bao giờ còn nhớ cái trận đòn mình bị oan hôm ấy. Nó đi tàu từ nam ra bắc, mải mê kiếm tiền, mua sắm ăn diện, tích góp làm vốn riêng. Nó sẵn sàng xúc phạm và coi rẻ cả người anh của nó... Kỷ niệm xưa làm Phú tê tái. Bất giác anh đưa tay sờ ngang lưng và cảm giác như vừa đụng phải những lần trạch bố đánh năm nào.

— Kia, anh vẫn không nghe thấy em nói gì? — Lộc ngồi xuống giết tiếp, nhưng vẫn ngoái đầu vào trong nhà, giọng kéo dài ra chua loét như mề. — Cả đêm qua em thấy mùi hôi nách. Khấp. Anh tha cái của nợ ấy về nhà mà không xấu hổ. Bạn em chúng nó khao âm làng. Hình như cô ấy đã có một đời chồng rồi phải không? Tưởng ông anh kén chọn thế nào, chứ gái nông trường, giường bệnh viện thì đêm qua em mới được biết là một. Không tin thì anh ra mà xem này. Cái gói sát đến hết bánh xà phòng mà vẫn nhảy nhẩy đến tởm..-

Bốp. Phú từ trong nhà lao ra, giơ thẳng tay nhằm vào bộ mặt cong cớn của cô em gái.

— Mày cầm ngay cái mõm. Tao không cho phép mày có quyền xúc phạm đến cô ấy.

Lộc lu loa lên :

— Giờ đất ơi. Anh là cái giống dã man. Tôi nói thế đã có gì xúc phạm đến ai cơ chứ ?

Chưa bao giờ Phú thấy cô em gái mình ngoa ngoắt nanh nọc đến thế. Cái chất chợ búa, hàng tôm hàng cá xưa nay anh chưa bao giờ thấy ở Lộc. Ngày ở tuổi thiếu nữ, Lộc đâu có nói năng như thế. Tiếng là một vùng ngoại thành, không xa trung tâm thành phố, nhưng người làng Hạ vẫn còn đậm chất thôn quê dân dã. Tính Lộc lém lỉnh, chua chát hơn những cô gái làng cùng lứa tuổi, nhưng bao giờ cô cũng giữ được sự chừng mực, biết điều. Bốn năm làm nhân viên phục vụ trên tàu, quả tình Lộc đã biến đổi tới mức Phú không còn nhận ra cái chất nông thôn ở cô nữa. Lộc tập kẻ lông mày, đánh phấn, thoa môi son, ăn diện các loại quần áo đắt tiền, hợp thời trang. Và bây giờ, ngôn ngữ, điệu bộ ở cô lại càng xa lạ.

— Tôi nói cho anh biết, anh chưa là cái đĩnh gì đâu nhá. Làm anh thì cũng phải để cho người ta kính trọng. Giờ cái trò găng-tơ với tôi là không xong đâu. Tôi sẽ nói với bố, với anh Phát cấm cửa cái gái nông trường ấy, không cho bén mảng đến cái nhà này. Riêng về phần anh, anh chẳng biết điều gì hết. Mấy tháng vừa qua tôi với anh Phát đã làm gì cho anh, chắc anh không thèm biết đến đâu. Đã kiết xác còn vô ơn thì đây cũng cho nghỉ khỏe. Hôm qua anh Phát bảo tôi chi ra năm chỉ để lo việc cho anh. Nhưng cái cách đối xử của anh thì

hơi đầu mà tôi ném tiền qua cửa sổ. Đề mà ăn chơi bỏ bịch cho nó sướng. Mặc xác anh ở trên cái xô rùng ấy...

— Máy hãy nhìn thẳng vào mắt tao và nghe tao nói đây — Phú từng tạt, cổ dẫn giọng lai — Mọi việc của tao mày đừng có dính vào. Cái đồng tiền mày kiếm được bằng cách buôn bán trên tàu, hãy cứ giữ lấy để ăn diện và làm vốn để lấy chồng. Tao với mày, cách sống đã khác nhau quá rồi. Mày đừng hóm của và quen nhìn con người qua cái lỗ của đồng tiền. Tao cũng xin nhắc mày một lần nữa là chớ có bao giờ xúc phạm đến cô ấy. Tao sẽ cưới cô ấy và tao cũng cóc cần cái ngữ mày phải lo cho tao..

— Cưới xin là chuyện của anh. Tôi hơi sức đâu mà đây với hủi.

Lộc giờ cánh tay quét ngang mắt rồi ngồi thụp xuống, trút hết cả nỗi giân giữ vào mớ chăn màn ngẫu bot và phòng.

Chương V

NGÔI nhà hai tầng của Phát nằm bên con đường cửa ngõ phía nam thành phố. Ba năm trước, chủ cũ của ngôi nhà mới xây một tầng trệt, đồ mái bằng. Khi vợ chồng Phát bán ngôi nhà ở làng chuyển lên đây, họ liền mua nguyên vật liệu xây lên một tầng nữa. Mảnh sân ở phía trước được xây bao lại làm thành một ga-ra ô-tô ngoài trời, có bốn tấm cửa sắt lắp bản lề

và bánh xe, như công một cơ quan nhà nước. Chỗ ở mới này tuy hơi xa trung tâm thành phố nhưng lại rất tiện lợi cho nghề nghiệp của Phát: Nhà cạnh đường lớn, có hàng « đánh quả » hay muốn vận chuyển một thứ gì chỉ cần ghé thùng xe vào cổng ném ụch xuống sân hay đẩy ào lên thùng xe rồi vù đi luôn. Lại nữa, từ ngày xí nghiệp giao hẳn xe cho lái xe quản lý, sau mỗi chuyến đi hàng, Phát thường đánh xe về gara nhà, coi như tài sản riêng của mình.

Dân làng Ha có việc vào thành phố, ghé qua nhà Phát đều tròn mắt kinh ngạc về sự ăn lêu lảm ra của vợ chồng anh. Có thể nói, sự biến đổi ấy tính theo từng tháng. Mới tháng trước đây còn thấy Phát đi chiếc xe Supe Cúp xanh, tháng sau đã thấy diện chiếc Cúp 70 đỏ rực. Gần đây mọi người kháo nhau: « Nhà anh Phát mới nuôi con béegie to như con bê đực. Thấy con chó, người yếu bóng vía cũng sợ đến chết khiếp. Gặp người lạ nó cứ nhảy chồm chồm, cào cả hai chân lên mặt. »

Đúng là con chó nhà Phát khủng khiếp quá. Phú mới chạm tay vào chiếc cổng sắt mà nó đã rồ lên, hai chân cào cào lên hàng sắt mắt cáo và sủa ông ồng như đám vào tai.

— Thủy ơi, mở cửa cho chú nào — Phú đứng lùi ra tận mép đường, gọi với lên tầng hai

Lúc sau, một cô bé chừng mười hai tuổi, tóc quăn lỏ, lỗ gương mắt tròn như vành đĩa qua cửa sổ.

— A chú Phú. Tavarit Phú(*) Dờdờátstvuitre (**)
Cô bé nói tiếng Nga như nhai một thứ chấy dấy sạn rồi lao bỏ ra mở cổng.

(*) Đồng chí Phú. (**) Xin chào.

— Bỏ me có nhà không Thủy?

— Mẹ cháu có nhà đấy. Chú cứ vào đi. Con Ních nó không cần đâu. Lo ơi, trông chú sao «quỳnh» thế. Quần áo bộ đội gì mà rộng thùng thình đến buồn cười.

Phú xoa đầu cô bé va dúi cho nó một gói kẹo.

— Lan với Hà đâu? Quà của chú đây, mang chia cho các em.

— Xi. Kẹo dỏm rồi chú ơi. Chú là bộ đội làm gì có tiền mà cứ vẽ vờ. Kẹo này cái Lan với cái Hà chúng nó không ăn đâu.

Thủy vừa hồn nhiên một cách trẻ con lại vừa hóm hỉnh quá người lớn, khiến Phú nửa muốn bật cười nửa lại thở dài.

— Kia chú Phú. Về mấy hôm rồi mà hôm nay mới ra chơi. — Chị Năm từ dưới bếp đi lên, mặt đỏ hồng và bóng nhẫy như thoa mỡ.

Nhìn người chị dâu nở căng trong bộ quần áo màu mỡ gà, Phú tưởng như là một người nào khác chứ không phải chị Năm xã viên trồng rau ngày nào.

— Chú thấy tôi lạ lắm hả? — Chị Năm đơn đả vừa pha nước vừa nói chuyện — Hôm nọ toi với con Thủy đi làm dâu, người ta lại cứ bảo là hai chị em mới buồn cười chứ. Chị em trong nhà nói thật. Tôi được như thế này là nhờ nhà nước cả đấy. Mình chả có tài cán gì. Anh ấy văn hóa lớp tám. Tôi lớp năm. Bằng cấp, học vấn so với thiên hạ vào loại vét đĩa. Nhưng, được cái nghề nghệp nó bù đắp lại. Cái nghề của anh Phát thì chú biết quá đi rồi. Xe của nhà nước, nhưng thực tế là của mình. Muốn chở cái gì chả được. Cứ làm ăn chăm chỉ hạt bột, không đánh quả, không bớt xén thì mỗi tháng cũng thu hoạch bằng chục lần lương.

Ngày làm cái nhà ở làng, rồi cái nhà này, không có cái xe của anh ấy thì có mà đến đòi mục thất. Mà ông Phát thì chú biết đấy, ăn tiêu bặt mạng, nhưng cũng chịu kiếm tiền lắm. Chở một chuyến gạo từ Hải Phòng về Hà Nội, ông ấy cũng « công » được về nhà vài bao. Cái cái nhà này toàn xi măng Bim Sơn mác 500 đấy chú ạ. Cũng là mua thôi, nhưng là mình mua của bọn « cứu vạt », thợ bốt vác trong nhà máy ấy mà, giá rẻ được một nửa. Mua mười tấn, bán đi năm tấn, coi như được không số xi măng...

— Thế mà người ta cứ bảo người làm ra tiền ở cái nhà này là chi—Phụ làm ra vẻ khó hiểu.

Người chị dâu khuyển hai cánh tay nung núc trên tay ghế xa lông, cười hi hí rung cả tảng ngực.

— Chứ còn gì nữa. Thiên hạ người ta có mắt cả đấy chú ạ. Chị em trong nhà nói thật. Cái nghề của tôi ấy ư, còn kiếm bằng mấy anh chú đấy nhá. Tháng vừa rồi, lương tôi hai trăm chín, nhưng tiền thưởng, tiền ăn trưa, tiền bồi dưỡng, tiền làm tăng giờ... tất tạt cộng vào được mười hai nghìn nữa. Rồi thỉnh thoảng lại được gói mì chính, cái lốp xe đạp, mảnh vải ngoại màu lắm chú ạ. Tôi thật thà chứ không mách lới điều toa như những đứa khác, thế mà cũng khoái thú để làm ăn. Nói thế này để chú biết nhá. Hàng của nhà nước thì cứ tăng giá vù vù, tăng vô tội vạ. Hộp sữa tháng này năm mươi đồng, tháng sau dùng một cái ông ấy tăng lên một trăm năm mươi. Rồi tháng sau nữa hai trăm đồng. Thường sắp tăng giá, bao giờ mậu dịch viên cũng biết trước. Có tay trong ở Sở thương nghiệp với Tổng công ty mà. Thế là bọn tôi ách hàng lại, bảo đã bán hết rồi, nộp tiền thanh toán xong phẳng. Đến khi có giá mới, chúng tôi lại bày ra bán. Riêng mỗi

lần trượt giá, mỗi đĩa cũng kiếm hàng chục ngàn. Tháng vừa rồi tôi mua một lúc năm trăm hộp sữa, ba trăm chai rượu mát ong, ba ngày sau nhập lại cho cửa hàng, giá gấp ba lần. Lãi to quá. Đây là nói những vụ kiếm ăn lớn. Còn hàng ngày sống bằng tự kinh doanh chủ ạ. Ví dụ như bán bia hơi chẳng hạn. Bia phải bán theo giá nhà nước quy định, nhưng thức nhắm kèm bia thì do chúng tôi quy định.

— Thảo nào, ở cửa hàng ăn nào cũng thấy đề biển « Bia phục vụ thức ăn » — Phú cười chua chát.

— Thì cũng phải viết như thế cho nó văn hoa chứ chú. — Năm không để ý đến nụ cười của Phú, vẫn cứ hồn nhiên ruột đề ngực da — Bia công thức ăn mà lại. Một xuất bia một trăm năm mươi đồng, chị em chúng tôi cũng lãi được năm chục. Nói thật chứ, đúng là nhà nước nuôi mình. Không có phương tiện, vật tư của nhà nước thì anh chị làm sao mà xây cất được thế này. Rồi còn chuyện ăn học của các cháu nữa chứ. Con Thủy con Lan vừa cho đi học đàn, vừa học thêm tiếng Nga, mỗi tháng mất đứt hai ngàn. Anh bảo dù tốn kém mấy cũng phải cho các cháu học. Biết rằng giáo sư, bác sĩ, kĩ sư, tiến sĩ bây giờ lương chẳng đủ nuôi miệng mà vẫn cứ phải cho các cháu học. Văn hóa nó chỉ là cái một hào nhoáng thôi chú ạ. Cái chính vẫn phải là nghề nghiệp. Thế cho nên, chuyện chuyện ngành của chú, tôi cũng nói thật chú phải rất thực tế, đừng có sống trên mây trên gió mới được..

Câu chuyện của ba chị dâu cứ vòng vo, đông dài mà cuối cùng vẫn dẫn dắt đến chuyện của Phú.

Nghe Năm kể về nghề nghiệp của vợ chồng chị, về cách kiếm tiền một cách say sưa và tự hào, thực tình Phú thấy ngượng thay cho chị. Giá như một người có

chút tư trong, chút liêm sỉ, chắc đã không dám kể vanh vách ra những mảnh lời láo ăn như thế. Nhưng chị Năm, bản tính vốn là một người bộc tước. Ngày trước còn ở chung nhà, mỗi lần cãi nhau với Lộc, chị đều bị Lộc lấn lướt vu cho đủ thứ tội mà không thanh minh được. Bây giờ, mặc dù nghề nghiệp, sự giao tiếp hàng ngày đã rèn luyện cho chị khôn ngoan hơn nhiều, nhưng cái tính hồn nhiên, cả tin, bộc tước thì vẫn thế. « Bà này bị cơ chế cuốn đi, đầy tới sự hư hỏng chứ bản thân bà ấy không có ý thức biến mình thành hư hỏng ». Phú thầm nhận xét bà chị đầu. Bằng một cái nhìn thật khách quan và độ lượng, anh vẫn nhận ra cái nét bản chất chân thật và hiền lành vốn là tính cách của chị. Bởi thế, đáng lẽ Phú định chủ động chấm dứt câu chuyện mà anh thấy xa lạ với mình thì anh lại chỉ lắc đầu buồn bã.

— Chuyện của em nó khác với chuyện của anh chị nhiều lắm.

— Khác thế nào? Chú là người hay là thần thánh mà cứ sống như ở trên trời. Thời buổi này là phải thực tế. Tôi không nói bọn buôn bán phe phây hay loại, người có chức có quyền, nay nước này mai nước khác. Bọn họ ấy à, chú cứ đi mà xem, nhà này so với họ còn là vét lĩa. Những người bình thường như chú, như anh Phát, muốn sống được là phải nhờ có một cái nghề dính dáng đến vật tư, tài sản của nhà nước. Tôi nói thật chú đừng giận. Cái cô Xoan mà chú định lấy, chưa biết người ngòm thế nào, nhưng làm cái nghề nông trường như thế thì chỉ có ăn đất. Nay, chị bảo thật nhé. Đừng dai mà dính vào đấy. Tôi với cô Lộc sẽ làm mối cho chú. Một cô vợ đi tàu Thống Nhất hay phục vụ ở cửa hàng đủ nuôi chú suốt đời. Anh đã bàn với tôi rồi.

Chú về cơ quan anh ấy là được lắm. Anh em ruột thịt thương yêu nhau thì chỉ giúp nhau lúc này chứ còn lúc nào nữa. Mấy hôm vừa rồi anh Phát giận chú lắm đấy. Tôi là chị dâu, đáng lẽ chuyện này tôi vô can. Nhưng thực tình tôi cũng rất lo cho chú.

Về chân thật và tốt bụng của người chị dâu khiến Phú cảm động đến mềm lòng. Nhưng rồi anh chợt nghĩ tới những ngày gian khổ vừa qua. Gương mặt những con người mà anh đã thân quen gần bó suốt bốn năm trời dọc một giải biên giới trên kia lại hiện về. Liều những đồng đội đã từng nằm trên diềm chốt với anh có mừng cho anh không, khi anh bỗng vô được một cái nghề mà chỉ nhờ những khe hở trong việc quản lí của nhà nước để kiếm ra tiền? Không, chẳng có ai ngờ nghịch tới mức tự nguyện ăn canh măng và mắm khô hàng tháng trời, tự nguyện giam mình hàng năm trời ở một cung đường heo hút, một lâm trường heo lánh đầy muỗi vắt và bênh tật, khi họ biết rằng có khối kẻ «khôn ngoan» vô tình hoặc cố ý lừa họ, phỉnh phờ họ để luôn về tìm cách sống cái phần mà đáng lẽ họ phải được hưởng. Và Xoan, Xoan có khờ khạo và ngờ nghịch không khi chọn đúng cái nghề chẳng dính dáng một chút vật tư tài sản gì ngoài nắng cháy mưa rừng và đất đá? Cả mình nữa, trước ngày đi bộ đội, mình cũng từng có trong tay cái phương tiện sà lan để làm giàu đấy chứ? Và bao nhiêu người khác nữa, họ cũng lái xe, cũng bán hàng, thủ kho nhưng sao họ vẫn nghèo? Chị Năm ạ, chị vân nguy hiểm bao chửa cho mình đấy thôi. Phương tiện, vật tư, bản thân nó chẳng thể gây nên tội, nếu người ta không lợi dụng nó, biến nó trở thành một thứ đặc lợi của riêng mình...

— Số em không thể giàu được. Mấy năm trước em muốn làm giàu thì bây giờ anh chị chưa chắc đã đuổi kịp đâu.

— Ủi nhỉ? — Chị Năm bật cười đến hồn nhiên—Cái tính chú lạ thật đấy. Chú giống bố. Ông cụ hỏi được con gái ông chủ hãng xe mè như điều đồ, nếu cụ biết lợi dụng cái tính trắng hoa thì anh em chú đã sướng từ lâu rồi...

* * *

Ngoài cổng bỗng ré lên tiếng còi ô tô. Như một công vụ mân cán, cái Thủy đã tắt tả xách chùm chìa khóa chạy ra. Phát đánh xe tiến vào sân, đóng cửa xe đánh sẵn rồi ngật ngưỡng đi vào nhà.

Nhìn bộ mặt đỏ tía của chồng, chị Năm đã vội đưa mắt cho Phú như muốn bảo: Vừa uống bia đấy. Khéo mà ông ấy lại vặc cả hai chị em mình

Năm chợt nhớ lại buổi trưa nay, khi cửa hàng vừa nhận mấy thùng bia từ nhà máy về. Khách xếp hàng rồng rắn. Chưa uống bia mà mặt người nào cũng đỏ phừng phừng và mặt đỏ ngẫu tưởng như chỉ cần một anh nào vô phúc chen ngang là họ có thể bóp như ra như cám.

— Em xin các bác các anh cứ bình tĩnh chờ cho một lát. Chúng em còn phải kiểm vé, kiểm lại lượng bia đã a—Trước cái khối người đang muốn say, giọng Năm mềm như bún.

Đúng lúc ấy thì Phát và một người bạn bước vào hàng. Anh điem nhiên vớ lấy mấy chiếc cốc vại bước lại quầy bia, hát hàm bảo vợ:

— Lấy trước cho anh mấy cốc. Có việc gấp phải đi ngay bây giờ.

Năm ý tứ nhìn chòng, nói cho anh vừa đủ nghe :

— Khách người ta đang sốt ruột kia kia Anh ngồi chờ một chút, bán xong cho mấy người đầu hàng, em bê ra bán cho.

— Nhưng mà đang gấp. Thằng ban nó đang có việc phải đi. Tạm rót hai cốc thôi.

— Kia anh. Anh không thấy khách họ đang nhìn mình đấy à ? Họ sẽ nổi xung lên đấy. Anh phải tạo điều kiện cho em làm việc chứ.

Năm nói nhe nhàng thế mà Phát dẫn mạnh chiếc cốc vại xuống bàn.

— Có bí mật tôi vừa vừa chứ. Đã thế thì đây không thêm.

Phát hăm hăm kéo bạn đi ra. Đề rồi bây giờ vác bộ mặt đỏ tía về đây. Chủ động làm dịu nổi bực dọc của chòng. Năm te tái đi ra cửa.

— Em mang bia về cho anh đấy. Có cả chú Phú vừa đến. Đề em đi làm thức nhắm, hai anh em cùng uống.

— Đây không có thêm cái giọt bia của cô. Có tiền uống đâu chẳng được. Đồ mẹ cái thứ bia của quyền, khinh chòng như mẹ ấy đi.

Phát vẫn mắt nhìn như đồ lửa vào vợ. Rồi những tia mắt ấy gặp luồng mắt ngạc nhiên và sững sờ của Phú.

— Mà đã đi cưới vợ về đây à ? Nghe tin chúng mày kéo nhau về, tao đến chúc mừng, nhưng bố bảo hai đứa kéo nhau đi Thái Bình lo cưới rồi. — Phát nói nhấm nhấm, giọng nửa g ễu cợt, nửa coi thường. Giọng

nói và điệu bộ ấy khiến Phú muốn bỏ về ngay tức khắc.

Rất may, lúc ấy bỗng có tiếng xe máy ngoài cổng. Rồi một người thấp đậm, mặt to bè, mắt hùm hụp như người bị chứng phù thận, đi vào.

— Phát ơi, tao bảo.

— Chuyện gì thế anh Thiệu?

Khách hất hàm về phía Phú, ý muốn hỏi Phát xem người lạ mặt kia có đáng tin cậy không?

— Thằng em trai em đấy.

— Thế hả? chính nó, Ở được. Để rồi ta bàn thêm với chú. Bây giờ có việc này — Khách móc túi đưa ra một tờ giấy — Mai có chuyến chở đạm trên Hà Bắc. Tao lấy lệnh cho chú đây. Hời đấy. Một tải đạm gấp ba tải gạo. Chú kiểm giúp cho chuc kí bốn cái gốc hồng xiêm.

— Anh khỏi phải lo.

— Nói thế để chú khỏi quên. Có chuyện này nữa phải nhờ chú. Chiều mai trên đường đánh xe về, ghé qua Chũ chở giúp tao vài tấm gỗ lát.

— Lát à? gay đấy. Dễ bị tịch thu và cắt ô như bỡn.

— Chú mày non gan. Đếch thằng nào dám khám chú. Thằng con rề tao làm ở công an thị xã. Nó cùng đi áp tải với chú thì bố thằng nào dám xét.

Người khách cười khùng khục rung cả hai tầng má béo núc, rồi ông ta cùng bá vai Phát vào nhà.

Phú được anh trai giới thiệu làm quen với người khách. Đó là Thiệu, trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp Phát. Chính ông ta đang nhận bảo trợ cho Phú chuyển về công tác,

Can bìa của chị Năm hóa lại có duyên. Giờ thì Phát nói với vợ ngọt xớt:

— Em chạy ù ra mua thức nhắm. Nhân tiện có anh Thiều với chú Phú, ta làm một cuộc liên hoan hội ngộ.

Loáng cái, một mâm cỗ đầy có ngọn đã được bung lên. Toàn những thứ ngoài quán làm sẵn, còn nóng hổi hổi. Tim gan xào, bò tái chấm tương gừng, Lạp sườn nướng, giò nạc, chả quế... Bìa đựng trong tủ lạnh, trong vắt và ngầu bọt, uống mát lạnh. Phát và Thiều uống như người khát cháy. Phú nhắm nháp từng ngụm một. Đúng hơn là anh ăn và uống một cách dè dặt bằng mắt. Tự nhiên Phú có một ý nghĩ lẩm cẩm: Mâm rượu này đáng ra phải cho hai mươi người ăn. Những bữa liên hoan ở đơn vị, cả lảng theo khả năng, chục người lính cũng chỉ dùng đến mức này.

Người khách đi cũng như lúc đến, ào ào như mưa rớt. Đang ngồi, ông ta bỗng đứng dậy, chia bàn tay cho Phát rồi cho Phú.

— Thôi, thế nhé. Anh phải về. Có việc vội. Ngồi vui với hai anh em thế là đủ rồi. Hôm nào Phú nhớ đến chỗ anh nhé. Thím Năm ơi, anh về đây. Chiều mai nhớ đề cho anh can bìa nhé. Bìa cửa hàng thím hỏi này ngon quá...

Tiếng xe máy nò ran rồi xa dần, để lại trong phòng một không khí ngưng đọng đến ngọt ngào.

— Chú thấy đây, ban bè của tao đủ sức gồng cho chú về đây. Phát tu ừng ực nốt cốc bìa, lấy khăn lau miệng, chủ động phá tan không khí ngưng đọng. — Ông Thiều đây, ở xí nghiệp, thần thế lắm. Ông Đà, trưởng phòng tổ chức cũng cùng ề kịp với ông Thiều. Họ muốn cho ai vào xí nghiệp là chẳng được. Cả hai đã hứa

với tao và đã được đầm mồm hết cả rồi. Bây giờ tao hỏi chú: Giấy tờ chuyển công tác đơn vị người ta cấp, chú có mang về không? Có thì đưa đây, tối nay tao đến gặp tay trưởng phòng tổ chức.

Phú tránh cái nhìn soi mói của Phát. Đứng ra là anh sợ đôi mắt đỏ ngầu, như hai mũi dùi xuyên xoáy vào anh. « Không, mình chưa thể gửi con bài ra với ông Phát lúc này được. Ông ấy sẽ làm um lên, thậm chí sẽ vớ một cái gì đó đáng thẳng cánh vào mình ». Phú nhìn qua cửa sổ. Thành phố đã lên đèn. Những ngôi nhà cao tầng trông như những con tàu khổng lồ buồng neo trên mặt biển bình yên. Cũng như ngôi nhà Phát đây, hàng ngàn gia đình ở thành phố đang âm cúng cuộc sống gia đình với bao thứ tiện nghi, đồ dùng sinh hoạt, dẫu chưa sang trọng, nhưng cũng có thể đủ nói về một cuộc sống văn minh đô thị. Vậy mà giờ này, ở cái làng nhỏ dưới vùng chiêm trũng Thái Bình kia Xoan đang giúp mẹ thắp chiếc đèn dầu đỏ quạch, hay lúi húi trong gian bếp khói mù nấu giúp mẹ nồi cám lợn. Và ở cái bến phà heo hút trên sông trường kia, những người thợ phà đang làm gì? Họ ngồi trong gian lều che tạm bằng lá cọ, tío mưa bạt tránh gió, truyền tay nhau chiếc đuốc cày và chờ những chuyến xe qua. Tại sao Phú lại chuyển giấy xin liên hệ công tác về cái bến phà khuất nẻo ấy? Vì Xoan chẳng? Đúng là Xoan đã gọi y cho Phú về đó. « Em có ông anh họ cùng làng làm ở bến phà. Nếu anh thương em, nếu anh muốn chúng mình sống gần nhau thì anh có thể xin về đây làm việc ». Phú đã nộp giấy tờ xin chuyển về bến phà ấy. Anh nghĩ đến Xoan. Nhưng anh cũng nghĩ đến cả cái vùng đất mà anh đã quá quen thuộc suốt bốn năm làm lính. Nếu bây giờ Phát biết

được cái việc làm của Phú ấy, han là anh sẽ găm lên :
« Đố ngu. Ai bảo may rúc đầu vào cái xô rùng ấy ».

— Thế nào? Giấy tờ ra sao? — Phát nhắc lại.

— Đơn vị người ta còn cần nhắc thêm. Có thể là em chưa được xuất ngũ đợt tới. Tình hình biên giới kì này đang lắm vấn đề phức tạp...

— Chuyện biên giới thì biết thế nào được. Vấn đề là chú đã quá hạn nghĩa vụ một năm rồi. Nhà mình lại có tiêu chuẩn gia đình liệt sĩ. Đề rồi tao sẽ lên hẳn đơn vị xem họ làm ăn thế nào.

— Anh lên làm gì. đề em lo... — Phú vội vã ngăn lại. Trong cách nói và nhất là cử chỉ của Phú đã hé mở cho Phát một mối ngờ vực.

— Tao biết, chú quanh co đánh bài lảng. Mấy hôm vừa rồi đi Thái Bình, chú định thu xếp chuyện cô Xoan thế nào?

— A... mới là về chơi thăm gia đình...

— Chơi hả? Thế thì được. Nếu chú xác định đó là chuyện chơi bởi thì tao không có ý kiến gì. Làm thẳng con trai phải thế. Cái loại gái nông trường cũng chỉ đáng cho chú quan hệ ở cái mức đó. Dấn sâu thêm tí nữa là không được. Tao đã trải qua hoàn cảnh của chú nên kiông lạ gì. Chơi bởi cho nó đỡ buồn chú yêu thế đêch nào được. Cứng lắm, chú tặng cho cô ả một tí nhóc là cô ả cũng sướng rơn lên rồi. Gái nông, làm trường đang có một kiếm con ngoài giá thú. .

Bộ mặt nhờn bóng của Phát lúc này chẳng khác gì một tấm bìa thịt, núng tron những tia nhìn giữ dội của Phú. Lần đầu tiên anh nghe cái giọng lưỡi vừa bỡn cợt, vừa đốc địa một cách quái gờ thế kia từ miệng anh trai mình. Giá nhừng lời đó của một thằng bạn,

thậm chí của một thằng khốn nạn, anh sẽ sẵn sàng bỏ qua không chấp. Nhưng với một người anh mà lâu nay anh vẫn tin cậy, luôn giành cho một vị trí tôn trọng thì anh không thể chấp nhận được. Đó chính là những dấu hiệu của một sự băng hoại về gia phong, sự suy đồi của phẩm cách, sự tha hóa trong lối sống. Phú không cứng nhắc và ngây ngô khi nhìn nhận cuộc đời. Nhưng anh cũng không chịu được cái cách nhìn nhận cuộc đời của loại người chỉ biết hưởng lạc, phá phách, coi thường tất cả những gì là phẩm giá và nhân cách con người.

— Anh nghĩ rất sai lầm — Phú cố nén mà giọng anh vẫn run lên — Thứ nhất là anh không có quyền được xúc phạm đến Xoan. Cô ấy không thuộc loại gái nông trường như anh nghĩ. Thứ hai là anh không hiểu gì về tôi cả. Vừa rồi tôi về nhà Xoan và đã đặt vấn đề với gia đình cô ấy. Bây giờ tôi có thể nói thẳng với anh. Tôi đề nghị đợt này bố và anh sẽ xuống gia đình Xoan giải quyết vấn đề chính thức. Tôi sẽ cưới Xoan và xin chuyển công tác về bến phà cạnh nông trường. Ngoài ra tôi không có ý định nào khác.

Phú nói một cách rành rẽ nhưng hơi hẫ. Gương mặt anh đỏ ửng lên không phải vì bia mà chính vì cái sức nóng bừng bừng từ bên trong câu thúc đời được giải tỏa.

— Hừ, thế đây. — Phát vớ can bia dốc ông ọc vào cốc, tu một hơi. Những giọt bia nhều cả ra ngoài, bám đầy bọt vào hàng ria mép đen ánh làm nó ướt sũng như một mớ rễ bèo. — Tao biết mày là một thằng ngu từ lâu rồi. Ngay ở đội sà lan mày đã nổi tiếng là một thằng ngu. Không ai tự đứng đi cả khìa với mấy thằng lãnh đạo, khước từ những món hời rồi dùng dùng xin

đi bộ đội. Bốn năm ở bộ đội mày được cái gì? Chắc là hiêm hơi lắm mày mới nhìn thấy một bữa ăn như thế này? Cái thằng tao, hơn chục năm trước cũng đã từng khốn nạn như thế. Béo rằng tao không có lí tưởng ư? Xin lỗi. Tao xung phong đi bộ đội trong lúc những thằng bạn tao cay cục xin vào đại học, xin đi nước ngoài. Khi biết tin thằng Phúc hi sinh ở chiến trường Khe Sanh, tao đã thề sẽ quyết tra thù cho nó. Tóm lại tao là một thằng linh sống chết với lí tưởng và ngu tin hơn cả những con chiên tử vì đạo. Nhưng rồi sao? Trở về nhà với hai bàn tay rỗng trong cảnh vợ yếu con còi. Không thể mài cái lí tưởng thành sấm để ngâm mỗi ngày. Mà dẫu có là sấm đi nữa thì nó cũng chỉ có ý nghĩa với những người sắp chết. Những người khỏe mạnh chúng ta hằng ngày cần có thứ nhét vào cái dạ dày. Và mày thấy đấy. Tao đã đi một nước cờ xoay chuyển toàn bộ cuộc đời — Phái khoát tay. Căn phòng như cao rộng hẳn ra, lung linh màu sắc bởi cái khoát tay ấy. Trong ánh đèn nêông, chiếc Cup DD70 rục lên như một khối lửa, ba chiếc xe đạp ngoài sáng loáng như trưng bày trong quầy hàng, chiếc cát-xet hai cửa còn để trong hộp xốp. Và tủ li, tủ đứng láng bóng màu vân gỗ lat, tủ lạnh sáng lóa dòng chữ mạ. — Mày xem đó, so với nhiều thằng ở Hà Nội này tao còn kém xa chúng, nhưng mày phải nhớ là mới mười năm. Đó là công sức của mười năm tao đã «dồi mới tư duy» trước cả những điều mà người ta đang hô hào bây giờ. Không có chiếc I'pha ngoài kia, không có cửa hàng của chị thì đến giờ cũng chịu bó tay. Nhà nước trao cho chúng ta công cụ, phương tiện và ta phải biết biến nó thành tài sản của mình, nguyên tắc sống này đã là kim chỉ nam cho tất cả những kẻ thức thời bây giờ. Làm sao mà tồn tại nổi mọi thứ tài sản xã hội chủ

nghĩa ở cái thời buổi mà đồng lương chỉ đủ nuôi người ta trong một tuần? Anh cán bộ bàn giấy ra về đến công sở đúng giờ, ra về hí húi với tài liệu sổ sách, kì thực là anh ta chỉ ngồi vào bàn một cách chiếu lệ và đầu óc bắt đầu nghĩ đến xỏ sổ, cảm lợn và cái xăm xe đạp vừa bị chàm kim. Anh ta tranh thủ mỗi ngày vài giờ chạy qua chỗ này chỗ kia xếp hàng đồng gạo, mua dũa, nhờ xin cho đứa con vào học hoặc xin cái đơn thuốc. Các phòng ban, vụ viện thì đầy chật các kĩ sư, tiền sĩ, nhưng chất xám của họ mỗi ngày cứ bạc phếch ra vì chẳng ai cần đến nó. Tiền bồi dưỡng một ca mổ không bằng tiền vá một cái xăm xe đạp. Một sáng kiên thu lợi hàng triệu đồng nhưng tiền thưởng chỉ đủ chiêu đãi bạn bè châu phở. Nhà văn Lữ Hành của làng ta đây chứ đâu, cái tiểu thuyết của ông ấy chiếu trên tivi làm xôn xao cả Hà Nội mà tiền nhuận bút chỉ đủ mua vài trăm cuốn sách biếu bạn bè... Đó, nếu anh tự sống bằng lao động của mình, bằng tài năng của mình thì hưởng thế thôi. Vậy là người giữ phương tiện thì chiếm hữu, lợi dụng phương tiện, kẻ giữ vật tư ăn vát tạt, giữ tiền ăn tiền, những kẻ không giữ gì cả thì ăn cắp thời gian của nhà nước. .

Cái đầu nóng bỏng của Phú nguội dần. Cho đến lúc này thì nó đã nguội lạnh hẳn và dường như đang bị rã ra bởi những lời nói thao thao của Phát. Trong ý thức của anh luôn luôn thường trực một phản ứng cương lại, như thể anh đã xây chân sẵn một bức tường thép để ngăn không cho những điều Phát nói lọt vào tâm trí anh. Vậy mà vẫn vô hiệu.

Phát nói đúng — Phú nghĩ — Anh ấy không bịa đặt. Anh ấy chỉ nói lại những điều lâu nay người ta vẫn nói công khai ở các bến tàu xe, quán nước, thậm chí ở các công sở, các cuộc họp. Những điều này, mấy

thống nay, với quan đ̣ ằm như thắg vào sự thật, một loạt các báo chí cũng công khai lên tiếng, phanh phui hàng loạt vụ việc tiêu cực ở tất cả các ngành, các lĩnh vực của đời sống. Nhưng có điều nguy hại là Phát nói ra những điều ấy như một người ngoài cuộc, như là tất cả những tệ nạn những hệ quả của xã hội ấy là sản phẩm của những người khác chủ anh ấy hoàn toàn vô can. Bản thân vợ chồng anh ấy khi khoe khoang về chuyên làm giàu cũng không bao giờ dám tự nhận công họ đã lợi dụng phương tiện tư sản của nhà nước như những kẻ biển lận, những tên ăn cướp.

Tu nhiên Phát có một y hien tưởng. Anh nghĩ tới một ngôi nhà. Nó đâu chưa to đẹp nhưng đã có một thời là tổ ấm của những người anh em. Để rồi một hai người có ý định muốn sống riêng. Họ này gạch, phá cửa, đồ ngoi quây cho mình những chỗ riêng ấm cúng và kín đáo. Ngôi nhà chẳng mấy chốc sẽ tan hoang dần... Cái cách li luận của Phát vừa rơi cơ khác nào lời bào chữa của kẻ đồ gạch ngoi đi xây nhà riêng ấy. Nhiều kẻ làm như thế sẽ dần dần cónh kẻ xây được nhà đẹp và có người không có chỗ ở...

— Tôi biết có nhiều người làm xe như anh nhưng họ không làm giàu như anh. Chắc anh biết bác Tài Đen, bạn của bố?

Phú kể lại câu chuyện sáng qua ở bến xe.

— Tao còn là gì cái lão Tài hám ấy. Không có thắg phu nào nó muốn đi xe với lão. Dối dài ra mà cứ còn muốn dạy đời. Cái danh hiệu chiếc sĩ thi đua ấy của lão, bọn tao cứ coi như tờ giấy loại...

— Vậy thì tôi với anh hết cách nói chuyện với nhau rồi—Phú đứng đây. Anh cảm thấy mệt mỏi rã rời và không có hứng thú gì đề tranh luận.

— Ở lại đã đề tao bán với mày dứt khoát về chuyện con Xoan.

— Việc tôi tôi lo. Anh không có chuyện gì phải tham gia vào.

— Đừng có láo — Phát bồng dâm mạnh xuống ban, đĩa bát nảy lên bần bật.

— Kia anh, sao lại ầm ĩ lên thế? — Năm tất tả chạy từ bếp lên. Gương mặt mẩy dứa trễ đáy vế sợ sệt thấp thò sau lăm ri đô.

— Mày đừng có bí mặt tao. Tao thách mày lay được vợ, nếu may còn cai thối lếu láo đó.

— Tôi không lếu láo mà tôi chỉ không chịu được cái lời sống của anh. Với anh bây giờ không có gì hết, ngoài đồng tiền. Vì đồng tiền anh có thể quên tất cả. Chắc anh đã quên hẳn anh Tự rồi. Cái người vì anh mà bị hỏng cả hai con mắt ấy...

— Tao đ. cần nhớ đứa nào hết — Phát găm lên, chồm người về phía Phú — Tao không nợ nần gì ai cả. Tám năm ở chiến trường số nợ của tao vẫn chưa được trả hết. Đừng có lên mặt dạy đời. Loai người như mày không dạy nổi ai đâu.

— Vậy thì tôi cũng không cần anh dạy tôi. Mỗi người đều có con đường đi của mình.

Phú lùi lùi đi ra cửa. Anh hoảng hốt đứng sững lại khi con Ních bỗng chồm lên sửa ống ống một cách kiên giữ.



Ngay đêm ấy Phú quyết định hủy toàn bộ kế hoạch mà anh và Xoan đã dự định khi họ chia tay nhau ở

Thái Bình. Sáng sớm hôm sau Phú ra bưu điện gửi cho Xoan một bức điện khẩn:

« Có việc gấp anh phải về đơn vị. Bờ va anh Phát không xuống được. Het phép, em lên thang nông trường ».

Chương VI

CHIẾC IPha đang mở hết ga lao vun vút trên đường nhựa bỗng hãm phanh đột ngột, Lốp bánh xe cháy mất đường. Đã qua đoạn rẽ, Phát mới phát hiện ra anh bị nhãm đường. Thế là đành phải lùi lại một quãng ngắn để bề tay lái cho xe rẽ vào đoạn đường đất đỏ.

Ngày hôm qua đoàn xe của Phát gồm ba chiếc nhân lệnh đi cho phần đạm cho một hợp tác xã ở bên kia sông Cầu. Chủ hàng là một người khó tính và có vẻ keo kiệt. Hình như ông ta là phó chủ nhiệm phụ trách vật tư. Hợp đồng chở năm mươi tấn đạm. Theo lệnh điều xe, mỗi xe chở một chuyến năm tấn. Bốn Phát bàn nhau « linh động » « cống » thêm mọi chuyến ba tấn, tiết kiệm được bốn chuyến xe, với điều kiện chủ hàng bồi dưỡng mỗi tấn cước thêm một ngàn đồng. Lão chủ hàng cứng nhắc quá, không nghe :

— Đề nghị các đồng chí cứ chở đúng như lệnh điều xe và hợp đồng đã kí. Chở mười chuyến, có chậm một ngày, hợp tác xã chúng tôi xin nuôi cơm rượu. Chờ quá tải, chúng tôi được sớm chút thời gian, nhưng xe nhà nước bị hư hại. Vả lại hợp tác

chúng tôi nghèo lắm, lấy đâu ra hai mươi ngàn đồng trả tiền quá tải. Xã viên giao cho tôi đi áp tải hàng là họ đã tính chỉ li từng cân cước vận chuyển...

Lãng nhàng mãi cũng không thể bóp thêm hầu hao được xu nào của cái con người keo kiệt ấy. Ba chàng lái xe bàn nhau : Để hai xe « công » hàng quá tải, mỗi xe thêm ba chuyến không lấy tiền bồi dưỡng. Riêng xe của Phát tách ra đi « đánh quả » cho một chủ hàng khác, lấy tiền chia nhau. Rất may là gặp ngay một chủ hàng có hai mươi tấn đạm đang méo mặt vì không có phương tiện. Phát nhận đi luôn ba chuyến, xoi tái hai mươi ngàn đồng. Giải quyết xong « phi vụ », Phát thống nhất với hai người đồng nghiệp thời gian « giông » xe về xí nghiệp, rồi anh tranh thủ đánh xe lên nông trường.

Con đường này, sáu năm trước, với Phát, đã xiết bao quen thuộc. Chao ơi, mới đó mà đã sáu năm. Sáu năm qua, với Phát mới chính thức là đoạn đời của một tay xẻ dẫy kinh nghiệm trong việc hưởng thụ cuộc đời, về đủ mọi phương diện. Nghĩa là anh đã khôn ngoan lọc lõi và đảo đê hơn nhiều. Bây giờ, nếu so Phát với sáu năm trước cũng ví như so một gã lái luôn với một anh nông dân ra chợ, một cô gái ngoài tỉnh đủ món thập thành với một cô gái quê. Đúng là ngày ấy Phát sống thật lành hiền và lại có phần còn mơ mộng nữa chứ. Con người ta kẻ cũng kẻ lạ thật. Dẫu là một tên tướng cướp hay một ả giang hồ thì cũng vẫn có những ngày lương thiện, những mối tình trong sáng, thơ ngây...

Đường vào nông trường không khác gì đường vào Trường Sơn. Chiếc IPha ngã nghiêng trên những thung vùng nhưng cũng không hề làm ngắt đoạn những dòng kỉ niệm đang ào ạt hiện về trong tâm trí Phát.

Phát nhớ, hồi ấy vào mùa thu. Những vạt rừng bờ
đề nông trường mới trồng đã bắt đầu trút lá. Những
cây sau sau dọc hai bên đường lá ánh vàng như trong
bức tranh mùa thu Nga. Từng tốp chim cu gáy từ đâu
đó trong những cánh rừng thưa kéo nhau ra đường
nhất sỏi, dan dỉ và lâu lỉnh như những con chim nhà.

Mùa thu ấy sao những con suối ở vùng đồi nước
trong đến thế. Qua một đoạn ngấm có thể ngồi trên xe
mà soi gương được. Cảnh lái xe khi qua ngấm thường
cho xe dừng hoặc đi chậm lại. Sau một đoạn đường
rừng quanh co, đầy bụi đỏ, đây là lúc họ có thể thư
dãn, nghiêng đầu qua ô cửa buồng lái để ngắm trời,
ngắm cây, nghe một tiếng chim hót hoặc thích thú nhìn
một đàn cá đang bơi lội quanh một ngấm đá. Có thể
coi những lúc ấy là thời điểm nghệ sĩ của người lái
xe. Họ thanh thản và mơ mộng thả hồn vào trong thiên
nhiên trù tính và khoáng đạt.

Một lần, xe Phát xuống ngấm, êm và nhẹ đến mức
chính anh cũng không biết rằng máy vẫn nổ hay xe
đang trườn xuống theo quán tính và độ dốc của đoạn
ngấm. Và Phát bỗng bàng hoàng, ngỡ ngàng. Xế trên đoạn
ngấm, chỗ con suối xoáy vào bờ đá tạo thành một
vũng rộng và sâu, nước trong vắt và xanh biếc mau
ngọc bích, có ba cô gái đang tắm. Phát đã nghe và đọc
những câu chuyện về các nàng tiên tắm suối. Giờ thì
anh đã nhìn thấy. Các cô còn đẹp hơn cả các nàng tiên.
Dưới làn nước trong, những khuôn ngực trần nở căng,
nồn nả. Những thân hình con gái thật mềm mại, duyên
dáng, đầy sức quyến rũ. Phát ngây ngất nhìn ngắm,
đến nỗi quên hẳn cả chiếc xe đang chết máy giữa
ngấm.

Cũng cần phải nói thêm rằng, cho đến thời điểm ấy, Phát vẫn còn là một thanh niên hiền lành và khá đức độ về chuyện trai gái. Ngoài Năm ra, Phát chưa hề biết đến một người đàn bà nào. Tám năm ở chiến trường, coi như một thời kì gian khổ luôn vật lộn giữa cái sống và cái chết. Thời gian Phát lái xe trên tuyến đường Trường Sơn, có nhiều lúc thiên nhiên hoang sơ và trữ tình lắm nhưng lại vô cùng thiếu vắng những gương mặt phụ nữ. Người ta thường thêu dệt về những mối tình giữa các cô gái mở đường, giao liên với những người lính, nhưng có lẽ đó là chuyện ở đâu đó, hoặc của những anh chàng tốt số nào đó, chứ với Phát thì đó quả là những câu chuyện hoang đường. Bốn năm làm lái xe ở đội cầu Thăng Long, Phát chỉ thú lo làm lụng xây nhà, lo cho vợ con cái sỗ gạo nhà nước, thế nên cái chuyện trăng hoa anh không màng tới. Vậy là, ba mươi tuổi, gần chục năm cầm tay lái, Phát vẫn là một chàng lái xe đứng đắn, hoàn toàn đúng theo cái nghĩa đen của nó.

Bây giờ, trước mặt anh là những nàng tiên đang tầm tuổi, những nàng tiên đang có thực trong cuộc đời. Nên bấm còi đánh động cho họ biết hay cứ coi như một người vô tình đi lạc vào chốn thiên đường?

— Trời ơi, ghét chưa kia. Xe xuong mà không bấm còi cho người ta biết. — Một cô gái bỗng kêu lên khi chợt nhận ra có người lạ đang nhìn.

Thế là, quáng quàng, hốt hoảng, cả ba cô chạy túa lên bụi cây : nơi họ để quần áo.

Phát thở dài, gục đầu lên tay lái. Trước cái đẹp của tạo hóa, chỉ có những con người bằng gỗ đá mới không biết đắm say.

Cứ tưởng rồi Phát sẽ mất hút ba cô gái ấy, nào ngờ duyên số lại run rủi cho anh gặp họ. Chiếc xe chết đứng giữa ngấm cho tới nửa đêm, mặc dù Phát đã xoay trục sửa chữa mấy tiếng đồng hồ.

Phải chờ một chiếc xe nào đó đến kéo khỏi ngấm. Phát nòn nao mong ngóng đến thất ruột một chiếc xe làm nghiệp hoặc một chiếc xe tải của ai đó bỗng đến. Buồn thay cái đoạn đường miền núi heo hút. Không có một bóng xe nào. Phát chui lên cabin, bụng đói cồn cào, toan thân mỗi tà rồi va hai mí mắt cứ trĩu nặng vì cơn buồn ngủ.

Có tiếng động ở cửa kính xe. Phát choàng tỉnh dậy. Trăng hạ tuần đã lên ngang ngọn cây, sáng vằng vặc. Va thấp thoáng ở dưới kính xe, một vầng trăng khác, đầy đặn, huyền ảo giữa suối tóc đen dày.

— Anh ơi, dậy đi. Ăn một chút gì không có đói là đi mất. — Giọng cô gái trong và ấm quá. Va bèn sau đó tắt ca khứu giác của anh bị đánh thức dậy bởi cái mùi xôi nếp sắn thơm lung, như thể có cả một chỗ xôi ai vừa đồ ở đâu đây.

— Thấy xe anh chết tu chiều, em đoán là anh chưa có hạt cơm nào vào bụng. Đói và lạnh thế này, khéo anh ốm mất.

Phát đã nhận ra cô gái tắm suối ban chiều. Cô gái xinh nhất trong ba cô gái. Dưới ánh trăng, gương mặt trái xoan của cô có một vẻ đẹp thật hiền dịu, một vẻ đẹp mà người ta chỉ có thể tôn thờ, che chở chứ không dám làm điều gì khinh nhả.

— Sao em biết anh đói? — Ngay phút đầu Phát đã có thể xưng hô một cách tự nhiên thân mật như vậy, bởi anh thấy cô còn trẻ quá, kìa anh có để đến tám tuổi,

Anh đỡ gói xôi từ tay cô gái. Và anh cố chạm tay mình vào cái cò tay tròn lẳn ấy một giây. Một giây thôi, vì anh thấy cô khẽ lắc đầu sơ hãi và anh phải rút nhanh tay lại.

— Em cũng là người nên em biết chứ. Anh ăn đi và nếu có lạnh thì đến lần đôi húng em nghỉ tạm. Đội bảo dưỡng giao thông chúng em ở chỗ ngã ba kia.

— Anh phải thức chờ ở đây để đợi xe kéo.

— Phải đến tám giờ sáng mai mới có xe làm nghiệp— Cô gái nhìn anh, giọng ái ngại và lo lắng, như thể cô đã quen và hiểu anh từ lâu lắm rồi. — Thôi em về. Bạn bạn em nó biết thì phiền lắm.

Cô gái toan đi, nhưng Phát vội gọi lại.

— Nay em. Thế em tên là gì?

— Em ấy ư? — Dưới ánh trăng, hàm răng cô bỗng trắng ngời, và một tiếng cười rất khẽ ngân lên — Em là Mến. Nhưng thôi, tên xấu lắm. Anh nhớ làm gì.

Cô chạy lấp bắp trên đoạn đường ngầm làm vỡ ra những mảng sóng trắng lấp lánh. Phát nhìn theo đôi bắp chân trần nhòa trong ánh trăng và tìm anh bỗng rờn lên một tình cảm yêu mến, biết ơn mà lâu lắm rồi anh mới gặp lại ở chính mình.

Những ngày sau đó, Phát lại có dịp trở lại đoạn ngầm quen thuộc. Và lẽ tự nhiên như quy luật của con người, Mến đã đến với anh, trong sáng, vị tha, tin cậy. Phát không có rắp tâm lừa đảo và chiếm đoạt cuộc đời Mến, nhưng anh cũng không đủ nghị lực để nói thật với Mến về hoàn cảnh, đời tư của mình. Đúng ra là anh muốn được tận hưởng một tình yêu. Anh vừa có cái tham lam của một kẻ đã có nhà, có đất nhưng vẫn muốn lấn chiếm sang phần của người khác, nhưng đồng

thời lại vừa có cái chat men của một nhà thơ, không
nỡ để tâm hồn mình cần cỏi khô né đi bao giờ...

Nhưng rồi nghề lái xe không cho phép Phát dừng
lại ở đoạn đường rừng heo hút này quá lâu. Ba tháng
đủ cho một tình yêu vừa chín, cũng là lúc anh phải đột
ngột chia tay với Mến lễ đến những cung đường khác.

... Và bây giờ, đã sáu năm. Người cũ đâu rồi? Đoạn
đường ngẫm xưa mùa này nước đã ngẫu đục. Chỗ ngã
ba đường không còn cầu vết dầy lán của đôi bảo dưỡng
đường nữa.

Phát đứng xe bên kia ngăm. Anh vừa như nhà khảo
cổ đứng trầm tư nuôi iệc một thời đã qua, vừa như
môt gã lái buôn dở cỡ nuôi tiếc một chiếc trống đồng
thời văn hóa Đông Sơn mà giá trị của nó tới hàng nghìn
đôla. « Ngày ấy ta hiet lạnh đến mức khờ khạo. Chúng
quy cũng chỉ vì ta quá cao đạo theo lối nghĩ cũ. Ta đã
để mắt môt dịp tận hướng cái trái cam của đời ». Phát
thò dài nhìn chéo sang cái vũng suối, nơi những « nang
tiên » tắm ngày xưa. Giá như anh gặp lại Mến bây giờ,
mối tình ấy sẽ khác. Nó sẽ không mất đi cái chat thơ
mông ngọt ngào. Nhưng nó sẽ có thêm vẻ mê đắm
cuồng say của môt con người có thêm sáu năm từng
trải, biết thêm tới bốn người đàn bà và trải qua hàng
chục lần trăng gió...



Đường vào nông trường phải qua môt con suối rộng
có chiếc pha nhỏ chạy bằng hệ thống ròng rọc chuyên
đóng do sức nước chảy. Theo như Phú nói thì anh sẽ
xin chuyên về làm thợ lái pha ở đây. Phát biết như
vậy, nhưng anh chú ý không vào gặp đội pha chung
nào anh chưa gặp và nói chuyện với Xoan.

Việc Phát đến thăm, thật quá bất ngờ đối với Xoan.

Sau khi nhận được điện của Phú, Xoan linh cảm thấy ngay có sự cố gì bất lợi. Từ Thái Bình, cô đi xe lên Hà Nội rồi chuyển tàu, về thẳng nông trường. Và cô đã được Phú kể hết về những diễn biến hoàn toàn bất lợi cho tình yêu của họ. Tất nhiên, với tính cách của Phú, anh không tiện hứa hẹn và an ủi, anh chỉ nói câu kết luận ngắn gọn: « Anh không có gì thay đổi. Nếu em còn yêu anh và muốn làm vợ anh, sau khi anh chuyển công tác về bến phà, chúng mình sẽ cưới ».

Xoan tin những điều Phú nói, nhưng cô vẫn hy vọng và mong đợi quan hệ của gia đình anh thay đổi theo chiều hướng tốt đẹp.

- Không biết cô có nhận ra tôi không? Chúng ta đã nghe nói nhiều về nhau, nhưng chưa một lần gặp mặt - Vừa bước vào gian phòng nhỏ của Xoan, Phát đã chủ động ngay.

- Da, anh Phát. Em nhận ra anh ngay từ lúc còn ở trên xe - Giọng Xoan run run, bởi cô vừa hơi hộp vừa sợ hãi. Chắc là gia đình vừa có quyết định gì quan trọng anh Phát thấy mình có lỗi và muốn chủ động lên giàn xếp câu chuyện chăng? Những ý nghĩ thoáng nhanh trong đầu Xoan. Cô không dám ngừng nhìn người anh chông tương lai. Cô bối rối sửa soạn ghế ngồi, tắt bật đi rửa ấm chén.

- Thôi, khỏi phải khách khí. Cô cứ đề mặc tôi. Dân xé chúng tôi quen giản đơn, nhanh gọn. - Phát đã nhận ra vẻ bối rối của Xoan. Trong lúc cô tắt bật sửa soạn nước sôi, anh cũng đủ thời gian nhìn ngắm và nhận xét về cuộc sống của con gái nông trường. Căn phòng nhỏ xinh nhưng vẫn có vẻ quá rộng rãi vì đồ đạc đơn

sơ quá. Ngoài chiếc giường một, chiếc bàn nhỏ bằng gỗ đóng đồ ghép lại, chiếc hòm gỗ bởi phần hông và một chiếc tủ nhỏ nửa dùng làm chạn bát, nửa đựng đồ. gia tài của Xoan không còn thứ gì đáng giá nữa. Chục năm làm công nhân nông trường mà cua hời môn chi có ngần kia, khôn khổ quá. Phát lắc đầu thương hại, dáng vẻ như một nhẽ quý tộc vô tình hạ cở đến chơi nha một tá điền.

— Chẳng mấy khi anh đến. Cứ nghỉ ngơi một lát đã anh ạ. Để em đi làm cơm. . Bây giờ thì Xoan đã bình tĩnh lại. Cô chú động nhìn Phát, cái nhìn thật dè dặt mà cũng thật dịu dàng.

Phát hơi ngỡ ngàng về ánh mắt và gương mặt của Xoan khi cô chợt ngừng lên. Anh bỗng nhớ đến gương mặt và ánh mắt của Mến sáu năm trước. Có một nét gì chung giữa họ. Cũng thật thà cả tin và phúc hậu vô cùng.

— Thôi, đừng cơm cháo gì cả. Tôi đang rất vội. Cô ngồi xuống đây tôi nói câu chuyện.

Ban đầu Phát còn rạo rón vòng vo. Có lẽ vì ánh mắt và gương mặt của Xoan đã phân nào làm chệch câu chuyện của anh so với dự kiến ban đầu. Nhưng rồi anh điều chỉnh dần, giống như quả tên lửa rời bệ phóng, ban đầu bị ra đa đối phương gây nhiễu, có vẻ đi chệch hướng, nhưng sau đó đã tự điều chỉnh để nhằm thẳng tới mục tiêu đã định.

— Xoan ạ. Lần đầu tiên mới gặp em mà anh đã mê em ngay — Tự nhiên Phát chuyển cách xưng hô một cách than mặt — Thì ra cậu Phú cũng có con mắt khá tinh đời. Cậu ấy không chạy theo cái hào nhoáng màu mè bên ngoài mà muốn tìm đến cái vẻ đẹp thực chất bên trong...

Anh ấy nói khéo quá, chẳng bù cho anh Phú - Xoan bẽn lẽn cúi đầu. Lòng cô đang trau ngáp những hy vọng.

— Anh hết sức thông cảm với các em và mong muốn cho các em có hạnh phúc. Nhưng .. nói về em hiền. Em phải hết sức thông cảm với hoàn cảnh gia đình anh. Từ hôm Phú bỏ lên trên này, bỏ anh bắt đầu ốm nặng. Không khí gia đình đang vui vẻ bỗng căng thẳng nặng nề. Nhưng đáng ngại hơn cả vẫn là nghề nghiệp và tương lai của Phú. Cơ quan anh người ta đã đồng ý tiếp nhận Phú. Với tấm thẻ đảng viên, chỉ vài ba năm nữa là Phú đã có thể giữ một trọng trách gì đó ở xí nghiệp. Nhà ở đã có rồi. Cả cơ ngơi trong làng anh giành cho nó. Và lại, điều này em chưa biết đâu. Có một cô gái ở làng mà Phú yêu tha thiết từ ngày mới đi bộ đội. Hai gia đình đã đi lại với nhau cả rồi. Đất làng anh, một lời đã hứa nó thiêng liêng lắm. Gia đình nhà người ta không có chuyện gì. Bản thân người ta chung thủy chờ đợi mình ngàn ấy năm, làm sao lại nỡ phụ tình? Nói thật, anh quý Xoan như thế nào thì cũng quý và thông cảm với cô ấy như thế. Con gái có thi và họ không có quyền chủ động như cánh đàn ông. Bất người ta chờ đợi rồi, bây giờ lại tự ý rũ bỏ, đó là một lỗi sống vô nhân đạo. Khi biết anh lừa dối, ông cụ cứ bắt phải đưa cô ấy theo, nhưng anh từ chối vì muốn tôn trọng Xoan, vì không muốn quau hệ anh em bị sút mẻ. Anh biết, chắc Xoan cũng rất thông cảm và tôn trọng gia đình anh. Giữa hai người phụ nữ, phải có một người chịu hy sinh. Anh tin rằng vì những lý do anh vừa nói: nghề nghiệp, tương lai của Phú, không khí hòa thuận giữa anh em, gia đình, sự hâm hờu thiết tha của cô gái kia... chắc Xoan không thiếu gì lòng tự trọng và sự hi sinh cao cả...

Mái đầu Xoan trĩu gục xuống, mặc dù cô đã đưa hai tay lên chống đỡ. Cô cố nuốt cái cục gì chẹn ngang cổ mà vẫn không nổi nổi. Đường như tất cả những điều Phát nói vẫn kết lại đè tao thành cái cục ấy. Nó có nguy cơ mỗi lúc một lớn dần lam Xoan tắc thở, làm tim cô có lúc như thắt lại. Nước mắt Xoan tuôn chảy, lênh láng khắp kẽ tay.

— Chuyện chỉ có ngàn ấy thôi— Phát bẻ hai bán tay khệ khại, đứng lên — Biết rằng em rất buồn. Nhưng chẳng có cách nào khác được. Đời là chiếc chần hẹp, người này đắp thi ke kia lạnh. Anh về đây Xoan a.

Phát bước ra cửa. Nhưng như chợt nhớ ra điều gì, anh quay phật lại

— Có điều này, anh muốn nhờ Xoan. Xoan hứa với anh nhé

Xoan ngàng lên. Đời nhất cô mở đi và thẩn thờ như vô cảm trước vẻ mặt của Phát đang cố lam ra khổ sở và ái ngại.

— Những điều anh vừa nói, mong em đừng nói lại với Phú. Lam được như vậy tức là Xoan đã giữ cho anh em anh cái tình máu mủ ruột rà đây. Em hứa với anh nhé

Ợt cho Xoan khề gặt đầu Phát mới thanh thận bước ra xe.

Chiếc IPha bỗng nổ máy va rung chuyển như bị chứng đồng kinh rồi chồm qua rãnh nước, lao ra đường.



Kế hoạch của Phát coi như đã hoàn thành quá nửa. Phần thứ hai của công việc, đơn gian hơn nhiều: Khi

xe qua bến phà. địa phận cuối cùng của đất nông trường. Phát ghé lại chừng mười lăm phút gặp đội trưởng đội phà đề-hỏi qua về việc chuyển công tác của Phú.

Đúng như anh dự tính, Phú vẫn còn đang ở đơn vị bộ đội, đóng cách đây khoảng hơn chục cây số. Hồ sơ của Phú đã chuyển về đội phà nhưng thủ tục tiếp nhận còn phải chờ ý kiến của Sở giao thông và giấy xuất ngũ do đơn vị quân đội chuyển đến.

Phát kể vắn tắt với đội trưởng đội phà về hoàn cảnh gia đình, về bản lĩnh có phần mơ mộng, xa rời thực tế của Phú, rồi anh chốt lại:

— Việc có quyết tâm về đây hay không là do chú ấy quyết định. Tôi là anh trai, ý kiến chỉ có giá trị tham khảo. Nhưng riêng với các đồng chí, tôi cũng phải nói hết sức thật rằng việc chuyển công tác về đây của thằng em tôi chắc khó được lâu dài. Chỉ sợ vài ba tháng sau, khi ấm chỗ rồi, cậu ấy lại xin đi thì thật là rách việc cho các đồng chí...

Chỉ cần nói lo lắng thế thôi cũng đủ làm cho đội phà họ ngừng ra rồi — Trên đường về Phát cứ tự khen mình mãi về sự khôn khéo ấy. Chuyển đi của anh vậy là thành công. Anh sẽ phá tan cái mối tình mơ mộng một cách vớ vẩn của Phú và kéo cậu ta trở về Hà Nội.

Xe lại qua đoạn ngâm xưa. Để cho xe chết máy ở giữa ngâm, Phát lội ào xuống nước, vục cả gương mặt nóng bừng của mình xuống dòng nước mát. Anh bỗng thấy thoang thoang đâu đây mùi xôi nếp. Kì lạ, xôi ai nấu? Phát nhìn quanh. Không có một quán hàng một mái nhà nào ở gần. Cũng không thấy một làn khói bèo. Người ta bảo rằng ở vùng rừng có những cây lá com

xôi mùi thơm như xôi nếp cái hoa vàng. Hay chính những cây cơm xôi ấy đang tỏa hương? Phát lần theo các bụi cây, soi tìm. Và cuối cùng anh mới vỡ lẽ ra rằng cái mùi xôi nếp kia chỉ là một hoài niệm. Sáu năm rồi mà cái nếp xôi nếp đêm ấy còn thơm ngào ngạt mãi tới bây giờ.

Anh bỗng nhớ đến Mến, nỗi nhớ của một người buôn đồ cỡ chót đề lọt khỏi tay chiếc trống đồng thời văn hóa Đông Sơn. « Phải gặp lại cô ấy. Mình muốn xem cô ấy sống thế nào? Có còn nhớ mình không? Có thể nàng đã có chồng và lít nhít năm sáu đứa con. Và... cũng rất có thể nàng vẫn chờ đợi mình. Ôi, cái đôi mắt to, sâu, lúc nào cũng vời vợi một nỗi buồn. Mình chưa gặp một đôi mắt nào đẹp thế. Những cô gái đã đến với mình, so với nàng, thì thật tẻ nhạt. » Những ý nghĩ của Phát có vẻ có sự tính toán của người buôn đồ cỡ, nhưng thực ra vẫn có cái chất hoài niệm đắm say của nhà khảo cổ. Anh vẫn còn yêu Mến, một tình yêu mà cho tới giờ vẫn chưa vẫn đục.

Phát vòng xe ngược trở lại. Rất may, ở một quán nước bên đường, người ta đã chỉ cho anh nơi ở của đội bảo dưỡng đường năm xưa.

Khu nhà của những người làm đường nằm bên bờ một khe suối hẹp, dựa vào sườn một dải núi đá. Hình như từ mấy năm trước người ta đã có ý thức định cư cho những người làm đường, nên ở đây đã mọc lên một xóm nhỏ có tới nam sáu nóc nhà. Cứ nhìn những mái ngói nâu sẫm, những khoảng tường rêu loang lổ, những bụi chuối, mía và vài vạt rau bên bờ suối thì đủ biết những người thợ làm đường này bây giờ cũng có một tổ ấm gia đình hẳn hoi chứ không đến nỗi quá tạm bợ lang bạt như người ta tưởng.

Thấy có xe đến, mấy đứa trẻ chạy thục mạng từ trong xóm ra, cùng hò hét đến khản cả giọng. Phát nhìn bọn trẻ và cố nhận ra xem có gương mặt nào giống Mến, nhưng không thấy.

— Này các cháu, cô Mến ở đây phải không? — Phát nháy mắt cười ra vẻ thân thiện với bọn trẻ.

— Các cô ấy đi làm đường hết cả rồi. Ở mãi trên chỗ đường mới mở ấy, xa lắm. Phải hai ba ngày nữa mới về cơ — Một chú bé láu táu trả lời làm cho nụ cười của Phát tắt đi ngay.

— Ê, cô Mến có nhà chứ. — Cô bé mặc chiếc áo hoa đầu miệng cãi lại — Cô ấy bị đau chân, được nghỉ từ sáng.

— Vậy thì đưa chú đến nhà cô Mến đi — Phát như muốn reo lên. Anh hồi hải quay cửa kính, khóa cửa buồng lái, đồng ý cho cả bọn trẻ ở lại chơi trên thùng xe rồi xăm xái bước theo cô bé áo hoa. Dọc đường đi, anh cố tình khai thác ở cô bé những tư liệu cần thiết nhất về Mến, và thật yên tâm khi biết Mến vẫn chưa lấy chồng, vẫn ở trong dãy nhà giành riêng các cô gái độc thân.

Mến đang chải tóc bên hiên nhà. Hình như cô lại vừa tắm suối. Trong bộ đồ mặc ở nhà màu hoa tím, cô diềm tồ cho cái xóm nhỏ miền núi này một nét gì đó thật thị thành, khiến thoáng trông, Phát đã hơi ngỡ ngàng. Càng lại gần, Phát càng ngỡ ngàng hơn nữa. Mến đứng quay nghiêng về phía suối, không nhìn rõ mặt, chỉ thấy một suối tóc đen dài chảy tràn trên lưng thon và hai cánh tay trần trắng muốt. Nghe tiếng cô bé gọi, Mến quay lại, sững sờ đến mức chiếc lược hồng tuột khỏi tay cầm.

Trời ơi! Mến đã khác đi nhiều quá. — Phát thăm bảo mình — Gương mặt với nước da trắng hồng ngày xưa giờ đã xạm đi, lỗ dô nhưng vết lằn nhang. Duy chỉ có đôi mắt là vẫn như trẻ và dường như nó to hơn, sâu hơn, đọng nhiều hơn nỗi buồn và sự chịu đựng.

Bằng linh cảm của một người đã có kinh nghiệm tiếp xúc với phụ nữ, ngay từ giây phút đầu tiên ấy, ngay từ cái ánh mắt vờ vọi cả một nỗi hờn giận và hoảng hốt kia, Phát biết rằng, tình yêu của Mến đối với anh vẫn không có gì thay đổi.

— Em không nhận ra anh ư? — Phát làm một thử nghiệm tâm lý.

— Sao anh lại hỏi em thế? — Đôi mắt Mến ngấn ướt như chực òa khóc, cô lắc đầu — Em tưởng anh đã quên em rồi...

— Tha lỗi cho anh. Sáu năm qua, lúc nào anh cũng nhớ. Ban nãy đi qua đoạn ngầm, anh cứ tưởng như thấy mùi xôi nếp. À h tìm mãi khu lán các em ở. Anh cứ nghĩ rằng em đã lấy chồng rồi...

Mến thở dài. Anh vừa nhắc đến những kỉ niệm mà chính Mến suốt sáu năm qua luôn hồi tưởng lại. Nói đúng hơn là Mến chỉ sống với những kỉ niệm ấy. « Anh bảo em đã đi lấy chồng rồi ư? Lấy ai ở cái vùng rừng hiu hắt này? Anh có biết không, suốt từ ngày ấy, bao lúc nào em cũng chờ mong một tiếng còi xe, thấy chiếc xe nào tới em cũng háo hức tìm kiếm. Em cứ nghĩ rồi một ngày nào đó anh sẽ trở lại. Vậy mà vẫn bật vô âm tín. Anh tàn nhẫn lắm. Anh bỏ đi những đầu mà không hề gửi một dòng chữ, một mẫu tin nào... » Ánh mắt của Mến như thăm nói với Phát như thế. Suốt từ lúc gặp anh, cô như người sống trong ảo giác. Cô tíu tít sửa lại

căn phòng, chạy xuống khu nhà gia đình mượn phích pha chè, gặp ai cô cũng khoe. « Anh ấy đấy. Người mà em vẫn kể lâu nay đấy ».

Cho tới lúc chỉ còn hai người trong căn phòng nhỏ, một lần nữa Phát lại làm một thử nghiệm tâm lí. Anh nhìn chiếc giường đôi với hai chiếc gối trắng kê sát bên nhau và thở dài.

— Có lẽ anh phải đi... kẻo chủ nhân của căn phòng này về thì phiền phức lắm...

Mến hơi bất ngờ, nhưng khi thấy đôi mắt Phát cứ dán vào hai chiếc gối trên giường thì cô bỗng bật cười.

— Trời ơi, chủ nhân nào. Cái Lan với em cùng ở với nhau một phòng này đấy. Ngủ giường một mãi khổ lắm. Chúng em đóng chung một cái giường đôi. Lan nó ở trên lán chỗ làm đường ngày kia mới về cơ. Cả dãy nhà này chúng nó cũng đi lên hiện trường cá. Em đau chân được nghỉ mấy ngày.

— Chân em làm sao? Anh có dầu xoa ở ngoài xe đấy.

— Bị đá rơi khi em sửa taluy đường. Hơi bị sưng một chút thôi mà.

Phát cúi xuống bàn chân Mến. Rồi như không thể gì cưỡng nổi, anh choàng hai tay lên đầu gối của cô và áp cả gương mặt mình lên đó.

Hai tay Mến run rẩy như vừa bị điện giật, áp lên mái tóc dày khét mùi nắng gió của Phát, và cô cảm thấy anh thật bé bỏng, thật yếu mềm.

— Kia anh, người ta biết bây giờ...

Mến kéo anh lên. Nhưng rồi cô lại đồ gục vào người anh, như lả đi vì quá hạnh phúc. Anh phủ lên gương mặt cô những cái hôn cháy bỏng. Và họ yên lặng hồi lâu, ngây ngất trong niềm đắm say ngọt ngào.

— Ghét anh lắm. Anh bỏ đi những đâu mà lâu thế?
Lúc sau Mến mới kịp trách móc.

— Đòi lái xe lang bạt lắm... — Phát định trả lời một cách chung chung, nhưng rồi anh thấy cần phải có một dẫn chứng cụ thể — Anh kể em nghe này. Sau lần gặp em cuối cùng, xi nghiệp điều anh vào tận đồng bằng Cửu Long chờ gạo. Rồi lại chuyển sang đơn vị chở hàng quá cảnh cho Căm-pu chia. Mấy lần anh xin chuyển về đơn vị cũ để có dịp về trên này với em mà không được...

Câu chuyện của Phát cứ trượt theo cái đà hư cấu ấy. Anh muốn làm cho Mến yên lòng, muốn những giây phút này cả hai cùng được hưởng hạnh phúc.

— Thôi chêt, em đoán quá — Mến bỗng kêu lên khi cô nhìn ra ngoài trời và nhận ra hoàng hôn đang buông tím khoáng rùng. — Có lẽ anh đói lắm rồi. Em đi nấu cơm nhé.

— Đêm nay anh ở lại đây — Phát nói quả quyết. Cái ý định có vẻ còn rã mơ hồ chiều nay, giờ đã biến thành một ham muốn thực sự. Anh móc túi ra một sấp tiền, dúi vào tay Mến — Em đi mua một cái gì đó. Tốt nhất là một con gà.

— Anh tưởng em không có tiền để đãi khách ư? — Mến phụng phịu không bằng lòng, dúi trả lại tiền cho Phát — Gà em nuôi được nhiều lắm. Anh xem kia...

Phát ngấm nhìn đàn gà đang nháo nhác tìm về chuồng và quay lại nhìn Mến mỉm cười. Tự nhiên anh chớm nảy ra một ý khôi hài khi tự ví mình như một con cáo mà cô gái trước mặt anh đây còn mơn mớn, mỡ màng hơn cả một ả mái tơ



Trong khi hai người hí hùi nấu bếp, thật vô tình, Mến đã kể cho Phát nghe về Xoan, cô bạn gái ở nông trường. Họ tuy khác làng nhưng chơi với nhau từ hồi còn học cấp một. Giữa Mến và Xoan có nét gì đó tương đồng về mặt tính cách, về sở thích, ước muốn. Đang học năm cuối cấp ba, hai cô bạn cùng rủ nhau vào đội thanh niên xung kích của xã đi xây dựng vùng kinh tế mới. Ở vùng kinh tế mới một năm, họ bắt đầu thất vọng. Lối làm ăn manh mún, mang con bọ chợ của địa phương làm cho vùng kinh tế mới rã ra từng mảng. Nhiều người bỏ về quê. Số còn lại dạt vào các đội sản xuất sở tại hoặc tự tìm kiếm nơi đất tốt lập nghiệp. Mến và Xoan sống vợ chồng mấy tháng trời, cuối cùng rồi họ cũng kiếm được việc. Xoan vào làm công nhân nông trường, Mến đi công nhân đảm bảo giao thông.

-- Xoan nó cũng vất vả lắm anh ạ -- Mến kể tuần tuột như giữa cô và Phát chẳng có điều gì phải giấu diếm nhau cả -- Cái hồi anh quen em ấy, nó khoe sắp tổ chức lễ cưới. Có một anh chàng kĩ sư nông nghiệp về công tác ở nông trường yêu nó lắm. Em cũng đã dấn mặt anh ta mấy lần. Người cao dong dỏng, đẹp trai, đáng thư sinh, nhưng nhìn anh ta sao em cứ sờ sờ thế nào ấy. Em bảo cái Xoan : « Mày phải coi chừng. Không khéo mà vợ phải anh chàng Sở Khanh đấy. Chúng mình là phận gái, bố mẹ, anh em ở xa. Nhờ việc gì biết bầu vú vào đâu ? » Cái Xoan có vẻ không bằng lòng. Nó ca ngợi anh chàng kĩ sư hết lời. Có đôi khuyên tai mẹ cho làm vốn riêng, nghe anh ta nói ngon ngọt thế nào, nó cũng bán đi, may sắm quần áo, sắm cả cho anh chàng một chiếc xe đạp. Tình nó hay thương người lắm. Hết như tính em ấy. Đã tin, đã yêu thì chẳng tiếc gì cả. Có một dạo ở nông trường

đồn ầm lên rằng nó đi nạo thai. Em hỏi, nó bảo làm gì có chuyện ấy. Em biết lính nó, nó không bao giờ có tính ấy đâu. Một vài người ở nông trường ghen tức, tung tin thế thôi. Nhưng rồi một lần em đi làm về đã thấy nó nằm bẹp trên giường em, khóc lúc tuổi. Thì ra cô vợ anh chàng kĩ sư ở thị xã xuống đánh ghen. Chuyện ầm lên cả nông trường. Nó đang thuộc diện đối tượng kết nạp Đảng, bị loan thặng thưởng. Sau đợt ấy, anh chàng kĩ sư Sở Khanh kia cũng bị kỉ luật, phải đi nơi khác. Cũng may mà gần đây cái Xoan gặp được một người tử tế. Anh ta là bộ đội, đóng ở gần đó. Hôm hai anh chị dẫn nhau về quê, nó có đến chỗ em. Nó bảo lần này mà còn bị lừa dối nữa nó sẽ chẳng thiết - ống làm gì..

Nghe Mến kể chuyện về Xoan, Phát bỗng trở nên lẩn lti. Nghĩ đến buổi gặp Xoan sáng nay, anh thấy ân hận. Mình có nhẫn tâm và tàn ác quá không? Sao lúc ấy tự nhiên mình lại bịa ra mối tình giữa Phú và cô gái làng.. Đề làm gì? Đánh vào lòng tự trọng và tính vị tha của Xoan bằng cách ấy thì thật ác độc. Mình biết cái chỗ yếu của các cô gái nông thôn. Họ rất dễ mủi lòng, sẵn sàng chấp nhận sự hi sinh vì kẻ khác. Họ cả tin một cách ngây thơ và khờ dại.. Nhưng, mình làm tất cả những điều ấy là vì Phú. Nó cũng ngây thơ và khờ dại chẳng kém gì các cô gái như Mến và Xoan. Trong hai người, mình phải cứu nó. Phải kéo nó ra khỏi vòng ngu tín. Bây giờ nó oán trách mình nhưng rồi nó sẽ phải biết ơn mình..

Hai con người ở trong Phát cứ tranh cãi, đối thoại nhau. Cái con người trong sáng và lương tri ở anh không phải đã hoàn toàn bị cái con người giá trá lấn lướt. Cũng như lúc này đây, ngồi bên Mến, đối diện

với vẻ dịu dàng, nét đoan trang, thùy mi, anh bỗng thấy mình thật tâm thương giả dối khi muốn lợi dụng tình yêu và sự cả tin ở cô. Cô thật khác xa những người đàn bà mà anh đã gặp. Họ đến với anh với tất sự vụ lợi chứ không hề có chút tình yêu. Đó là một con buôn cỡ bự muốn lợi dụng anh để đi một chuyến hàng chót lọt. Là một ả làm tiền nhưng lại muốn tỏ ra như một gái nhà lành. Cũng có khi là một cô gái vừa tự phụ tình, muốn trả thù đời. Họ đến với anh một cách dễ dãi và hời hợt. Anh tưởng như mình đã chiếm đoạt được họ, kì thực chính anh lại bị họ chiếm đoạt và lợi dụng..

Bữa cơm tối chỉ có hai người. Mến đi một lát xuống khu nhà dưới rồi mang về một chai rượu chanh. Phát cõ ep mãi Mến mới chịu uống một tợp. Và lập tức má cô dấy hồng lên khiến Phát có cảm giác rằng anh đang ngồi với cô Mến sáu năm trước đây, cô Mến của cái đêm thơm phức mùi xôi nếp sắn và vắng vặc trắng rung.

Có chút hơi men, Phát tỏ ra trai lơ và khoáng đạt dung với cái chát xẻ ở anh. Anh kể cho Mến nghe những câu chuyện vừa li kì vừa hấp dẫn mà chỉ có những con người đi động, biết nhiều như anh mới tích góp được.

—Thôi, muộn rồi.—Mến chột lo lắng nhìn ra ngoài trời.

Chưa khuya lắm mà trăng hạ tuần đã lên ngang ngọn cây và sương mỗi lúc một xuống dày. Ánh trăng và sương nhuộm bạc trắng cả những vật đời. Mây căn nhà trong xóm hầu như đã tắt lửa. Chỉ còn duy nhất một ngọn đèn ở ngôi nhà sát vách núi hình như còn thức đợi ai đó.

—Đề em soạn giường cho anh nghỉ, kéo mẹt. Em sẽ xuống ngủ chung với mẹ con chị Ngần.

Phát liếc nhìn chiếc giường với đôi gối trắng muốt đang nằm sóng bèn nhau như mời mọc. Nó khác hẳn với cái buồng lái chật hẹp ngột ngạt mùi xăng dầu nơi anh đã gặp gỡ những người đàn bà một cách vội vàng và vụng trộm. Phát nói một câu mà anh không hề nghĩ trước :

—Em cứ ở lại đây, lười đi ngủ nhờ cho phiền phức. Anh ra ngủ trông xe bây giờ

— Ai lại thế. Em đã nói với chị Ngần rồi mà. Mẹ con chị ấy vẫn đề đèn đợi em dưới kia

Mến thu dọn giường, mặc màn. Cô làm những công việc ấy một cách vội vã, dường như là ngoài ý thức của một cô gái vốn đằm trang và tôn trọng phẩm cách còn có một nỗi lo sợ là nếu cô nấn ná ở lại căn phòng của mình lâu hơn một chút nữa thì chắc là cô sẽ khó thoát khỏi một súc cảm dở nào đó mà cô đã mơ hồ cảm thấy.

Phát đi lại khép cửa. Anh chốt then cẩn thận và vặn ngọn đèn nhỏ lại.

—Kìa anh. Đừng làm thế. Em sẽ bị tai tiếng chết...

Phát đứng chặn ở cửa. Bàn tay anh chạm rài mở tung hàng cúc áo và bả g một động tác dứt khoát cởi phăng chiếc áo ném lên mặt bàn. Trong ánh đèn mờ nhạt, trông anh giống như tượng thân Hécquyn với bộ ngực vồng nở và hai bắp tay cuộn cuộn.

Mến đưa hai tay ôm mặt, đứng lặng giữa gian phòng, lòng thất lại bởi nỗi sợ hãi và bất lực. Rồi cô cảm thấy

minh bị nhấc bổng lên, chơi với nhu người mất trọng lượng

— Ôi, em sợ lắm. Đừng, anh. Đừng làm thế. — Giọng cô ngại đi.

— Đừng sợ. Em không yêu anh sao? Em sẽ làm vợ anh mà. Em có biết suốt mấy năm qua anh yêu và nhớ em đến mức nào không?

— Anh nói dối. Anh bỏ em đi biệt tăm với những người khác chứ đâu thèm nhớ tới em.

— Anh thề với em đấy. Em có biết nếu hôm nay không tìm thấy em, thì rồi anh sẽ sống thế nào không? Mến, em đừng nghi ngờ anh. Cho đến bây giờ, trong trái tim anh vẫn chỉ có hình ảnh riêng mình em thôi..

Mến như mù đi vì những lời dịu ngọt, vì vòng tay xiết chặt đầy lin cây và che chở của anh. Cô choàng tay qua cổ anh, đón nhận những chiếc hôn hồng cháy và say nồng cái chất men rượu, men tình.

Phát nhẹ nhàng đến mức nâng niu, đặt Mến lên chính chiếc gối mà ban nãy anh đã kín đáo dúi vào sấp tiên cô trả lại. Không kịp đề cho cô nói một lời nào, anh vừa hôn lên đôi môi cô như người cháy họng vì khô khát, vừa vòng tay sau tấm lưng thon bập tung chiếc cúc áo trong.

Ánh trăng luồn qua khung cửa sổ soi rõ khuôn ngực trần trắng ngời, rắn chắc một vẻ trinh khiết. Chưa bao giờ Phát thấy Mến đẹp đến thế. Anh áp cả mặt mình lên khuôn ngực nõn nà ấy và cảm thấy cả người cô rung lên, run rẩy trong niềm hạnh phúc mà bấy lâu cô vẫn khắc khoải chờ đợi.

« **C**HÚ Phú,

Nhân có đợt lầy hàng ở trên đó, anh ghé vào đội phá tìm chú, nhưng không gặp. Anh đoán rằng chú đang ở nông trường, chỗ cô Xoan, và ghé đến thăm.

Lần đầu tiên gặp Xoan, nhưng anh hoàn toàn thất vọng. Trước hết nói về người xấu đẹp không thành vấn đề. Nhưng ít ra anh nghĩ rằng chú phải tìm một người con gái trẻ, khỏe, có khả năng lao động và lo chức đót sống gia đình. Cô Xoan cũng tuổi quá, vài năm nữa e rằng già hơn chú rất nhiều. Đó là nói về hình thức. Còn chuyện đạo đức, tinh thần? Khi anh đến, cả nông trường đã đồn ầm lên rằng cô Xoan không phải là một người nể na. Chuyện quan hệ với tay kĩ sư trưởng trại không biết chú đã nghe nói chưa? Riêng anh không thể nào chấp nhận một phụ nữ khi biết người đàn ông đã có vợ mà vẫn chủ động quan hệ. Hậu quả của mối quan hệ ấy thế nào? nếu chú tìm hiểu những người làm việc ở bệnh viện huỵện sẽ rõ...

Anh có chủ động tìm hiểu lại mối quan hệ này xem thực hư ra sao, bây giờ còn tiếp diễn không? Nhiều người đã cho anh biết mối quan hệ ấy, thực tế hiện nay vẫn còn tiếp diễn. Anh chàng kĩ sư kia thỉnh thoảng vẫn lui tới nông trường.

Chú là người trong cuộc nên nhiều khi khôn ngoan thất vọng tào đẽ nhìn nhận vấn đề. Cuộc sống phức tạp lắm chú ạ. Người ta dễ dùng sống hai mặt, dễ dàng lừa dối kẻ khác và coi đó như là việc bình thường. Anh e rằng có thể chú sẽ phải gánh chịu một hậu quả đáng buồn và khó lòng tháo gỡ được.

Với tình anh em máu mủ, anh thông báo đề chú biết và cũng muốn giúp chú một lời khuyên chân thành.

Việc chuyển công tác của chú, anh vẫn hru tâm. Bất cứ lúc nào nếu chú muốn, anh đều sẵn sàng thu xếp ổn thỏa, dù tốn kém thế nào, anh chị và cô Lộc cũng không ngại ngùng. Chú hãy tin ở anh và luôn linh hoạt đề quyết định mọi việc. Sắp tới anh phải đi linh xe moi ở Đà Nẵng. Nếu chú cần bàn bạc với anh thì phải thu xếp về sớm, kéo nhờ việc.

Thư này chú không nên đề Xoan xem. Và nhất là đừng có hành động gì tàn nhẫn với Xoan. Thực ra cô ấy cũng chỉ là một cô gái đáng thương. Hoàn cảnh khiến cô ấy phải làm lỡ, chứ có thế, bản tính cô ấy là người tốt.

Mong chú bình tĩnh và cố gắng thu xếp mọi việc cho êm đẹp.

Anh

Nguyễn Đình Phát ».

Phủ vò nát lá thư trong tay. Một màn xám vô hình nào bỗng úp chụp lấy anh, ngột ngạt, bí bách. Anh như bị ép lại, quằn quai trong nỗi đau dột ngột, rồi chợt rã rời, run lên trong cái cảm giác bị lừa dối, phản bội.

Lá thư vẫn vón lại trong tay anh. Có ngần ấy chữ trong tờ giấy poluya mỏng tang mà sao sức công phá của nó còn mạnh hơn một viên đạn chì. Phủ thât quá chủ quan và tin người. Anh yêu không suy tính không che chắn, bất cần mọi thứ dư luận, mọi sự công kích, chính vì thế, giống như trong một trận đánh, mặt trận

lình yếu của anh bị hồ sườn, chỉ cần một viên đan giấy, cũng đủ cho anh gục ngã.

Mượn chiếc xe của bộ phận tiếp phẩm, Phú đạp như bay trên đường đến nông trường. Con đường dài, sâu hoắm hai vết xe quệt, như muốn trêu chọc, chốc chốc lại hất anh bỏ nhào xuống một cái hố hoặc nhảy tung tung trên mấy tảng đá gan trâu. Và những lô chè nông trường, mọi ngày cứ xanh óng ả, tua tủa những húp non như ngón tay vẫy, giờ bỗng nhóp nháp trong ánh hoàng hôn và sương chiều, gồ lên hàng ngàn sống lưng trần không lồ đang lặng lẽ rình rập một cách ma quái.

Quảng xe đạp ở góc chuỗi, Phú nhảy ba bước lên thêm nhà.

— Trời ơi, anh Phú. Cái Xoan nó mong anh đến dỏ mắt. Nó đang ốm hằm trong nhà đấy — Mấy cô bạn cùng dây tập thể vẫn quen đón anh như đón người thân, tíu tít định hỏi chuyện. Anh ném vào mặt họ cái ánh nhìn như táp lửa khiến họ hoảng hốt co rúm lấy nhau. Rồi anh đẩy cửa đánh sấm, lao vào nhà.

Xoan đang nằm trong màn. Ngọn đèn dầu không bóng cháy một ngọn lửa dài, vượt lên ngọn khói đen, ngoằn ngoèo như khói hương. Bên cạnh chiếc tủ nhỏ, nồi nước xông vẫn còn bốc khói phả hơi nóng và thứ tinh dầu thơm hắc của lá sả, lá bạch đàn.

Phú đứng sững bên giường. Người anh chùng hẳn xuống. Anh bỗng thương Xoan và muốn buông xuôi tất cả.

Mấy cô bạn ý tứ mang sang một ấm chuyên nước chè pha sẵn rồi nhẹ nhàng rút lui, khép cửa lại.

Phú ngồi xuống mép giường, đặt bàn tay nhóp nháp mồ hôi và bụi lên vầng trán nóng rực của Xoan. Cô quay mặt lại. Đôi mắt như to ra, trũng sâu hẳn xuống.

— Anh đến làm gì nữa... Em không xứng đáng ..

Xoan đã tự biết điều ấy — Phú thầm nghĩ — Sao trước đây cô ấy không dám thú nhận điều ấy? Cô ấy tưởng có thể lừa dối mình được mãi. Thật khó mà đo nỗi lòng dạ con người... Phú rùng mình và rút tay lại. Trong anh như bùng lên một ngọn lửa. Khoảng ngực anh bỏng rát. Rồi cái nóng rần rần truyền lan khắp cơ thể, bốc lên đầu, tích tụ lại, muốn bùng nổ.

— Anh Phát mới lên gặp cô phải không?

Xoan lặng lẽ gật đầu.

— Anh ấy nói gì?

Xoan định kể hết cho anh nghe. Nhưng cô kịp kim lại khi chợt nhớ rằng chính cô đã hứa với Phát là sẽ không nói gì với Phú cả. Đôi môi khô nẻ của cô mấp máy một cách khó nhọc:

— Không. Anh ấy không nói gì cả.

— Thế còn cái thằng cha kĩ sư ấy? — Giọng Phú học lên bởi một nỗi ghen tuông đang bóp nghẹt trái tim anh — Cô đã lừa dối tôi. Cô là một con diêm.

Mặt Xoan trắng bệch. Cô cắn môi đến bật máu.

— Tuy anh hiểu... Nếu anh muốn nghĩ như thế cũng được... — Xoan nói nhanh. Mặt cô đỏ ra như hóa đá, như vô cảm trước tất cả.

Bóng Phú run rẩy trên tường, như một thứ hình thù quái đản, hai cánh tay dài ngoẵng vươn ra như vôi bạch tuộc ôm lấy cái đầu bẹp thót lại, tua tủa từng mớ tóc. Cái bóng ấy đột ngột lao ra cửa, khiến Xoan hốt hoảng tung chân định ào ra theo. Nhưng cô chỉ đủ sức ngồi vục đây. Một sức cản gì đó đột ngột níu giữ cô lại, kéo cô ngã vật xuống gối.



Đạp xe đi gan một tiếng đồng hồ mà Phú vẫn chưa ra khỏi đèo nông trường. Hình như anh đi nhầm đường, có chỗ vòng trở lại tới nai ba lần. Vả lại, từ lúc ra khỏi nhà Xoan, chiếc xe đạp đôi với Phú đã trở thành một thứ của nợ chú không còn là phương tiện. Mây lan anh ngã dúi dúi vào các bụi cây ven đường hoặc tự nhiên đâm sầm xuống một vũng nước. Anh không làm chủ được tay lái. Và anh cũng không còn đủ tỉnh táo để xác định nổi phương hướng. Anh đi lang thang giữa các lò chè, giữa trời dày sáo và gió lộng.

Cho đến lúc mặt trời lặn, Phu quẳng xe và nằm vật xuống một bãi cỏ. Cơ mọ con đẽ nào đó gáy ri ri trong bụi chè, như tiếng khóc. Và những búp chè bị gió thổi, quệt vào má anh những giọt sương đêm mát lạnh, như nước mắt.

Hết cả rồi. Cuộc đời đầy giả dối và cay nghiệt. Phu ngồi rû, cổ nuốt một cái gì đắng chát trong cổ họng, cổ xua dưới không muốn nghĩ đến chuyện gì. Hãy để người mình tan ra, biến vào hư vô, như không tồn tại.

Nhưng gió vẫn thổi. Cả một trời sao trên đầu cứ nhấp nháy, trêu chọc. Và cái hương chè cứ thoang thoang, thấm dần vào tung mao mạch, tựa hồ như một thứ thuốc an thần, làm tan đi sự bức bối đi nổi buồn khó. Không muốn mà tâm trí Phu vẫn nơi tưởng lại nhưng ngay qua, sông dẫy những kí niệm tưởng không bao giờ quên được.

Anh như thấy lại gương mặt diu dang và lo âu của Xoan lúc cô em xuống bưng chè thương cho anh cái đêm chiếc be nứa của anh đâm phải đá ngầm.

Anh nhớ lại những đêm trăng hai người ngồi chơi giữa cái biển xanh bát ngát của chè. Lũng lò chè gối nhau, rập rờn như sóng. Xoan bảo: «Mười năm sống ở

nông trường mà em tưởng như chính mình đã được sinh ra ở mảnh đất này. Có lẽ không bao giờ em, có thể xa được những đồi chè. Anh thử nhấm một búp chè mà xem. Đắng, chát nhưng rồi sẽ ngấm dần cái hương vị ngọt thơm say người... »

Xoan nói cây chè hay là nói về mình? Càng gần Xoan, anh càng nhận ra cái hương vị ngọt thơm say người ấy. Ở cô hầu như không có sự pha tạp như các cô gái khác. Cái chất quê mộc mạc dường như là bản chất cố hữu làm nên cái nền nã, chân chất của Xoan.. Anh quyết định cưới Xoan, quyết định chuyển về làm công nhân lái phà gần nông trường, chính vì lẽ đó. Anh không coi tình yêu là một thú vui, là sự hưởng thụ. Người vợ phải là người đồng cảm với anh về tâm hồn, mãi mãi là người bạn đường hiểu biết và tin cậy. Những ngày qua, Xoan đã chứng tỏ được điều đó. Anh thương Xoan như thương chính cuộc đời mình, một cuộc đời luôn sống ngay thẳng, chân thành đến gần như khờ dại, nhưng chẳng mấy khi thanh thản, hạnh phúc.

Một nhánh lá bạch đàn từ đâu đó bỗng đậu vào cổ áo anh, phả một mùi thơm hắc. Xoan đến đây à? Anh giật mình ngàng lên. Chỉ thấy sao đây trời. Và gió. Ôi, giá Xoan đến với anh lúc này! Anh sẽ tha thứ hết. Tất cả chỉ là sự bịa đặt. Ông Phát không muốn cho mình cưới Xoan nên ông ấy bịa chuyện thế thôi—Phú áp nhánh bạch đàn lên môi và tưởng như mái tóc Xoan đang phủ lên mặt mình, tưởng như thấy gương mặt Xoan rất gần, hơi thở nóng rực và ánh mắt thật dịu dàng, đắm thắm.

Cuộc đời Xoan quá khổ rồi. Thêm một kẻ tàn ác và lừa lọc như mình, làm sao Xoan sống nổi? Phú bỗng

rùng mình khi chợt nghĩ đến Xoan lúc này đang nằm úp mặt trên gối, đầu nóng rục vì cơn sốt và nổi dầy vò.

Phú đạp xe vòng lại hướng nông trường.



Chính lúc ấy, ở khu tập thể nữ nông trường, một người kéo đến phòng Xoan, vòng trong vòng ngoài kín đặc. Một ngọn đèn bão vặn to hết cỡ đặt trên chiếc tủ con nhưng ánh sáng của nó cũng chỉ đủ chập chờn soi những gương mặt hốt hoảng, lo âu. Phía bên ngoài, hàng chục ngọn đèn khác cùng giờ lên, chớp chớp như trong một buổi lễ nhà thờ.

— Đề nghị mọi người dân cả ra. Tức thở quá. Tất họ mấy ngọn đèn dầu ma dút kia đi — Một người cao gầy, dáng chừng là y sĩ của trạm xá nông trường, từ nãy vẫn lúi húi bên giường người bệnh, bỗng đứng thẳng dậy, quay hẳn người về phía sau, khoát tay như xua đuôi.

Nhưng đám đông chỉ khẽ nhích về phía sau một chút rồi lại ùn lên, đặc kín cả gian phòng.

Có ai đó giọng bỗng hốt hoảng:

— Không cứu được phải không? Sao không cho gọi xe cấp cứu mau lên. Nay chạy lên phòng giám đốc bảo đánh ngay cái Uoat đến mau lên.

— Làm gì mà cứ rối lên thế. Người ta đang làm hô hấp nhân tạo. Khéo không lại chết oan vì hấp tấp.

Mấy chị con mọn bế con đứng ở vòng ngoài, thì thầm với nhau:

— Ban chiều tôi vẫn thấy nó đi lấy lá xông kia mà.

— Bị cảm từ hôm kia. Cũng thường thôi. Chuyện tình duyên cả đấy. Khổ nó thế! Gia đình nhà tay kia không đồng ý. Hôm no tay anh trai cậu kia đánh xe lên chửi rủa, xỉ nhục nó đủ điều...

— Chuyện tối nay mới hề trọng, các bà không biết. Cái tay Phú ấy, mọi người cứ khen nó. Tôi thì tôi đoán nó là cái thằng Số Khanh từ lâu rồi. Tại nó hết cả. Chập tối nó vừa đến chỗ con bé. Quàn độc ác. Con bé đang ốm mà nó cũng không đề cho yển. Nó nói gì thì mọi người đoán tự khắc biết. Thế nên con bé phần uất quá, đâm liều...

— Thương cho con bé quá. Được người, được nết mà duyên kiếp chẳng ra sao.

Một chị mặc áo màu xanh sẫm, đầu vấn khăn chàm, hỏi giọng thật thà:

— Có đúng là cô ấy vừa tự tử không? Uống lá ngón hay thuốc ngủ?

— Thuốc với lá gì? Không nhìn thấy đoạn dây dù ông Thạc vừa rút từ trên xà nhà xuống đấy à? Con bé nó gan quá. Dám hủy hoại cả đời mình. May mà đang lục đục xếp ghế thì phòng bên các cô ấy biết, xô cửa sang kịp hú vía. Chỉ cần năm phút nữa thôi nhè. Ghê quá. Tôi rùng hết cả mình lên đây này.

— Thế thì cô ấy không sao đâu. Chỉ sợ quá mà ngất đi thôi — Chị vấn khăn chàm bỗng thở phào — Nhà tôi vẫn còn lạng cao với ít dầu xoa hôm bà cụ mang từ Trưng Khánh xuống. Để tôi về lấy.

Chiếc khăn chàm sắp trật hẳn ra vì bị chen lấn, nhưng người đàn bà tốt bụng chỉ quơ tay giữ lại rồi tất tả chạy về nhà.

Ở vòng trong cùng, trong khoảng không gian nhỏ hẹp của chiếc giường một anh y sĩ và mấy cô bạn gái từ này vẫn hí húi bên Xoan Mùi còn, mùi éte, lá xông, dầu cao công với mùi mồ hôi người nồng nặc. Người ta tiêm thuốc trợ tim, xoa bóp để lấy lại nhịp thở bình thường, bôi dầu vào gan bàn chân, bàn tay để lấy lại sức nóng cho cơ thể, quạt thoáng cho người bệnh.

— Xoan ơi, tỉnh lại đi! — Cô bạn gái đứng ở phía đầu giường, mắt đỏ hoe, tay cầm chiếc quạt lá cọ phe phẩy, chốc chốc lại cúi thấp xuống, thì thào.

— Tỉnh lại đi Xoan. Mà y có nhận ra chúng tao không?

Xoan nằm thiếp như tàu chuối héo, mặt trắng bệch, bất động. Hình như cô đã ngủ một giấc lâu lắm. Cô mơ thấy mình đang giữa một đám cưới. Cô mặc áo dài trắng, tóc cài một dải hoa chè trắng muốt. Cả nông trường kéo đến, chật ních hội trường. đông đến nỗi, khách phải đứng cả ở ngoài sân, tràn cả ra ngoài các lô chè. Chiếc áo dài trắng và dải hoa trên đầu làm Xoan ngỡ ngàng quá, muốn lần sâu các bạn mà cứ bị kéo ra trước ánh đèn. Cô bồn chồn đợi một tràng pháo nổ và cứ nóng đợi mãi về hướng bên phải. Họ nhà trai sẽ từ phía ấy lại. Anh sẽ mặc bộ quần phục mau xanh lá cây, hòa với màu xanh non của chè. Nhưng rồi đợi mãi, đợi mãi mà vẫn không thấy bộ quần phục mau xanh, chỉ thấy những đôi chè uôn lượn như mặt biển những ngày động trời. Những lô chè cuộn lên từng đợt sóng, ào tới cuốn lấy cô dẫu vào giữa cái biển xanh bất tận.

— Kia, tỉnh lại rồi — Cô gái cầm quạt lá cọ bỗng reo lên, nhưng miệng lại méo xệch vì quá xúc động — Xoan ơi, chúng tao đông đủ cả bên này đây Có nhận ra không?

Xoan từ từ mở mắt. Đôi mắt thật đẹp, trong trẻo lạ lùng, như mắt của những cô dâu trong ngày cưới. Có

đưa mắt nhìn quanh và bắt gặp những gương mặt bạn bè thân thiết. Họ lang dợ dăm: cười mỉm. Họ không biết rằng anh ấy không đèn Xoan thoảng nghĩ như vậy. Về cô lại thiệp đi.



Giá như biết được cái giấc mơ cay đắng của Xoan, dù thế nào Phú cũng sẽ đến với cô ngay lúc ấy.

Nhưng trở trêu thay, dù rất muốn trở lại với Xoan, cuối cùng, cái khoảng cách giữa anh và cô cũng không thể gần thêm được. Dừng xe trước đoạn đường rẽ, Phú đứng như bị trời tròng, như có một sức nặng nào đó níu giữ, không thể bước thêm được nữa. Anh nhìn đăm đăm về phía dãy nhà tập thể nóng trưng, không may bạn tào đến cái không khí khúc thương và bong đèn bỗng rục lên ở đó.

Quay lại có ích gì? Người ta không hiểu nỗi mình. Người ta sẽ chế nhạo, coi thường. Ai cần cái đức hi sinh, sự tha thứ và tình yêu của mình? Và biết đâu cái tay kĩ sư kia hẳn đang ở đó. Hẳn sẽ cười vào mũi mình và tha hồ chế nhạo.

Lòng tư ái và tính ghen tương bỗng tạo ra một bức màn tối kéo sập xuống ngay trước mặt Phú, khiến anh chỉ thấy những bong đèn phía trước vỡ ra, chập chờn như bóng ma chơi.

Phú quay xe đạp thông thả. Vãn đoạn đường ban này, đây những ô trâu và vết xe quệt, mà bây giờ chiếc xe bon êm như đi giữa ban ngày.

NHÀ ông Tài hôm ấy có đám giỗ. Từ sáng sớm Lộc đã dậy ngâm đồ xanh, gạo nếp rồi dắt xe đi chợ.

Chuyến tàu Thông Nhất ba từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội hôm qua, đời đời Lộc là chuyến đi hên nhất từ đầu năm tới giờ. Cô vừa trúng một « quả » đậm. Có thể nói đó là chuyến đi vừa ăn đơn vừa ăn kép. Hàng vào của Lộc gồm có mười gói sữa bột Liên Xô hai chục tập giấy ảnh và năm chục hộp thuốc Anaghin, vừa vặn xếp trong chiếc túi ni-lon và chiếc va-li da Xuống ga Hòa Hưng, đã có ngay một anh chàng lạ hoắc, đeo kính mát, đôi mũ mớ vịt, cuồi chiếc Hoàng tử đen đứng đợi ở công.

— Cô Tư!

Lộc đang ngỡ ngàng tìm người « cơ sở », nghe gọi đúng tên mình, quay lại thì anh chàng đã nhếch miệng cười, bộ ria đen ánh vầng lên, một cách duyên dáng.

— Chị Bảy mắc công chuyện, nhờ tôi ra đón cô Tư.

Lộc nhìn lướt người thanh niên, về ngờ vực Nhưng anh ta hiểu ý ngay, liền đưa cho Lộc một mảnh giấy.

« Cô Tư Lộc,

Chị mắc việc không ra đón em được. Chu Chun Thanh, em chỉ sẽ đưa em về nhà. Em hoàn toàn có cơ sở tin cậy Thành như chị vậy, Chị Bảy ».

Nhìn qua nét chữ. Lộc hể' cá nghi ngờ.

— Anh chín đừng giận ghen Chỗ lam ăn phải dặt lòng tin ở nhau trước đã.

Chàng trai lại nhếch miệng cười duyên, nhã nhặn mời Lộc ngồi lên xe. Chiếc Hoàng tử đen luồn lách giữa dòng người như có một diễn viên xiếc điều khiển. Loáng cái họ đã có mặt ở nhà-chị Bầy, cơ sở giao dịch của Lộc, nằm mãi sâu trong hẻm, sát chợ Tân Định.

Người đồ hàng của Lộc lần này không phải là ai khác, chính là anh chàng Chín Thành. Nghe chị Bầy giới thiệu thì Chín Thành là em về phía đảng họ ngoại của chị ta, vừa mới xuất ngũ về. Trong khi chờ xin việc, Chia Thành sẽ phụ trách đường dây giao dịch, là người chạy mách tin cần của chị Bầy.

Số hàng của Lộc mang vào, lời gấp ba. Riêng số thuốc Anaghin, chỉ trong khoảng mười ngày không ngờ ở thị trường Chợ Lớn, giá đã tăng lên gấp rưỡi.

— Có tin sốt dẻo Hà Nội vừa điện gấp vào cho chị đây nghe — Bầy vừa lay chỉ tờ lại lóng máy vừa đưa mắt về phía Lộc — Giá bột ngọt ở Hà Nội vừa tăng lên hai ngàn một kí.

— Thật ư chị? — Lộc tròn mắt ngạc nhiên — Hôm em vào mới có ngàn rưỡi.

— Ngày mốt em ra phải không? Vậy thì mang gấp bột ngọt ra đi. Trúng to đấy. Em cứ nghe chị.

Tài buôn bán của chị Bầy, Lộc không la. Chị ta biết giá thị trường thay đổi từng giờ. Khi nào mua vào, bán ra mua những hàng gì, mọi quyết định của chị ta đều chính xác như một mục phủ thủy có phép mau, biết được tất cả mọi chuyện.

Thế là ngay tối ấy Chín Thành lại Lộc đi vợ vét mì chính ở tất cả các quầy hàng mậu dịch. Hai người trở về với một túi du lịch đầy căng và với tâm trạng

đầy phấn khích, ngáy ngất sau bữa ăn tối ở nhà hàng Mỹ Cảnh.

Hơn cả dự báo của chị Bảy, giá bán buôn mì chính ở Hà Nội đã lên tới hai ngàn hai. Trong khi đó giá mua vào có một ngàn bảy. Vậy là Lộc thắng to, rõ ràng một vốn bốn lời.

Lộc đi chợ, vì căng phòng những tờ năm trăm đồ chơi. Cô tiêu không cần linh đếm. Cô linh cảm thấy rằng ngày giỗ ông nội cô hôm nay với đợt « vào cầu » của cô trong chuyến đi vừa rồi, có một mối quan hệ thần bí nào đó, rằng ông cụ nội vừa cho cô lộc. Vậy thì « lộc bất hưởng tận », phải biết tỏ lòng thành kính và biết ơn người đã bảo trợ mình.

Có một duyên cớ khác mà hôm nay Lộc muốn chi một cách đích đáng. Ấy là sự có mặt của Phú. Anh về nhà từ hôm kia, ủ rũ như con gà rù. Lộc biết rằng việc Phú thất thểu về nhà chính là do mấy « ngón chường » của anh trai cả vừa xuất ra. Phát bảo: « Tao phải đánh gục nó về mặt tinh thần thì nó mới chịu mở mắt. Anh em mình đã yên chỗ, nhưng còn nó, phải cố kéo nó thoát khỏi vòng ngu tin ». Từ trước đến giờ, đối với Phát, Lộc luôn kính trọng và biết ơn. Vì thế trong việc dàn xếp công việc của Phú, mặc dù không có chủ kiến rõ rệt, nhưng cô luôn tuân thủ một cách sốt sắng những chủ trương của Phát. Bữa giỗ hôm nay sẽ là một buổi họp gia đình để chính đôn và mở ra cho Phú một hướng sống mới.



Cùng đi chợ về với Lộc còn có một cô gái chạc cùng tuổi, người thấp đậm và béo mũm mĩm, da trắng hồng

mặt lấm tẩm trứng cá. Đó là Bình, ban cùng phục vụ trên tàu với Lộc. Nhà Bình ở chợ Xanh, bố mẹ mở hàng cháo lòng, nức tiếng khắp một vùng, đến nỗi bọn thanh niên ở phố lấy ngay cái tên hàng làm biệt danh cho cô: Bình « cháo lòng ». Riêng đối với anh chị em cùng công tác trên tàu, Bình có thêm một biệt danh khác: Bình « trứng cá », để phân biệt với Bình « răng khèn » lấm y tá trên tàu.

Nhà Bình có thể liệt vào loại « sộp », bởi nghề tiết canh cháo lòng vốn là sở trường của bố cô từ lâu, hơn nữa đây là món ăn bình dân, kể ít tiền, người giàu có, lúc nào thích đều có thể được chiêu hết ý. Tiền ít thì ăn một bát cháo năm mười đồng, vừa rẻ, vừa ngon, vừa có « chất ». Ke đầy túi thì uống bia hộp, bia hơi, uống rượu với tiết canh, tim gan, bồ dục. Ở thành phố có những nghề ngỗng hay thể dầy. Chẳng cần văn hóa cao siêu, chỉ cốt làm thạo một phép cộng, phép trừ đến chữ số hàng nghìn, biết mảnh lời, chạy chọt một chút là có thể hái ra tiền, cần gì đến học vi này nọ, nghiên cứu mày mò bạc tóc cho nó ồm xác. Bố Bình là con người khôn ngoan và biết cách hốt tiền của thiên hạ. Chỉ trong vòng mười năm lại đây, ông mua liền hai lô đất xây nhà cho hai cậu con trai, còn gian hàng lụp xụp trước đây giờ đã thành một ngôi nhà gác hai tầng vào loại « môđéc » nhất dãy phố.

Bình không đẹp, nhưng cũng không hần quá xấu. Công bằng mà nói, tuy cô hơi thấp một chút nhưng được cái da thịt căng nở phây phây có vẻ gợi tình. Cũng có nhiều anh thích cô, sẵn đón mời cô đi chơi, đi nhảy và cũng tỏ lời yêu đương lán hơi. Nhưng rồi một thời gian sau, lâu nhất là dăm bảy tháng, những mối tình chớp nhoáng ấy lại lụi đi. Cho đến bây giờ, đã hăm bảy

tuổi. Bình vẫn là một cô gái được coi như «trình trắng hoàn toàn», chưa hề có một đám nào mà thê ước.

Cùng làm với nhau trên tàu Thống Nhất đã bốn năm nay, nhưng giữa Lộc và Bình, vẫn không có mối quan hệ gì mặn mà, thậm chí trước đây Lộc vẫn nghĩ rằng Bình là một cô gái vô duyên, hơi hợ. Nhưng từ một tháng nay, sau lần Phát thông báo những ý định của anh về Phú thì mối quan hệ giữa Lộc và Bình bỗng khác hẳn. Lộc nửa đùa nửa thật nói với Bình về Phú. Tất nhiên là Bình không phản đối. Đôi lúc cô còn bộc lộ cái ý thích của mình một cách lộ liễu. Ai chứ Phú thì cô xin kí cả hai tay. Cô đã giáp mặt Phú từ tết năm kia, khi anh về phép. Qua Lộc cô còn biết rằng Phú sắp xuất ngũ và chuyển về công tác tại Xi nghiệp vận tải.

— Nay, tao vẫn cảm thấy anh Phú kì ó gàn thế nào ấy. Hôm qua đến chơi mà mặt anh ấy cứ lạnh như tiền. — Bình gợi ý thăm dò khi hai chiếc Mipha màu cánh chả cùng lượn từ đường nhựa vào cái ngõ gạch.

Lộc lườm một cái rõ dài.

— Thông thế thôi chứ hiền lắm đấy. Nhà tao, ông già voi anh l hú tính giống hệt nhau. Ngày xưa ông già tao lái xe khách cho hãng Kí Miện chạy đường Hà Đông—Vân Đình. Con gái ông chủ say ông già tao như điên đồ. Hôm nào sau buổi làm cô ả cũng dúi vào tay ông già một nắm tiền mà ông già ngại không dám nhận. May bảo thế này có tình không nhé. Ngày hãng Kí Miện đình tê vào nam, bà ta viết cho ông già một lá thư dài. Nào là: « Anh hãy đi cùng em, chúng mình sẽ đến một vùng đất mới, bắt đầu một hạnh phúc... » Rồi thì: « Em sẽ không thể sống thiếu anh được. Không có anh, em chết mất... » May báo thu viết như thế có làm li không chứ.

Thế mà ông già cứ lì như không. Ông dốt ngay là thư đi vì sợ tai tiếng.

— Li k^h quá nhỉ? « Mỏ nhọn » thế mà ông già không dốt, thì đúng là ông già lì thật. Thế bây giờ bà ấy có còn ở Sài Gòn không?

— Còn. Bà ta lấy một ông già làm nghề thuốc bắc giàu sụ. Ngày tao vào chơi, ba ấy còn gửi tặng ông già tao một đồng hồ Ra Đô nữ mười hai hạt mới tinh chứ...

— Thế mới gọi là yêu chứ nhỉ — Bình chợt thở dài.

— Về cái khoản yêu, anh Phú cũng khờ khạo hết ông già tao ấy. Cho nên tao để nghị mày phải chú đông. Hồi môn đã xụ rồi, bây giờ phải mỏ thật nhọn, hói thật hay — Lộc nhưn đòi mày kể chi lên, má nheo cười một cách tinh quái — Phải dùng chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh để tét này tồ chức cưới, bà chị dâu tương lai của tôi ạ.

Bình cười ngật nghẽo, nhòai tay kéo sụp cái mũ của Lộc.

— Con ranh mỏ nhọn. Mày không có chịu tha ai bao giờ.

Họ dắt xe vào sân.

Trong nhà, ông Tài và ông giáo Hạng đang ngồi nói chuyện về Phú. Cả hai ông già như vẫn còn luyện tiếc Xoan và thât không đồng tình về cách xử lí của Phát vừa rồi.

— Mãi hôm kia thằng Phát mới nói với tôi. Biết trước, tôi đã không cho nó lên nông trường. Con người ta sống, cần nhất là cái đức. Truyện Kiều có câu: « Chử tâm kia mới bằng ba chữ tài ». Chỉ sống bằng tiền của, coi nhẹ phẩm hạnh con người là không được. Thời tôi

với chú ngày trước, chúng mình đâu có coi tiền tài địa vị là cái lẽ sống ở đời...

— Ay thế nên ngày xưa thầy để mới cố cho em đi học dăm ba chữ, làm cái anh giáo học — Ông giáo Hạng giọng trầm buồn. — Nhưng bây giờ cứ nghĩ đến nghề nghiệp mà rầu quá. Trẻ con nó không thích học. Chẳng còn ai nghĩ đến chuyện quý trọng ông thầy. Bác lính lương nhà giáo của em được hai trăm chín, chưa đầy ba bát phở. Người ta bảo làm nghề nào ăn nghề ấy. Giá ăn chữ, ăn giấy mà song được, thì chắc các thầy cô giáo cũng không đến nỗi bỏ nghề hàng loạt như báo Nhân Dân vừa mới đưa tin hôm nào..

— Nói thế chứ cái nghề của chú dù thời nào thì người ta cũng phải trọng nề. Xã hội mà không tôn trọng người thầy thì còn biết dựa vào đâu? Chiều nay có mặt cả anh em nó, chú nói giúp tôi. Chẳng gì chú cũng được học hành, có lí luận.

Ông Hạng thở dài :

— Nói thế nào được anh Phát. Tôi xem từ ngày anh chu ấy kiếm ra tiền, cách đối xử khác lắm. Thôi bác ạ. Chiều nay thằng cháu Hoạch được đơn vị thưởng hai ngày phép. Em cũng kiếm lưng cơm cúng cụ bên nhà. Em không sang đâu.

Tiếng hai cô gái cười ngặt nghẽo ngoài sân khiến cả hai ông già đều nhìn ra.

— Sao mua sắm nhiều thế con? Bày vẽ làm gì cho nó tốn kém — Ông Tài đưa mắt đảo nhìn qua những thứ Lộc mua về: Một con gà công nghiệp nặng tới năm kí, đôi chân giò, cân thịt Lò, xâu cá chép, đậu, trứng, miến, bánh đa va hàng chục thứ gia vị.

Bình cười ỏn ẻn :

— Lộc mới «trúng quả» đậm, tổ chức ăn khao đầy bác ạ.

Lộc giơ con gà, đưa tay nắn lại cái điều, nhún vai:

— Bỏ cứ yên tâm. Con chi hết. Hôm nay con khao anh Phú và chị Bình bạn con... Anh Phát còn dặn phải giành riêng một mâm mời các ông khách ở Xí nghiệp, nơi anh Phú sắp vào làm. Con đang tính có khi phải mua thêm. Kia chú - Lộc nhận ra ông giáo Hạng đang lững thững đi ra ngõ, vội gọi - Chú phải ở lại chứ. Có việc này cháu phải nhờ chú đây.

— Thăng Hoạch nó đang chờ chú ở nhà. Có việc gì?

— Hoạch nó về hả chú. Thế thì phải bảo nó sang làm giúp con gà. Nó có tướng đồ tề lắm. Còn chú phải giúp cháu món gỏi cá chú ạ. Thực đơn hôm nay mà thiếu món gỏi cá của ông Phát thì ông ấy lai gắt um lên như mắm tôm cho mà xem.

Ông giáo Hạng thoáng nhận ra cái cung cách nói năng sai phách của một kẻ hợm của. Ông buồn bã nhìn hai cô gái rồi lắc đầu!

— Hoạch nó không sang đâu. Mà lâu lắm rồi chú không ăn gỏi. Vả lại cái món ấy bây giờ ngành y người ta phản đối đấy. Thứ gì cũng nên ăn chín. Sống sít vậy vừa mất vệ sinh vừa hỏng người..

Đúng là cách nói thâm nho của ông giáo. Nhưng có lẽ Lộc không hiểu. Cô liếc nhìn Bình, bĩu môi, nháy mắt, ý muốn bảo: «Đúng là các ông «Khốt». Hàng tháng trời «diễn kịch» rau muống mà cứ làm ra vẻ...»



Cỗ bàn đã làm gần xong mà chờ mãi vẫn không thấy Phát và Phú.

Phát đi Thanh Hóa chở gỗ từ sáng sớm hôm qua.

Dáng lẽ ngày hôm qua anh đã nhận một lệnh điều xe đi quanh quần Hà Nội. Nhưng đội trưởng với anh vốn là cánh hâu, tá n giờ tối đi xe máy đến tận nhà thay cho anh một lệnh mới: Đi chở gỗ ở Bá Thước, theo hợp đồng của công ty đồ mộc dân dụng.

Với kinh nghiệm nghề nghiệp, trong khi xếp gỗ, Phát đã luôn được bốn xúc gỗ lát tận dưới đáy thùng xe, qua mặt các trạm kiểm soát một cách ngon lành. Tất nhiên anh không thể ăn cả. Làm ăn lâu dài cái gì cũng vậy, mỗi người phải hưởng một tí. Đội trưởng nhất định phải một xúc. Trưởng phòng kế hoạch, trưởng phòng tổ chức, mỗi người đòi cánh tú. Còn lại ít ra anh cũng dung được một chiếc tử đưng ba buồng và một bộ xa lông.

Trả hàng ở Hạ Hồi lúc ba giờ, nhưng Phát không thể đánh xe thẳng về nhà được. Giờ này công an đang trấn ở các ngã. Chỉ cần vào đúng «ò phục» là bị cắt ô và mất toi không số gỗ. Làm cách nào để đưa gỗ về nhà? Phát định nấn ná chờ cho đến tối. Giá không có cái «hợp đồng» với mấy ông khách ở Xi nghiệp thì bữa giờ đối với anh không thành vấn đề. Nhưng thủ trưởng cơ quan, chánh thư kí công đoàn, trưởng phòng tổ chức, kế hoạch, đội trưởng đội xe... toan những vị tai mắt có liên quan đến chuyện làm ăn của anh và Phú, đã được hẹn giờ trước cả rồi. Mấy lần Phát định tặc lưỡi, giơng xe thẳng về nhà. Nhưng rồi anh lại tính toán lại, không thể cho phép mình mạo hiểm như vậy.

Cái quán vắng của cô gái mũi hếch bên đường, ngày thường anh vẫn giơng xe vù qua hôm nay bỗng làm Phát lưu ý, vì đằng sau nó có một vật cây um tùm

Thấy chiếc IPha lúi sất vào quán mình, mắt cô chủ quán đã ánh lên, sắc như dao cau:

— Lâu lắm không thấy anh lại quán em, tưởng anh giã. Hôm nay có bìa 33. Có cả thịt cây tơ ông Lương. Hết ý đấy.

Cô chủ quán mời chào ngọt xớt, đưa mắt chỉ anh chàng ngồi bán thịt chó ngay xế cửa.

— Phát phải không? Trời ơi, tao cứ ngờ ngờ mãi. Trông mày vượng quá - Anh chàng bán thịt chó kêu lên, bỏ cả gánh hàng, chạy lại.

Phải một lúc lâu Phát mới nhận ra Lương, bạn cùng nhập ngũ với anh một ngày.

— Đến nông nỗi gì mà ông phải làm cái nghề chó má này thế hả Lương? - Phát ái ngại nhìn gánh hàng gồm hai chiếc thúng, trên đay mẹt, bày chiếc đầu chó vàng ươm nhe hàm răng trắng nõn, mấy miếng thịt chó luộc đã pha sẵn và xém xít một đồng dôi gan lẫn với những củ giềng còn nguyên cả vỏ.

Mẹt thịt chó nhìn thích mắt thật, nhưng nó lại là thứ tối kỵ đối với cánh lái xe, cho nên Phát nhìn mà lòng thấy đứng đưng. Nhưng Lương, bản tính vốn hào hiệp. Anh muốn khoe ngay với bạn cái món mọt tồn thứ thiệt của mình, nên trong nháy mắt đã bắm báp chặt một đĩa lớn đầy thịt và dôi và thủ thêm một chai rượu trong vắt mang lại.

— Làm nghề này, tao mong gặp bạn lâu. Nào, mấy khi gặp nhau, mày uống với tao một li. Lương rót rượu ông ọc ra hai cái chén vaj, dúi vào tay Phát.

— Đang lái xe, tao không uống rượu.

Lượng trừng mắt, nhìn xoáy vào Phát.

— Ủa, mày chê tao làm cái nghề bán thịt chó hả Phát? Tao mất rượu mất thịt mới mày cũng không đáng sao? Rượu gạo chính cống, tao không thèm làm rôm bao giờ. Còn thịt chó tội mày cứ đi hỏi cả cái vùng này xem có ai sống trên đời này mà lại không muốn ăn một bữa thịt chó ở hàng thằng Lượng?

— Mày đừng hiểu nhầm tao — Phát cười dàn hoa — Nghề của tao ngồi trước tay lái mà uống rượu cũng tựa hồ như uống thuốc độc. Thôi, tao cũng chiều mày, nhưng có lẽ lên uống thứ gì nhẹ hơn một chút — Phát đưa mắt cho cô chủ quán và với tay xách ra bốn chai bia 33.

— Hà hà, dân xé xẻ sang. Được! Phải chơi như thế mới thất lòng bạn bè.

Không thể từ chối được, buộc lòng Phát phải đựng đũa vào món thịt chó.

— Mày đừng có ngại. Hôm nay là ngày tuất. Những thằng lái xe tin số tử vi, hôm nào ngày tuất cũng qua chỗ tao giải hạn. Tao sống vì những thằng lái xe chúng mày đấy chứ tưởng. Đầu tháng bao giờ tao cũng nghỉ hàng. Một tháng tao chỉ bán hàng không quá mười ngày.

— Này, nhưng mà tao tưởng hồi xuất ngũ mày chuyên sang một cơ quan nào rồi cơ mà? Phát gọi chuyện. Quả tình món bia và thịt chó làm cho anh bỗng thích cái không khí ban bè.

Lượng cười hềnh lệch, miệng rộng tới mang tai:

— Dời là thế mày ơi. Tại sao bướng. Tại tao không biết sống luôn cúi, nịnh nọt. Ngày ở chiến trường,

chắc mày biết tao quá rồi. Hối đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quân, ai bắt tay thi đua với tiểu đội Bùi Ngọc Đủ? Tao chứ ai. Ilôm ấy mày biết không, mũi tao to như cái cốc vại này. Toàn được bắt tay với các tướng tá, oai quá. Ngày ấy tao đang đeo hàm thiếu úy, mới hai mươi tư tuổi, lại đảng viên. Tự hào lắm chứ. Tao cảm ơn chiến trường, cảm ơn đồng đội đã cứu mạng đùm bọc mình, rèn luyện mình trở thành người chiến sĩ đúng với cái nghĩa của nó.

Lượng đầy cốc bia về phía Phát, với lấy li rượu tợp một ngụm sâu, ánh mắt thoáng niềm cay đắng và chán chường.

— Nhưng bắt đầu những ngày xuất ngũ mới là thời kì bị kịch. Tao đến gõ cửa có tới gần hai mươi cơ quan đề xin việc. Họ hỏi đã biết nghề nghiệp gì? Tao trả lời: nghề đánh nhau. Lượng mình thì cao, nhưng không có nghề, không có tiền đút lót, không có người quyền chức bảo lãnh, thế là chẳng có cơ quan nhà máy nào người ta dám tiếp nhận. Tao về địa phương, làm chân đội trưởng đội sản xuất. Giá tao là một thằng vô lai, vào hứa với lũ sâu một ổ xã thì bây giờ tao cũng xây nhà ngói rộng vung vinh rồi. Nhưng khốn nỗi tao lại đầu têu khui ra những vụ việc tham ô, ăn chặn, ức hiếp quần chúng ở xã. Mày hãy tưởng tượng xem cái xã tao nó cường hào đến mức nào? Người ta vợ yếu, con đông, không có vật tư phân bón, đánh phải nợ sản phẩm. Thế là bọn cường hào mới cho dân quân đến khám nhè, tịch thu từ cái chày cái còi, cái nồi nấu cám lợn. Tao đấu tranh bảo vệ họ thì bị khép tội chống lại chủ trương chính sách của Đảng, vào hứa với những phần tử xấu phá hoại hợp tác xã. Tao vạch mặt một vài kẻ sâu một lợi dụng chức quyền để tham ô, biến thủ tài sản của dân thì bị ghép tội gây bè phát,

làm mất đoàn kết nội bộ. Giá bấy giờ, khi chủ trương nói thẳng nói thật đã thành mục tiêu của Đảng thì chắc hẳn tao thẳng. Nhưng, oái oăm thay, ngày ấy tao như người linh xung kích, vừa nháy lên khối chiến hào xung phong liền trúng đạn ngay. Lũ sài một hùa nhau quất lại, ghép tao vào lòi chòng lai chí bộ, chổng lại to chức, khai trừ tao ra khỏi Đảng. Tao chán nản, thôi chí. Và cuối cùng tìm đến cái anh «mộc tồn» này...

Câu chuyện của bạn buồn quá. Cốc bia đắng ngắt khiến Phát không còn có vẻ hào hứng như lúc ban đầu.

— Số mày đỏ hơn tao nhiều — Lượng nhìn bộ mặt đỏ căng của Phát, chép miệng, — Tao cũng mừng cho mày. «Con ngựa» kia nó sẽ nuôi vợ chồng con cái mày cho đến hết đời. Nhưng kia, uống đi chứ? Có việc gì gấp lắm không?

Phát nhìn đồng hồ. Đã hơn bốn giờ.

— Tao đang có việc gấp ở nhà. Hẹn một dịp khác sẽ nói chuyện nhiều. Bấy giờ có việc này phải nhờ mày. Nhà mày ở ngay cạnh đường chỗ kia phải không? Thế thì cho tao gửi xe, tôi xuống lấy. Trên xe tao có bốn tấm gỗ lát, đi bây giờ công an họ lột mất... Nếu mày thấy cần thì lấy một tấm mà dùng.

Lượng sột sắng đưa Phát đánh xe về tận vườn nhà Tất nhiên, một người khí khái như Lượng, đời nào nhân không một tấm lát chun. Anh vét ở trong thùng thư chó được hơn ba nghìn, đưa vào tay Phát.

— Tao đưa mày ít tiền vốn. Con thiếu bao nhiêu tao xin.

Phát đưa tay chào Lượng rồi ráo bước lên bến ôtô buýt.

Chuyến ôtô buýt gàu giờ tan tầm đông chật nhưng rồi Phát cũng tìm được một chỗ ngồi ở phía sau cùng, áp với tấm kính xe nóng hăm hập.

Cuộc gặp gỡ với Lượng vừa rồi làm cho Phát thấm buồn. Lâu lắm rồi anh không gặp lại những bạn bè cũ. Họ giống như những kỉ vật của một thời, dù anh có bận bịu lo toan, cố gạt đi mọi thứ để mong thanh thoi tạo lập cho cuộc sống ngày hôm nay, thì rồi cũng có lúc anh gặp lại nó, đối thoại với nó. «Lượng nó nói một câu gì nhỉ? Phải rồi, nó bảo: « Tao cảm ơn chiến trường, cảm ơn đồng đội đã cứu mạng, đùm bọc mình, rèn luyện mình trở thành người chiến sĩ đúng với cái nghĩa của nó ». Một anh chàng bán thịt chó mà vẫn còn yêu cái thời đánh giặc ấy đến như thế, thì quyết không phải là con người bỏ đi. Lẽ ra nó phải được sống sướng hơn mình. Bởi lúc nó đánh giặc cũng như khi nó về làm ruộng, cũng đều với cái chất lính như thế. Mình không còn được cái chất lính ngày xưa nữa. Mình đã ăn hết cái vốn đôi lính từ lâu rồi. Bây giờ mình đang ăn thâm sang phần của người khác, của những thằng Lượng thằng Tựu. Và mình đang mắc nợ chúng nó. O, giá như có thêm những chiếc xe nữa cho chúng nó lái!»

Phát cảm giác như có một con mắt cứ dăm xoáy vào mình. Con mắt không còn con người, sâu hun hút như một cái hồ tối. Tim Phát bỗng nhói lên khi anh chợt nhớ đến Tựu. «Lâu lắm rồi mình không gặp Tựu. Không hiểu sao mình cứ cố tình lẩn tránh nó, đời sống của mình càng khá hơn thì mình lại càng sợ gặp nó...»

Lên với những dòng suy nghĩ của Phát, có tiếng đàn ghita bập bùng. Phát không ngừng lên, anh cũng không để ý đến tiếng đàn, nhưng tất cả hành khách trên xe thì có vẻ tan thưởng nhiệt liệt. Rõ ràng anh chàng hát rong với chiếc kính râm đen kịt và cây ghita cũ mèm vừa lên ngang đường đã tạo ra một không khí văn hóa dân gian đậm chất truyền thống

«Tám áo ấy bấy lâu nay con thường vẫn mặc

Đề nhớ ngay chúng con về Hà Bắc

Quần nhau với giặc

Áo con rách thêm

Nền các mẹ già lau phải thức thâu đêm, vá áo...»

Tiếng ghita rè vì bộ âm đã vỡ, nhưng giọng hát của người ca sĩ mu thất trầm và ấm. Dường như anh đang hát bằng tất cả tâm hồn mình, anh đang nhớ về những kỉ niệm. Giai điệu thật chuẩn xác, chất giọng thật mượt mà đắm thắm, níu người không khỏi cứng vì kĩ xảo.

— Hoan hô ca sĩ! Giọng chắt chiu. Có thể lên tivi được đấy

— Đề nghị ca một bài Quan họ để giúp vui đồng bào!

Có nhiều tiếng khen. Mấy cô sinh viên vua bậm chí nhau, thì thào một điều gì đó vua mọi từ dưới đáy túi ra những đồng tiền còn mới nguyên — có vẻ như những đồng tiền mới chừa qua được giời hạn đùm lá — đặt vào chiếc mũ cũ rách đang để ngựa chờ lóc của mỗi người.

Người ca sĩ nù lên lại gảy đàn. Anh yên lặng một giây, gương mặt sạm nâu vì tiếng gió thổi từ ngựa lên, thân thể nù ư đang chờ đợi tiếng búa hay tiếng đục nguồn cảm hứng. Sau một phút im lặng, anh bắt đầu chớp liền hồi, và từ cây họ mạt sưa he ẩm bên kia, một ngân nước bằng tử ra, hoen trên gò má.

«Bèo dạt mây trôi

Chòn xa voi, anh ơi, em vẫn đợi í í beo dạt. May

í í trôi

Chim xa tang lính Vĩnh í í ca vờn

Hẹn một tin trông, hai tin đau, ba bốn tin chờ

Sao chẳng thấy anh...»

Cả xe lặng đi trong cái âm thanh trầm sâu như tiếng thở dài. Ngay cả những anh chàng vừa chen lấn xô đẩy nhau phía cửa xe cũng đứng yên không nhúc nhích. Tiếng hát của người ca sĩ mù làm cho tất cả mọi người như chơi voi, băng khuâng trong cái tình người thật thủy chung, nhớ mong da diết.

Người ta ném tiền vào cái mũ cối tới tấp. Tiền một đồng, tiền hai mươi đồng, có người hào phóng ném hẳn vào mũ cái tờ năm mươi đồng mới cứng.

Khi người ca sĩ mù tiến gần tới chỗ Phát, anh mới như bừng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ nặng nề. Chiếc mũ lúc này đã đầy tiền, vô tình di sát vào mắt Phát, khiến anh ngàng phất lên một cách giận dữ.

Cái hốc mắt tối sâu, dù đã bị che khuất bởi đôi mắt kính, vẫn như hai hong sừng xoáy thẳng vào anh. Tim Phát buốt nhói như có bàn tay vô hình nào bóp chặt. Trời ơi, Turu! Phát định hét lên, nhưng anh không nói được.

Như một phản xạ tức thời, tay phát đưa lên túi áo ngực. Cả năm tiền mà ban nãy Lượng đã cô tình dúi vào tay anh khi anh có nhà y táng Lượng tấm gỗ lát, trong giấy lát đã nằm gọn trong chiếc mũ cối của người ca sĩ mù.

Mọi người tròn mắt kính ngạc dồ xô về cuối xe.

Cũng lúc ấy chiếc xe ngoắt vào bên.

Và Phát lao ra khỏi xe, như một anh chàng mặt trí

*
* *

Nhưng người mất trí thực sự, ít ra là ngay trong giây phút cái mũ cối của anh bị triu xuống vì năm tiền quá lớn ấy, lại chính là Lưu

Mấy người hành khách lốt bụng vầy chặt lấy Tụu để tránh moi người xò dầy. Họ gần như nhấc bổng anh xuống dưới sân bến. Một thanh niên nhanh nhẹn đồ up chiếc mũ cối tiền xuống đất, thoăn thoắt vừa đếm vừa xếp lại tiền.

— Anh trai trúng quả này to quá. Riêng anh chàng mất trí kia đã lẳng anh trai trên ba ngàn. Thôi, về nhà thấp hương đi. Tháng này nghỉ nhà chơi cho khỏe, khỏi cần phải đi hát hề gì nữa.

Tụu đứng tần ngần, đưa tay sờ lên túi áo ngực, nơi côm lên bọc tiền mà người ta vừa nhét vào cho anh.

Người nào mà lai hào phóng đến thế ?

Câu hỏi ấy cứ cuồn lên trong đầu Tụu suốt trên đoạn đường từ bến xe về nhà, khiến anh không sao giải đáp nổi. Càng về đến nhà bước chân của Tụu càng châng lảng như người mộng tưởng. Anh nghĩ đến vợ đến ba đứa con. Anh tưởng như nhìn thấy, bằng tâm linh của mình, gương mặt đen đúa của vợ bỗng rạng ngời lên. Và mặt ba đứa trẻ thì cứ tròn xoe, đen nhưc như hạt nhãn.

Ngõ vào nhà Tụu, người đến lân đầu, rất dễ bị lạc. Nhưng Tụu cứ bước đi phăng phăng, chiếc ghita cũ bèn hông, chiếc gậy tre luo phía trước, gương mặt bừng sáng như được một ngọn lửa chiếu rọi từ bên trong. Đến lối ngõặt vào cổng, anh đang định gạt cây gậy dẽ, xác định vị trí bụi chuoai thì một tiếng reo tu trên mái bếp làm anh bỗng đứng khựng lại.

— Trời ơi, anh Tụu !

Sau tiếng reo vừa như một sự mừng rỡ, vừa như một tiếng kêu than, Phú thà người tư trên mái bếp xuống, lao đến ôm chầm lấy Tụu. Ôm lấy cả cây ghita cũ đeo

tùng lảng bên hông Tụ. Giống như cái cảm xúc sáng nay, khi chị Tụ thú nhận với Phú cái nghề nghiệp mới của chồng. Phú ôm lấy Tụ mà lòng anh se thắt cay đắng đến nghẹn ngào. — Làm gì phải đến nông nổi này, anh Tụ ơi! Anh bỏ xi nghiệp thương binh về đã là đủ lắm rồi. Làm cái nghề này, khác nào anh bêu xấu chế độ, bêu xấu anh em, ban bè...

Tụ cười cười giang hai tay sờ nắn người Phú, cả mái tóc khô cứng và gương mặt nhễ nhại mồ hôi của Phú.

—Ồ Phú. Mày vẫn chẳng khác gì ngày xưa, giống thằng Phát lắm. Kia, nhưng sao mày lại khóc? Có gì mà phải khóc? Ai bảo rằng tao bêu xấu chế độ bêu xấu ban bè? Tao lao động để tự nuôi mình, tao không muốn mình trở thành kẻ ăn bám, có gì đáng xấu hổ? Thời đi chú mày. Về từ bao giờ? Vào đây kể cho anh nghe chuyện của mày đi.

Hai anh em ngồi xuống hiên nhà. Phú kể qua về mình. Nhưng Phú giấu Tụ cái lí do về nhà đợt này của mình. Mấy hôm nay anh buồn đến nấu ruột. Sáng nay, mặc dù ông Tài bảo ở nhà đợi Lộc đi chợ về làm giỗ, nhưng anh vẫn quyết định đến chơi với vợ chồng Tụ.

—Lần trước em đến chơi, nhưng anh không có nhà. Hỏi chị, chị không nói. Thì ra, ngay từ dạo ấy, anh đã đi hát rồi. Anh liệu thật đây.

Nghe Phú trách móc mà Tụ chỉ cười khà:

—Chú mày còn cở hủ lắm. Anh thì lại nghĩ khác. Trước đây mình ở xí nghiệp sản xuất, nhà nước tạo điều kiện để mình được làm việc. Bây giờ không thích ở đó thì mình cũng phải tự tìm việc để làm. Mấy tháng

đầu về nhà, anh cũng day dứt lắm chứ. Hóa ra mình đấu tranh với bọn sâu mọt ở xí nghiệp, tức khi bỏ về để ăn bám vợ con à? Mà như thế tức là chúng nó thắng, chúng nó sẽ cười vào mũi mình: Tưởng thế nào, chứ mày thắng thương binh ấy mà đòi khỏi nhà nước, chỉ có chết đói! Chúng nó làm. Anh sẽ chứng minh cho chúng nó rằng anh tàn mà không phè. Dù ở đâu anh cũng làm việc. Mang tiếng hát đến với quần chúng là mình lao động nghệ thuật. Chú hãy nhớ lại xem. Ngày bé, gặp một gánh hát rong, một nghệ sĩ mù, chú háo hức và thú vị đến mức nào. Anh bây giờ cũng có công chúng của mình. Lên xe, lên tàu, gặp một bàn tay nâng đật, nghe một tràng vỗ tay tán thưởng, anh biết rằng mình đã góp một cái gì đó cho cuộc đời này...

— Anh vẫn còn lạc quan lắm — Phú bỗng chanh nghị đến cảnh ngộ và tâm trạng của mình — Em thấy cuộc đời cay nghiệt nhiều khi không thiết sống nữa...

— Chú không được nghĩ thế. Là cái thằng đàn ông mà chưa chi đã thôi chí, thì thật là hèn. Anh hỏi chú vì cái gì mà chú không thiết sống nào? Chắc lại chuyện người yêu phụ tình phải không? Có đúng là anh đoán trúng tử rồi không, hả? Nếu là mình thật yêu cô ấy thì cũng hơi buồn đấy... Nhưng nghĩ cho cùng cũng chẳng việc gì mà buồn khổ đến mức ấy. Có cô thì chợ cũng đông. Có đi lấy chồng thì chợ vẫn vui. Phải quan niệm như thế con người nó mới cứng cỏi lên được chứ ạ. Có muốn lấy vợ thì bảo chi làm mối cho. Con gái làng này thì khỏi phải nói...

Chi Tụ bưng ra hai cốc nước chanh, dúi một cốc vào tay chồng.

— Anh uống nước đi cho chú Phú uống. Thôi chuyện đây cả đây muốn làm gì, chú Phú đang mệt

Ấy, chú ấy đợi anh suốt từ sáng đấy. Cái bếp bị dột, em nhờ chú ấy đợi lại. Làm suốt cả buổi trưa nay không nghỉ.

Tụu bồng vỗ tay vào túi áo ngực.

— Thế thì phải làm cơm thợ. Anh vừa có lộc. Tiền đây, em đếm lại xem có đúng là hơn ba ngàn không? Một ông khách đi xe buýt vừa thưởng cho anh khi nghe anh hát bài « Bèo dạt mây trôi »...

— Nghe chuyện ông Tụu, cứ như là nghe chuyện người đời xưa ấy chứ ạ — Chị Tụu nói với Phú — Từ ngày ông ấy lang thang trên tàu xe, suốt ngày chỉ thấy nói chuyện trên trời dưới bể.

— Thì đây, đếm xem có đúng là chuyện đời xưa không?

Bọc tiền được mở tung ra. Mọi người đều kinh ngạc không tin là Tụu nói thật. Cho đến khi nghe Tụu kể lại đầu đuôi câu chuyện một lần nữa, vợ Tụu mới cười. nụ cười méo hằn đi vì quá sung sướng. Chị gọi những đứa trẻ về, thưởng cho mỗi đứa hũn hai mươi đồng ra quán mua bỏng nổ.

*
* *

Phú không về ăn giỗ. Chị Tụu chay ù ra chợ xép mua nửa cân thịt bò, dăm bía đậu và một chút rượu về làm cơm khách. Có hai anh em mà hết nửa chai sáu nhâm. Say, nhưng thật là vui.

Tối một lúc, Phú mới về nhà. Khách khứa cửa Phát và mẹ con chị Năm đã về cả. Duy chỉ còn Phát và Bình vẫn ở lại. Bình nóng lòng muốn gặp Phú vì ba

ngày nữa cô phải theo tàu. Còn Phát, anh giận Phú đến không đề đầu cho hết. «Thằng Phú bĩ mặt mình quá. Khách của mình, của Lộc nhưng chính là của nó. Bao nhiêu công phu sẵn đón, mời mọc mới rình được cơ hội đón rước người ta. Nhiều thằng ở xí nghiệp, làm yến tiệc, mời sái ham mà thủ trưởng đầu có thêm đến. Vậy mà đúng vào ngày hôm nay nó bỏ đi». Những ý nghĩ làm Phát mặt đen dần. Vừa thấy mặt Phú, Phát đã chỉ thẳng, giọng khê nồng hơi rượu.

— Mày vừa lá vào mặt tao không bằng.

Lộc và Bình sơ sơ rúm lại. Ông Tài đang ngã lưng trên giường cũng vực ngồi dậy. Cứ nghe giọng nói của Phát, nhìn bộ mặt giữ dần của anh đủ biết rằng thế nào Phú cũng phải ăn đòn của ông anh trai máu hổ mang.

Hình như Phú không nhìn thấy bộ mặt đỏ như mau chum sành của Phát. Anh cũng chành choáng say. Mọi vật trước mắt anh cũng lung linh không có đường nét và tang không có nghĩa lí gì hết, dù rằng cái bộ mặt của Phát đỏ như như ông mặt trời đi chăng nữa.

— Cũng định về từ chiều. Nhưng ông Tụ vừa có lộc, ông ấy đãi rượu. Kì lạ quá, có một thằng cha điên khùng nào đó đi xe buýt, tư đứng biểu ông Tụ những ba ngàn đồng.

Phát bỗng giật thót người. Đúng là thằng Tụ, không thể nhầm được nữa. Dúi tiền cho nó rồi, rời khỏi xe mà mình cứ không tin là nó. Thật mình không thể hiểu nổi. Đang làm ở xí nghiệp thương binh, sao nó lại bỏ về đi hát rong?

— Có đúng là anh Tụ đi hát rong trên tàu xe phải không anh Phú? Em có nghe ai nói, nhưng không tin — Lộc tròn mặt, vẻ ngờ vực.

— Mày ngạc nhiên lắm à? — Phú quay phắt lại như
suôn gày gỗ — Ông ấy đi hát rong đã hai tháng nay rồi.
Nhà này chịu ơn ông ấy suốt đời, nhưng có bao giờ
người ta để ý xem ông ấy sống như thế nào. Đời bạc
bỏ mẹ. Số ông Tư đúng là số ăn mày. Tưởng vào xí
nghiep thương binh, nhà nước dãi dẳng, bù đắp cho nó
xong đời. Nhưng nào có yên thân. Mấy thằng cha lãnh
tạo xí nghiệp đáng bỏ tù cả lũ. Chúng nó ăn chặn mồ
hôi nước mắt của cả những người tàn tật. Chúng nó
lừa dối nhà nước để bòn rút tiền của. Ông Tư ức quá,
kiện lên đến Bộ thương binh xã hội, thằng thần vach
mặt bọn sâu một rồi bỏ về đi hát rong. Mà hát rong thì có
gì là xấu nhỉ? Anh ấy tàn nhưng không phé. Anh ấy
không ỉ thế là thương binh không cây thế công thân
để sống bám vào nhà nước. Bằng nghệ thuật để phục
vụ mọi người là một cách lao động chân chính. Đời
ủng hộ anh Tư. Anh ấy xứng đáng là một nghệ sĩ.

Phú nói ào ào như trong cơn ngẫu hứng. Không biết
có phải vì cái chất men say còn âm ỉ trong người anh
hay vì những xúc cảm đột ngột, vì tình yêu và sự kính
trọng đối với Tư.

Những lời của Phú, ngay tức khắc có ảnh hưởng đến
Phát. Con hỏa của Phát ngay lập tức xếp hẳn xuống.
Bà học mà anh định dạy cho Phú bỗng trở nên nhạt
nhẽo và tầm thường, chẳng còn giá trị gì nữa. Anh
thứ dài

— Tao không ngờ thằng Tư nó sống không khải thế.

— Làm gì có cái chuyện một người nào đó tặng anh
Tư ba ngàn đồng. Anh Phú bốc phét. Hoặc là anh Tư
bị bệnh tâm thần... — Lộn bĩu môi.

— Hay nhỉ? Thời buổi bây giờ những chuyện có thật
chỉ lại bị coi như chuyện hoang đường. Vậy mà tao tin.

trên đời này vẫn còn nhiều người tốt. Bỏ ra ba ngàn đồng cho một ca sĩ mà sao lại đến mức hoang đường như thế? — Phú nhếch miệng cười và nhìn sang phía cô bạn của Lộc. Chính tự cười và cái gật đầu của cô tự nhiên làm cho anh có cảm tình.

Phát ngồi yên lặng hút thuốc. Anh không dám thu nhân cái con người tốt kia chính là anh. Ô, mà cần gì phải thu nhân — Phát nhếch mép, vẽ phạo đời — Ta làm cái công việc này là vì lương tâm ta. Phú nó tin, thế là được.

Tự nhiên Phát thấy ngại ngùng không dám nhìn thẳng vào mặt Phú. Anh quyết định hoãn lại câu chuyện nghề nghiệp vợ con của Phú. Ban bây giờ chưa phải lúc. Từ cách và âm ti ế của anh chưa đủ sức đời thoải và thuyết phục Phú.

Chương IX

TÀU Thống Nhất bắt khởi hành từ ga Hà Nội vào lúc tám giờ. Trước giờ tàu chạy mười lăm phút, một thanh niên dong dỏng cao, mặc quần bo-loyít, áo bay màu cỏ úa, tay xách chiếc valy nhỏ theo Lộc đi loai công sau chuyến gianh cho nhân viên đường sắt đi vào sân ga.

Từ bậc lên xuống cửa toa số năm, Bình đứng sững sờ giây lâu mới nhân a chàng thanh niên đi với Lộc

chính là Phú. Hôm nay trông anh kẻo quá. Thật khác hẳn anh chàng Phú mọi ngày trong bộ quần phục rộng thùng thình. Ăn mặc thế kia, thật ra đáng một chàng trai Hà Nội đi du lịch Sài Gòn.

Bình chạy bỏ nhào tư cửa toa xuống sân ga.

— Dày cơ mà Lộc ơi. Mang valy lại chỗ mình— Bình gọi toáng sân ga, như muốn làm cho tất cả đoàn tàu phải chú ý đến chàng trai Hà Nội của cô.

Lộc định đưa Phú đến toa giường nằm số chín giành cho anh. Nghe Bình gọi, cô chợt đổi ý định.

— Anh Phú ạ. Đưa valy lên chỗ Bình để nó trông cho tiện. Giường của anh số 28. Lát nữa anh bảo Bình nó đưa đến.

Hai cô bạn tíu tít xách valy lại toa số năm, nơi có một phòng nhỏ của Bình Phú đi theo họ, dang ngượng ngập trong bộ quần áo còn mới nước hồ.

— Hôm nay anh Phú trông điển trai quá — Bình nói nhỏ với Lộc nhưng đôi mắt đảo cau thì lại héc xéo về phía Phú và bao bọc lấy anh trong cái ánh nhìn đắm đuối si mê.

— Ông Phát vừa sắm cho hai bộ mới cũng hết hơn chục ngàn. Phải, nói mãi ông anh mới chịu thay bộ quần phục trung sĩ để mình trang mua làm nguyên kiện lau nha đấy. Chuyển đi này tất cả là vì anh chị. Bây giờ thì tôi bán giao anh ấy cho chị hoàn toàn « sử dụng » và « bảo quản ». Nhớ cái valy của anh Phú. Chẳng có hàng họ gì đâu. Chỉ có ít quà cho chị Bầy và anh Chín Thành...

Bình dấm bồm bộp vào lưng Lộc, gương mặt lấm tấm trắng cá hồng đỏ dậy lên vì xấu hổ và sung sướng.

— Bờ cứ yên tâm. Đi với anh Phú là suốt ngày tôi phải lo hoài đó. Chưa biết chừng vô tới Sài Gòn là tôi sẽ liền chực kí chữ bỏ — Bình noi giọng Nam, ôn ỉn và nũng nịu thật dễ thương.

Tàu kéo còi, báo hiệu giờ chuyển bánh.

Lộc nhảy xuống sân ga nhưng con cổ ghé vào tai Phú dặn lại anh một lần nữa :

— Xuống ga, anh nhớ mang cái gọi anh Phát để trong vali đến ngay địa chỉ ghi sẵn ấy nhé — Rồi cô nói to với cả Bình — Bai. Đi mạnh giỏi nghen. Chúc anh chỉ một tuần trăng mát hạnh phúc.

Bình tét miệng cười, cô ý ghé sát mái đầu vào vai Phú khi Lộc giơ tay lên lam động tặc một nữ phóng viên nhiếp ảnh.

* * *

Chuyến đi thành phố Hồ Chí Minh với Bình, chính Phu cũng cảm thấy đột ngột. Người đề xuất ra sáng kiến này là Lộc. Muốn kéo Phú ra khỏi tâm trạng buồn chán và nỗi tuyệt vọng vì mối tình với Xoan, cách tốt nhất là nhanh chóng se duyên cho anh với Bình. Lộc cũng thừa biết rằng cái cô bạn Bình « cháo lòng » của mình qua có hơi vô duyên lắm tính cách mà Phú rất thành kiến. Nhưng bù vào đó, Bình lại là một cô gái có một thân hình dễ hấp dẫn các chàng trai. Và quan trọng hơn cả là Bình giàu, tiêu tiền xá láng không cần tính toán. Một chuyến du lịch suốt chiều dài đất nước với một cô gái gọi tình và lắm tiền thì dù một chàng trai khé khan, khó tính đến đâu, cũng phải đồ. Huông chi với Phú, một anh chàng sống kham khổ, thiếu thốn hơn.

bốn năm trời ở tút nơi xó rừng heo hút, mới chỉ được nếm mùi tình yêu với một cô gái quê mùa, chưa hề biết đến những ngón tình ái vừa ngọt ngào quyến rũ, vừa táo bạo say mê đầy chất tiêu thuyết lãng mạn. Lộc tin chắc rằng cuộc se duyên của mình sẽ thành công mỹ mãn. Để chừng chỉ đến ngang đường là Phú sẽ bị «đồ» hoàn toàn. Anh sẽ quên ngay cái nông trường chè và cái cô Xoan vừa già vừa nghèo kiệt kia. Đến lúc ấy, tự anh sẽ sốt sắng xin chuyển công tác về Hà Nội, sẽ hối hả chuẩn bị cưới Bình, cô gái mà của hồi môn ít nhất cũng có một căn phòng nghiêm chỉnh và hàng chục cây vàng.

Lộc đã đề xuất sáng kiến này với Phát và được anh trai cả hoàn toàn tán thành. Đề Phú không nghi ngờ gì về vở kịch do Phát và Lộc đạo diễn. Phát đã khéo léo giao cho Phú một nhiệm vụ quan trọng: Thay mặt gia đình, Phú vào thành phố Hồ Chí Minh đợt này để thăm thú gia cảnh và tìm hiểu về con người Chin Thành, người mà theo Lộc báo cáo, sẽ là em rể tương lai của họ.

Quả nhiên Phú đã đồng ý đi thành phố Hồ Chí Minh với Bình một cách tự nguyện và có phần hứng thú. Anh nghĩ đến trách nhiệm của mình đối với Lộc. Anh nghĩ đến những điều Tụ nói với mình hôm nào về cái trâm trai phải biết thắng cái tình bi lụy vượt lên cái tình cảm sướt mướt ủy mị. Anh muốn khuây khỏa nỗi buồn khổ mà suốt mấy tuần qua, lúc âm ỉ, lúc quặn xé đê triu trong lòng anh.

Nhưng bây giờ, ngồi trước cửa sổ toa tàu, nhìn cảnh vật hai bên đường loang loáng lùi về phía sau, Phú cố quên, không nghĩ đến Xoan mà sao gương mặt cô vẫn như chập chờn trước mặt. Cái làng nhỏ kia với

con đường rợp bóng bạch đàn dẫn vào cổng làng sao giống quê Xoan quá. Hôm Xoan đưa anh về quê, hai đứa đi giữa cánh đồng, dưới vòm xanh bạch đàn như đường dẫn vào một ngôi nhà hạnh phúc. Làng Xoan thật nghèo nhưng hàng xóm láng giềng sống rất âm cúng chân tình. Thấy có khách, mọi người kéo đến chơi đồng chat' cá ba gian nhà. Mấy cô gái mới lớn cứ bâm chí nhau vừa liếc trộm Phú, vừa thì thào: «Người yêu của chị Xoan đấy. Trẻ và hiền quá nhỉ». Vui nhất là mẹ Xoan. Có con gà mái đang nhảy ò ò, bà cũng sai con bắt làm thịt. Ngồi ăn, bà vừa quạt vừa gắp thịt vào bát Phú dến đây u, vừa nhìn anh với ánh mắt âu yếm của người mẹ.

Và kia, những đôi chèo. Có phải cái nông trường của Xoan không? Phú thấy tim mình đập bồi hồi khi anh chợt nhìn thấy một vành nón thấp thoáng sau lò chèo. Anh tưởng như sao vành nón trắng kia là đôi mắt của Xoan. Đôi mắt như anh đầy trác biệt móc và gần hơn. Cái đêm ấy giữa mình quay lại với Xoan! Mình sẽ ngồi bên giường, đặt bàn tay lên vầng trán xanh xao và nóng rực của Xoan, nhìn vào đôi mắt mở to gần đưa nước mắt để nói một câu thơ: «Xoan tha lỗi cho anh. Anh chợt nóng nảy. Anh tin rằng trên đời này, ngoài em ra, không có ai yêu anh như em đâu».

Phú chợt nhớ lại cái đêm đầu tiên trong đời, Xoan đến với anh. Trong ánh sáng xanh dịu của ngọn đèn ngủ, gương mặt Xoan thật huyền ảo và có sức hấp dẫn kì lạ.

— Kia anh. Bố biết thì em chết mất—Xoan bỗng run bắn, hốt hoảng co rúm người trong chăn khi anh chạm vào người Xoan.

— Anh vừa mơ thấy em. Đừng sợ. Em hãy coi hôm nay như ngày cưới của chúng mình.

— Anh không lừa dối em chứ? Em sẽ chêt mất... — Tiếng Xoan lạc hẳn đi.

Anh gật đầu một cách quả quyết. Đôi mắt ấy, cái gật đầu ấy khiến Xoan hoàn toàn tin cậy. Cô mở chần, vươn tay về phía anh, lòng tràn ngập niềm hạnh phúc được dâng hiến...

— Anh nghĩ gì mà thần người ra thế? — Tiếng Bình ở phía sau, khiến Phú giật mình quay lại. Anh bỗng chau mày khó chịu khi ánh mắt mình chạm phải gương mặt bị phấn và đôi môi đầy mọng đỏ của Bình.

— Đi xuống chỗ em đi. Ở đây gió lắm — Bình nhìn Phú chăm chăm, cái nhìn bạo dạn và đăm đũi làm Phú phải quay mặt đi.

— Tôi ngồi đây một lát cho mát.

— Hình như anh đói rồi đấy, Lộc nó bảo anh là háu đói lắm. Xuống chỗ em ăn bánh mì với sữa. Em không chịu đi cho anh đói dọc đường đâu. Anh Phát và Lộc đã giao trách nhiệm cho em rồi. Nào đi, anh...

Bình mạnh dạn nắm bàn tay Phú. Rồi cả khuôn ngực đồ sộ của cô cũng khẽ áp vào người anh. Phú thoáng rùng mình. Và anh như bị cái mùi nước hoa, mùi phấn thơm thoang thoảng từ người Bình dẫn dắt



Căn phòng ở đầu toa giành riêng cho nhân viên phục vụ trên tàu vừa dùng làm kho chứa chần chèo cho

hành khách, vừa làm phòng nghỉ cho người trực toa. Dù diện tích chật chội chỉ chừng ba mét vuông thôi, nhưng đối với những người đi tàu thì nó vẫn là thế giới riêng, ấm cúng và hạt li tưởng.

Khác với mọi lần, chuyến đi này Bình đã bỏ thời gian thu xếp cho căn phòng của mình thật gọn gàng sạch sẽ. Đồ hàng của cô chất vào mấy chiếc bị cói lớn, để dưới gầm giường. Chiếc valy của Phú xếp trên giá. Phía chân giường, một làn nhựa lớn lỉnh kỉnh những đồ ăn và thức uống. Trước lúc tàu chuyển bánh, cô còn kiếm được cả một lọ hoa tươi. Những bông hồng bạch trắng muốt đang độ hàm tiếu đất bên cạnh tấm ảnh một cặp múa balè mà cô vừa cắt ra từ một tờ họa báo mới.

Mặc dù đã ở tuổi ham bầy, cái tuổi muốn mang về đường chồng con, nhưng không phải là Bình chưa được yêu. Trái lại, ngay từ năm mười sáu tuổi, khi Bình vừa học ở trường phổ thông vừa phụ giúp bố mẹ làm hàng, cô đã bắt quen và yêu một cậu học sinh học trên cô hai lớp. Mỗi tình học trò vừa ngây thơ trong sáng, nhưng cũng thật cuồng nhiệt. Năm cuối cấp học, Bình phải nói dối bố mẹ, nói dối nhà trường vào nằm bệnh viện một tuần. Sau lần ấy, người yêu của cô thi đỗ vào trường đại học và anh cũng từ giã cô luôn. Bình căm thù bon đàn ông và thế sẽ kiếng mặt họ. Nhưng tính cô vốn không thể giận ai lâu, nhất là với cả một giới đàn ông. Mấy năm nghỉ học ở nhà, cô đâm buồn, thích chơi bời, ngao du cho khuây khỏa. Trong số những người khách ăn chao lòng tiết canh, tụ tập nhau đánh số đề và tán chuyện bầy bạ, không thiếu những anh chàng cứ nhìn xoáy vào cái áo rộng cổ của cô một cách háo hức, thèm muốn. Và rồi bằng cách nào đó,

cuối cùng rồi họ cũng đến được với cô. Cô theo một anh cao gầy đeo kính cận đi xem một cuốn phim vidio giá vé ngoài tới ngàn bạc một đôi, nhưng lại cùng một anh to béo cưỡi xe Cup đi ăn hiệu ở Hàng Buồm, Tạ Hiền, rồi một anh to béo khác đi nhảy dixcô ở một câu lạc bộ thanh niên...

Cho tôi khờ do tài ngoại giao xoay xỏa của ông bố tiết canh cháo lòng của cô, — tất nhiên, suy cho cùng là do thể lực của đồng tiền trong tay ông — Bình được vào làm nhân viên phục vụ trên tàu Thống Nhất. thì chuyện tình duyên đã làm cho cô chán ngấy đi rồi. Vả lại, làm cán bộ là phải đứng đắn, có tư cách. Bình kiên quyết cho « nghỉ » tất cả những anh chàng còn cổ tình lãng nhăng đeo đuôi hoặc lợi dụng cô.

Đã hơn một năm không thêm vấn vương tơ tưởng chuyện tình, bây giờ lòng Bình bỗng xôn xao trở lại. Giống như một vườn cây, tam im ắng sau một mùa chuyển nhựa, khi mùa xuân đến, cùng với những chồi non, những nụ hoa hé mở, lại xôn xao rộn rã tiếng ong chuyền. Bình biết Phú từ tết năm ngoái, khi anh về nghỉ phép. Bởi thế, khi nghe Lộc kể về anh, khi Lộc ngỏ ý muốn Bình trở thành chị dâu mình thì Bình hồi hời thực sự. Về mọi phương diện, cô không ao ước một người chồng nào hơn anh nữa. Anh đủ hiền lành nhưng không đến mức đàn độn, đủ khôn ngoan nhưng không đến mức lọc lõi, tráo trở. Anh không có cái vẻ hoạt bát sắc sảo như Phát nhưng lại có nét điềm đạm chín chắn và sự thẳng thắn trung thực. Thực tình mà nói, Bình mê anh ngay từ cái hôm Lộc rủ đến nhà ăn cỗ. Có những lúc Bình ngắm anh thật bạo dạn, nói với anh những lời mà dù những người vô tư nhất cũng không thể hờ hững. Không hiểu tại sao, khác hẳn những

người con trai khác Bình đã gặp. Phu đã nhanh chóng chiếm gọn cái khoảng trống trái trong lòng cô. Đêm, cô mơ thấy anh, cùng nãi tay anh đi dạo trên con đường có những cây hoa sữa trước cửa nhà cô. Ngay, cô tìm mọi cách để đến gặp Lộc, nhưng thực ra là để được nhìn ngắm anh một đôi lần. Cô đã yêu thực sự. Và để chuẩn bị cho chuyến đi với người mình yêu dọc chiều dài đất nước, cô đã mang theo đủ mọi thứ: bia hộp, thuốc lá ba sô, giò chả, sữa, trứng, cà phê và các loại hoa quả.

— Anh với em uống một chút bia đã nhé. — Bình nhìn Phu thật dịu dàng rồi cô lấy hai chiếc cốc nhựa, mở nắp hộp bia Nhật rót đầy tràn — Anh uống đi kẻo hết ga mất — Bình dúi cốc bia vào tay Phu, nhìn anh uống rồi xo tiếp cốc của mình sang cho anh — Anh uống đỡ cho em. Em rất thích bia nhưng không dám uống vì đó là mật, xấu hổ chết.

Hình như Phu cũng thích thú khi được chiêu chuộng. Anh cảm thấy lâng lâng vì chất men say kích thích.

— Bình uống đi chu. Để mình tôi uống hết cả hộp bia à?

— Anh uống được thì cứ việc xả láng. Em mang năm hộp kia mà — Bình thò tay vào làn xếp ra hai hộp nữa — Hết bia hộp thì uống bia chai. Bia 33 Sài Gòn uống cũng chẳng kém gì bia Nhật...

— Thết kiem thôi Bình ạ. Uống một hộp bia gân bằng cả một thang lương rồi còn gì?

Bình định nói nhưng rồi cô chỉ tủm tỉm cười, lặng lẽ xếp ra trước mặt hai người một cặp bánh mì ba lê, một hộp sữa, khoai giò nạc và một nải chuối tiêu trắng cuốc.

— Di thế này mà không ăn thì chịu sao nổi há anh? Với lại người làm ra của. Con tàu này nó nuôi sống hàng vạn người chứ không như cái mảnh đất nông trường cần cỗi của anh đâu...

Vô tình Bình đã chạm đến những kỉ niệm của Phú khiến anh bỏ dở cốc bia, ngồi thừ nhìn ra ngoài trời.

Hoàng hôn đã bắt đầu buông. Phía tây, cái màu hồng hình dẻ quạt mỗi lúc một thưa nhỏ lại. Một luồng gió từ mái trong rặng núi mờ xanh thổi tới, mang theo mùi ngai ngái của cây rừng và hơi sương ẩm ướt. Phú cảm thấy như trong luồng gió vừa phả vào mắt anh có trộn lẫn cả hương tóc Xoan.

— Kia anh, ăn đi chứ — Bình dúi vào tay Phú cả chiếc bánh mì nhét đầy giò, bả tẻ và cốc sữa đặc — Anh cố ăn đi. lát nữa tới ga đố, em mua phở và cháo gà cho anh nhé.

Phú miễn cưỡng ăn vài miếng bánh, như nhai cỏ. Rồi anh chia tay Bình đi về chỗ giường nằm ở toa số chín. Anh nói thác rằng anh không quen đi tàu nên hơi vắng đầu, cần phải đi nghỉ sớm.



Cuộc hành trình đã sang ngày thứ hai. Khoảng không gian sinh hoạt chật hẹp của con tàu, cùng với thiên nhiên bao la nhiều vẻ nơi con tàu đã đi qua, tự nhiên cứ kéo gần họ lại với nhau, xóa nhòa dần những ngăn cách giữa họ.

Bây giờ thì giữa Phú và Bình đã thân thiết lắm rồi. Phú dôi cách xưng hô, gọi Bình bằng em, xưng anh một cách tự nhiên. Anh nhường hẳn chiếc giường nằm của

mình cho một ông già ngồi kế với anh cháu ở tầng dưới, để ông tự do sử dụng vào lúc ban ngày, còn mình thì ở lì trong căn phòng ấy núng thơm ngát mùi nước hoa và xà phòng Luys hảo hạng của Bình. Mỗi khi tàu dừng ở một ga, Bình thường mua cho anh những dặc sản địa phương. Khi thì một con cua bể đỏ rục, một con tôm hùm nấn nấn như thổi gió nạc, khi thì chực trứng vịt lộn hoặc những trái cam vàng mọng.

Con tàu chậm chạp trườn ra khỏi vùng đồi núi chập chùng rồi tăng dần tốc độ. Phía trước nó hình như không còn một vật cản gì cả, chỉ có những đợt gió lồng lộng thổi thốc vào các ô cửa.

— Trời ơi, biển! Anh nhìn kia. Biển chiều đẹp tuyệt vời.

Bình khẽ reo lên, đôi mắt to mờ màng như thể một cô gái nhỏ lần đầu nhìn thấy biển.

Phú bỏ quyển tiểu thuyết đang đọc dở, nhìn ra. Trong nắng chiều vàng thắm, những cồn cát ánh lên như rít bạc, tung vào bờ những đợt sóng trắng xóa. Xa tít ngoài khơi, phía đường chân trời, con tàu nào đó trăng ánh lên như một đóm sáng hư ảo.

— Em đã đi hang trăm lần trên con tàu này mà sao mỗi lần thấy biển lại ngỡ ngàng quá. Anh có nhìn thấy hòn đảo mờ xanh kia không? Đảo Trinh Nữ đó. Có một câu chuyện tình về hòn đảo ấy, để em kể cho anh nghe nhé.

Và Bình kê. Cô ngồi xích lại phía anh để cho câu chuyện của cô chỉ mình anh biết thôi.

— Những người đi biển kể lại rằng, vào một đêm mưa bão, có một chiếc thuyền bị đắm rạt vào đảo. Đó là chiếc thuyền của hai bờ con ông lão đánh cá. Trong

lúc bão giạt, ông lão đã bị một ngọn sóng dữ cuốn đi mất. Chỉ còn lại cô con gái xinh đẹp của ông giạt vào đảo. Một mình bơ vơ trên đảo, cô gái thương khóc cha thảm thiết và cứ ngồi trên bãi cát cho đến đêm. Bỗng từ dưới biển, một con quái vật mình người đầu cá mập đi lên và báo: «Hỡi cô gái xinh đẹp, còn khóc than gì nữa. Ta đã cho cha nàng về châu Thủy tề rồi, Bây giờ chỉ còn ta với nàng. Nàng sẽ là người vợ hiền dịu và kiều diễm của ta». Cô gái chợt nhận ra tâm địa tàn ác của con quái vật. Nó đã cố tình làm đắm thuyền để giết cha nàng. Bây giờ lại định cưỡng ép nàng làm vợ. Lập tức cô gái lao xuống biển. Nàng thà chết theo cha chứ nhất định không để con quái vật làm nhục. Thấy thái độ quyết liệt của nàng, con quái vật đành nhượng bộ. Nó dựng cho nàng một tòa lâu đài trên bãi cát. Mong rồi cuộc sống phù hoa sẽ khiến nàng quên đi mối thù và rồi nàng sẽ thuộc về hắn.

Cho đến một ngày kia, bỗng có một chiếc bè cập đảo. Trên bè là một chàng trai khôi ngô tuấn tú. Chàng trai đã kể lại cho cô gái nghe về cuộc chiến đấu khốc liệt với con quái vật mình người đầu cá mập trên Đường đến đảo. Anh đã giết chết con quái vật đó để đến đây cứu nàng. Cô gái đã đón chàng trai như đón một người tình. Họ để lại tòa lâu đài trên cát rồi cùng nhau xuống bè trở về đất liền, sống một cuộc sống vợ chồng giản dị mà hạnh phúc...

Trong khi kể chuyện, đôi mắt Bình mơ màng như chìm vào cõi xa xăm. Và như vô tình, bàn tay Bình áp lên tay Phú. Bàn tay sạm sấp mồ hôi và nóng rực. Phú ngược nhìn Bình, anh cảm thấy cô thật duyên dáng và mơ mộng. Lần đầu tiên từ ngày quen biết, anh thấy cô đẹp. Hình như khi yêu, các cô gái thường đẹp hẳn lên.

Tàu rúc còi báo hiệu bắt đầu đi vào đoạn đường hầm. Tiếng bánh sắt ken két rít trên đường ray. Rồi con tàu sầm sầm lao vào khoảng tối mù mịt. Một luồng hơi lạnh của hang tối ập vào các toa, khiến Bình bỗng rùng mình nắm chặt tay Phú và ép hẳn người vào anh.

— Em sợ lắm — Phú nghe rõ tiếng thở gấp gấp và nóng rục phả trên má. Chính anh cũng run lên vì một cảm giác ngây ngất bỗng ập đến. Thân hình người con gái nóng âm và thơm một cách khó phân biệt giữa mùi nước hoa và mùi da thịt. Như một phản xạ bản năng. Phú choàng tay qua tằm thân tròn mập của Bình xiết mạnh. Bình nằm gọn trong lòng anh. Đôi môi mềm và ướt át của cô bỗng tới tấp hôn lên môi anh, mặt anh gấp gáp tới mức anh tưởng có thể chết ngạt được.

— Anh! Em yêu anh. Em đã chờ anh từ lâu lắm rồi. anh có biết không?

Tiếng Bình như hơi thở. Hình như nó được bắt ra từ lồng ngực, nơi trái tim, như con chim nhỏ đang vỗ cánh bay lên.

Phú ngậy ngất ập gương mặt mình vào khuôn ngực người con gái với một lòng biết ơn thầm kín của người vừa bị phản bội và đang đau khổ vì cô đơn tuyệt vọng.

Hình như Bình cũng linh cảm thấy điều đó. Cô chớp chớp đôi mắt và đánh rơi trên má Phú hai giọt nước nóng hổi.



Từ sau nụ hôn đầu tiên trao cho Bình, có lúc Phú bỗng thẫn thờ như vừa đánh mất một cái gì. Ấy là lúc anh chợt nghĩ đến Xoan với nỗi hối hận và day dứt,

giống như mọi kẻ phạm tội, bao giờ họ cũng trải qua những giây phút ăn năn xám hối, tự xỉ vả mình. Có điều sự hối hận của Phú là thành thực. Bởi anh vẫn còn yêu Xoan lắm. Giả như lúc này đây, nếu Xoan đến với anh, anh sẽ sẵn sàng tha thứ, sẵn sàng cùng Xoan trở lại cái nông trường chè heo hút và cần cỗi kia. Nhưng đó chỉ là niềm mong ước để tự an ủi mình. Xoan đã mãi mãi chia tay anh rồi. Người chia sẽ nỗi cô đơn, bù đắp lại những tình cảm mà anh vừa mất đi, chính là Bình. Yêu là một hạnh phúc, nhưng được yêu cũng hạnh phúc chẳng kém gì. Bình yêu anh. Thế là quá đủ rồi. Anh đang là người hạnh phúc.

Khi tàu dừng ở ga Đà Nẵng, Bình một mực giục anh đi tắm. Cô cúi vào tay anh gói xà phòng Luyx và chiếc khăn tắm thơm phức mùi nước hoa.

— Tàu dừng để thay đầu máy, lâu lắm đấy. Em trông hạnh lí. Anh tắm xong sẽ đến lượt em.

Đứng dưới vòi gương sen, sát xà phòng khắp người, vừa tận hưởng khoái cảm do dòng nước mát và mùi thơm khêu gợi mang lại, Phú vừa nghĩ đến Bình. Lúc này Bình báo anh, vào Sài Gòn, cô sẽ xin nghỉ phép mấy ngày để cùng anh đi thăm thành phố. Rồi hai đứa sẽ đi Vũng Tàu tắm biển, sẽ lên Đà Lạt thưởng ngoạn rừng thông, thăm thác Cam Lít, hồ Than Thở...



Khi Phú về đến toa số năm, cái phòng nhỏ của Bình đã chặt kín người. Bốn chiến sĩ công an đường sắt và hai nhân viên thuế vụ đang làm nhiệm vụ kiểm tra hàng hóa trên tàu.

Người công an mang quân hàm thiếu úy, vừa thấy Phú bước lên bậc toà, liền quay lại hỏi Bình lúc này mắt đang tá nhợt vì hoảng sợ :

— Có phải chiếc va y này của anh ấy, như chú vừa nói không?

Bình lặng lẽ gạt đầu, mắt cố tình lẩn tránh không dám nhìn Phú

— Có chuyện gì thể các đồng chí? — Phú bình tĩnh lách vào chỗ chiếc va y của mình mà một người công an hình như vừa mở tung ra.

Anh công an có đôi mày xéch xoáy thẳng ánh mắt sắc lạnh vào Phú, giọng đánh sặc :

— Chúng tôi làm nhiệm vụ an ninh và kiểm tra hàng hóa trên tàu. Trong valy của anh, chúng tôi vừa phát hiện ra một gói hàng cấm

Phú ngẩn người. Anh bình dung lại nhưng đồ đạc có trong valy và thoáng nghĩ tới gói quà Phật đưa cho anh lúc anh sắp ra ga, rồi Lộc còn dẫn lại anh một lần nữa trước khi tàu chạy.

— Các đồng chí định nói cái gói giấy bọc ni lông? — Phú cảm thấy như có sự hằn lấm, nên giọng anh có phân tự tin—Có khi các đồng chí nhầm lẫn. Đó là một gói quà của một người bạn nhờ tôi chuyển cho người bà con ở Sài Gòn.

— Theo anh thì đó là quà gì? Anna thiếu úy công an hất hàm hỏi.

— Tôi không biết. Tôi chỉ có trách nhiệm chuyển đến tay người nhận.

— Cho xem giấy tờ! — Anh công an có đôi mày xéch nói như ra lệnh.

Mấy người cùng chuyền nhau những giấy tờ mà Phú đưa ra, cùng liếc nhìn anh một cách nghi ngờ rồi cùng nhún vai.

— Thôi, không nói nhiều lời. Cứ mời anh ấy xuống ga giải quyết— Người thuế vụ đề xuất.

Một người công an xách chiếc valy lên. Người máy vech nói với Phú:

— Anh xem có còn đồ đạc gì trên tàu nữa không? Mời anh theo chúng tôi xuống đồn công an thuộc khu vực nhà ga.

Đáng lẽ Bình sẽ nói một lời, cô sẽ niu cái valy từ tay anh công an lại, cô sẽ giữ cả Phú lại. Anh không đi đâu hết vì anh đã là của cô rồi. Nhưng Bình vẫn đứng như một người ngoài cuộc. Khi Phú quay nhìn cô, cô cụp nhanh mắt lại, như cố tình lảng tránh cái ánh nhìn ấy. Và cô khóc.

Phú nặng nề thở dài, cô lê đôi chân nặng trĩch xuống sân ga.

Con tàu rúc mộ hồi còi và bỗng hộc lên như con tuấn mã chuân bị tiếp cuộc hành trình.

Phú đi ngược phía con tàu. Anh như người bị bỏ rơi giữa một vùng đất xa lạ.

Chương X

SÁNG ấy. Năm nấu cơm khê, làm Phát tức đến muốn phát điên lên. Nhưng rồi anh cố kìm nén lại, hăm hăm lên xe phóng đi.

Cả ngày hôm ấy thật xúi quẩy. Đội trưởng trao cho anh cái lệnh chở đá bôc từ chùa Hương về đồ cho Công ty cầu đường. Cũng hai chuyến đá vừa học và «sụn» cả lưng. Chuyến cuối cùng Phát về khá sớm. Nhưng khi xe ngang qua Bình Đà thì gặp sự cố. Một tốp thanh niên khoảng gần chục người ăn mặc nhợt nhạt không ra bộ dôi cũng chẳng ra trai làng tú trong một quán nước bỗng chạy ra chặn ngang đầu xe.

— Có chuyện gì thế các bố trẻ? — Phát hăm phanh đến cháy đường, hăm nầm quát qua cửa xe.

— Anh trai cho đi nhờ về Hà Nội — Hai ba cậu choa choai mặt đầy trứng cá và những hàng ria mép ra dáng cụ non, bậm ngay lên thành cửa, giọng không ra xin xỏ cũng chẳng phải ra lệnh.

— Xe không chở người được đâu. Dời đón xe ca mà đi.

— Anh trai làm ơn giúp. Linh trắng không có tiền.

Phát nhìn xoáy vào cậu vừa nói. Cậu ta mặc áo bộ dôi, mũ không sao, nhưng quần thì lại màu tư thân.

— Linh trắng gì chúng mày? Linh «quần khố» chứ gì? Thôi, xuống đi các ông nội. — Phát nói một cách bậm bõ và toan dận ga vạt đi, nhưng toan thanh niên cũng quyết không chịu nhường bộ. Mấy cậu cứ bám nhằng nhằng bên cửa kính xe. Một hai cậu khác mặt gườm gườm và hình như tay đã thủ sẵn một cục đá.

Dành phải nhường bộ. Cũng không các tướng về Hà Nội cho êm chuyện. Phát bực bời hát hăm

— Thôi lên đi, lằng nhằng mất cả việc

Đám thanh niên túa lên xe, lôi theo cả mấy cô mấy bà lùn túi lếch thếch lúc ấy cũng vừa ào tới.

Xe chưa vào tới địa phận Hải Đông, Phát bỗng nghe một tiếng còi giặc giọng, rồi hai anh công an từ trong một chiếc quán bên đường bước ra.

Phát liếc nhìn qua gương. Hơn chục gương mặt trên thùng xe lộ nhỏ, nháo nhác, khiến anh càng tức sùi lên. Chuyến này thì toi rồi. Chỉ ít là máy ống « cá » này cũng « lược » của mình một ó. Phát ngán ngảm mở cốp xe lấy giấy tờ. Đám thanh niên và mấy bà mấy cô đi nhờ cũng lục tục nhảy xuống. Anh thanh niên quần tím than áo bộ đội nhanh nhen tiến lên trước mặt hai đồng chí công an.

— Dạ, xin các đồng chí thông cảm. Chúng em xin đi nhờ xe chứ đồng chí lái xe này tuyệt nhiên không lấy một xu nào đâu ạ. Các đồng chí đừng phạt mà oan ức.

Hai anh công an khoát tay :

— Các người không có nhiệm vụ. Miễn tham gia.

Phát đưa lệnh điều động xe, tiện tay rút luôn bao Bông Sen.

— Xin các anh thông cảm. Đúng là em lam phúc phải tội. Máy anh bộ đội không có tiền xin đi nhờ thôi mà.

— Giấy kiểm soát lái xe của anh đâu ? Mời anh vào trong kia làm việc.

Nhìn ánh mắt và nghe giọng nói của anh công an mặt đen sắt, Phát biết « quả » này chối lắm đây. Phiếu kiểm soát và phiếu lưu hành xe vẫn trong túi áo ngực, nhưng anh sẽ chỉ đưa ra khi tình huống không thể cứu vãn được. Trước trước, một lần chở hàng chạy ngược đường ở Hải Phòng, anh đã bị công an bắt

mất một ô. Còn hai ô, mất một nửa thì cũng gần như sắp mất cần câu cơm.

Quán nước mọi ngày, không ngờ hôm nay công an trung dụng làm trạm kiểm soát. Ngồi trước chiếc bàn kê ở giữa là một thiếu úy trẻ có khuôn mặt trắng trẻo với đôi mắt to, cái miệng rộng rất ưa nhìn.

— Xe anh chở bao nhiêu người ?

— Dạ, mười hai.

— Anh lấy mỗi người bao nhiêu ?

— Ấy chết, oan cho em. Máy anh không đòi trẻ xin đi nhờ. Quả tình em không lấy của ai xu nào.

Cái miệng rộng của anh thiếu úy nhếch lên, vẻ giễu cợt.

— Cứ cho là như vậy. Nhưng về nguyên tắc, anh đã vi phạm nghêm trọng luật lệ giao thông. Xe lái tuyệt đối không được chở người, nếu không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Anh cho xem phieu kiểm soát lái xe và phiếu lưu hành.

— Báo cáo anh. Em xin nộp phạt. Em nhận khuyết điểm đã trót chở người trái phép.

Phát ý tứ rút tờ năm trăm cái xuống quyền phiếu trước mặt. Anh thiếu úy chợt ngừng phát lên. Đôi mắt to mở trung gián dữ.

— Anh cất tiền đi. Nếu không chung tôi sẽ làm biên bản về tội hối lộ của anh. Đưa phiếu kiểm soát đây.

« Máy thăng cha này tẩn nặt lắm, không chối được ». Phát cầm tiền bỏ vào túi. Cái tình bướng bỉnh bất cần của anh bây giờ mới kéo anh trở về con người thực. Anh rút phất tờ phiếu ném lên bàn.

— Tôi đã nói như thế mà các ana vẫn cố tình cất ô của tôi thì đành chịu vậy. Các anh không tin một thăng

lái xe lại chịu chỗ không cho hơn chục người khách. Các anh nghĩ rằng đã ngồi trước vô lăng là tha hồ cướp tiền của thiên hạ phải không? Vậy thì các anh làm to rồi. Ít ra là trong trường hợp này. Lúc này nếu tôi không cho mấy cậu thanh niên kia lên, thì chắc chắn chỉ chạy một đoạn là ăn gọn một hòn gạch cú đập vào giữa cửa kính. Chúng tôi kiếm tiền không khó lắm đâu. Nhưng cũng tùy từng nơi, từng lúc. Mà những người khách không tiền lang thang trên đường bây giờ không phải là hiếm lắm đâu...

Anh thiếu úy hơi ngẩn ngại khi cầm tờ phiếu kiểm soát lên. Nhưng anh thượng sĩ mặt đen sứt đã nhanh nhẩu cầm kéo cắt gọn một ô.

— Không có lí luận dài dòng. Anh đưa bốn mươi đồng tiền nộp phạt.

Cầm tờ phiếu chỉ còn một ô cuối cùng, người Phát run lên. Anh nặng nề lê bước ra xe, mặt do búng như người lên cơn sốt.



Bị cắt một ô phiếu, đối với Phát, còn đau hơn cả bị mất bạc nghìn. Bây giờ trong tay Phát chỉ còn một ô phiếu cuối cùng. Mất nốt ô phiếu cuối cùng nữa thì chỉ còn có việc treo tay lái, chờ cho đến hàng năm sau mới được lập hồ sơ xin thi sát hạch lại.

Thực ra, đối với hầu hết cánh lái xe bọ Phát, chỉ sau ba tháng ngồi bên tay lái cũng đáng đủ lí do để cắt trọn cả ba ô phiếu một cách chẳng oan ức gì. Bán xăng, bán dầu, chở quá trọng tải, tiếp tay cho con buôn, chở hàng cấm... thiếu gì cơ. Thời buổi càng khó khăn, lái xe càng phải nghĩ cách làm ăn, càng kiếm ra tiền.

Nhưng... ngay cả những người hư hỏng nhất, « đánh đi mười phương cũng phải về một phương lấy chồng », những người lái xe như Phát, nhiều khi cũng làm những việc « nghĩa cử » mà không phải lúc nào cũng « trình bày » cho mọi người biết được. Tuần trước, ở giữa đèo Tam Điệp, mười giờ đêm Phát còn sốt sáng đưa một bệnh nhân đi cấp cứu ở bệnh viện tỉnh, một giờ sáng hôm sau mới dắt xe về đến nhà. Ngay như chuyện « làm phúc phải tội » chiều nay cũng đâu phải là lần đầu? Đâu phải lúc nào ngồi trước vô lăng là cứ tha hồ cướp tiền của thiên hạ, bắt chấp liêm sỉ, lương tâm? Huống chi, để làm cho cái xe chạy được trên đường nhiều khi cũng tam khoan tứ đổm, đạp những gian truân khổ ải chứ đâu phải chuyện dễ?

Càng nghĩ đến ô phiếu bị cắt, Phát càng ức đến rục cả ruột. Anh bẻ tay lái, lao xe âm âm như muôn hươu đô cả cái công xí nghiệp.

Ông già thường trực đang ngồi đọc báo với hét toáng lên:

— Thằng Phát, mày điên dấy hả?

Phát phanh xe khựng lại.

— Đang điên dấy. Me kiếp, vừa mất một ô rồi...

— Thì sẽ có ô khác bù, lo gì? — Ông già nhìn như muốn đẩy cặp kính lão về phía Phát, rồi thủng thủng — Có khách tìm mày đấy.

— Khách nào hả bố?

— Một cô em họ trên miền núi. Đòi mày suốt từ buổi trưa.

Phát giật thót người. Anh nghĩ đến Mến, nhưng với gạt phắt đi ngay. « Làm sao Mến lại biết mình ở đây?

Mình vẫn nói với cô ấy địa chỉ cũ ở cầu Thăng Long kia mà».

— Nay, bố già, bố không dọa con đấy chứ?

— Ngần này tuổi đầu tao còn đùa bỡ mảy làm gì. Cô ấy ngồi đợi mảy ở quán nước ngoài kia. Tao mách đường cho về nhà nhưng cô ấy cứ một mực đòi gặp mảy ở đây.

Chết tội rồi. Phát như chạm phải lửa bỏng. Cái ông già làm cầm này khéo đến làm hỏng chuyện mất.

— Nay, bố đã nói gì với cô ấy rồi? — Phát hỏi gắt gỏng.

Ông già nháy mắt chia vào Phát cái ánh nhìn tinh quái và hóm hỉnh:

— Nói gì? Tao bảo hình như chú mày cũng đợ cô mãi. Có lẽ em con ông bác, nhắc tông là tao đoán ra ngay...

— Bố thật lắm chuyện — Nói vậy nhưng Phát tỏ ra thán cảm ơn ông già. Cái xí nghiệp này tìm được một người thường trực tốt thật. Hình như ông quá rõ cái tình trai lơ của các chàng lái xe, cho nên nhiều trường hợp tưởng như dò bề đến nơi mà ông cũng học lót cho êm thấm. Phát dúi vào tay ông già hai tờ một trăm.

— Biểu bố tối ăn phở. Bây giờ con phải ra gặp cô em họ một tí. Đội trưởng có hỏi bảo Phát nó trả hàng xong rồi. Có lệnh điều xe ngày mai, bố cầm giúp con.

Cái điều mà Phát đã linh tính từ trước, quả không sai. Vừa nhìn thấy anh. Mến đã bật dậy khỏi ghế.

— Anh!

Cuộc gặp gỡ bất ngờ với hai tâm trạng thật trái ngược. Những tình cảm của Mến, giống như một chiếc lò xo bị

ghìm nén quá lâu — vì chờ đợi, vì nhớ mong — bỗng được giải phóng. Mặc dù vừa qua một đêm mất ngủ vì tàu xe, qua gần một ngày lang thang suốt từ cầu Thăng Long, qua các phố phường nắng cháy và bụi bặm, vừa mệt vừa đói, vừa lo âu, chán nản, nhưng chỉ vừa nhìn thấy Phát, tất cả những khổ ải, buồn chán ấy đã tan biến đi hết. Trái lại, tâm trạng của Phát giống như một tội phạm gặp lại thân chứng. Sự có mặt của Mến nằm ngoài sự chờ đợi của anh. Nói đúng hơn, đôi lúc anh có thoáng nghĩ đến cô, nhưng nghĩ đến với tâm trạng của một người đã từng thưởng thức mọi món ăn lạ nay mừng tưởng lại, chứ không phải nỗi nhớ trước đây khi anh hôn tưởng lại cái mối tình thơ mộng với cô gái từng cho anh thưởng thức hương vị xôi nếp năm nào.

— Em xuống có việc gì? Sao không báo trước cho anh?

Phát hỏi và sự nhớ ra rằng chưa bao giờ anh nói cho Mến biết địa chỉ thực của mình. Và chính anh cũng không hiểu rằng vì sao Mến lại tìm được đến đây.

Đáng lẽ riêng chuyện Phát không cho biết địa chỉ thực cũng đủ làm cho Mến hiểu anh là con người như thế nào rồi. Nhưng Mến sẵn sàng bỏ qua chuyện đó. Chính cô đã tự bào chữa cho anh suốt cả một ngày tìm kiếm chờ đợi. Bây giờ cô cũng lại tha thứ, bởi tình yêu của cô đối với anh lớn lao và sâu nặng quá.

— Chuyện dài lắm. Em sơ nói ở đây không tiện — Mến nhìn anh rất lâu. Đôi mắt với vợi nỗi nhớ mong khắc khoải và cả sự hờn giận.

Phát lảng tránh cái nhìn ấy. Anh nhìn đồng hồ, thoáng phác qua một kế hoạch trong đầu.

— Em đứng đợi anh ở gốc phượng vĩ kia. Mười lăm phút nữa anh sẽ đưa xe đến đón.

Phát đi vào xí nghiệp lấy lệnh cho ngày mai. Mến ngoan ngoan làm theo lời Phát. Cô không may mắn nghĩ ngờ rằng anh có thể lừa dối cô. Mười lăm phút nữa anh sẽ đón cô dưới vòm phượng vĩ đang đơm hoa đỏ rực. Đứng dưới vòm cây, cô như được choàng trong tấm áo khoác lông lầy của mùa hè. Tiếng ve bắt đầu tấu lên bản hợp xướng rộn rã. Những âm thanh như lấn át cả mọi tiếng động của thành phố khiến không gian như mở rộng ra và vòm trời đầy cao lên, xanh đến vô cùng. Mến tràn ngập trong cái hạnh phúc bất chợt ào đến. Cả ngày hôm nay cô đã lặn lội tìm anh vất vả để bây giờ cô đã nhìn thấy anh, sắp được sống bên anh. Trời ơi, anh có biết rằng hai tháng qua em đã sống trong tâm trạng như thế nào không? Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi đã đánh thức cả sáu năm âm thầm chờ đợi. Thế mới biết rằng sáu năm qua em hoàn toàn sống vì anh, cho anh. Cái cung đường miền núi heo hút ấy, cái đoạn ngầm dưới vực nước sâu mùa cạn nước trong vắt đến đáy ấy đã đón hàng nghìn chuyến xe qua, nhưng không có chiếc xe nào ghi lại dấu ấn ở đó, ngoài anh. Em tin thế nào anh cũng trở lại. Và rồi anh trở lại. Em không cần biết sáu năm qua anh đã đi những đâu, đã gặp những cô gái nào. Em không nhẹ dạ, mà tự nguyện dâng hiến và đón nhận. Cuộc gặp lại cái đêm trăng lạnh ấy đủ trả cho em thời gian đằng đặc chờ đợi. Bây giờ em đến với anh chỉ để thông báo niềm hạnh phúc tuyệt vời mà bao lâu em chờ đợi.

Chiều ập xuống rất nhanh. Đường phố đã lên đèn. Nhưng đường như dưới vòm phượng vĩ, nơi Mến đứng

đội, vẫn sáng hừng lên bởi màu hoa, bởi tiếng nhạc ve và những ý nghĩ như phát sáng trong đầu Mến.

Không phải mười lăm phút như Phát hẹn. Lấy một cái lênh cho ngày mai, không hết thời gian đó. Nhưng Phát cứ đi tha thây giữa cái sân bê tông rộng mênh mông của xí nghiệp. Phát nghĩ gì? Anh đã nhìn thấy trước được những hậu quả tai hại do một phút ngẫu hứng của mình đã gây ra. Không còn nghi ngờ gì nữa, Mến đang dấy ra, đang phơi phới cái niềm hạnh phúc sắp được làm mẹ. Mình đã lầm, lầm to rồi. Đáng lẽ lúc ấy mình phải kiên quyết. Thực ra, cho đến lúc ấy mình có còn yêu cô ta như cái hồi sáu năm trước nữa đâu. Sự căm nê thật tai hại... Có lẽ vì lúc ấy cô ta đáng yêu quá, đẹp quá. Mình xúc động bởi những tình cảm thật mãnh liệt và chân thành ở cô ấy... Để rồi bây giờ... Làm cách nào đây? Lừa tròn ư? Rủ bỏ hết mọi thứ như một người vô can? Ủ, sao nhỉ? Bằng chứng ở đâu? Ai bắt gặp? Đã có gì ràng buộc hứa hẹn với nhau? Cô ấy sẽ làm um lên ư? Kiện ư? Sẽ phiền toái, sẽ âm thầm loạn xí nghiệp. Biết đâu cái vận mình đang đen, mắt hai ô phiếu rồi bây giờ có thể mất cả bằng lái nữa chưa biết chừng. Fắc rối quá. Không thể lừa trốn được. Thẳng dàn ông như mình làm chuyện đó thì hèn quá. Và lại, cô ấy cũng thật đáng thương. Cô ấy khác hẳn những người đàn bà đã từng chung chạ với mình. Đừng quá tàn nhẫn với cô ấy...

Đầu Phát muốn nổi tung lên. Những ý nghĩ rối như bẹ. Cuối cùng anh cũng tạm chấp nhận một giải pháp.

Phát đánh xe đến đón Mến, sau ba mươi phút rồi hẹn.

Mở cửa buồng lái cho Mến trèo lên. Phát nhào qua người cô, đóng sầm cửa lại. Khi kéo tay về, anh cố ý đặt tay lên bụng cô và hỏi với một giọng khô khốc:

— Đủ có chưa rồi phải không?

Mến bỗng thấy mệt rã rời và muốn bật khóc. Giá Phát hỏi câu ấy trước đây năm phút, có lẽ Mến sẽ không bao giờ thêm bước lên cái buồng lái này. Chẳng lẽ anh lại đón nhận niềm hạnh phúc mà cô mang đến cho anh với sự ghẻ lạnh và tàn nhẫn đến thế ư? Tất cả những dự định, tất cả niềm vui và nỗi khao khát chờ đợi mà cô định sẽ nói với anh bằng chẳng còn ý nghĩa gì nữa.



Ở người đàn bà một khi đã chất chứa sự thù hận thì họ có thể làm tất cả những gì khủng khiếp nhất. Phát đã mơ hồ cảm thấy điều này khi ngay từ phút đầu tiên anh đã chót làm cho Mến nghĩ rằng, thực ra anh cũng chỉ là một hình ảnh khác của gã Sở Khanh. Cho nên, ngay sau cái giây phút sai lầm đầu tiên ấy, anh phải vội thay đổi chiến thuật. Anh xin lỗi Mến vì sự hờ hững của mình. Anh đưa Mến đi ăn hiệu, cố ép cô phải ăn một chút cái gì đó cho đỡ mệt. Rồi anh đánh xe ra Hồ Tây, tìm một chỗ khuất nẻo để tiện an ủi động viên cô.

Quả nhiên chiến thuật tâm lý của Phát đã thành công. Những cái hôn ướt át và nồng cháy của anh, những cái vuốt ve âu yếm đầy kêu gọi của anh lại kéo Mến trở về cái tâm trạng hào hứng, táo tụy ban chiều. Tình anh có vẻ hồ hởi vậy thôi, chứ thực ra anh vẫn yêu mình như ngày nào—Mến nói với mình vậy, và đến

lượt cô, bằng tình yêu và nỗi khát khao bồng dòn nên bao ngay, cô đã làm cho Phát bị cuốn đi trong cơn lốc dữ dội của tình dục. Bây giờ trước anh, cô đã trở thành một bà hoàng thực sự. Anh áp cả gương mặt mình nghiêng hẳn vành tai để cố lắng nghe cái tiếng đập mơ hồ từ thân thể cô.

— Anh nghe thấy cả tiếng đập chân đây. Một thằng cu nghịch ngợm ra trò—Trong bóng tối mờ mờ buồng lái, Mến vẫn nhìn rõ cái nụ cười thật hiền lành của Phát, nụ cười của một người chạ đang sung sướng và hạnh phúc thực sự.

— Em sẽ để cho anh một thằng cu giống anh như đúc—Mến mỉm cười luồn tay vào mái tóc cứng va khô của Phát.

— Nếu là một thằng cu thì em xứng đáng được lên ngôi hoàng hậu—Phát nằm xoay người, gò đầu lên đùi Mến. Câu nói vừa buột ra khỏi miệng anh, khiến chính anh cũng bàng hoàng. Ủ nhỉ, sao suốt buổi tối nay mình không nghĩ ra điều này? Nếu Mến đẻ con trai thì việc gì mình phải đối xử với cô ấy tàn nhẫn nhỉ? Một thằng con trai kháu khỉnh cũng đáng để cho mình đánh đổi nhiều thứ lắm chứ. . Niềm mong ước âm thầm mà dôi lúc lại dậy lên trong lòng Phát, nhất là những khi anh cáu giận với vợ, chán nản thất vọng vì ba đứa con gái, bây giờ đối với anh thật chẳng còn xa xôi gì nữa. Tiền của của anh cũ « bao » cho mẹ con Mến sống một cách sung túc suốt đời ở trên đó. Anh sẽ xây cho Mến một ngôi nhà, nhỏ thôi, nhưng xinh xắn và thật mode-đéc. Cái vật đất chỗ đầu ngằm suối ấy thật lí tưởng. Một tháng anh sẽ đánh xe lên với Mến một lần. Sau những ngày ồn ã căng thẳng ở Hà Nội, những ngày ấy khác nào một chuyến đi an dưỡng.

— Một phương án tuyệt vời! — Phát bồng ngồi vục dậy, xoay mặt cố lại phía mình — Em cứ về trên đó. Coi như không có việc gì xảy ra cả. Em sẽ để cho anh một đứa con trai...

— Nhưng... anh phải lên chứ. Chỉ một tháng nữa là em sẽ không thể giấu được mọi người. Mà anh biết không, cung đường em người ta đang chuẩn bị hồ sơ đề đệ nghị nhà nước tặng danh hiệu đơn vị anh hùng. Vì thế anh phải lên đặt vấn đề với lãnh đạo cơ quan, chính thức hóa quan hệ giữa hai chúng mình...

Người Phát bồng xủ đi như quả bóng xẹp hơi. Những dự định và viễn cảnh mà anh vừa phác họa trong đầu bỗng đổ sụp như ngôi nhà xây trên cát. Giống như một lão địa chủ tham lam và biền lận sẵn sàng đánh trầu sang cây «nhằm» ruộng của người khác nhưng khi người ta báo làm văn tự và nộp tiền thì hoảng hốt xun vùi lại, Phát cũng vậy. Anh muốn được không một đứa con trai với điều kiện mọi chuyện cứ êm xuôi, không bị vỡ lở, vợ anh, cơ quan anh không ai biết, và anh nghiêm nhiên vẫn là một chàng lái xe đứng đắn, một người chồng và người cha mẫu mực.

— Vậy thì chỉ còn một cách duy nhất. Anh sẽ đưa em đi bệnh viện. Ở Hà Nội, anh có nhiều bác sĩ quen... — Phát nói một cách ráo hoảnh.

Mến quay phắt lại. Trong bóng tối, hai mắt Mến rục lên như mắt của con thú khi gặp người đi săn. Lần đầu tiên Phát nhận ra đôi mắt Mến dữ dội và bướng bỉnh đến thế.

— Kheng. Không đời nào. Nếu chỉ để làm việc ấy thì em đã chẳng cần gặp anh.

— Nhưng không còn cách nào khác được. Anh có vợ và ba đứa con. Không ai cho anh lam chuyên đó cả.

Đã mơ hồ cảm thấy điều này từ lâu, nhưng sào lúc này Mến vẫn bàng hoàng lạch toát cả người. Bây giờ đôi mắt đã ánh lên sự thù hận, nổi khinh bỉ và niềm cay đắng chua chát. Điều Phát thú nhận dù rằng giờ đây cũng chẳng hệ trọng gì. Những ngày qua chính Mến đã nghĩ tới cái tình huống bị kịch này, và cô đã tự nguyện đồng ý, tự nguyện chấp nhận, nếu đó là sự thật. Nhưng trái tim phụ nữ kiêu bạc vậy đây, nó sinh ra để làm chúa tể của vương quốc tình yêu. Nó không bao giờ chịu để vương quốc của mình cho kẻ khác chiếm lĩnh.

Lẽ ra, Mến đã nhảy xổ vào Phát, phỉ nhổ vào cái bộ mặt giả dối kia, rồi lao xuống đường trốn chạy khỏi cái con người Sở Khanh đó. Nhưng Mến không thể làm thế. Cô vẫn chỉ là một cô gái quê nhu nhược và cam chịu. Cam chịu ngay cả khi mình bị phản bội. Mến úp hai bàn tay lên mặt, khóc nức nở.

Điều thuốc cháy đỏ trên môi Phát. Anh rút một điếu khác mời tiếp. Túng quăng khói trắng đục quần trong cabin làm không khí càng thêm ngột ngạt nằng nề.

— Anh nghĩ mãi rồi. Chỉ có hai phương án ấy thôi. Hoặc là em tự gánh chịu tất cả để có một đứa con. Hoặc là hãy hủy mọi tang vật. Và anh xin nói thêm, cả hai trường hợp, anh đều sẽ chu cấp cho em đầy đủ để em không còn ân hận. Trong khi nói, may mắn Phát định rút chiếc nhẫn khỏi tay. Nhưng anh chưa kịp làm điều đó thì Mến đã lồng lên:

— Tôi không ngờ. Con người anh tuở, cùng tôi cùng hiện nguyên hình là một kẻ lừa gạt. Anh nhẫn tâm và

tàn ác lắm. Anh đâu biết rằng tôi khao khát được làm mẹ đến mức nào? Không. Không đời nào. Tôi sẽ nuôi con một mình. Tôi sẽ đến cơ quan và vạch trần bộ mặt lừa đảo của anh. Anh đã rắp tâm phá hoại cả cuộc đời tôi...

Mến xô cả người vào cửa xe. Chừng như cô sẵn sàng lao xuống lòng đường, sẵn sàng lao xuống mặt nước hồ đen thẫm kia.

Đèn lúc này Phát mới lường hết được kết cục của câu chuyện. Anh ôm choàng lấy người Mến để cố giữ cô lại. Anh cố tìm mọi cách để làm người đi nổi giận dữ của cô.

— Hãy tha lỗi cho anh... Chính anh cũng không biết làm cách nào khác... Giả như anh chết đi được. Em có biết rằng em cũng đang dồn anh vào bước đường cùng không?

Phải một lúc lâu sau Mến mới nguôi ngoai. Họ cùng nhau thiếp đi sau những giây phút căng thẳng và mệt mỏi. Rồi bỗng nhiên một tia sáng chợt lóe lên trong đầu Phát.

— Hãy nghe anh nói đây. Em có giám bỏ việc không? Bỏ hẳn cái cung đường heo hút ấy.

Mến ngồi vục dậy, vén mớ tóc xoa trước mắt. Cô chưa bao giờ nghĩ tới điều này, vì thế phản xạ đầu tiên là cô nhìn Phát chăm chăm như vừa nghe lầm một điều gì đó.

— Nếu em muốn sinh con thì không còn cách nào khác được. Phải bỏ cung đường, đi một nơi thật xa..

Không thể được—Mến lắc mạnh mái tóc như cố vua đuổi cái ý nghĩ mà Phát vừa gieo vào đầu óc cô.—Làm

sao có thể bỏ cung đường được. Anh phải biết rằng em đã gắn bó với nó mười năm rồi. Ở đó có bạn bè em. Ở đó em có quá nhiều kỉ niệm. Cái đoàn ngẫm ấy anh còn nhớ không? Chính anh chẳng nói với em rằng anh sẽ không bao giờ quên cái vui với nếp đêm trăng ấy. Bây giờ cung đường của em sắp sửa đón nhận danh hiệu đơn vị anh hùng. Nhà nước sẽ không bao giờ phong anh hùng cho một đơn vị có người đao ngũ đầu. Lúc ấy mọi người sẽ phỉ nhổ em. Em sẽ là kẻ phá hoại thành tích của cả một tập thể. Tại ấy to lắm, làm sao mà gạt rửa được?

Nghĩ như vậy nhưng Mến không nói ra. Mến sợ anh phật lòng.

— Em sợ lắm. Em cũng không biết mình phải làm gì...

— Đây là thượng sách. Một cách chuẩn tốt nhất khỏi cái nghề đất đá khổ cực của em — Phát bắt lửa ga châm thuốc, xem đồng hồ rồi để cho xe nổ máy. Bây giờ thì rõ ràng anh đã lấy lại phong thái một chàng lái xe ngổ ngáo tự tin — Thôi, không bàn gì nữa. Đã dám lao thì phải theo lao. Mọi việc em cứ để anh lo liệu. Giờ khuya rồi. Ở Hà Nội em có 1 hà quen nào để nghỉ nhờ không?

— Không. Ngoài anh ra, em chẳng còn ai cả — Giọng Mến thật dứt khoát. Đường như cô đã khôn ngoan và tỉnh táo hơn mấy thang bậc đây rất nhiều. Cuộc sống đã dạy cho cô rằng, lần này thì cô không thể để mãi anh được. Sau năm qua lòng tin của cô đối với anh đã quá đủ rồi.

— Rách việc quá — Phát tho dai — Vậy thì phải đến nghỉ ở chỗ bố anh. Anh dặn, cấm không được nói gì với ông cụ. Nếu cái lộc nó về cũng không được hỏi gì về quan hệ giữa anh và em. Cứ bảo em là vợ một anh bạn từ miền núi về Hà Nội chữa bệnh. Nhớ là

không được nói gì cả. Đừng có thật thà kiểu đồng rừng mà hỏng việc đấy.

Phát mớm ga, chiếc xe từ từ bò ra khỏi khoảng tối vòm cây.



Cho tới mười hai giờ đêm, sau khi đã nói với ông Tài về tình hình của Mến theo như kế hoạch đã định và bố trí cho cô chỗ nghỉ, Phát mới đánh xe về nhà.

Nghĩ tới bữa cơm khê sáng nay, Phát lại muốn cầu kinh. Đúng là cả một ngày xúi quẩy. Hết bị cắt ở lại bị bắt vạ. May mà chuyện của Mến tạm thời mình đã thu xếp êm đẹp. Điều tối hệ trọng là không được để cho Năm biết rằng mình đi lòng thông và bây giờ đang phải kéo theo rơ-môóc. Nghĩ vậy, nên vừa thấy Năm ra mở cổng, Phát đã phải giả vờ tươi tỉnh:

— Bữa cơm khê sáng nay hóa ra lại hên. Từ sáng giờ liên tục vào cầu...

— Hên gì. Có điện của cô Bình đánh về đây này. Chú Phú bị công an Đà Nẵng bắt rồi.

Phát lạnh toát cả người. Anh nghĩ ngay đến hai cán thuốc phiện gói cho Phú mang vào Sài Gòn.

— Điện đâu? Cô Bình có làm sao không? — Phát hấp tấp đi vào nhà, giật lấy bức điện từ tay vợ, mắt nhìn như dán vào những hàng chữ.

« Anh Phú ghé thăm đồn công an ga Đà Nẵng. Anh vào ngay »

Năm chép miệng:

— Rõ khô chu Phú. Em đã bảo anh rồi. Cứ để cho chú ấy đi chơi cho nó thanh thản thì không.

Phát đưa tay lên vò đầu.

— Tưởng nó là bỏ độ, mà nào dễ ý...

— Đấy nhé. Có khi vì chuyện này mà anh em lại thù oán nhau. — Giọng Năm day nghiến — Chú ấy biết đâu rằng vì thương chú ấy nghèo mà anh tạo điều kiện cho chú ấy kiếm thêm. Em đã bảo anh rồi. Việc của chú ấy để mặc chú ấy lo. Cái gì anh cũng xán xỏ vào. Chia duyên rẽ thụy giữa chú ấy với cô Xoan thì được cái gì. Đã bảo đưa cho chú ấy chue ngàn cho nó xong đi. lại cố mà chạy vay bằng được cái món hàng chết người kia. Tôi nói cầm cố sai. Anh em nhà anh thương nhau kiểu ấy là chỉ có giết nhau..

— Im mệ cái mồm đi — Phát đập tay đánh rầm lên chiếc tủ li làm cốc chér rung bần bật — Tôi cóc cần có lên mặt day tôi. Anh em ruột thịt, mình nhà cao cửa rộng mà để nó lúi xúi vấp vả mà đánh tâm được à?

Năm im. Ước đến ghen cờ, nhưng coi nghĩ lại thương chông. Chứ biết rằng thế nào ngày mai Phát cũng lại tìm cách chôm vào Đà Nẵng.

Chương XI

TRÊN đời, có những con người dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không thể từ lui đời lương tâm mình. Sự chân thật, với họ, đã trở thành một nét tính

cách, một lối sống mà nếu làm khác đi có lẽ suốt đời họ sẽ dẫn vật, ăn hận. Mến là một trong những con người như vậy. Mặc dù Phát đã dặn cô mấy lần, và chính cô, cũng nghĩ rằng việc giữ kín quan hệ giữa anh và cô, chắc chắn họ sẽ có những thuận lợi trong việc giải quyết mọi chuyện sau này. Nhưng cho đến ngày thứ hai, khi ông Tài, bằng linh cảm của một người cha, đã lơ mờ cảm thấy có cái gì đó không bình thường trong việc « cô vợ của anh tạn về chữa bệnh ở Hà Nội », đã hỏi thật cô, thì cô hoàn toàn không dám giấu ông một điều gì.

Suốt một ngày, ông Tài buồn lảng đi. Ông tưởng như chính mình vừa làm một chuyện điếm nhục, vừa gây nên một tội lỗi không có cách gì gột rửa. Trong hai người con trai, ông thường vẫn nghĩ ngờ cái nhân cách của Phát, nhưng óc tưởng tượng của ông chưa bao giờ nghĩ đến cái sự việc mà Mến vừa kể. Chẳng lẽ cuộc sống bây giờ đã làm đảo lộn hết những chuẩn mực đạo đức thông thường? Đành rằng lớp trẻ bây giờ sống tự do buông thả hơn lớp cha anh ngày trước, nhưng lợi dụng tự do để lừa dối và trục lợi thì không thể tha thứ được. Càng nghĩ ông càng giận Phát. Ông thấy tự xấu hổ với lương tâm mình, rằng cho tới gần cuối đời mà ông vẫn không chân đất, dạy dỗ con cái ông một cách chu đáo.

Những ý nghĩ ấy cứ dẫn vật ông. Ông thấy thương Mến và có lỗi với cô. Một cô gái hiền lành và cả tin như thế kia, làm sao mà thoát khỏi bùa mê và thói lừa đảo của những gã con, trai quen thói trăng hoa lợi dụng...

Chân chừ mãi, cuối cùng ông Tài quyết định nói chuyện nghiêm túc với Mến.

— Bây giờ ý cháu định thế nào ?

— Dạ. Con đã nói với anh Phát rồi. Dù hoàn cảnh thế nào, con cũng giữ hàng được. Có điều, nếu như thế thì khổ quá.

— Chuyện này không có gì giản một chút nào cả. Cả cháu và Phát đều là cán bộ nhà nước. Luật hôn nhân gia đình không cho phép. Nếu chuyện vỡ lỡ, buộc hai cơ quan người ta phải có biện pháp xử lý.

— Dạ, chính vì thế mà con muốn mọi việc phải rõ ràng. Trong chuyện này con không thấy mình có khuyết điểm. Chúng con yêu nhau. Chính con cũng muốn được làm mẹ.

Ông Tài nuốt một tiếng thở dài. Ông không biết nên nói điều gì thêm với Mên. Ngay cả việc khuyên cô đi phá thai ông cũng không nói ra. Nó trái với cái đạo lý mà ông và thế hệ bạn bè ông vẫn tôn thờ. Nhưng giải quyết bằng cách nào? Không thể để yên như thế này được. Chỉ hai ba tháng sau mọi người sẽ biết chuyện. Mên sẽ bị đuổi việc. Phát sẽ bị đuổi việc. Cả nhà ông sẽ tai tiếng. Và rồi quan hệ giữa hai vợ chồng Phát? Nhất định là Nãi sẽ không chịu để yên. Nó sẽ làm âm ỉ lên. Sẽ kiên tụng, ra tòa. Mấy đứa nhỏ sẽ li tán hết...

Ông Tài mừng tượng ra cái cảnh Phát trả xe, lui thủi ra khỏi xí nghiệp. Cái xe ấy đã cứu sống vợ chồng con cái nó, đã giúp đỡ ông và Lộc rất nhiều hơn chục năm nay. Ngày xưa cả đời ông lái xe thuê cho hãng Kí Miện, hàng ngày buộc tay trên vô lăng mà tiền lương vẫn không đủ nuôi sống vợ con. Vợ ông chết vì chứng hậu sản năm con Lộc mới hai tuổi. Người ta gọi ông là anh Tài, ông Tài, nhưng kỳ thực xe vẫn là của Kí

Miền, hàng ngày các cô cậu con ông chủ đi theo quản lý, đông đóm từng giọt xăng, từng đồng xu. Thăng Phát lái xe cho nhà nước, nhưng chính nó mới là chủ xe. Có xe trong tay nó tất có cách làm giàu. Cũng như vợ nó, có khách sạn, có phương tiện trong tay, tất sẽ có cách làm giàu. Cơ chế quản lý bây giờ có lợi cho người được giao vật tư, phương tiện, ai không biết cách lợi dụng làm giàu mới là chuyện lạ. Chỉ có những người làm nghề như ông giáo Hạng, như cô Mến, cô Xoan mới chịu nghèo. Bởi họ có thứ vật tư gì trong tay dầu, ngoài viên phấn, quyển sách, cái cuốc, cái chõng. Người giàu kẻ nghèo mỗi ngày một cách xa nhau là vì thế. Một ngày Phát có xe trong tay, một chuyến vào Sài Gòn của con Lộc, bằng ông giáo Hạng làm cả tháng...

Ông Tài cứ nghĩ miên man, cuối cùng lại trở về cái tình thế hết sức nguy hại: Nếu Phát bị đuổi khỏi đoàn xe thì tình cảnh gia đình thật là rối ren suy sụp.

Ông Tài tìm đến ông giáo Hạng. Xưa nay những việc lớn nhỏ trong gia đình, bao giờ ông cũng hỏi ý kiến ông giáo.

— Chú tính, trường hợp như thế nên giải quyết như thế nào? — Sau khi kể hết đầu đuôi câu chuyện cho người em trai, ông Tài vừa hỏi vừa nhìn xoáy vào gương mặt ông giáo Hạng, như cố tìm một lời giải đáp.

— Bằng mọi cách phải vận động cô ấy phá thai — Ông Hạng chép miệng như nuôi tiếc cho cái nền đạo đức ngày một suy giảm — Tình hình bây giờ không như mấy năm trước nữa đâu bác ạ. Bác nghe đài, xem báo chí hàng ngày thì bác biết. Báo chí hồi này nói về vấn đề cải tổ, vấn đề nhìn thẳng vào sự thật mạnh

lắm. Khởi ông thú trưởng bo trưởng, vụ, viện trưởng
hồi này rồi sẽ lòi thối o va những vụ việc hệ **Đổi tiến**
cực. Chuyện thẳng Phạt mà bung ra thì rồi vợ quan
người ta sẽ không, đề vên đào. Anh dù có vợ con mà
lại cố tình lợi dụng, lừa gạt người, khạc là không được.
Phải nhìn thẳng vào sự thật, phải phanh phui ra tận
góc vụ việc này. Thế là cơ quan người ta sẽ xử lí. Chỉ
ít cũng là treo tay lái, điều đi làm một việc gì khác.
Nặng hơn có thể sa thải... Cho nên biện pháp duy nhất
là phải thuyết phục có Mến vào Lê B. viên giải
quyết đi.

— Tôi đã nói chuyện với nó. Ý nó kiên quyết lắm.
Bằng mọi cách nó sẽ đề đề. Làm gắng quá có thể nó
sẽ lam bung ra. Chưa biết chừng rồi kiện tụng lòi
thời to.

— Thế thì chuyện sẽ rắc rối rồi đấy. Bác hãy tưởng
tương, bây giờ chỉ cần cô ấy phát một cái đơn lên Hội
phụ nữ, thì sự thế sẽ ra sao? Gì chứ, báo Phụ nữ, báo
Tiền Phong, báo Lao Động họ sẽ đồ xô đến tới tập
đăng trên mặt báo. Nhìn thẳng vào sự thật mà lại. —
Ông giáo Hàng như chợt nhớ ra — À, đêm qua nghe
đài giới thiệu một bài báo của ông nhà văn Lữ Hành
làng ta, bác có đề ý không? Bài đăng trên báo Lao
Động nhan đề: «Sự thất ở xí nghiệp sản xuất thương
binh 27 tháng bảy». Thế quý. Nhà văn Lữ Hành cũng
xông vào viết báo thì không phải chuyện vừa. Ông ấy
đưa ra một loạt tư liệu, vạch mặt ban lãnh đạo, mà
chủ yếu là tay giám đốc, lợi dụng chức quyền, lợi dụng
chiêu bài nuông binh để tuyên dụng trái quy chế tám
mười ba người không hề bị thương tích tàn tật vào
lâm ở xí nghiệp, trong đó riêng con cái họ hàng lão
giám đốc đã đến hai mươi tư người. Rồi chuyện tham

ô. lợi dụng sản phẩm; thương binh làm ra để đi đổi vật tư xây nhà riêng nữa chứ. Anh em thương binh đấu tranh lâu ta tìm mọi cách để trả đũa. Người đấu tranh quyết liệt nhất là một thương binh hỏng cả hai mắt. Theo bài báo viết thì anh này tức khí bỏ về đi hát rong trên tàu xe...

— Có phải tên là Tụ không? Hôm nọ tôi thấy thằng Phú có nói.

Ông Hạng vỗ đánh đét vào đùi.

— Đúng rồi. Lúc ấy cái đại ậm ạch, thành thử tôi không nghe rõ tên. Đúng là anh Tụ, người xã Thanh Bình gần đây.

— Thằng Tụ là bạn của thằng Phát. Hai đứa cùng đi bộ đội một ngày. Mới chỉ đánh nhau vài trận ở Quảng Trị đã bị đạn xuyên vào mắt... — Ông Tài bán thân giấy lâu khi ông chợt nhớ ra: ằng giữa Phát và Tụ còn một món nợ mà suốt đời Phát sẽ không trả được. Rồi ông chợt quay lại câu chuyện vừa nãy bị ngắt quãng. — Chú ạ. Về chuyện cô Mến... đúng là không thật. Nhưng tôi xem ra ý tứ nó tha thiết có một đứa con lắm. Dân bà lỡ dở, cái gốc của họ vẫn là một đứa con..

Ông giáo Hạng hút liền hai điếu thuốc. Khấp người ông như bị bao bọc bởi những vòng khói. Trong đầu ông, những nhận định về Mến hình như đã có những đổi khác. Lúc trước thực tình ông cho rằng Mến cũng thuộc loại người chẳng đúng đắn gì. Rằng loại gái công trường như cô quá lứa lỡ thì nay vợ được một anh chàng lái xe có tiền cũng muốn chạ vào để tìm cách kiếm chác. Lỡ có thai thì tìm cách ấu vạ, cô làm giả để đặc khoét thêm tiền. Chứ chuyện đi viện phá thai

đối với họ có khác gì chuyện cảm cúm. Nhưng nghe ông Tài kể, buộc ông Hạng phải đánh giá lại. Ông lại nghĩ đến một bài báo ông đã đọc từ hai năm trước. Người ta báo động về tình trạng các cô gái ở nông trường Kim Bôi khủng hoảng hạnh phúc. Một nông trường mà có tới hàng trăm cô gái lỡ thì ở tuổi ba mươi, bốn mươi. Đọc bài báo, hai ngày sau ông Hạng còn ngơ ngẩn, dẫn vát. Ông nghĩ đến hàng vạn cô gái lỡ dở đang lãng lẽ chôn vùi cả thời xuân sắc của họ trên những lâm trường, công trường heo hút như ở vùng Sông Bôi kia. Mến cũng là một trong những cô gái bất hạnh ấy. Ở cô, cũng như tất cả những người phụ nữ khác đều có cái thiên chức cao cả mà nhân loại đã trao phó cho họ, và họ luôn hướng tới cái thiên chức cao cả ấy với một mong ước cháy bỏng là được làm mẹ. Họ sẵn sàng đánh đổi mọi danh dự, địa vị, quyền lợi để được cái quyền ấy. Báo chí đã đánh động dư luận xã hội hãy lưu tâm đến những người phụ nữ bất hạnh có nguy cơ không được quyền làm mẹ. Nhưng xã hội dường như vẫn bất lực. Người ta vẫn hô hào nhân đạo một cách chung chung vậy thôi. Thậm chí người ta còn tìm cách chen nhau về thành phố, đến những nơi đô hội để đẩy những cô gái cả tin và ngây thơ lên những vùng heo hút, thiệt thòi về mọi phương diện, trong đó những thiếu hụt về tinh cảm là việc không thể bù đắp được.

Là một người trong đạo đức, nhưng ông giáo Hạng không nệ cổ. Ông luôn chịu khó đổi mới cách nhìn bằng sách báo và những thông tin đại chúng hàng ngày. Vì thế, với cảnh ngộ của Mến bây giờ, tự nhiên ông có nét gì đồng cảm, nửa như tâm trạng của một người cùng cảnh ngộ, nửa như tình cảm của một người cha.

— Có một cách giải quyết — Ông nói nhưng lại lảng tránh ánh mắt ông Tài — Em có người bạn thân liên danh là giám đốc một nông trường cao su phía nam. Nếu cô Mến và cháu Phát đồng ý, em sẽ viết thư cho anh ấy, xin cho cô Mến vào làm việc...

— Nhưng còn chuyện sinh đẻ của nó?

— Cô ấy cứ việc sinh đẻ. Mọi người sẽ mặc nhiên nghĩ rằng cô ấy có chồng ngoài bắc. Tất nhiên, riêng ông giám đốc thì phải biết rõ ràng mọi chuyện. Đây là chuyện riêng trong gia tộc, em mới bàn giải quyết cách này. Nghĩ cũng thương cháu Mến. Dắt vào cánh ngõ ấy, mới cảm thông với nó...

— Nhưng còn con Năm vợ thằng Phát?

— Phải tuyệt đối giữ kín, Năm nó biết thì gia đình mình chẳng ra sao đâu. Kể ra đứng về mặt đạo đức, thì cả bác và em, làm cha làm chú mà lại đi vào hùa lừa dối mẹ con nó thì thật không phải. Nhưng cũng về mặt đạo đức, ta lại mang lại hạnh phúc và niềm hi vọng cho cháu Mến. Cũng là người đàn bà mà sao có người được hưởng hạnh phúc, có người lại chịu đau khổ? Chuyện đời phức tạp lắm bác ạ. Có điều làm việc này, mình không có tâm địa độc ác và vô lương tâm thế là mình thanh thản...

Nghe ông Hạng nói, ông Tài cảm thấy xuôi xuôi. Thâm tâm ông cũng muốn mình có một thằng cháu đích tôn, vì thế, ông bàn ngay với Mến sai phương án mà ông giáo Hạng vừa vạch ra.



Những ngày sống ở nhà ông Tài, Mến như lọt giữa sự bình yên của một vùng tâm bão. Những lo lắng hoảng sợ trước đây hình như đã bị đẩy xa về quá khứ. Và phía trước, có thể là vực thẳm, có thể là một trời gió bão vẫn vậy, nhưng cô không muốn nghĩ tới, không tin rằng chúng có thể xảy ra. Phương án mà ông giáo Hạng và ông Tài đã chuẩn bị cho cô, cô về trùng với ý định của Phát, khiến cô càng yên tâm rằng mọi điều sẽ tốt đẹp.

Là một cô gái quen nghĩ đơn giản, sống trong sáng cả tin đến mức nhẹ dạ, Mến không còn mong muốn gì hơn, nếu quả thật mọi người sẽ thu xếp cho cô vào sống ở một vùng đất phía nam. Điều chủ yếu nhất — Mến nghĩ — là mình sẽ chia tay chị em ở cung đường giao thông mà không để lại tai tiếng, không hề làm phiền hà đến những người khác. Cơ quan vẫn có thể nhận danh hiệu anh hùng mà không bị tì vết. Tất nhiên mình buồn lắm chứ. Hơn mười năm gắn bó với cung đường, mình đã đổ bao nhiêu mồ hôi và cả máu nữa cho những đoạn đường mới mở, mình đã gửi lại ở đó bao nhiêu kỉ niệm vui buồn, gửi lại cả một thời con gái trẻ trung và mơ mộng. Nhưng, sự đánh đổi này không ưong. Mình sẽ có một đứa con. Chẳng cần mơ ước cao xa. Chẳng cần danh vọng, địa vị gì cả, một đứa con đã là một hạnh phúc quá lớn đối với mình. Mình sẽ sống cho nó, gửi vào nó tất cả những khát vọng mơ ước mà mình không thực hiện được. Nó là niềm an ủi những lúc mình trống vắng cô đơn, là chỗ dựa cho lúc tuổi già, là gia tài lớn nhất của đời mình..

Những ý nghĩ cứ nhẩy nhót trong đầu Mến. Cô trở thành một con người yếu đời. Hình như lúc nào, khi ra vườn hái rau hay khi ra giếng giặt, cô cũng thẩn hát. Cô ao ước già mình chẳng phải đi đâu cả. Cô cứ sống ở căn

nhà này, hằng ngày làm vườn, tưới cây, nấu ăn, giặt giũ. Cô không mơ ước cái gì cao xa, chỉ mong sống một cuộc đời bình dị. Cô sẽ đẻ cho Phát hai đứa con. Cô sẵn sàng chịu sự thiệt thòi. Cô không giám coi anh là hoàn toàn của mình theo cái cách nghĩ thông thường của người đời. Cô chỉ mong anh đừng quên cô, hãy san sẻ cho cô một chút tình yêu, một chút vỗ về. Cô biết hạnh phúc trên đời là một tấm chăn qua hẹp, nhưng cô còn biết rằng mình không thể hưởng tấm chăn đó. Chỉ cần cô được đắp nó trong một đêm quá rét buốt, chỉ cần một mảnh chăn đó ấp ủ cho trái tim cô đỡ giá lạnh.

· Ôi, cái niềm mơ ước thật nhỏ nhoi và giản dị. Nào Mến có đòi hỏi cao xa gì đâu? Vậy mà niềm mơ ước ấy mới chỉ lóe trong tâm trí Mến, chỉ mong manh run rẩy như những tia nắng hiem hoi trong một ngày đông trời, đã bị những đám mây đen vần vù che lấp.

Mối đe dọa đầu tiên xảy ra vào một buổi chiều, khi vô tình, Năm mang vào cho ông Tài một con cá biển. Đôi mắt của hai người đàn bà gặp nhau. Mến biết rồi đó là vợ Phát nhưng Năm thì không biết cô. Dường như cái linh cảm của người đàn bà ở Năm quá thính nhạy hoặc giả Năm đã lỡ mơ cảm thấy sự xuất hiện của Mến trong căn nhà này là một hiện tượng quá bất bình thường, nên ánh mắt của Năm như một mũi thuôn sắt xoay thẳng vào Mến, khiến người cô bủn rủn, rã rời. Mến có cảm giác như mình đang đứng trước vị quan tòa qua thấu hiểu những tội lỗi của mình.

— Cô nào ở nhà mình thế hả bố? — Năm hỏi ông Tài, cố ý để cho Mến nghe thấy.

Câu hỏi chẳng có gì nguy hiểm mà ông Lại vẫn lúng túng giây lát. Ông không quen nói dối. Nhưng trong trường hợp này buộc lòng ông không thể nói thật:

— À... cô Mến. Vợ anh bạn cùng đơn vị với thằng Phú.

— Chứ Phú đi vắng. Nhà con cũng mới vào Đà Nẵng nhân xe, biết có phải là vợ bạn chú Phú không mà ông tin?

— Tao ngân này tuổi đầu, chẳng lẽ lại không bằng đũa tre?

— Ông chủ quan lắm. Thời buổi bây giờ, trộm cắp lừa đảo như rươi. Khéo mà có thứ gì nó cuồn đi hết thì chỉ khổ ông.

Nói rồi Năm xăm xăm đi ra vườn.

— Cô Mến ơi!

Mến đang tỉa rau rógót. Nghe tiếng gọi, cô giật thót người đánh rơi cả chiếc rổ đang cầm nơi tay.

— Đa, chị gọi em?

— Lại đây ta nói chuyện — Năm cười, vẻ xởi lởi và dễ dãi nhưng đôi mắt cứ như hai mũi dao lách vào người Mến — Nghe ông tôi nói, chồng cô là bạn cùng đơn vị với chú Phú phải không?

Mến đứng ngẩn người không biết trả lời sao. Cô chưa từng nghe ai nhắc tới tên Phú ở trong căn nhà này. Thậm chí không có một tấm ảnh, một tờ giấy khen chung tổ anh là thành viên trong gia đình.

— Đa... Chị là... — Mến chống đỡ một cách lập lững và nhạch trỉ lái câu hỏi của Năm sang hướng khác.

— Tôi là con dâu cả của ông tôi. Chắc cô biết anh Phát chứ?

Mến định gặt đầu. Nhưng rất may là cô kịp tỉnh táo lại.

— Dạ... Chắc nhà em...

Năm bật cười, cái cười đầy vẻ thương hại và chế giễu.

— Người khôn ăn nói lững lờ... Cô có vẻ khôn ngoan lắm. Tôi biết cô thừa biết nhà tôi, vì mấy tháng trước anh ấy lên chỗ chú Phú, thế nào chẳng ghé thăm vợ chồng cô. Nhưng thôi, tôi hỏi để biết vậy. Cô là khách của chú Phú cũng như khách của vợ chồng tôi. Chú Phú đi Sài Gòn một vài tuần nữa mới về. Ở nhà chỉ còn có mình ông tôi. Ông già, nhiều khi lầy cấn, có điều gì sơ xuất với khách thì phiền lắm. Hay là mời cô ra ở với mẹ con tôi. Nhà cửa rộng rãi mát mẻ lại có tivi máy nước, tha hồ tiện lợi...

Chị ấy định giảng bày mình chẳng? Chị ấy đã biết rõ mối quan hệ giữa mình và anh Phát chẳng? Mến nhìn thẳng vào Năm như sẵn sàng chấp nhận một cuộc đấu. Trong tình huống mọi chuyện vỡ lở, cách xử sự tốt nhất, thông minh nhất là hãy dùng cảm đương đầu với sự thật và bằng mọi giá giành giật lấy hạnh phúc. Trước đây Mến chưa bao giờ nghĩ đến tình huống này, nhưng bây giờ; như một phản xạ bản năng, như một thuộc tính của thế giới đàn bà, tự nhiên Mến có ngay cái đối sách quyết liệt kia.

Gặp cái nhìn của Mến, tự nhiên Năm chùng lại. Chị cảm thấy cô gái này đã biết được cái ý giễu cợt của chị chứ không phải là một lời mời thực lòng.

— Tôi nói thế chứ còn tùy ở cô. Thời buổi này người ta mưu mang nhau một hai ngày đã khó. Nhưng tôi cứ tình thực tôi nói...

— Da, em rất cảm ơn chị — Mến nói trong tiếng thở dài. Cô thâm trách mình đã nghi ngờ lòng tốt của Năm. — Có lẽ một hai ngày tới em cũng về trên nhà...

— Cô phải đợi chú Phú về đã chứ?

— Da không. Em không có việc gì phải gặp anh ấy...

— Hừ, lạ nhỉ? — Năm như nói với chính mình. Mỗi ngu ngờ ở chị tưởng đã tan đi giờ lại trở dậy — Nay, tôi hỏi cô. Cái cô Xoan yea chú Phú ấy, từ hôm chú Phú bỏ về dưới này, tình hình ra sao rồi?

Mến chợt vỡ lẽ ra tất cả. Thì ra anh Phú này đây. Thưa nào khi gặp ông Tài. Mến cứ ngờ ngờ như đã gặp ông ở đâu rồi. Ông Tài giống Phú hơn là Phát. không ngờ Phát và Phú chính là anh em ruột. Và cả Xoan và cô, hai cô bạn thân người cùng xã đều chịu chung một số phận đau khổ là gán bó với hai anh em ruột này.

Mến kể cho Năm nghe về tình cảnh của Xoan. Bây giờ thì cô không cần phải rào chắn, đề phòng. Vì thế câu chuyện của cô là một tục lam cho Năm xúc động và cảm thông thực sự.

— Thế thì chú Phú tệ quá. — Năm áy ngại khi vừa nghe xong câu chuyện. — Có phải ở lại chờ chú Phú để nói cho chú ấy biết. Làm cái thằng đàn ông đã thế thối yếu dương người ta rồi đừng đừng bỏ rơi người ta là hèn lắm..

Câu chuyện về Xoan không ngờ đã xoay chuyển tình thế và làm cho hai người đàn bà cảm thông với nhau. Năm như khó g con nghi ngờ gì về Mến nữa. Và Mến bắt đầu lay lại được lòng tin và hy vọng

Sau một tuần « làm khách » ở đồn công an ga Đà Nẵng, Phú được trả lại tự do. Sự kiện này xảy ra ngay sau khi Phát nhận được điện khẩn của Bình và anh tức tốc xin lãnh đạo xí nghiệp vào Đà Nẵng trước thời hạn một tuần để chờ nhân xe mới. Không biết do Phát quen biết với công an hay anh có tài đặc biệt gì đó mà việc giải quyết món hàng cấm của Phú lại diễn ra có vẻ rất nhẹ nhàng, không hề gây cho Phú một khó khăn nào cả.

- Chú hết sức mất cảnh giác. Đồ đạc của mình, việc gì phải gửi ở chỗ con Bình. Trên tuyến đường sắt này, dân buôn, công an họ nhìn cả mặt. Chú có cái lợi thế là bộ đôi nên tao mới để chú mang hàng. Cũng là để giúp chú ít tiền tiêu trong thời gian ở chơi Sài Gòn... - Phát nói với Phú khi đưa anh ra bến cảng để nhờ gửi anh về Hà Nội.

Phú như không có chuyện gì phải nói lại với Phát. Một tuần nằm trong « phòng khách » đồn công an, mặc cho muỗi tha hồ viếng thăm, đã quá đủ thời gian để cho anh nghĩ về người anh trai của mình. Dường như suốt trong thời gian ấy, anh đã lặng lẽ dao một cái hào ngấn vô hình giữa mình với Phát, với Bình, Lộc.

Sau này, mặc dù Phát, rồi Lộc tha hồ thanh minh và nói rõ cái ý định tốt đẹp của họ rằng, với tình anh em ruột thịt, họ cố tạo mọi điều kiện để kéo Phú ra khỏi lối sống và cách nghĩ của người « đồng rừng ». Thậm chí Phát còn nói dốp chát: « Nhét vào cái đầu óc bĩ đầu của nó một mớ lí luận suông thì nó không nghe, nên phải bồi cho một tảng thuốc phiện để nó choáng

mà đòi mới tư duy». Nhưng tất cả những lời thanh minh ấy, với Phú đều vô ích. Anh không trách họ. Anh chỉ buồn rằng họ không hiểu nổi anh. Anh em ruột thịt dẫu mà nhiều khi âm hồn người ta hoàn toàn hướng về hai phía trái ngược nhau. Nếu chỉ mong làm giàu bằng mọi giá, thì Phú đã chẳng dại gì mà cống khai đấu tranh với tay tay truyền thống đời sà lan đề rồi cuối cùng phải chia tay với con lau, dòng sông để đi bộ đội. Và cũng chẳng dại gì mà anh cao ngạo, khứng khĩnh không chịu xu chuyển về xi nghiệp lái xe của Phát khi mọi điều kiện đều đã đến lúc chín muồi. Với anh, mọi thứ vật chất sẽ chẳng có ý nghĩa gì, một khi nó được tạo ra bởi cách làm ăn bất minh, xa lạ với đạo đức của con người.

Suốt chặng đường lái từ Da Nẵng về Hà Nội, Phú lặng lẽ và ủ rũ như một anh chàng bị cắt sô gạo. Anh cố quên đi hai ngày trên con tàu Thống Nhất, cố không nghĩ đến Bình cô gái mà anh đã chót ngộ nhận, trót bị mê hoặc trong những lúc tâm hồn anh mềm yếu, trống trải. Bình không đáng để cho anh phai nhớ.

Trở lại nông trường ư? Câu hỏi ấy cứ vang lên trong đầu Phú, lúc da diết cháy bỏng như một nỗi nhớ, lúc bẽ tắc nhu nổi chan chương thất vọng của một kẻ cùng đường. Anh nhớ đến Xoan với niềm hồi hận chân thành. Anh tự phí nhờ, lên án sự tàn nhẫn và thói bạc tình của mình. Xoan sẽ nghĩ thế nào khi anh trở lại?

Mang sự nổi ám ảnh ấy trong đầu nên khi vừa đặt chân đến khoảng sân gạch, nhìn thấy Mèn bèn giếng nước. Phú nghĩ ngay rằng Mèn chính là « sứ giả » của Xoan phái xuống tìm anh.

— Trời ơi, Mèn! Mèn xuống tìm tôi đã lâu chưa?

Chiếc dây gàu vọt tuột khỏi tay Mến, gàu nước rơi tùm xuống giếng. Mặc dù qua câu chuyện với Năm, Mến biết rằng Phú chính là em trai Phát, nhưng bây giờ, khi đứng trước cô là một Phú bằng xương bằng thịt thì cô lại như không tin ở mắt mình.

— Anh Phú. Không ngờ lại gặp anh ở đây! — Một lúc lâu sau Mến mới nói lên lời. Đôi mắt cô dần dần nước.

— Xoan nhờ Mến xuống tìm tôi phải không? Xoan thế nào rồi? Sao mến không rủ Xoan cũng xuống?

Phú hỏi dồn dập, như một người chịu khát qua lâu ngày, nhìn thấy nguồn nước đã hồi hả tìm đến

Họ ngồi với nhau dưới gốc hồng xiêm. Ngày ở trên nông trường Phú đã biết tình bạn giữa Xoan và Mến thân thiết đến mức nào, cho nên anh không hề ngại ngùng khi bắt Mến phải kể cho anh ngay về tình hình cô bạn gái của mình.

— Suyt nữa thì cả anh và em sẽ chẳng bao giờ còn gặp Xoan nữa...— Mến buồn bã kể.

— Sao cơ? Có chuyện gì hả Mến?

— Sau buổi tối anh đến rồi đi, Xoan nó không muốn sống nữa. Đang ốm mà nó vịn vục trở dây tìm một cuộn dây dù buộc lên nái nhà...

— Trời ơi!— Mặt Phú xám ngắt, đôi mắt mở tròn xoe hoảng hốt, tựa như anh đang nhìn thấy trước mắt mình cái sợi dây dù hình chiếc thòng lọng mỗi lúc một hạ thấp xuống.

— Chỉ cần năm phút nữa thì mọi việc sẽ kết thúc và không ai còn nhìn thấy nó trên đời. Nhưng đúng cái lúc chiếc ghế kê chân bị dây xuống thì máy dĩa ở phòng bên xô cửa ập vào. Cá khu tập thể nào loạn lên.

Đèn được thắp sáng rực. Người ta làm hồ hấp nhân tạo, bôi dầu cao, đánh gió. Và rồi nó sống lại..

Đôi mắt Phú sầm tối. Dường như có một bức màn đen vừa úp chụp xuống đầu anh. Trong cái màn đen bịt bùng ấy, le lói những ánh lửa. ánh đèn và lao xao tiếng người nói. Không còn nghi ngờ gì nữa rồi. Đúng cái lúc mình dừng xe ở chỗ ngã ba, mình đã nhìn thấy ánh đèn ánh lửa rực lên ở phía khu nhà Xoan ở. Lúc ấy, thực lòng mình rất muốn trở lại với Xoan, nhưng không hiểu sao mình cứ đứng như bị trời trồng, như có một sức nặng nào đó níu giữ không thể bước lên được. Suy cho cùng, mình chỉ là một kẻ ghen tuông hèn hạ, một kẻ tàn nhẫn và ác độc. Mình đã giết đi ở Xoan tất cả những gì đẹp đẽ thiêng liêng nhất. Bây giờ thì mọi sự hối lộ thanh minh của mình còn có ích gì nữa? Chính mình, trong chuyến đi vừa rồi cũng đã giết đi trong mình những gì còn lại với Xoan...

Lúc lâu sau Phú mới ngẩng lên. Khuôn mặt anh ướt đầm. Những giọt nước mắt hoen ở hai gò má.

— Anh phải lên với Xoan ngay—Mến nói như van vỉ—Em biết rằng thiếu anh, nó cũng sẽ héo mòn mà chết mất..

— Tôi không còn xứng đáng với Xoan nữa. Chính tôi đã tự giết cái hình ảnh của mình ở trong Xoan rồi.



Cho đến tối thì Phú đã biết câu chuyện đáng buồn của Mến. Ông Tài, rồi Mến đã kể lại cho anh tất cả.

- Con không đồng ý để cho bố và anh Phát giấu chị Năm việc này - Phú nói luôn quan niệm của mình - Chuyện này rất hệ trọng nên càng phải minh bạch. Con không muốn để chị Năm coi thường cách xử sự của bố. Ngay cả chị Mến, chắc chị cũng không muốn mình phải làm một việc dấm dúi. Có thể chị Năm sẽ phản đối quyết liệt, thậm chí làm ầm ĩ lên. Nhưng nếu giải pháp đưa chị Mến vào phía nam là việc hợp tình hợp lý thì rồi vẫn có cách thuyết phục chị Năm đồng ý.

- Không được - Ông Tài khoát một cử chỉ phản đối - Đành rằng nếu xử sự mọi việc cho đàng hoàng minh bạch thì vẫn hơn. Nhưng ở đời, có người đàn bà nào chịu nhường chông cho người khác? Số người biết bảo vệ danh dự cho chông, cho gia đình nhà chông cũng rất ít. Thôi, rách việc lắm. Mà muốn cho con Năm biết chuyện thì hãy để tao đi khỏi cái nhà này. Đàng nào thì tao cũng chuốc cái tiếng không biết dạy con.

Ông Tài thở hắt ra. Mái tóc bạc như mớ bông bong rũ xuống trán. Ông cố chống xe điếu rít một mồi thuốc, nhưng chưa kịp nhả khói ông đã ôm ngực ho rũ rượi.

Phú hốt hoảng nhìn ông Tài rồi lại nhìn Mến. Mến ngồi chống hai tay trên thành giường, gương mặt tròn trắng bệch như nặn bằng sáp, đôi mắt mở to nhưng không nhìn vào đâu cả. Những giọt nước mắt bám vào hai bờ mi cô, ánh lên dưới ánh đèn như những giọt thủy ngân.

Minh đã phá vỡ niềm hi vọng của mọi người - Phú nghĩ - Hình như ở nhà họ đã dàn xếp mọi việc ổn thỏa. Chắc hẳn mọi chuyện là do gợi ý của ông Phát? Ông ấy đã có sẵn một ý đồ. Muốn lấy vợ hai một cách trái phép nhưng lại thu xếp hết sức êm đẹp nhờ cái thế lực của đồng tiền. Chỉ thương cho Mến. Cô ấy, cũng

như Xoan, cả tin và chân thật tới mức không bao giờ biết đến một thủ đoạn. Cô ấy khao khát muốn có một gia đình, một đứa con và bằng lòng đánh đổi tất cả. Minh trân trọng niềm mơ ước ấy và không hề trách Mến điều gì. Nhưng cuộc đời không đơn giản như thế. Mến được thì chị Năm sẽ mất. Xã hội tồn tại trên những luật lệ và những quy ước. Phá vỡ một quy ước, một luật lệ, những nguyên tắc xã hội sẽ bị coi mòn. Và rồi mọi chuyện sẽ đi đến đâu, nếu sau này sự vụ trộm và gian dối này bị phát hiện? Chị Năm sẽ không dễ yên. Lương tâm những người đồng lõa cũng không thể yên. Không thể giấu diếm nỗi sự hiên diện của một con người...

— Con hỏi thật bố. Trong chuyện này, anh Phát hứa sẽ chỉ cho những người đồng lõa bao nhiêu?— Phú nhìn thẳng vào ông Tài, ánh mắt băng bình và giễu cợt.

Ông Tài ngó ra một giây như không hiểu. Rồi cả người ông như có một cơn giật mạnh thỗi bật lên:

— Mày đừng có láo. Có giỏi thì cứ phá tan cái nhà này ra chứ đừng có ên mặt hỗn lão dạy đời. — Ông Tài vừa nói vừa thở dốc — Mày có biết rằng mấy đêm nay tao không hề chợp mắt. Tao để ra chúng mày nên tất cả mọi chuyện chúng mày gây ra tao đều phải gánh chịu. Chúng mày nhục một thì tao nhục mười. Sung sướng nỗi gì khi thằng bố chồng phải làm cái việc lừa dối một đứa con, cháu? Tao biết rồi sớm muộn con Năm nó sẽ biết. Nhưng tao cũng đành giờ mặt ra để chịu cái tiếng lừa đảo xấu xa ấy. Vì tao còn biết thương đến con Mến đây. Nó đang mang trong người một giọt máu của dòng họ. Nó có quyền sinh đẻ và bảo vệ giọt máu đó. Tao không muốn nó phải phá bỏ. Có cách nào

hơn không? Nó đã tự nguyện từ bỏ cả cơ quan, bạn bè tự nguyện khước từ mọi thứ quyền lợi để bảo vệ cho giòng họ mình một giọt máu. Vậy thì mày cần ở nó cái gì nữa? Tao nói cho mày biết, nếu mày hờ mở cho con Năm biết thì tao sẽ từ mày, thằng Phát nó sẽ từ mày.

— Bố đánh giá quá thấp chị Năm rồi đấy. Không phải người dân bà nào cũng ích kỉ và ác độc cả đâu. Rất có thể chị Năm sẽ đồng ý với cái phương án mà bố, chú Hạng và anh Phát đã vạch ra. Như vậy là mọi chuyện sẽ rất êm đẹp. Con ủng hộ cách giải quyết của bố chừng nào chị Năm đồng ý. Mọi sự mờ ám không minh bạch thì con sẽ phản đối đến cùng.

— Hãy đợi thằng Phát nó về rồi mày tranh luận với nó

— Con không có chuyện gì phải nói với anh Phát. Anh ấy đối xử với con đã quá đủ rồi. Chỉ có một điều con xin bố lưu ý rằng, mọi chuyện xảy ra ở cái nhà này, bố phải là người trọng tài, người cầm cân nảy mực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi hậu quả của nó. Từ trước tới nay bố luôn là tấm gương cho chúng con. Con không muốn tấm gương ấy bị hoen ố.

Trong lúc hai bố con ông Tài tranh cãi nhau. Mến lẳng lẽ đi vào buồng. Cô gấp vội mấy bộ quần áo vừa phơi ban chiều vào túi xách của mình, xếp lại giường chiếu cho gọn gàng, rồi xé cuốn sổ tay viết vội mấy dòng:

« Xin bố thông cảm và tha thứ cho con.

Mấy hôm nay con thực sự được sống bên một người cha. Nhưng con hiểu rằng mãi mãi mình sẽ không thể có một chỗ đứng trong gia đình này. Con đi hơi dường đột. Đáng lẽ con phải xin phép bố và chào anh Phú.

Nhưng con nghĩ, tốt nhất là hãy ra đi lặng lẽ, như con đã lặng lẽ ở đây.

Dừa con bắt hạnh của bỏ ».



Phú đạp xe tìm kiếm khắp các cửa ga xe lửa, các bến ô tô khách của thành phố cho tới quá nửa đêm, nhưng vẫn không thấy Mến.

Anh đi lang thang trên các đường phố, lòng nặng trĩu tâm trạng của một tội đồ. Hai tháng trước mình vừa giết chết trong Xoan cái cô gái hồn nhiên, trong sáng và tràn đầy ước mơ, hạnh phúc. Và bây giờ đến Mến. Mình sống tội quá chung? Mình quá nhẫn tâm trước những mong ước bình dị của người khác, hay do cái lối sống thẳng thắn không biết khéo léo mềm dẻo của mình dễ dòn đuổi người ta vào chỗ bi kịch? Phú tự trách mình. Anh hồi hận rằng mình đã quá vội vàng bộc lộ quan điểm của mình trước mặt Mến. Chuyện tình cảm nhiều khi phải xử sự hết sức tế nhị. Giá như mình cứ bình tĩnh trao đổi riêng với bố hay đợi Phát về để cùng bàn bạc. Giá như mình thông cảm hơn với tâm trạng và cảnh ngộ của Mến. Đêm nay Mến sẽ đi đâu? Về quê hay lên cung đường? Và biết đâu, rất có thể Mến sẽ hành động liều lĩnh?

Phú quàng xe ra sát mép hồ. Anh nhìn xuống mặt nước đen thẫm màu mực tàu, lấp lánh ánh đèn phản chiếu mà chột rùng mình. Trong cuộc đời biết bao nhiêu nỗi thất vọng và bế tắc đến nỗi con người nhiều khi không chịu đựng nổi. Cả Mến, cả Xoan đều đã chịu quá nhiều khổ ải rồi. Thêm một hành động tàn nhẫn nữa khác nào tảng đá nhân chìm họ xuống vực?

Đồng hồ nhà ga chỉ một giờ sáng Phú mới về nhà. Ông Tài vẫn chưa ngủ. Ông trở dậy hút thuốc và chán nản bâng một câu:

— Khéo mà lấy oán trả ân.

Phú để nguyên cả quần áo và nằm vật trên giường. Mệt rã rời nhưng anh không thể chợp mắt được. Tiếng gà gáy eo óc lần thứ nhất, rồi lần thứ hai. Đêm dài tưng như vô tận.

Tảng sáng, Phú ra giếng dội nước ùm ùm. Đưa tay lên gội đầu, anh kéo theo cả một búi tóc rụng. Nước mát khiến đầu anh dịu lại, nhưng bây giờ thì nó lại giống như một cái thùng trống rỗng.

Ông Tài cũng trở dậy hút thuốc lào. Thấy Phú xếp quần áo vào ba lô, ông biết anh lên đơn vị, nhưng vẫn hỏi:

— Trông giấy tờ xuất ngũ, đơn vị người ta đã cấp cho cả rồi, còn lên làm gì nữa?

— Vẫn còn một vài thủ tục bố ạ. Với lại có khi con lên xin ở lại. Chẳng có gì chán bằng khi thấy mình chẳng có ích cho ai cả.

Ông Tài lặng im, chẳng ngăn cản mà cũng không khuyên răn. Ông lặng lẽ nhìn theo đứa con trai bước bình trong bộ quần áo màu rêu, chiếc ba lô lép kẹp sau lưng, khuất sau lối ngõ.



Đáng lẽ ra thẳng ga xe lửa nhưng Phú lại rẽ về phía nhà Phát.

Cánh cửa sắt đóng im im. Ngõ nhà hai tầng của Phát vẫn im lìm không có dấu hiệu gì chứng tỏ mọi người đã dậy.

Phú bấm chuông hai lần. Một lúc sau, cánh cửa tầng hai bật mở, cái Thủy thò đầu ra. Tiếng của nó bị át đi bởi tiếng con chó béc -- giê rống lên ông ông :

— Chú Phú. Chú đi Sài Gòn ra sớm thế? Bỏ cháu bảo cuối tháng chú mới về cơ mà?

— Ờ, chú có việc gấp nên phải về đơn vị. Mẹ có nhà không Thủy?

— Mẹ cháu đi làm từ sáng sớm.

— Thế hả? Làm trên cửa hàng phải không? Thôi, không phải mở cửa nữa. Chú lên gặp mẹ một lát.

Phú vội vã vẫy một chuyến xe buýt. Năm phút sau anh đã có mặt trước quầy bán hàng kinh doanh của khách sạn, nơi Năm làm việc.

Có đèn hơn chục cô gái trẻ măng, áo bờ -- lu trắng, mũ trắng đang đứng quây quanh một quầy phở. Gian hàng rộng mênh mông, kê ba dãy bàn dài nhưng hầu như không có khách. Vào giờ này có lẽ còn quá sớm nên người ta chưa đi ăn hiệu chăng? Phú hơi phân vân, nhưng đề trả lời cho câu hỏi của anh, ngay phía đối diện với cửa hàng mặt dịch, bên kia đường, một hàng phở tư nhân chỉ có ba người phục vụ mà khách đứng xếp hàng rồng rắn ra tận lề đường. Xe Cup, xe Bavetta, Mô-kích, xe đạp đủ loại xếp ngùn ngụt chắn hẵn cả một đoạn hè phố.

Với cung cách làm ăn này thì nhà nước còn nghèo -- Phú nghĩ -- Bao nhiêu vật tư phương tiện nhà nước giao cho một số người nhưng hầu như năm nào cũng phải bù lỗ. Cái cửa hàng rộng vung vinh này, những

bàn ghế phương tiện quá ư thừa thãi này, nếu cho bà vợ chồng con cái hàng phố tư nhân kia thì nó sẽ sinh ra bao nhiêu lợi nhuận? Và những người ăn cũng đỡ phải xếp hàng rồng rắn, đỡ phải ngồi la liệt ngoài vỉa hè thế kia. Vậy mà đã bao năm nay nó nằm trong tay những « tiểu thư » suốt đời không biết nấu một bát phở ra hồn, nhưng lúc nào cũng thường trực cái ý nghĩ bằng mọi cách phải kiếm chác ở cửa hàng để làm giàu. Lâu lắm rồi Phú không đi ăn hàng mậu dịch. Nhưng hai tuần trước đây một người bạn gặp anh và kéo bằng được đi làm một chầu bia. Phải nói rằng cửa hàng ấy buổi trưa đông đúc lắm. Bia bán kèm phở và thức nhắm. Một cốc bia ba mươi đồng, nhưng muốn uống phải bỏ ra hai trăm. Hai đĩa uống bốn cốc, mất gần ngàn bạc. Nếu như không có món độc quyền bia hơi kia, chắc hẳn hàng chục cô mậu dịch viên chỉ đứng túm tụm nhau bên những bát phở người ngất và nhai thếch mà khách hàng chỉ tới ăn một lần là cách đây già. Họ dè dặt, tự mãn khi đã kiếm được một chân việc chèn ở đây, nhưng họ không biết rằng thực chất họ mới chính là những thương nhân cất cổ. Phải chi các cô Mến, cô Xoan được đánh đổi lấy cái công việc béo bở kia của họ một năm. Và hãy thử cho hơn chục cô gái mũm mĩm trẻ măng kia lên nông trường, đi mở đường để phục vụ Tổ quốc. Hãy tạo ra một sự công bằng một cơ chế tồn tại trên sự công bằng mới mong xóa bỏ được cái ranh giới cách biệt giữa con người, mới mong tạo ra một nền đạo lý. Suy cho cùng, cả Phát, cả Năm hay Lộ, Bình, hay hơn chục cô gái kia đều chỉ là sản phẩm của một cơ chế đầy rẫy những khe hở và sự bất công bằng mà thôi. Nếu họ không có mặt ở đó thì sẽ lập tức có những người khác lấp vào. Nếu ban đầu họ sống trong sạch, lương thiện thì rồi cuộc sống

khó khăn sẽ đẩy họ đến chỗ tham lam, biển lận. Và chính điều kiện, phương tiện tự nó mách bảo, xui giục họ làm chuyện ấy. Đội sà lan của Phú ngày trước là một ví dụ. Lấy một tấn than, một tấn gạo trên chuyến sà lan hàng trăm tấn, coi như không lấy. Thế nên mới có hàng loạt vụ tham ô mà cả thuyền trưởng, thủy thủ cùng đồng lõa chủ mưu. Một cơ chế quản lí như vậy không thể cầu mong ở lòng tốt và sự chân thực ở mỗi người. Phải có một cách gì đó để những người xấu cũng phải làm việc như những người tốt, và họ không thể xấu hơn được. Còn những người tốt, tất nhiên sẽ càng tốt và nhiều lên..

- Anh trai định ăn phở hay định bắt bớ với ai mà cứ đứng ngẩn ra thế kia?

Mấy cô mậu dịch viên bấm chỉ nhau khúc khích cười từ nãy bây giờ một cô béo tròn có đôi mắt xếch to đậm như mắt vằn công mới cất giọng véo von.

Phú đỏ bừng mặt, naur vừa làm một động tác gì rất ngộ trước mặt các cô gái. Anh bỗng trở nên cẩu kính một cách vô cơ.

- Các cô cười tôi cái gì đấy? Không sang bên kia xin ít khách về mà phục vụ. Dừng túm tụm như vằn công chuẩn bị biểu diễn, rõ đẹp.

- Hừ. Vằn công đây. - Một cô cao gầy, đầu cái môi đỏ chói, giọng chua như mẻ - Vằn công biểu diễn riêng cho binh chủng bộ đội «mắm tôm» đây...

Suýt xảy ra một trận cãi nhau, nếu lúc ấy Năm không xuất hiện.

- Kia, chú Phú. Về bao giờ thế? Vào trong này đã chú - Năm quay sang phía các cô - Em trai anh Phát

đấy. Thiếu tá phòng không. Có đũa nào xin chết thì nói với chị.

Giữa các cô trông Năm chững chạc ra vẻ đàn chị. Phú đoán chừng thế nào chị cũng giữ một « chức sắc » nào đó trong cửa hàng.

— Chú ăn phở nhé! Đề tôi bảo các cô ấy làm một bát phở thật đặc biệt,

— Em không ăn gì đâu. Phải ra ga ngay bây giờ. Có điện gấp của đơn vị cũ. Chị xem có chỗ nào kín đáo không? Em có câu chuyện riêng muốn nói với chị.

Họ ngồi trong căn phòng riêng cho khách ăn đặc biệt trước một chiếc bàn tròn trải khăn trắng toát.

— Có chuyện gì thế? Tôi nghe đây. — Năm bê lại một tách cà phê và một bao thuốc lá Bông Sen đặt trước mặt Phú rồi nhìn anh, chờ đợi.

Phú sửa lại thế ngồi, giọng anh bỗng nghiêm trang hẳn.

— Chuyện này hoàn toàn là chuyện riêng giữa tôi và chị. Tôi sẽ nói hết với chị, với điều kiện chị hứa với tôi một điều.

— Quan trọng thế kia ư? Tôi sẽ hứa.

— Chị hãy hứa với tôi là, dù bất cứ hoàn cảnh nào chị cũng không được làm anh tôi lo, không để tai tiếng cho anh Phát và gia đình. Chị biết tính tôi rồi đây. Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể, khi lời hứa bị vi phạm.

Năm túa hết mồ hôi. Chiếc áo trong ướt đẫm, hẳn nổi trên tấm lưng béo lẳn.

— Tôi xin hứa, chú nói đi. Có việc gì lẽ trong lắm phải không?

Và Phú đã kể, chậm rãi và rành rọt. Chốc chốc anh lại ngừng, nhìn Năm để thăm dò phản ứng ở chị. Một Năm

ban đầu nhợt nhạt, sau chuyển thành tím tái. Dường như ở trong lòng chị đang có một cơn bão. Nó xoắn vặn từng bộ phận trong nơi tạng, từng cơ bắp, dồn thốc từng đợt máu về tim lên mặt rồi như bị chặn đứng lại làm cho nó ửng đỏ, đỏ đẫm.

— Tôi nói hết mọi chuyện vì hết sức tôn trọng chị và cũng rất thông cảm với hoàn cảnh anh Phát, rất thương cho cảnh ngộ chị Mến. Tất cả bây giờ thuộc quyền chị. Mong sao chị hãy xử sự như một người phụ nữ đài lương và hiểu biết. Mọi sự thù hận, ích kỷ nhỏ nhen đều không mang lại hậu quả tốt đẹp gì cả. Tôi chưa biết rõ ý định của anh Phát, nhưng đã thân thiết với bố. Cả bố và gia đình sẽ rất biết ơn chị, nếu chị oánh lòng đi chị Mến, chuyển vào phía nam và sinh đẻ thuận lợi...

— Cảm ơn chú... Tôi biết rằng anh rất quý trọng tôi. Mấy ngày qua tôi cũng linh cảm thấy một cái gì đó...

— Chị hòa với tôi nhé. Chỉ phải bình tĩnh — Phát nói và cầm mũ đứng dậy.

— Tôi hứa — Giọng Năm nghẹn lại. Rồi lắt nhắt chị đưa hai tay ôm mặt, khóc nức lên.

Chương XIII

NÔNG trường đang trong chiến dịch « năm trăm tấn chè đen xuất khẩu », nên hầu hết nông trường viên, con em cán bộ nông trường đều dồn cả ra đi,

Những lò chè bạc thang, hình vành khăn, hình sóng nối tiếp nhau tạo thành một thảm xanh ngút ngát. Đứng trên tòa nhà hai tầng của nông trường bộ nhìn ra, có cảm giác như đang đứng giữa biển lằng vào lúc hoàng hôn mà những chiếc nón trắng nhấp nhô như những chiếc phao chỉ dẫn các luồng lạch.

Không khí lao động ở nông trường tưởng như rất bình lặng, nhàn tản. Nhưng thực ra đó là một thứ lao động cơ học hết sức khẩn trương hối hả, lúc nào trên vai, trên lưng mỗi người cũng ướt đầm hàng bát mồ hôi.

Ở một lò chè, các cô gái thuộc đội sản xuất số ba của Xoan đang lao động với cương độ hối hả như thế. Suốt từ ngày đầu chiến dịch, ngày nào đội ba cũng dẫn đầu năng suất toàn nông trường. Từ ngay khoản sản phẩm, nông trường làm ăn bài đầu có lãi, thu nhập của nông trường viên đều tăng lên, vì thế mỗi người càng gán bó với công việc, tìm thấy niềm vui trong công việc.

Với Xoan, chiến dịch tân thu che này, như một cái mồi, đánh dấu một sự thay đổi lớn trong tâm hồn cô kéo cô ra khỏi tâm trạng bế tắc tuyệt vọng. Hơn hai tháng trước đây, sau cái đêm khủng khiếp mà chỉ cần năm phút nữa thì cuộc đời Xoan cũng hoàn toàn chấm dứt, Xoan trở thành một con người khác hẳn. Cô nằm bệt ở trạm xá nông trường nửa tháng liền, người xanh rớt, đôi mắt lúc nào cũng u tối như không còn đủ nhãn lực để bắt nháy mọi vật xung quanh mình. Trong tam hồn cô chỉ còn là một khoảng trống rỗng, không có những kỉ niệm mà cũng chẳng có chút ánh sáng tương lai. Có những đêm Xoan nằm không chớp mắt nhưng cô chẳng hề lĩnh tâm để nghĩ đến một cái gì cả. Đường như cõi lòng cô đã trở thành một hoang mạc, ngồn

ngang những mảnh vỡ. sỏi đá và cát mà trên đó không thể sống nổi một ngọn cỏ, không một giọt mưa, chỉ có gió và bụi, xoáy lốc vẩn vơ. Ra khỏi trạm xá, người Xoan đã phục hồi được tí chút. Sự bình phục về thể lực chủ yếu là do sự chăm sóc về vật chất và nhất là tình cảm thương yêu thực lòng của ban bè, chị em trong nông trường. Xoan hối hận vì mình đã quá mềm yếu. Hiếu hèn. Xoan mặc cảm vì sự hèn kém của mình. Nhưng Xoan cũng đã cứng rắn, chai sạn đi nhiều. Có kiên quyết gạt bỏ mọi hình ảnh, kỉ niệm về Phú, coi như trên đời này không có con người hời hạc ấy. Anh đã chết cùng với cái chết tinh thần vừa rồi của Xoan.

Đây giờ với Xoan, chỉ còn công việc. Có ai đó nói rằng lao động là niềm vui duy nhất của con người. Câu nói ấy thật đúng nhưng cũng thật cay đắng xót xa, khi người ta phải thừa nhận nó vào cái tuổi đang cháy bỏng những khát vọng yêu đương và ra sức những ham muốn của tuổi trẻ. Nhưng biết làm sao, khi tất cả những thứ đó, ở cái nông trường heo hút này đều thiếu, khi con người ta buộc phải nén mình cam chịu những thiếu hụt tinh thần mà lẽ ra cuộc đời công bằng đã phân phát cho tất cả.

— Chị Xoan ơi, tối nay có đi xem phim ở Quán Tiên không? — Một tiếng nó ở lưng dằng kia vút lại, khiến Xoan ngừng tay ngẩng nhìn — Phim « Cuộc đời kĩ nữ » của Ấn độ, *chật cực* nhé. Đi xem thì nghĩ sớm một chút đi. Chúng em về đây.

Xoan ấn hai bàn tay xuống cái ghế chèn đã đầy ngón. Cả hai bàn tay Xoan đều xám đen vì chất nhựa chèn. Mồ hôi Xoan ướt đẫm hai vai áo, thấm lại như một mảnh vá sẫm màu trên nền vải xanh trũng sáo.

— Các cậu đi xem đi. Minh mệt lắm.

Bốn, năm cô từ những luống chè bên khênh những sọt chè búp đầy ngón đến khu vực bờ lô rồi cùng chạy đến bên Xoan.

— Chúng em đề nghị tối nay đội trưởng phải đi xem. Phim này hay lắm. Giống hệt như cuộc đời chị Xoan...

— Nếu mệt thì chúng em cũng đi. Đừng có ro ró ở nhà mà nghĩ ngợi vớ vẩn. Bọn đàn ông là cái thá gì? Họ không đáng để chị em mình tư tưởng gì hết.

— Đúng đấy. Chúng mình sẽ cũng chị Xoan đi. Nào, hai, ba. Thứ một cái xem nào.

Nhoáng cái, mấy cô đã xúm lại bế bổng Xoan lên. Có cô tinh nghịch còn luồn tay vào mạng sườn Xoan cũ, làm Xoan buồn đến không chịu nổi.

— Buông ra, các con ranh. Tao không chịu được buồn đâu.

— Thế chị có đi xem không thì bảo?

— Tao mệt lắm. Tao đã thề là không bao giờ đi xem xổ gì nữa.

— A, ngoan cố. Nào chúng mày, phải giúp ba đội trưởng tẩy rửa cái mối tình khi gió trong đầu đi.

Các cô lại bế bổng Xoan lên. Lại những trán cuoi. Những cái dăm lưng bình bịch. Cả một không khí dúi riu ran tiếng nói tiếng cười con gái.

*••

Cho đến chiều tối, khi các cô gái cùng kéo nhau ra suối tắm giặt, giữ bỏ những bụi bặm và vất vả của một ngày lao động để chuẩn bị đón nhận một buổi sinh

hoạt văn hóa hẻm hoi ở vùng núi, thì có một người khách đến phòng Xoan. Trong bóng hoàng hôn chập choang pha chút trăng non đầu tháng, không ai nhận rõ gương mặt cô gái. Hình như đó là một người bạn quen của Xoan, quen đến mức từ ngoài đường vào cô đã đến cửa phòng Xoan ngay và cứ đứng đợi ở đó khi chủ nhân chưa về.

Xoan từ suối đi lên. Mái tóc cô xõa kim bờ vai, thơm nồng hương xả. Cũng ở cái đoạn suối này đây, buổi tối không trăng đó, chuyển bẻ nua đo dũ áp vào đời cô. Tưởng rằng sẽ như mọi chuyển bẻ, về xuôi ra sông, dòng về bên. Nào ngờ chuyển bẻ ấy đã đánh chìm cả cuộc đời cô, nhào sâu xuống đáy bùn mọi khát vọng và hạnh phúc. Có lẽ còn nghĩ đến cô, còn biết cứu vớt một con người bất hạnh đang chìm ở khúc suối này không? Sẽ không có ai cả. Hết tất cả rồi. Ta sẽ sống như một người không có quá khứ, không biết tương lai. Cả cuộc đời ta sẽ chỉ có những lò chề và những người bạn cùng canh ngô kia...

Mỗi lần ra bờ suối, những ý nghĩ của Xoan lại cay đắng, chán chường và nghệt ngất thêm một chút. Khúc suối bây giờ đã trở thành một nhân chứng thường nhật nhác nhỡ, một ám ảnh tựa như một thư dị ứng thời tiết làm cho vết thương cứ như thôi không nguôi.

Không cần nhận mặt người khách, cứ như qua cái dáng mềm mại và cà đỏi, Xoan đã nhận ngay ra Mến.

Hai người bạn ôm chầm lấy nhau. Mến gục hẳn đầu vào ngực bạn và cứ cứng như thế, lẳng lẽ khờ.

— Mày làm sao thế Mến? Hôm tao ra ngoài đội, chúng nó bảo mày về nhà nghỉ phép. Ở nhà có chuyện gì phũ không?

— Không có chuyện gì cả. Tao chỉ ước được như mày. Giá mà chết quách đi cho nó xong..

Xoan hỏi gặng thế nào Mến cũng không nói. Dường như cô chỉ có một nhu cầu là tìm đến với bạn, nhận lấy hơi ấm của bạn chứ không cần thờ lộ, giải bày.

— Thôi, nín đi. Để tao đi lấy cơm cho mà ăn. Trời ơi, trông quần áo đầu tóc của mày kia. Hình như vừa ở bến tàu về thẳng đây phải không?

Xoan ngắm nhìn Mến và thở dài. Một tuần trước đây nó vẫn còn đẹp là thế. Cả cung đường ai cũng khen nó hồi này đẹp. Cái buổi tối vào đây với mình trước ngày về phép, nó vui lắm cơ mà?

Trong khi Xoan nấu cơm, Mến rửa ráy qua loa rồi vào nằm gác trên mặt gối, lặng lẽ khóc. Mến thương con đèn quận lũng. Suốt đêm qua, ngồi trong xô tối nhà ga đơi tàu, lúc nào Mến cũng đặt tay lên bụng, vỗ về, thăm nói chuyện với con. Mến có cảm giác như cái giọt máu mới hơn hai tháng kia đã thực thụ như một con người, biết chuyện trò, biết đồng cảm và thấu hiểu mọi suy nghĩ của cô. Nó là nguồn an ủi duy nhất, là tất cả cái phần còn lại của đời cô. Rồi cô sẽ sống ra sao, nếu không có một đứa con, không có một điếm nương tựa, giống như chiếc neo níu giữ con tàu đời cô với bờ bến, không để nó phiêu dạt lênh đênh giữa sóng gió biển cả mệnh mông của cuộc đời.

Bèn tai Mến vắng vắng xa xôi một tiếng hát ru:

*«... À ơi, chàng nên nhân nguà thì về
Ngồi lam chít đó chúng chề bạn cười
Em lạy chị em xin chớ có cười
Em không giăng gió gặp người, gió giăng...»*

Tiếng hát nghe sót xa cay đắng quá. Dường như ai đó đã nói thay nỗi lòng của Mến. Oan ức đắng cay nhưng đành cam chịu, dững cảm và cao thượng đón nhận mọi điều tai tiếng để được làm mẹ.

Mến thiếp đi trong cái dáng nằm nhọc nhằn tội nghiệp. Nhưng gương mặt cô lại ngời lên một vẻ bình thản và thanh cao, tưởng như trên đời mọi thứ khổ đau là vô nghĩa. Rằng mỗi người đàn bà sinh ra đều đã mang sẵn trong mình niềm hạnh phúc lớn lao của nhân loại.



Hai người bạn có nhiều nét giống nhau đến kì lạ. Nhìn bề ngoài có người đã lầm tưởng họ là hai chị em sinh đôi. Cũng một gương mặt trái xoan, nước da trắng mịn, mái tóc đen dày. Nếu như Mến thanh mảnh hơn một chút, Xoan đầy đặn thêm một chút, thì chắc chắn họ sẽ mặc quần áo của nhau vừa như in. Họ thân nhau từ ngày cả hai cùng học ở trường phổ thông cơ sở của xã. Nhà Xoan cách nhà Mến một cánh đồng mà hau như tối nào Mến cũng xách chiếc đèn chai sang nhà Xoan học nhóm. Nhiều đêm hai cô gái cùng ôm lấy nhau mà ngủ trên cái chõng tre kê ở đầu hiên nhà. Có lẽ cái cơ sở làm cho tình bạn lâu bền là hai tính cách vừa hòa đồng vừa bổ sung cho nhau. Cả hai cùng lạnh hiên đến mức gần như đứt dất, cùng hồn nhiên trong sáng trong cách nhìn nhận cuộc đời, cùng vị tha, tốt bụng, cả tin trong mọi ứng xử. Có điều Xoan có vẻ hiền lành, chịu nhường nhịn và có phần cam chịu, còn Mến thì nhanh, sôi nổi và đôi khi bướng bỉnh, quyết liệt. Những lúc bị bọn con trai trong lớp bắt nạt, Xoan chỉ

lặng lặng lủi vào một góc, mắt dần dần chực khóc. Nhưng Mến thì lại đảo đờ ra mặt. Cô sẵn sàng cãi nhau hoặc chạy đến thưa với thầy giáo. Nhưng xét cho cùng, tính cách Mến cũng chỉ vừa đủ cứng rắn ở mức tự vệ. Bản tính Mến vẫn là một cô gái dịu dàng, biết giới hạn ở sự chừng mực. Mến sắc sảo hơn Xoan nhưng lại hồn nhiên và sôi nổi hơn. Trái lại, Xoan là một cô gái gan ngầm. Bên ngoài cái vẻ lặng lẽ và yếu đuối là một nghị lực chịu đựng và một quyết tâm đến liêu lĩnh. Vụ tư tử huyệt vừa qua là một dẫn chứng. Cô không biết sợ hãi điều gì ngay cả đến cái chết, một khi cô thấy cuộc đời trở nên vô nghĩa. Bây giờ, tấn bi kịch đã qua rồi, tâm hồn Xoan đã khép lại, mối tình với Phú như một nắm mồ đã bị chôn chặt. Xoan như người vô cảm trước nỗi đau của mình. Và trước nỗi đau của những người khác, cô cũng cảm thấy nó chẳng thấm tháp gì so với những gì cô đã chịu đựng.

Cơm đã nấu xong rồi mà Mến vẫn ngủ say tới mức suốt từ lúc nằm cô vẫn chưa hề trở mình. Khu nhà vắng vẻ quá. Các cô gái đã rủ nhau đi xem phim từ lâu. Ngồi một mình, những kỉ niệm đã qua lại như ngầm chảy. Xoan sợ hãi vội đứng dậy đánh thức Mến.

Kìa, sao đôi mày của nó lại dựng cả lên thế kia? Và cái ức cứ thoi thóp trong một cơn thở nặng nhọc. Xoan đã linh cảm thấy mọi chuyện. Mèn ơi, khổ thân mày. Thảo nào hôm nay tao trông mày khác quá.

Mến bừng mở mắt. Cô hoảng hốt ôm chầm lấy Xoan như vừa qua một cơn ác mộng.

— Đến bây giờ mà mày vẫn còn giấu tao hả Mến? — Xoan ôm lấy vai bạn và lay thật mạnh — Mày yêu hay mày bị lừa dối? Với ai? Nói cho tao biết đi.

Mեն đưa tay dụi mắt nhưng chính là để ngăn một dòng lệ.

— Yèu, nhưng vẫn bị lừa dối. Mà y có tưởng tượng được không? Anh ta chính là anh trai Phú. Tao vừa ở đó mấy ngày. Tao đã gặp cả hai anh em. Thật là ghê sợ. Làm sao chúng mình có thể tin được những gã con trai ở trên đời này. Họ sẵn sàng lấy hết cuộc đời chúng mình. Họ giã cối và tàn nhẫn đến ghê tởm. .

Xoan như không tin ở tai mình. Tiếng Mèn như một chuỗi âm thanh bằng những chối chat o trong đầu.

— Cái anh chàng Pi ú của mày chàng khác gì một gã Sô Khanh. Hắn ta vừa chạy theo một cô gái đi tàu Thông Nhất. Hắn là một kẻ không có tim, không có một chút rung động nào trước nỗi đau khổ của người khác. Bất tiện rằng tao đã kể hết mọi chuyện về mày. Tao hi vọng hẳn sẽ hối hận, sẽ phải khóc lên trước câu chuyện thương tâm của mày. Nhưng vô ích. Hắn đã tàn nhẫn đẩy tao đến cái nước có lẽ cũng sẽ phải làm như mày thôi. .

— Dừng nó nữa. Tao không nghe những điều ấy. Với tao tất cả đã chết rồi — Tim Xoan đau thật, giọng cô như van vãn.

(Cả hai người bạn nước mắt đều đầm đìa. Họ khéc thương cho nhau và cho chính mình.

Trăng đã lên cao. Ánh trăng rọi qua cửa sổ ra một quãng sáng lên chỗ hai người bạn đang nằm. Vàng trăng hắt lên mũi bưởi, bông nước và hạnh vàng tuồng có thể ăn được. Ở ngoài kia, cánh vạt tấm dẫm ánh trăng vào sương đêm. Và gió mũi lồng lộng làm cho ánh trăng vung vãi, chảy tràn trên những vòm lá. Thiên nhiên nhuộm vẻ hoang sơ, vừa trinh khiết vừa

thơ mộng. Vậy mà hai người bạn không có một chút giao cảm gì với cái thiên nhiên hờn hậu ấy. Họ đang gam nhảm nỗi buồn khổ của nhau, cùng kéo nhau xuống cái đáy giếng vô vọng.

— Tao hỏi thật nhé. Ý mày định thế nào? — Mày lần Xoan định hỏi bạn nhưng rồi có cứ chần chừ, mãi mới nói được.

Tiếng Mến bỗng gát lên:

— Còn định thế nào nữa? Tao sẽ nuôi con một mình. Tao bắt chấp tất cả.

— Không được đâu Mến ơi. Khờ lắm. Mày sẽ không chịu đựng nổi những ánh mắt soi mói khinh thị, những lời chỉ trích ánh ối dẫu. Nó sẽ không có kô. Nó sẽ bị cả xã hội ghê lạnh...

— Tao khinh thường g tất. Phải biết sống trên dư luận. Bỏ nó sẽ là cục đất. Tao cuốc dương dẽ ra nó.

Lần đầu tiên Xoan gặp một cô Mến khác hẳn. Trước đây có bao giờ Mến bước bình và bất cần đời như thế. Tự nhiên Xoan cay đắng liên tưởng con người với con thú. Khi đã bị dồn đuổi cùng đường, con thú sẽ vùng trở lại chống trả quyết liệt.

— Mến này—Xoan lay vai bạn—Tao ban thế này có được không? ở đời tao có ông Bàn Thiên Ích, chú cái Sinh, mới chết vợ. Ông ấy người Dao, tuổi hơn năm mươi mà không có con trai. Hay chúng tao làm mối may cho ông ấy. Mày đồng ý, chỉ tháng sau là cưới ngay thôi. Cách ấy vừa đỡ tai tiếng cho mà mà ông Ích cũng có hạnh phúc...

Mến nằm im. Có vẻ những lời của Xoan đã làm cho cô xuôi lòng. Nhưng Xoan đang định tiếp tục nói nữa

thì đã nghe vang lên những tiếng ngáy đều đều. Con bé thất vô tư hay nó đã quá mệt mỏi? Xoan thở dài và nằm xoay người lại. Cái vầng trăng như một múi bưởi mọng nước cứ chiếu thẳng vào chỗ Xoan nằm, khiến Xoan bỗng nồn nao một nỗi nhớ. Phải rồi, cũng tháng này đây năm trước, anh ấy với mình đi qua đồi chè tràn ngập ánh trăng. Mình ngắt đưa cho anh một búp chè và bảo: « Anh thử nhắm một búp chè mà xem. Đắng, chát, nhưng rồi sẽ ngấm cái hương vị ngọt thơm, say người... »

Những ý nghĩ làm Xoan thỏa thích. Cô xoay người úp mặt vào gáy Mến, để trốn ánh trăng.



Mờ sáng, bỗng có tiếng gõ cửa gấp gáp.

Xoan không ngủ rên trước đó cô đã nghe thấy rõ tiếng chân người bước hối hả về phía cửa phòng mình rồi tắt đột ngột. Có lẽ cái người nào đó đã đứng trước cửa phòng để nghe ngóng hay cân nhắc một điều gì và bây giờ mới quyết định gõ cửa.

Xoan trở dậy chải lại tóc. Qua gương cô thấy khuôn mặt mình thật nhợt nhạt, đôi mí mắt sưng mọng. Mình già đi quá rồi. — Xoan hất mớ tóc qua vai như muốn hất đi cả nỗi buồn phiền, rồi cô nhẹ nhàng đi ra cửa.

Ai đó? Hình như cái linh cảm hết sức tinh nhạy mà chỉ có những người phụ nữ sống không hề rời hột mới cảm nhận được, đã mách bảo Xoan rằng, ngay sau cánh cửa liếp này là cái con người mà mới hơn hai tháng trước đây, với cô, đã vô cùng thân thiết. Xoan

như cảm thấy mũi mờ hơi, mũi tóc khét nắng và cái hơi thở quen thuộc. Có như đang đối diện với gương mặt sạm nắng, hơi khác khở, cảm thấy đôi mắt to trằm tình đang nhìn thẳng vào mình, cái nhìn đầy những mặc cảm tội lỗi và sự cầu xin tha thứ.

Xoan xoay người, áp lưng vào cửa, tay ôm lấy ngực, cố nén cái tiếng đập gấp gấp như trống trận, cố nén cả từng hơi thở đang dồn lên hồi hả,

Tiếng đập của truyền qua lưng, dội thẳng vào tim Xoan.

Phải khó nhọc lắm Xoan mới rút được then. Bàn tay cô run bần đưa lên che lấy mặt!

Phú đẩy cửa, ào vào nhà. Suốt đêm qua anh không ngủ. Đôi mắt anh đỏ khé, gương mặt hốc hác còn lấm nguyên lớp bụi đường. Anh đứng sững lại một giây, ánh mắt bao bọc lấy Xoan trong cái nhìn như thiếu dốt. Rồi anh đột ngột tiến lại, giang hai cánh tay lực lưỡng cheàng lấy Xoan.

— Buông ra. Tôi ghê tởm! — Xoan rùng mình rồi vùng ra khỏi tay Phú chạy lại bên giường, ngã xoài lên người Mến.

Mến hốt hoảng ngồi bật dậy.

Bốn con mắt của hai người con gái cùng chĩa thẳng vào Phú, như những họng súng tự vệ, bắn ra những tia nhìn đầy thù hận và sợ hãi tương như Phú là một con thú xa lạ vừa đột nhập vào nơi ẩn nấp của họ.

Phú bước lùi trở lại. Anh đụng phải chiếc ghế tựa bên cửa sổ và nặng nề gieo mình xuống, hai tay ôm lấy mái đầu tưởng như đang muốn nổ tung.

CÁI phố huyện miền núi thật nghèo và có vẻ như rất tam bợ. Dãy phố chính kéo dài từ bến xe, qua cửa hàng bách hóa rồi ngoắt lên dãy đồi, nơi đóng trụ sở của Ủy ban nhân dân huyện và huyện ủy, vền vền chỉ dài khoảng dăm trăm mét. Léo tèo vài ba cửa hàng may, chữa xe đạp, cắt tóc, chữa radiô, đồng hồ.. làm cho dãy phố có phần sinh sắc lên nhưng đồng thời nó cũng bộc lộ hết cái vẻ quê mùa, tẻ nhạt của một vùng mà sản xuất hàng hóa kém phát triển, giao thông cách trở và đời sống tinh thần còn rất nghèo nàn.

Có lẽ nhịp sống của phố huyện thực sự náo nhiệt, sôi động nhất là vào các phiên chợ. Địp ấy, dân từ các làng các bản, tư nông trường, làm trường kéo nhau xuống chợ, mang theo lĩnh kính những bao, sọt đầy măng, mộc nhĩ, đồ tương, che, lạc và biết bao nhiêu thứ sản vật của rừng. Những con ngựa gầy trơ xương, thấp bé như những con la chở oằn lưng những bao tải đồ hàng, mồ hôi ướt bết, thở phì phì và đôi lúc cao hứng hí vang. Những cô gái Dao, Sán Chỉ, Cao Lan quanh vùng, quần áo chàm còn hăng mùi nhựa cây, rục rờ mau chỉ thêu, lấp lánh vòng bạc quanh cổ, trên tay, kéo nhau từng tốp như đi hội. Chợ miền núi là một triển lãm kinh tế, đặc sản trong vùng và là một ngày hội văn hóa. Đến phố huyện vào ngày chợ phiên mới thấy hết tiềm năng và sự đa dạng nhiều màu sắc của một vùng quê còn ghi đậm dấu ấn của thiên nhiên.

Nhưng vào cái buổi sáng ấy, khi chiếc ô tô khách cũ kĩ và nhọc nhằn từ thị xã đưa khách vào bến thì phố huyện đang vào cái thời điểm vắng tanh teo. Có lẽ do trời quá nắng. Chẳng ai dai gì mà đi dạo chơi, la cà

trên con đường đất sỏi nắng chói chang và bụi rác thốc lên từng bõl mỗi khi có cơn gió núi ào qua.

Trong đám hành khách xuống bến, có một phụ nữ làm cho cả phố huyện chú ý. Chị chạc ngoài ba mươi, dáng thấp đằm và sớm béo trước tuổi. Trông cách ăn mặc nhiều người đoán chừng rằng chị là người thành phố, có đời sống vật chất khá dư thừa. Chiếc áo phông Thái màu tro, kẻ những sọc ngang xanh đậm và mạn chín rất hợp với chiếc quần bò mốt chạt căng nổi hẳn mông và bộ dùi mập chắc. Bù cho cái chiều dài có phần thiếu hut, đôi dày có quai hậu, gót nhọn cao đến nửa gang khiến cho cái dáng của chị có phần thanh thoát hơn nhưng lại có vẻ chông chênh kém hẳn thể bền vững mà thân hình chắc mập kia phải tốn bao nhiêu năng lượng và thời gian mới tạo ra được.

Mấy anh thanh niên chơai ở phố huyện, thoáng nhìn thấy hình bóng tỉnh thành ấy, có vẻ háo hức lắm. Nhưng đến lúc « người đẹp » đến gần thì họ đều thất vọng, vì « nàng » không đẹp. Nói chính xác hơn là gương mặt chị trông hết sức tẻ nhạt mang nét quê quê chẳng có vẻ gì ấn nhập với bộ đồ sang trọng, chiếc túi xách Thái màu xanh cổ vịt và chiếc mũ mỏ vịt màu trắng dài các của các cô gái Sài Gòn.

Người khách đó chính là Năm.

Lần đầu tiên Năm đặt chân đến vùng núi heo hút này. Chuyển đi với tâm trạng chẳng hứng thú gì khiến Năm có mòi ác cảm ngay từ đầu với tất cả mọi cảnh vật mà đáng lẽ ra một người đi du lịch đã có thể thu nhận được bao nhiêu điều mới lạ và bổ ích.

Cho mãi tới đêm qua, cuộc xung đột đã kéo dài từ nửa tháng nay giữa Năm và Phát còn diễn ra kịch liệt.

trung tâm của mỗi vùng đất, người gav ra cái « thâm hoa » gia đình, theo như cách nói của Năm, chính là Mến.

Nhận xe từ Đà Nẵng về. Phát ủ rũ như một con gà rù. Anh tiếc hai ki « hàng đen » trị giá mấy *chí*, vì quá thương Phú, muốn tạo điều kiện cho Phú làm ăn mà anh vừa bỏ công, vừa bỏ của, vừa sẵn sàng gánh chịu mọi hậu quả nguy hiểm. Anh tiếc cả một món tiền lớn bỏ ra để thu xếp cho Phú khỏi bị liên lụy, khỏi bị rắc rối về tiền sử sau này. Một cú « gãy cầu » như thế, nếu là một người khác, chắc đã phát điên lên. Nhưng Phát đã cố dẫn lòng lại. Anh biết rằng có những vụ việc lớn lao hơn mà anh phải chống đỡ. Suốt trong những ngày ở Đà Nẵng chờ xe, Phát đã căng óc suy nghĩ, tính toán một giải pháp tối ưu nhất cho Mến. Phương án đưa Mến vào sống ở Sài Gòn có thể coi như một phương án ly tưởng, phù hợp với nguyện vọng của Mến mà cũng có lợi cho Phát về nhiều mặt. Bỏ ra vài cây vàng mua một căn phòng nhỏ ở Sài Gòn, với Phát, không có gì khó khăn. Mến sẽ sinh con sẽ kiếm một việc gì đó để làm thêm, sẽ là đầu mối trung chuyển hàng của Lộc từ Hà Nội vào và buôn cất hàng để chuyển theo tàu Thống Nhất ra. Bằng cách làm ăn đó, chỉ cần cấp cho Mến một ít vốn ban đầu, một năm sau Mến sẽ phát lên vù vù. Và nếu như Mến đẻ một hoàng tử? Chao ơi, một hoàng tử đủ làm cho Phát trở thành một con người hạnh phúc tuyệt vời. Sau này nghỉ hưu, Phát sẽ vào sống với Mến. Phát sẵn sàng trao lại cả sản nghiệp và ba đứa con gái lại cho Năm để xách một chiếc vali gọn nhẹ vào Sài Gòn. Những năm tháng đi dưỡng tuổi già của Phát sẽ hạnh phúc biết bao với một người vợ trẻ, một đứa con trai khôi ngô và thông minh...

Viễn cảnh tươi đẹp ấy, sẽ là hiện thực, nếu như mọi ý đồ của Phát được thực hiện. Nhưng chớ trêu thay, khi vừa từ Đà Nẵng về thẳng nhà ông Tài để gặp Mến Phát hiểu ngay ra rằng tất cả mọi điều anh dự tính hầu như đã sụp đổ tan tành.

— Tại thẳng Phú phải không? Vừa nghe ông Tài cho biết Mến đã bỏ đi và Năm đã biết chuyện, đôi mắt Phát bỗng đỏ ngầu, giọng bực lên như một con thú vừa bị trúng đạn. Tất cả nỗi phẫn uất, tức giận, Phát muốn trút hết lên đầu Phú.

— Sớm muộn rồi con Năm nó cũng biết. Thành Phú nó không có lỗi. Trong chuyện này, người có lỗi trước hết là anh.—Giọng ông Tài buồn bã.

— Tại bố đấy. Đáng lẽ bố phải dàn xếp mọi việc trong lúc tôi đi vắng. Bố phải khóa mõm cái thằng Phú lại. Anh em ruột thịt mà nó giết tôi không dao.

Phát hăm hăm bỏ về nhà. Anh chờ đón cuộc đùng đầu với Năm. Anh sẽ phá sạch, đốt sạch, nếu Năm muốn cố tình gây sự.

Nhưng Năm quả là một phụ nữ cao cường. Suốt hai ngày đầu chị tỏ ra như không biết chuyện gì, thậm chí có lúc Phát kiếm cớ định gây sự thì Năm lại tỏ ra mềm mỏng và hết sức dịu dàng, chiều chuộng anh. Phát giống như anh chàng Đông-ki-hốt-tê đây người giáp trụ mũ mào, tay lăm lăm ngọn giáo sẵn sàng xông vào đối thủ, nhưng trước mắt anh ta chỉ có những chiếc cối xay gió hiền lành, cánh đồng thơ mộng và những cô thôn nữ dịu dàng như những nàng tiên.

Cho đến đêm thứ hai, tâm hồn Phát đã mềm hẳn lại. Anh thèm khát một sự vuốt ve yêu chiều thực sự. Sự dịu dàng trong ứng xử và cái nét mềm mại đầy nữ

tính ở Năm khiến anh như quên đi tất cả mọi du định, mọi nỗi bực bội, bế tắc những ngày qua. Mọi ý chí và nghị lực ở anh như nằm nhũn ra, xếp hẳn lại, tựa như những miếng bột biển bị vạt kiệt nước. Năm bên Năm, ngửi mùi da thịt và mùi nước hoa, mùi xà phòng Camay quen thuộc ở chị, lòng anh bỗng trào lên một cảm xúc lẩn lộn giữa sự thèm muốn, tình yêu thương và niềm hồi hận. Năm như linh cảm thấy điều đó. Chị nằm hơi nhích xa anh, vờ như đang thêm một giấc ngủ.

Phát đâu biết rằng, những ngày qua, Năm đã kì công giương một cái bẫy.

Quả nhiên, khi vừa choàng tay kéo vợ vào lòng, khi bàn tay của Phát còn nóng rùng rục vì hàng trăm mao mạch đang dồn tu đến, vừa chạm vào khoảng eo lưng mềm mại và căng nở của Năm, anh đã thấy cá tẩm thân tròn lẳn ấy rung lên, rồi Năm khóc tức tưởi.

— Anh đã lừa dối 'ôi. Anh định bán rẻ cả mẹ con tôi. Tôi không ngờ lòng người lại dễ thay đổi và bội bạc đến thế. Anh nói đi. Mẹ con tôi có tội tình gì? Hà? Cái con bé làm đường ấy nó đã chuộc cho anh bữa mê bá độ. Nó định phá tan nát cuộc đời tôi anh biết không? Được, tôi xem anh định làm gì. Tôi không phải là đứa hèn. Rồi anh sẽ biết. Muốn, thì tôi sẽ cho tan tất cả...

Cái quả bom tưởng như rất hiền lành và dịu dàng kia đã bắt đầu bén ngời nổ. Nó lúng nhúng vào cái lúc bất ngờ nhất mà chính Phát cũng không thể lường trước được. Và khi ngòi nổ đã chạm rồi thì bằng mọi cách khỏi thuốc đã núp phải giải phóng hết năng lượng. Không có chuyện nửa vời, không có sự nhân nhượng, từng bước, Năm đã dồn Phát vào chân tường, bắt anh phải thú nhận, buộc anh phải hủy bỏ tất cả những du định, đầu hàng một cách vô điều kiện.

Đã có lúc Phát định phá tung ra. Anh định lên thẳng cung đường, nơi Mến làm việc để cùng cô trốn chạy. Anh sẵn sàng trắng tay, sẵn sàng rũ bỏ hết để bảo vệ Mến. Nhưng ý nghĩ liều lĩnh ấy chỉ thoáng qua như là một phản ứng để trừng trị Năm, chứ không phải là tiếng gọi của tình yêu. Giá như anh yêu Mến thực lòng, có lẽ anh đã làm được điều đó. Nhưng, đúng như một người buôn đồ cũ, nuối tiếc lắm một chiếc trống đồng thời văn hóa Đông Sơn giá hàng vạn đôla, nhưng lại không có gan đối đầu với nhà chức trách khi vụ buôn lậu bị đổ bể. Đánh phải bỏ của chạy lấy người. Đó là thượng sách. Và lại, Năm quả là một người đàn bà cao tay. Những « miếng vỡ » của chi cao cường đến nỗi, anh không thể lường trước được. Đúng như lời chị đã hứa với Phú, chị không hề làm âm mưu lên. Trong khoảng mười ngày nổ ra cuộc xung đột, cuộc sống gia đình tưởng như vẫn bình lặng. Cả ông Tài, cả Lộc, cả những đứa con, không ai biết giữa họ đang có một cuộc « chiến tranh » ngầm. Năm rất mềm dẻo, uyển chuyển trong chiến thuật, nhưng về nguyên tắc và mục đích thì cứng rắn và nhất quán không gì lay chuyển nổi.

Vậy là cuối cùng Phát phải đầu hàng. Anh rã rời như một kẻ bại trận, bại nhược đến mức không còn cả ý chí để cứu vớt lại, dù chỉ là một chút ít danh dự.

Và sáng nay, con người chiến thắng, mặc dù với tâm trạng chẳng hứng thú gì, nhưng lòng đầy kiêu hãnh và uy lực, đã quyết vượt qua một chặng đường vất vả để bây giờ dặt chân đến cái phố huyện heo hút này.

* *

Từ phố huyện đến Đồn bảo dưỡng cầu đường 12, theo đường tắt cũng phải hơn mười cây số. Nếu theo

đường làm nghiệp qua ngàm, phải mất ngót hai mươi cây. Nhìn con đường đá gan gà gồ những sông trâu, sâu hoắm những ổ voi, chạy men theo thung lũng hẹp rồi trườn lên đồi, mất hút sau dải núi đá, Năm thấy ngao ngán, thầm trách mình tự nhiên chuộc vạ vào thân. Có ai bắt Năm phải đi? Cứ mặc xác cô ta, cái cô ả Thị Mâu ấy. Muốn cướp chồng người ta thì khắc phải chịu hậu họa. Ác giả ác báo. Hãy cứ để cô ta ôm cái bụng vượt mặt mà vênh vác với thiên hạ. Chẳng có bằng chứng gì mà bắt vạ ai cả. Mà có bắt vạ thì cũng đừng hồng dọa nỗi gái này ..

Năm ngồi thừ bên cửa nước, tre đến dầy cả ruột. Nhưng rồi chị cũng ngủ lại. Dường như chị cảm thương cho cô gái xấu số kia. Cũng một phận đàn bà. Ở một nơi heo hút như thế này, riêng những thiếu thốn về mặt tình cảm đã là một sự khổ ải. Và lại, biết đâu cô ta lại là một người đàn bà hiểu lĩnh? Cô ta sẽ bế thốc đưa bé xuống xí nghiệp của Phát thì sao? Một đứa bé giống Phát như lột thì thật là một thảm họa không chỉ cho Phát mà cho cả Năm nữa. Nhất là đứa bé ấy lại là một thằng Phát con. Ôi, lúc ấy thì đã quá muộn. Vấn đề sẽ xoay ngược tình thế. Mẹ con Năm sẽ hoàn toàn là những kẻ chiến bại. .

Như ngồi phải đồng kiến lửa, Năm nhồm bật dậy, trả tiền nước. Bằng mọi giá phải đến ngay Đoạn Lão đường cầu đường. Chưa thấy đồi, nhưng Năm quyết định phải ăn một cái gì. Phải lấy sức để đi bộ mười cây số. Phải để chừng khả năng từ giờ đến đêm không có hạt cơm nào vào bụng.

Hai chiếc bánh mì kẹp giò lụa và gói bánh quy bơ Năm đã chuẩn bị sẵn từ Hà Nội, nhưng chỉ muốn dùng làm thức ăn du phòng. Có một quầy phở mậu dịch ở

gần bến xe, nhưng chỉ liếc qua Năm đã phát ón. Cùng trong nghề nhưng sao Năm có ác cảm với những cửa hàng ăn mậu dịch. Loại phở trâu kia, ăn vào, đi ngoài sớm. Mà mấy cô bán hàng, trẻ trung thật nhưng sao mặt mày cứ lạnh tanh và cau có như những bà già.

Tim mãi mới thấy một quán phở tư treo mảnh im im như nhà có gái dè. Ở miền núi, thiếu gia vị, nhưng được cái nước dùng rất nóng. Thấy có khách sang, bà chủ quán bỏ thêm một thìa mì chính, khiến Năm ăn thấy ngon miệng hẳn.

Đang ăn thì có tiếng ô tô còi ở ngoài cửa. Năm nhìn ra. Một anh lái xe chạc bốn mươi, quần áo xanh bảo hộ lao động, bước vào quán.

Bà chủ quán nhận ra người quen, cười toe toét:

– Tuần nay đi đâu mà không thấy qua đây, chú Thức?

– Đi Hải Phòng. Rách việc quá chị ạ. Năm ở cảng chờ nhận hàng mất đúng ba ngày. Tốn kém mấy ngàn bạc mà ăn uống chẳng ra sao.

– Thảo nào trông hốc hác hẳn đi – Bà chủ nhìn khách đầy mũi lòng và nhanh nhẩu làm một bát phở tái bò dầy ngọn đặt trước mặt anh – Có rượu Vân chính hiệu. Làm một chén nhé!

– Ôi dào, rượu che trời này có mà phát điên. Chị cho em một cốc nước lọc.

Anh lái xe lấy chiếc khăn bông to xù vắt trên cổ lau những giọt mồ hôi to mọng như những giọt nước đá bám trên mặt, trên cổ, uống ừng ực hết cốc nước lọc rồi cúi xuống bát phở, húp xì xụp.

Rõ ràng là một anh xê đồng rừng, ít màu và quen sống kham khổ — Năm liếc mắt quan sát anh lái xe và thăm nghĩ — Tự nhiên chị thăm so sánh anh ta với Phát. Cũng nghề xê nhưng cũng có dăm bảy loại. Làm xê ở đất mỏ, ở công trường. làm trường thì chỉ có ăn đất đá. Xê lái xe con cho các thủ trưởng thì chỉ được cái mẽ sang trong, đôi khi rậm rịch cái bao tử nhưng vợ con cũng chẳng được nhờ. Màu nhất là xê lái xe léc chở xăng dầu, xê chở hàng quá cảnh, xê lái xe khách chạy đường dài, rồi xê ở các đoàn xe vận chuyển hàng hóa. Gặp những anh xê có màu, biết ngay. Cứ trông Phát với cái anh xê này thì đủ thấy là một trời một vực...

Hình như người lái xe không chú ý gì đến người đàn bà đang thăm nhận xét mình. Anh ăn rất ngon lành, miệng thổi phù phù từng thìa nước nóng bồng một cách thích thú. Chính những động tác ăn quá hứng thú kia, và nhất là cái vẻ thờ ơ của anh lái, khiến Năm có vẻ tự ái. Chị để ý thấy rằng hình như từ lúc vào, anh ta không hề nhìn sang phía chị. Có lẽ anh ta chưa nhìn thấy, hay sự ăn mặc của chị quá xoàng xĩnh khiến anh ta không để ý? Năm bồng đỏ bừng mặt vì cái ý nghĩ của mình. Phụ nữ nhiều khi đến thật kì quặc. Dân chẳng còn trẻ trung gì nhưng họ vẫn cứ muốn làm đẹp cho cuộc đời.

Thực ra, với cánh lái xe, tất cả mọi vật trong phạm vi vài trăm mét, hầu như không có vật gì lọt ra ngoài tầm mắt họ. Anh lái xe đã nhìn thấy Năm ngay từ lúc còn ngồi trên buồng lái. Và chỉ thoáng nhìn, anh biết chắc rằng chị sẽ làm quen. Vì thế anh phải tỏ ra lạnh nhạt và đứng đưng lì chút xem sao.

— Cô này có việc phải vào Đoàn bảo dưỡng cầu đường. Chú Thức cho cô ấy đi nhờ với— Bà chủ quán tới bụng mau mắn gỡ cho Năm cái ghế bí.

— Dạ vâng. Em đang lo không biết đi bằng cách nào— Năm nhìn anh lái xe với cái nhìn của một cô gái chưa chồng.

— Nhưng mà đường xóc lăm. Mà tôi lại không quen chở phụ nữ trên cabin. Ngồi thùng xe có được không?

— Dạ, không sao ạ. Em cũng sợ ngồi trên cabin lắm..

Chính Năm cũng không ngờ mình ăn nói có duyên đến thế. Câu nói lập tức làm anh lái xe phải nhìn chị, tủm tỉm cười. Anh sột sắng ra mở cửa buồng lái.

— Nói cho vui vậy thôi. Chứ đề cô ngồi thùng xe thì cũng bằng như tôi phải ngồi tù một mình trên cái buồng lái này...

Họ nhìn nhau cùng cười. Nhớ ra bao thuốc hạ sốt Năm đã mang sẵn đi từ Hà Nội, chị mở túi xách lấy ra mời anh lái:

— Anh Thức hút thuốc đi... Đi ô tô phải có cái gì cho nó át mùi xăng... Kìa, anh ngạc nhiên khi em biết tên anh phải không? Bà chủ quán mách em rồi mà.

— Thế còn tên có? Anh lái xe cầm điều thuốc, chân lừa cho mình và cho cả Năm nữa, rồi cứ nhìn chị, đây vé ngõ ngang.

— Tên em ấy à? — Năm dùng đũa một giây. Chị đã nghĩ đến những cái tên khá thơ mộng, Bích Ngọc, Thúy Mai chẳng hạn, nhưng chị vội gạt đi ngay, vì dù sao nó cũng thật xa lạ với con người thực của chị — Tên em xấu lắm... Anh cứ gọi là Năm...

— Tên đẹp và giản dị quá. Đáng lẽ cô phải cho tôi hát thuốc lá năm số mới phải...

Anh lái xe thật vui tính và nói chuyện rất có duyên. Lâu lắm rồi Năm không đi nhờ xe thể này nên chị thấy chuyện đi thật thi vị. Và thi vị nhất, có lẽ chính là cái ý nghĩ có vẻ như rất mơ hồ vừa thoáng qua trong đầu chị khi chị cảm thấy rằng mình còn rất trẻ, còn duyên dáng lắm. Như một cô gái nhí nhảnh và hiếu động, chị cứ xoay cái móng nung núc của mình trên ghế, nhìn ngắm suốt hai bên đường. Ôi, con đường mới đẹp làm sao, như một dải lụa trắng trải ra trước mặt. Những cánh rừng, những đồi cây mới trồng xanh mát cùng thi nhau chạy ủa về phía sau. Và bầu trời xanh bao la. Và từng tảng mây bông tơ xốp như ủa cả vào buồng lái. Năm nhìn sang bên, liếc qua cái gương phản chiếu. Anh lái xe trông thật hào hoa và tài nghệ. Anh cầm chắc vô lăng, đôi mắt nhìn thăm thẳm, cái dáng ngồi thật vững chãi và đẹp. Tỉnh thoảng gương mặt nhìn nghiêng, trông rất đàn ông của anh chợt xoay nhìn lại. Đôi mắt chứa cả con đường và bầu trời bỗng choàng lên Năm cái ánh nhìn rợn ngợp...

Năm chợt nghĩ đến Phát và Mến. Cũng trên con đường này, trong cái buồng lái như thế này, đã bao đêm, bao ngày họ đi với nhau? Bao đêm bao ngày rồi mà sao mình không biết? Nếu như không chữa phẫn bụng ra thì rồi họ sẽ còn tiếp tục lừa dối mình đến bao giờ?

Như có những con rắn vô hình luồn lách, xoắn vặn trong đầu Năm. Năm thăm nguyên rủa cái ca-bin quái ác này, con đường vừa hoang sơ vừa thơ mộng này hình như cứ cố ý trừu chọc tình. Không, Năm không thể hiền lành một cách nhu nhược và dón hèn. Năm sẽ

xé tan xác cái đũa cướp chông người khác ở ngay cái nơi nó đang sống nhơn nhơn ấy. Rồi muốn ra sao thì ra. Cùng lắm là đi tù. Chứ cứ nghĩ đến là Năm lại ruc cả ruột.

—Sao ? Cô bị cảm à ?— Anh lái xe bỗng giảm ga cho xe đi chậm lại. Anh đã nhận ra gương mặt của Năm tìm tái đi, và vành môi chị cắn chặt lại như đang phải chịu đựng một nỗi đau khủng khiếp—Đúng là cô bị cảm thật rồi. Tôi có dầu xoa đây.

Chiếc xe dừng hẳn lại ở bên gầm. Anh lái xe lấy từ trong cốp ra lọ dầu khuynh diệp và đưa cho Năm. Nhưng chị lắc đầu một mỗi :

—Anh xoa cho em với. Em mệt lắm...

Tự nhiên Năm có một ước muốn là được hai bàn tay vừa cầm chắc vô lăng kia an ủi vỗ về. Ước muốn này chợt ập đến không hiểu do cái khung cảnh thiên nhiên bỗng làm cho con người ta trống trải, yếu đuối hay là do cái ý muốn trá thù Phát khi chị vừa nghĩ đến anh, chị cũng không biết nữa.

Anh lái xe có vẻ lung túng trước lời đề nghị của Năm. Anh tránh không gặp cái nhìn của chị. Rồi vụng về đặt lọ dầu vào tay Năm.

—Cô xoa đi. Để tôi xem lại máy. Hình như bình nước đã cạn khô cả rồi...

Anh mở cửa cabin và nhảy xuống, vẻ vội vã và hối hả như đang trốn chạy một cái gì đó.

* * *

— Mến ơi, ơi thân mến...

Cô gái cao to, dáng như đàn ông, đứng soãi đôi ủng trong lớp đất dòi đặc quánh, dùng hai tay làm loa gọi

với lên đỉnh đồi. Trên ấy, khoảng năm sáu cô gái, cô nào cũng nai nịt như chiến sĩ binh chủng hóa học: quần áo bảo hộ lao động, găng tay, dày ba ta, khăn vuông chùi kín mặt chỉ để hở hai con mắt. Họ đang dùng chèo, cuốc chim đánh bật gốc một cây lim xanh đã ngót trăm tuổi để bạt một đoạn ta-luy cho con đường mới mở. Cứ nhìn góc lim già cỗi thu có những tảng rễ xoắn vặn ăn sâu dưới lớp đất mùn hàng mét và những cô gái nhỏ bé kia, đủ biết rằng họ đang làm một công việc vượt quá sức vóc của mình. Hình như các cô gái không thấy hết điều đó, hoặc giả cái công việc nặng nhọc này đã quá quen thuộc đối với họ, nên họ làm việc một cách hăng hái và tự tin lắm. Cả mấy cô gái cùng đứng xoải chân, một tay bám chắc vào những thân cây còn lại trên trền đồi, một tay giữ chèo, ra sức bầy. Từng đám bụi đất vàng đục, cùng với mùn lá mục ả, chốc chốc lại bị gió xoáy bay thốc lên, bao kín người họ. Ở vùng này, đêm qua mới có một trận mưa lớn, đất dưới chân đồi, trên đoạn đường vừa san ủi nhào quanh, nhưng trên sườn đồi dốc, từ sáng, mặt trời đã hun nóng đến khô rang.

Gốc cây cỗi thụ vặn m nh rãng rắc rời từ từ bật khỏi trền dốc, lao đánh rầm xuống mặt đường, kéo theo cả một chiếc chèo từ tay một cô gái, khiến hai ba cô gái khác bỗng hét toáng lên nhảy đến níu lấy bạn, kéo vội lại phía sau.

Cô gái tương đàn ông đứng dưới mặt đường đang định giờ hai tay làm loa gọi một lần nữa vội đưa tay ôm lấy mặt đầy sợ hãi rồi tháo băng đôi ủng, thoăn thoắt theo đường dốc leo lên. Hình như cô đã nhìn thấy cô gái vừa suýt bị rơi xuống theo lưỡi chèo kia chính là Mến.

— Mến ơi. Có làm sao không ? — Cô gái tướng đàn ông quì trước mặt bạn. Giọng cô vừa có cái vẻ thẳng thốt của người vừa chứng kiến một tai nạn, vừa có nỗi vui mừng vì cái tai nạn ấy đã không xảy ra.

— Không sao đâu. Tao bị chóng mặt quá — Mến đưa tay nói chiếc khăn che kín mặt. Cả gương mặt cô đỏ dừ như đang lên cơn sốt. Rõ ràng là cô đã làm quá sức.

— Thôi, chừng này để cái Mến nó nghỉ trước giờ một chút. Hồi này tao thấy sức khỏe của mày thế nào ấy Mến ạ. — Một cô gái nhìn Mến ái ngại.

Cô gái tướng đàn ông cầm tay Mến, tháo giúp cô đôi găng sờn rách ra.

— Tao vừa gọi mày đến bằng cả cỗ hong. Có khách đang đợi mày ở dưới kia đấy Mến ạ.

— Ai thế ?

— Một cô nàng từ Hà Nội lên. Ăn diện sang lắm. Trông như là dân đi buôn vàng.

Tim Mến giật thót lên. Cô hốt hoảng nhìn xuống phía cô bạn đang chỉ, nơi chiếc máy ủi C 300 đang làm việc.

Ở đó, Năm đã đứng đợi Mến gần nửa tiếng đồng hồ. Hình như Năm cũng đã nhìn thấy Mến, hoặc chí ít là chị cũng đã thấy toàn bộ quang cảnh nơi Mến làm việc, hiểu quá rõ công việc cực nhọc và đơn điệu của những cô gái mở đường ở một vùng núi heo hút này.

Tướng thế nào, hóa ra còn khô ải quá cả dân cu li thời xưa — Năm vừa nheo đôi mắt qua cặp kính hồng, vừa nghĩ — Tự nhiên Năm thấy thương hại cho Mến. Chị dúm cả bao thuốc ba số hút dó cho anh lái xe ủi — người

đàn ông duy nhất mà chú thấy ở nơi mô đương nay -- rồi đi lại phía hai cô gái mà chỉ đoán chừng một trong hai người là Mến.

Quả nhiên, càng đến gần Mến, cái ý nghĩ thương hại của Năm càng tăng lên. Khác hẳn với hôm gặp Mến ở nhà ông Tài, hôm nay Mến xuất hiện trước mắt Năm hoàn toàn như một đối thủ không cân sức. Chiếc áo bảo hộ lao động đã sờn rách, và một miếng to tướng nơi bả vai. Chiếc quần không ra màu tím than mà cũng chẳng phải màu vải bò, hai đầu gối tích kê dày cộp. Đôi dày ba ta thì thật là thán hai. Nó vàng ố màu đất đời, một chiếc đã há toác miệng.

Năm chủ động nở một nụ cười khi gặp Mến. Tất cả những ý nghĩ hằn học, trả thù mà khi ngồi trên buồng lái của anh lái xe tốt bụng, đã làm ruột gan Năm rục cả lên, giờ không còn nữa. Cứ nhìn cái nụ cười nửa miệng, phần như giễu cợt, phần như thương hại kia thì đủ biết. Trước mắt Năm, bây giờ Mến hoàn toàn không xứng đáng là một đối thủ. Cô có cả một tên tù binh mà Năm là một vị tướng đầy lượng bao dung và lòng trắc ẩn.

Hai người đàn bà ngồi đối diện nhau trong gian nhà dựng tạm bên bờ suối, nơi dùng làm chỗ ăn trưa cho đội làm đường từ ngày họ chuyển đến mở đoạn đường mới thay cho đoạn đường cũ phải vượt qua đèo Mây Bạc.

Suốt từ hôm ở Hà Nội về, Mến trở thành một cô gái lạng lẽ và kín đáo tới mức khó hiểu. Trừ Xoan ra,

Mến không hề nói cho ai biết cái hoàn cảnh éo le của mình. Chẳng phải Mến sợ các bạn trong đội sẽ chế giễu khinh ghét hay thương hại mình mà cô chỉ lo nếu chuyện vỡ lở, cô sẽ khó lòng bảo vệ nổi đứa con trong bụng. Cô sẽ giấu kín mọi người cho đến khi không thể nào giấu nổi. Cô sẽ thắt bụng thật chặt để chỉ riêng mình cô sống với đứa con của mình. Cô sẽ buộc mọi người phải chấp nhận để cho cô đẻ con như một chuyện đã rồi, không cách gì có thể ngăn cản được. Với lòng quyết tâm và một ý chí sắt đá như thế, tất nhiên, Mến đã loại trừ mọi ảo tưởng chờ mong ở lòng tốt của gia đình Phát, nhất là Năm. Trên đời nay không có một người đàn bà nào chịu san sẻ cái hạnh phúc gia đình của mình cho một người đàn bà khác. Mến nghĩ như vậy. Và bằng tất cả những cay đắng khổ ải mà mình đã nếm trải, Mến tin rằng lần này cô sẽ vượt qua được mọi thử thách, cho dù đó là những thử thách khốc liệt nhất của cuộc đời.

Nhưng sự xuất hiện đột ngột của Năm Cái về bé ngoài xói lở, bao dung mà chị giành cho Mến trong phút gặp gỡ đầu tiên này, bỗng tạo cho Mến một tâm trạng thật bối rối. Mến thấy nghi ngờ chính bản thân mình. Con người ta hóa ra không đến nỗi xấu như mình tưởng. Trên đời vẫn có những con người sẵn sàng chia sẻ niềm hạnh phúc của mình cho những người khác chứ — Mến thầm nghĩ và thoáng nhìn Năm như đề kháng định những ý nghĩ của mình.

— Trông em hồi này xanh quá rồi đấy — Năm nói nhưng chị lại nhìn chéo qua vai Mến, dừng lại một thoáng trên cái mụn vá thắm nạy trên vai áo cô, rồi phóng tầm mắt về phía các cô gái san đường, đang tò mò nhìn họ và thăm thỉ bàn tán một điều gì đấy.

Mến vẫn im lặng. Cô cố đoán xem Năm đến tìm mình có việc gì?

— Hôm anh Phát về không thấy em, anh ấy cứ trách bố và chị mãi. Quả của anh ấy đây. Chị góp thêm cả quả của chị nữa — Năm lấy từ trong túi xách ra một gói ni lông buộc sẵn trong đó có một đôi khăn Tiệp, bánh xà phòng Luyx, hai chiếc áo con và một vài thứ đồ dùng phụ nữ, đưa cho Yến.

— Em không dám nhận đâu — Yến đưa tay gạt lui và nhìn Năm thoáng chút nghi ngờ.

Năm khẽ nuốt nước bọt, dường như có một vật gì cứ trôi lên trong cổ, muốn ngăn không cho chị nói.

— Chỗ chị em gái với nhau, chị nói thật. Từ hôm chú Phú nói chuyện với chị, chị nghĩ cứ thương em. Chắc em chưa hiểu rõ chị. Nhưng rồi em sẽ thấy. Chị không có tình ghen tuông đàn bà. Em yêu anh Phát. Chị cũng yêu anh Phát. Và anh ấy cũng yêu lại. Vậy thì sao lại phải căm đoán, tranh giành nhau? Lên đây, chị mới hiểu, so với chị, các em bị thiệt thòi mọi nề. Đàn bà con gái có thì. Tình nguyện lên đây tức là tự nguyện chôn vùi tuổi xuân của mình. Đã thiết đơn lại thiệt kép. Yêu đương chính đáng đấy mà vẫn phải dấm dúi, lén lút. Ở hoàn cảnh của em chắc chị khó bề sông nổi. Quan hệ giữa em và anh Phát, chị đã biết hết cả rồi. Lỗi ở anh Phát. Không có lý do lấy đâu ra khỏi? Vì qua yêu em mà anh Phát không dám nói thật hoàn cảnh gia đình. Nói rằng em bị lừa dối cũng không oan cho anh Phát đâu. Chính chị đã kịch liệt lên án anh ấy và ra sức bênh vực em...

Cái cục trong cổ họng Năm cứ trôi lên. Đôi mắt chị thoáng sẫm tối lại, nhưng chị vẫn gượng cười:

— Bây giờ chuyện đã vỡ lở thế này rồi, chị em mình phải bàn cách thu xếp sao cho êm đẹp. Thế nên hôm nay chị mới lên gặp em..

Chị định bàn cách thu xếp cho em vào Sông Bé ư?— Đòi mắt Mến chột sáng bừng như nó vừa được thắp sáng bởi một niềm tin ngây thơ và bông bột. Dường như đó là một phần nghìn tia hi vọng mà trong những ngày qua đã bao lần Mến cố dập tắt, giờ nó bỗng bùng cháy lên.

— Anh Phát và cả gia đình có bàn với chị sẽ đưa em vào một tỉnh phía nam để sinh đẻ. Nhưng không ổn. Vì chị không muốn em phải gánh chịu mọi hậu quả một mình. Và lại rồi sớm muộn cơ quan em, cơ quan anh Phát sẽ biết chuyện. Khi ấy người ta sẽ không dễ yên đâu. Đừng nghĩ đến việc trước mắt mà phải nghĩ đến tương lai lâu dài.. Suy đi tính lại mãi, anh Phát đành bàn với chị một hướng giải quyết duy nhất, vừa có lợi cho tương lai của em, vừa không ảnh hưởng gì đến uy tín và công tác của anh Phát..

— Thôi, chị không phải nói nữa — Mến cắn môi để khỏi phải bật lên một tiếng khóc. Bây giờ thì cô đã hiểu. Mọi thứ vòng vo, rào đón của Năm cốt chỉ để dẫn đến cái ý đồ mà cô đã thừa hiểu.

— Cứ để chị nói hết đã — Năm thở dài. Chính chị cũng cảm thấy lúc này mình thật tàn nhẫn. — Chị sẽ đưa em về Hà Nội. Chỉ có quen một số bác sĩ giỏi chuyên môn, sẵn sàng giúp đỡ..

— Khỏi phải phiền đến anh chị Tự tôi, tôi đã biết lo mọi việc cho mình rồi.

Trong giọng nói của Mến có sự hận thù và niềm kiêu hãnh sắt đá. Năm liếc nhìn cô gái và nhìn xuống bàn

tay mình. Một thoang do dự. Nhưng rồi chị quả quyết rút khỏi ngón tay ch ếc nhẫn vàng nặng gắn một chi mà chị đã cố ý mang theo.

— Nếu như tư giải quyết ở trên này cũng được. Chỉ với anh Phát có một chút ít gọi là thêm vào để giúp em giải quyết công việc và bồi dưỡng sức khỏe...

Mến mở lòng bàn tay. Auh vàng kim loại rục lên dưới nắng gắt. Và đôi mắt Mến cũng rục lên, roi thẳng hai luồng sắc lạnh vào Năm.

Chỉ vài phút trước đây thôi trông Mến còn nhu mì, hiền lành và cam chịu là thế. Dường như con người cô lúc nào cũng định hình trong cái khuôn mẫu mờ mịt, thô dã mà ngay trong những lúc cuộc đời khắc nghiệt đến đâu, nó cũng không thể biến dạng đi được. Vay mà chỉ trong phút chốc, đúng cái lúc Năm cầm chiếc nhẫn đặt vào lòng tay cô, cả con người cô đã vụt biến đổi. Tưởng như cái chất kim loại kia có một độc tố gì đó lập tức gây dị ứng toàn bộ cơ thể. Tin Mến bỗng đau thât như có ai chọc một mũi khoan và xoay liên tục. Thà rằng Năm cứ thẳng thân rũ bỏ trách nhiệm. Họ không có cách nào khác ngoài sự nhẫn tâm và sợ phải liêu luy. Thà rằng chị ta cứ phẫn nộ lên án Mến, cứ nhảy chồm lên như một con sư tử cái. Nhưng cái thói ngọt ngào đạo đức giả kia thì Mến không thể nào chịu được. Chị ta thương hại và bố thí cho Mến như một mụ địa chủ bố thí cho đũa ăn mày. Rõ đồ đạo đức giả, làm như rất thương người nhưng kì thực là một thói mỉa mai thâm độc. Tự dưng Mến muốn nhẩy vào cào cấu nát cái bộ mặt nung núc mỡ kia, muốn ném cả cái vòng kim loại này vào mặt chị ta, muốn hét lên, muốn phỉ nhổ...

Nhưng rồi Mến vẫn ngồi-lặng. Lòng tự trọng bị tổn thương nhưng bản tính kiêu hãnh và lòng nhân hậu, cao thượng lại cố giữ cho tâm hồn cô mềm lại. Cô nhếch miệng cười mà vành môi cứ méo vẹo lên như chực khóc.

— Cái giá mà vợ chồng chị định trả cho tôi là thế này phải không? Rẻ quá. Nó chẳng thấm gì so với số tiền anh chi kiếm được nhờ vào những phương tiện và vật tư của nhà nước. Nhưng với tôi, ngân này cũng là một món gia tài quá lớn. Bởi vì cả đời xẻ núi san đường, chúng tôi cũng không bao giờ tìm thấy một vẩy vàng. Nhưng anh chị làm rồi. Dù nghèo nhưng tôi cũng không bao giờ đánh đi để kiếm lấy số vàng này. Con tôi không cần có một người cha như anh Phát. Và tôi, bằng mọi giá tôi sẽ nuôi dạy con tôi khôn lớn. Chị về nói với anh Phát rằng anh ấy hãy yên tâm. Anh ấy không phải chịu trách nhiệm gì về tôi cả. Tôi cũng không thêm làm điều gì có hại đến công việc làm ăn của anh chị. Coi như tôi chưa bao giờ gặp và có quan hệ gì với anh Phát. Với tôi, anh chị hoàn toàn là những người xa lạ...

Mến ném chiếc nhẫn xuống trước mặt Năm, như ném một hòn sỏi. Rồi cô điêm tĩnh đứng lên, bỏ đi về phía các bạn đang san đường.

Chương XV

VÀO giữa tháng sáu, tự nhiên nhiệt độ ở vùng núi tăng lên đột ngột. Liên tục trong mười ngày, nhiệt độ ngoài trời vào lúc quá trưa sắp xỉ gần tới bốn mươi

độ xé. Cả một vùng rộng lớn bị rang cháy trong cái nóng hầm hập. Những đôi guột, đôi cổ tranh héo quắt, khô vác tướng lúc nào cũng sẵn sàng bùng cháy. Những lổ chè mới hôm nào còn xanh ngần ngát, nay nhiều chỗ đã bị tấp lá, những búp chè vừa nhú lên đã bị ánh nắng mặt trời hun quắt lại. Và những hàng bạch đàn mốc trắng như những hàng cọc tiêu, buồng rữ từng đám la, suốt ngày im lìm không một tiếng chim chóc.

Nhưng chính vào cái thời điểm thiên nhiên khắc nghiệt ấy, ở vùng nông trường, người ta náo nức truyền đi hai cái tin vui: Xoan và Mến, hai cô bạn thân nhất của nhau cùng chuẩn bị lấy chồng.

Chuyện Xoan lấy Phú, chẳng có gì lạ. Cả nông trường đã dự đoán từ cái hôn Phú đột ngột trở lại tìm Xoan. Ai cũng mong đôi trai gái ấy hạnh phúc.

Với Xoan, sự trở lại của Phú thực sự đánh dấu sự hồi sinh trong tâm hồn cô. Mặc dù, bằng tất cả ý chí và nghị lực của mình, cô đã cố chôn đi mối tình bất hạnh, cố làm quen với cái ý nghĩ rằng, tình yêu giữa cô và Phú đã chết. Nhưng vào cái buổi sáng khi Phú trở lại, chỉ thoáng nhìn vào mắt anh, Xoan đã biết rằng rồi cô sẽ không đủ sức dứt bỏ khỏi anh được, rằng anh vẫn còn nguyên vẹn ở trong cô, như ngón sen đã qua mùa trụi lá vẫn còn nguyên vẹn dưới đáy hồ.

Nhưng thực ra, lòng tự ái của Xoan còn hành hạ Phú suốt cả tháng trời, khiến Phú phải vất vả lắm mới giành lại được lòng tin ở cô.

Đòn trừng phạt đầu tiên xảy ra vào đúng cái buổi sáng Phú chạm trán cả hai cô bạn gái tại phòng Xoan. Cái chất tàn nhẫn của phụ nữ, một khi đã được nuôi dưỡng bởi sự thù hận thì nó trở nên băng giá và ác độc đến ghê gớm. Cả Xoan và Mến đều bắt đầu một

chiến di h uop mình trong băng giá. Các cô coi như không biết có sự tồn tại của Phú ở trên đời. Các cô lẳng lẳng thu xếp chăn màn, rồi lẳng lẳng bỏ đi đâu mất, để lại một mình Phú ở lại nhà, hay nói đúng hơn là để mặc anh tự tìm đường rút lui êm gọn.

Suýt nữa thì Phú rơi vào cái bẫy thử thách của Xoan. Anh là người đàn ông vốn sẵn lòng tự trọng. Suốt những ngày qua, không lúc nào anh không nghĩ đến Xoan. Suốt đêm qua anh cuộc bộ từ ga xe lửa về đây để chỉ mong Xoan nghe anh nói một lời, để được Xoan tha thứ. Vậy mà Xoan nở đối xử với anh như một người chưa quen biết, nở xa lánh anh như một kẻ bị mắc bệnh truyền nhiễm

Phú đã toan bỏ đi. Anh thoáng nghĩ đến Bình. Thà cứ ném toét cuộc đời mình vào giữa cái đồng hàng hóa trong căn buồng nhỏ trên tàu Thống Nhất của cô ta còn hơn là đến cầu xin tình yêu ở con người già lạnh và tàn nhẫn này.

Nhưng rồi Phú bỗng ngược nhìn lên mái nhà. Cái sợi dây dù lòng thòng từ trên đoạn xà tre kia như vẫn còn lủng lẳng treo đó, như đang dồng thấp xuống, chạm vào tim anh, bóp nghẹt nó và quấn chặt tâm hồn anh trong một thứ mặc cảm tội lỗi. Mình trốn đi đâu cho thoát khỏi cái vòng dây oan nghiệt kia? — Phú thầm kêu lên — Chính mình đã thả nó xuống cuộc đời Xoan. Mình đã bỏ chạy một cách hèn hạ như một tên Sở Khanh, rồi lại như một tên Sở Khanh, mình chạy theo Bình trên chuyến tàu Thống Nhất. Những ngày qua, mình mới hiểu ra rằng Xoan mới chính là người không thể thiếu được trong cuộc đời mình. Không có ai trên đời này hiểu và yêu mình hơn em cả...

Phú ở lì trong phòng Xoan cho đến chiều. Và chính cái hình động ép xác chịu nạn một cách khốn khổ của anh đã làm tan đi lớp băng giá trong trái tim Xoan. Đi làm về, thấy anh nằm thiếp trên giường, nước mắt Xoan bỗng ứa tràn. Cô nhẹ nhàng đến bên anh, lẳng lẽ ngắm nhìn anh ngủ. Rồi lang lẽ ra chuồng bắt một con gà giò nấu một nồi cháo.

Họ giảng hòa với nhau từ đêm ấy.

Tuy nhiên đôi lúc, Xoan bỗng trở nên dè dặt, giữ mình. Như con chim sợ làn cây cong, cô sợ hãi mọi sự cảm giỗ, hứa hẹn ở Phú.

Để chứng minh cho tình yêu của mình, Phú ôn ã và gấp rút làm các thủ tục chuyển về công tác tại bến phà gần nông trường. Cho đến đầu tháng sáu, Phú đã chính thức trở thành công nhân lái phà.

— Chúng mình tổ chức cưới nhé. Anh sốt ruột lắm rồi—Phú nói với Xoan.

—Cưới vào mùa hè à? Độc lắm đấy. Người ta cười cho chết—Xoan không tỏ ý phản đối. Nhưng cô muốn trêu anh tí chút.

— Ai cười hở mười cái răng. Cưới vào mùa hè cho nó nồng nhiệt, cho nó độc đáo—Phú cười, hôn nhẹ vào má Xoan—Tình yêu của chúng mình bất chấp mọi quy luật của đời thường.

Cái tính bướng bỉnh của Phú khó ai thuyết phục nổi. Xoan nhượng bộ anh. Nhưng thực ra cô cũng thích thú một đám cưới trái mùa.



Nhưng với Mến, tình cảnh của cô éo le hơn nhiều.

Buổi gặp Năm trưa ấy đã hoan loan chấm dứt những ảo tưởng ở Mến mà trước đây đôi lúc cô vẫn cố bầu víu như một người rơi từ đỉnh dò xuống đáy vực, cô quờ nẫu lấy một sợi dây rừng đã mục ải.

Sợ hi vọng mỏng manh cuối cùng đã đứt. Nhưng lòng khao khát được làm một người mẹ ở Mến thì lại đông kết lại, rắn như một khối đá tảng. Mến trở nên một con người dày nghị lực và sâu sắc liễu lĩnh, đánh đổi tất cả

Ngay tối hôm ấy, Mến lên gặp ông đoạn trưởng kiêm bí thư chi bộ Đoàn bảo dưỡng cầu đường.

Chỉ mới nghe Mến nói mấy câu, ông đoạn trưởng đã tròn xoe mắt, dò người ra, mừng tượng thấy hết tinh chất cực kì nghiêm trọng của vấn đề. Sự kinh ngạc và hoảng hốt của ông còn tăng lên gấp bội so với tính cách con người ông những ngày thường, bởi cái trạng thái tâm lí đang hưng phấn sau hai ngày ông lên dự họp ở ban thi đua tỉnh. Hồ sơ thủ tục chuẩn bị đề báo cáo lên Ban thi đua Trung ương về việc phong danh hiệu anh hùng cho đơn vị của ông đã được hoàn thiện hết cả rồi, có tới chục cái dấu son đỏ chói của đủ các ngành hữu quan từ cơ sở đến tỉnh, đến Bộ chủ quản. Cả đời ông lăn lộn, gắn bó với nghề làm đường vất vả cực nhọc, đến bây giờ mới đến thời điểm gặt hái thành quả. Cả ngành giao thông vận tải của tỉnh, chỉ có độc nhất Đoàn bảo dưỡng cầu đường 12 của ông được tỉnh nhất trí xếp đầu bảng đề nghị phong anh hùng đợt này mới oai chứ. Ghê quá. Một đơn vị anh hùng với chín mươi hai phân trăm là nữ, dòng đã suốt từ ngày thành lập, liên tục năm nào cũng vượt chỉ tiêu kế hoạch, bảo đảm an toàn giao thông tuyệt đối, tổ chức đời sống vật

chất và tinh thần chu đáo, giữ vững khối đoàn kết nhất trí vân vân... toàn những kỉ lục số một mà không có một đơn vị giao thông trong lĩnh nào dấn-mơ tưởng. Ái chà, không khéo mà ông nhà nước sẽ phùng ngay đợt anh hùng này vào dịp Quốc khánh *mồng hai tháng chín* cũng nên. Nhất định là tại Hội trường Ba Đình rồi Chủ tịch đoàn sẽ có những ai? Nhất định là phải có đại biểu các đơn vị anh hùng. Ông sẽ ngồi hàng ghế sau hay trước? Ăn mặc thế nào? Phải com lê rồi. Mà có khi được mời phả biểu. Ngắn thời, nhưng mà phải nói được cái cốt yếu: chín mươi hai phau trăm là nữ, giữ vững khối đoàn kết nhất trí, năm nào cũng vượt chỉ tiêu kế hoạch. . . Cúi chào, khối việc phải làm gấp. Không khéo mà các tỉnh họ mời đi bác cáo hàng tháng. Phóng viên đài báo tới tập đến phỏng vấn chụp ảnh.

Cái tin của Mến, như một cú sét đánh ngang người ông. Là một người vốn sống rất nhân hậu, ruột đê ngoài da, cả đời chẳng biết thành kiể vui đập ai, vậy mà lúc này mặt ông tím như con gà không cắt được tiết. Con giận bốc trong người ông ngùn ngụt. Thế này thì cô Mến giết ông ki ông dao chít còn gì nữa. Ban thì đua tỉnh mà biết chuyện này thì ngay lập tức hồ sơ anh hùng bị vút vào sọt rác. Chưa hoang ngày xưa các cu xếp ngang với bệnh hủi, cô nào chót bị phải gọt đầu bôi vôi, giọng đi rêu rao khắp làng. Bây giờ tán tiến hơn, có trường hợp người ta thương tình bỏ qua, như g đã là cán bộ nhà nước, rút khoát bị buộc tội thoái hóa phẩm chất cách mạng. Mà là một người thoái hóa phẩm chất cách mạng thì cả đơn vị đi đứt rồi còn gì. Ngay đến danh hiệu thì đua lò, đội cũng không ai người ta xét, nói gì đến anh hùng...

Ông đoàn trưởng thở phè dăng mũi như xả bớt hơi cho cơn giận đỡ nổ tung.

— Máy tháng rồi? Với ai?— Ông hất hàm, hỏi một cách dửng dưng như người dùng dao chặt một khúc xương.

— Xin bác đừng hỏi cháu như thế... Mến nhìn ông. Lòng tự ái bị xúc phạm khiến mắt cô ánh lên cái tia nhìn thật buồn bĩnh.

— Khò quá. Tôi là thủ trưởng, tôi phải biết mọi chuyện chứ. Lẽ ra cô phải báo cáo với tôi cái mối quan hệ rác rùi này từ lâu rồi. Đề đến bây giờ thì quá muộn. Rắc rối lắm đây... Cô có biết không, hai hôm nay tôi vừa được Ban thi đua tỉnh mời lên báo cáo lần cuối cùng về những thành tích của đơn vị ta đề chuẩn bị cho việc phong danh hiệu anh hùng. .

— Cháu nghĩ, dù một mình cháu có xấu xa thì đơn vị ta vẫn rất xứng đáng nhận danh hiệu anh hùng

— Ai người ta nghĩ như vậy. Con sâu làm rầu nồi canh. Một mình cô sẽ phá tan tiền đồ sự nghiệp của cái đơn vị này.

Trong khi nói, ông đoạ trưởng cứ nhìn trân trân vào quần bụng áo Mến làm như ông đang dùng mắt để đo tính xem kích thước của cái nổi tai ương kia nó to đến mức nào.

— Bác đừng lo. Nếu cần cháu sẽ lên gặp Ban thi đua tỉnh, thậm chí Ban thi đua Trung ương...

— Ấy chề! Ông đoạ trưởng bỗng giật thót người. Mến vừa dùng chạm đến cái khâu yếu nhất của ông, đó là nỗi sợ hãi khi cấp trên phát hiện ra vụ bê bối mà ông đang muốn tìm mọi cách dè dặt đi. Nhưng rồi ông kịp trấn tĩnh lại. Ông thấy mình cần phải cứng rắn hơn mới được— Cô vừa nói gì nhỉ? À, cô định gặp gỡ... Ai người ta cho cô gặp. Rõ vớ vẩn. Đừng có dân

chủ quá chón. Thôi thôi, không bàn đến những chuyện đó. Bây giờ tôi hỏi cô: Đã mấy tháng rồi? Vợ ai?

Còn người mọi ngày chân tình, ý nhị xưa là thế mà bây giờ trở nên thô lỗ, nhẫn tâm vô cùng. Mến bỗng bật khóc.

— Khờ quá. Cô làm ầm lên để mọi người biết là rắc rối lắm đấy — Ông Loan trưởng hoảng hốt đứng dậy buông cái mảnh che cửa xuống. Giọng ông nhỏ lại, gần như thầm thì. Chuyện của cô, cô chưa nói với ai đấy chứ? Phải tuyệt đối bí mật, hiểu chưa? Chỉ có cô và tôi biết thôi đấy.

— Cháu chẳng cần phải giấu giếm gì cả -- Mến hất mái tóc, ngàng nhìn ông đoạn trưởng một cách kiêu hãnh — Rồi cháu sẽ cho tất cả mọi người cùng biết. Cháu muốn có một đứa con. Ai nữ ngăn cản cháu có một đứa con? Bác trả lời cháu đi. Cháu quý bác như bố cháu. Cháu mong bác hiền cho cháu. Cháu thêm có một đứa con. Mơ ước ấy có gì quá đáng lắm đâu? Cháu sẽ tình nguyện ở cái đội làm đường này suốt đời. Cháu sẵn sàng đánh đổi tất cả, bất chấp tất cả. Cháu xin chịu nhục nhã, chịu đựng mọi hình thức kỷ luật, thậm chí có thể bị đuổi việc.

Trời ơi, con bé nó quẩn trí rồi. Ông Loan trưởng thầm kêu lên. Nhìn gương mặt nhoe nhoẹt nước mắt của cô gái, lòng ông bỗng mềm lại. Gần chục năm sống cùng một đơn vị với Mến, ông biết rõ tính cô lắm. Ai cũng khen cô thùy mị nết na, sống đứng đắn, biết điều. Người như thế đáng lẽ phải có hạnh phúc. Ở một nơi nào khác đã khởi anh chàng theo đuổi, chết mê chết mệt. Vậy mà rơi vào cái đoạn cầu đường của ông, quanh năm suốt tháng chẳng có chàng trai nào lai vãng,

Thế nên mới khôn ba năm đại một giờ. Rõ khờ. Khờ
lây cả ông.

— Thôi cháu, đừng khóc. Rồi bác cháu mình sẽ bàn
cách giải quyết. — Giọng ông khan trầm và buồn — Bác
nói thế này nhé. Chuyện này cháu phải tuyệt đối bí
mật. Hở ra cho ai biết là bác không còn cách nào cứu
nồi cháu đâu. Bác biết rằng cháu đang bối rối. Bối rối
cho nên dễ liều lĩnh, thiếu sáng suốt. Trong trường hợp
này của cháu, cách giải quyết tốt nhất là cháu phải dứt
khoát trăm phần trăm phá bỏ cái thai đi..

Những điều ông đoạn trưởng nói ra tưởng như rất
chân tình, đầy tình nhân ái, ai ngờ lại tạo cho Mến
một phản ứng phản nò. Các người toàn cùng một giuộc.
Đó là cách trốn chạy tốt nhất của các người — Mến nghĩ.
Cổ nhếch miệng cười một cách bướng bỉnh :

— Chuyện này nhằm chán lắm rồi. Thà bỏ ro trôi
sông, cháu cũng không phá.

— Không được. Cháu phải bình tĩnh — Ông đoạn
trưởng càng tỏ ra kiên nhẫn — Nghe bác nói hết đã. Bác
rất thông cảm với tâm trạng của cháu. Người phụ nữ
nào chẳng muốn làm mẹ. Hòn máu mình trong bụng,
hủy đi, đau xót lắm chứ. Nhưng nghĩ lại tương lai của
cháu còn dài. Cháu phải được làm mẹ chứ. Bác tin, nhất
định mơ ước của cháu sẽ đạt được. Nhưng vào lúc này
thì không thể được. Cháu thấy đấy, cả đơn vị sắp được
phong danh hiệu anh hùng. Việc của cháu vô lý, coi
như hồng hêt cả. Mấy chục người hơn chục năm tuổi
công cốc. Đòi bác, bao nhiêu năm gần bó với con đường,
bác cũng ao ước những ngày sắp về hưu này, mang lại
một niềm vinh dự lớn lao cho tập thể, cho riêng mình
nữa chứ. Không phải bác ích kỷ, bác chỉ biết đến mình
mà nở hạnh hạ cháu đâu. Thử đặt mình vào hoàn cảnh

của bác xem, cháu sẽ giải quyết thế nào? Cuộc đời khó thế đấy cháu ạ. Bây giờ đang hồ hào đời mới tư duy, nhưng người ta vẫn cứ đánh giá một tập thể, một con người ở những cái gọi là đạo đức chung chung chứ chưa thực sự nhìn nhận ở những thành quả và sự cống hiến của họ cho xã hội. Bác không cò thủ cũng không chạy theo thành tích mà bắt chấp cả tinh người dẫu, nhưng ở tuổi này, bác đã chiêm nghiệm ra nhiều điều, đã lường trước được mọi việc. Thế đấy. Bác nói với cháu thế là cạn lời. Nếu cháu cứ nhất quyết làm theo ý mình thì cả tập thể mình coi như bị xóa hết mọi công lao đóng góp trong bao nhiêu năm, và rồi nhất định cháu sẽ hối hận. Nuôi con trong sự day dứt, dằn vặt không người liệu cháu có hoàn toàn có cái hạnh phúc của người mẹ không? Bác tin rằng với một người như cháu, không thể có được sự thanh thản ấy đâu. Cháu sẽ héo mòn đi mất. Cháu sẽ cạn khô sữa, sẽ mất ăn mất ngủ mỗi lau nhớ tới cung đường và các bè bạn đã từng chia sẻ ngọt bùi gian khổ với mình.

— Bác! Mến nấc lên và gục mặt xuống hai bàn tay khô khốc sần chai của người đoạn trường già. Hình như ông cũng khóc vì không cầm được nổi xúc động. Lúc này đây ông thật chân thành. Những rãnh sâu trên vầng trán, trên hai khoe mắt ông hằn xuống như những vết đường khô nứt. Bác ơi, vậy mà cháu cứ nghĩ oan cho bác—Mến như muốn nói với ông—Bác nói đúng quá. Phải rồi, rồi đứa con cháu sẽ sống ra sao, khi mà người mẹ của nó tự hút mình ra khỏi dòng chảy cay nghiệt của cuộc đời này?

— Bác ơi, bác hãy khuyên cháu nên như thế nào đi!

— Bác có một ông bạn bác sĩ trên bệnh viện tỉnh. Bác sẽ tự đưa cháu đến đó. Bác sẽ thu xếp đê cháu

đi an dưỡng nửa tháng' chẳng hạn. Cháu cứ yên tâm rằng chuyện này chỉ có mình bác biết... Cháu phải hiểu cho bác rằng, bác phải làm chuyện này, cũng như hàng ngày nhìn các cháu vui cười đây mà lòng vẫn thấy chưa xót thế nào. Mọi sự hi sinh chịu đựng của bác, so với những thiệt thòi của các cháu thật chẳng có ý nghĩa gì.

Giọng ông già mỗi lúc một nhỏ lại. Và trong đôi mắt mờ đục của ông bỗng rỉ ra hai giọt nước.

Suốt đêm ấy Mến không ngủ. Hai giọt nước mắt của người đoạn trường già đủ khóc cho đứa con của cô rồi.

Không ngờ câu chuyện của Mến mảy may ngày hôm sau bỗng lan ra khắp đội. Các cô gái kéo đến chập phòng Mến: Thị Thâm, Bàn lán, Tranh cãi, Phẫn nộ. Mỗi người đều có ý kiến riêng của mình, nhưng chung quy lại, ai cũng thương Mến, thông cảm với cô. Các cô gái chia làm hai phe rõ rệt: phe đồng ý đề cho Mến đi nạo thai và phe kiên quyết phải giữ lại đứa con bằng được. Người hăng hái nhất trong phe chống đối, phe giữ số đông áp đảo, là cô gái tướng đàn ông.

— Mày đừng có nghe cái lão già *Khôi* xui dại. Lão lãnh đạo nào mà chẳng muốn bảo mạng, giữ ghế—Cô gái tướng đàn ông đứng trống hòng giữa nhà, tay kia hươ lên,

Mến nhìn ban như van vỉ:

— Đừng nói thế. Tội nghiệp bác ấy. Bác ấy không có lòng dạ nào đâu..

— Không có lòng dạ nào, tại sao lại bắt mày đi nạo thai, hả? Như tao đây, thêm có một đứa con bỏ đời mà đâu có được. Cũng là đàn bà, tại sao có đứa để không kịp rụng trứng mà khối kẻ nằm mơ cũng không có?

Tại sao? Há? Nếu em tao sẽ ve gập thừng Hội đồng bộ trưởng đề hỏi về việc này. Danh hiệu anh hùng, chúng tao không cần. Được một cái bằng, chẳng nhẽ mỗi đứa xé ra một mảnh đề thơ à? Sao đây, tao cần một đứa nhóc, bẻ cho khoái. Chẳng có anh hùng thì thôi. Mà sợ gì? Cứ để Yến a. Giới cho phúc, giới cho lộc, tôi gì hoài phí đ. Đứa con mày để sẽ là con chung. Chúng tao góp tiền cùng nuôi. Nào, xem bạn thì đua nào định hạch sách gì chung mình—. Mày cứ dễ và đơn vị này cứ là đơn vị anh hùng chứ sao. Đừng có dấm dớ hội tề nhập phường thứ nó voi thú kia. Không có thứ nợ thì thú kia cũng chẳng đáng anh hùng...

Các cô gái cùng cười pha lên. Chính cô tướng đàn ông cũng phải bật miệng đe khỏi bắt cười vì cái lời hùng biện rất dí dỏm của mình

Cuối cùng, cả hai phe cũng dồn lại thành một. Tất nhiên kiến nghị của họ, lập tức được đệ lên ông đoàn trưởng. Và ông lo, ông hoảng sợ, ông buồn. Bây giờ thì trăm sự ông chỉ còn biết trong cây ở Mến. Gặp Mến lúc nào, gương mặt ông cũng thiếu nảo, buồn rầu rĩ. Mến thương ông già, mấy lần toàn nghe theo lời ông, nhưng nghĩ đến tình thương và sự cô vũ của các bạn, đến niềm mơ ước cháy bỏng của mình, cô quyết định hủy bỏ hoàn toàn cái phương án đi bệnh viện

Sáng ấy Mến trở dậy rất sớm. Cô nói với cô bạn cùng phòng xin phép cho mình nghỉ một buổi làm rồi vội vã đi bộ vào rừng trường gặp Xoan.

— Xoan ơi, mày giúp tao một việc này.

— Sao? Tao sẽ cùng với mày đi bệnh viện. Anh Phú với tao đã bàn với nhau thế rồi...

— Không. Tao không đi nữa. Tao kiên quyết giữ lại. Có điều tao rất thương bác đoạn trường, tao không muốn cả cơ quan vì tao mà phải chịu thiệt thòi. . Mến nên một tiếng thở dài. Cô định nói tiếp, nhưng rồi cứ cắn chặt môi như sợ phải bật ra những điều mà bản thân cô cũng cảm thấy ô nhục với chính mình. Nhưng rồi dần dà mãi, cuối cùng cô vẫn phải nói ra. Nói một cách hối hả, kéo có thể rồi cô không thể nói ra được— Xoan ơi, trước đây may có nhắc đến một ông chú nào đó của cái Sinh... Nếu không phải là một chuyện đùa bỡn thì mày hãy thu xếp giúp tao. . Càng nhanh càng tốt. Đòi tao coi như đã bỏ đi rồi...

Xoan nhìn Mến chăm chăm. Phải rất lâu cô mới dám tin rằng Mến đang nói một câu chuyện nghiêm túc. Xoan ôm chăm lấy Mến, nước mắt chảy từng dòng xuống ngực Mến, những giọt nước mắt như khóc thương cho cái chết của bạn



Một tuần sau, đám cưới ông Bàn Tiến Ích và Mến được tổ chức ở nông trường. Một đám cưới gấp gấp giữa ngày hè nóng nực. Nói đúng hơn, với Mến, đó không phải là một đám cưới, mà là một đám tang: Để cho đứa con ra đời một cách êm đẹp, cô sẵn sàng chôn cất tất cả những gì thuộc về ước đời mình.

Chứ rằng, một người đàn ông ngoài năm mươi tuổi mới vào làm công nhân nông trường sáu năm nay, sau ngày sáp nhập cái xóm nhỏ người Dao vào nông trường. Người vợ ông mới mất cách đây một năm, hiện giờ ông sống với hai con gái nhỏ

Khi Xoan và Phu lên đa th tiếng với ông Bàn Tiên Ích, ông tưởng rằng chắc họ làm lẫn. Nhưng sau thì ông tin rằng cái hạnh phúc mà người ta mang đến cho mình là hoàn toàn có thực: Ông như người bỗng có được vàng. Xoan và Phu nói thật với ông về tình cảnh của Mến. Ông càng tâm đắc gấp bội. «Thế thì tốt quá rồi. Người Dao mình thêm con lắm. Mình vẫn ao ước như thế từ lâu rồi mà...». Ông Bàn Tiên Ích vui sướng thụ thụ và cứ quynh lên đòi được gặp Mến. Ban đêm và nhất là ông đoán trước tốt bụng đều sẵn sàng lo lắng thu xếp công việc cho họ.

Đám cưới thật giản tiện. «Họ nhà gái» đưa cô dâu về xóm người Dao, nơi đội sản xuất của ông Ích ở, rồi cùng họ nâng, bưng con thân thuộc trong đội uống một bữa rượu hoẵng, ăn một bữa cơm thân mật.

Cô dâu không được vui nà cũng chẳng ra buồn. Những người tình sẽ thui rằng suốt một tuần nay, Mến như một người vô cảm, như người mắc bệnh mộng du, vẫn sông, vẫn nổi nằng làm việc đầy mà tâm hồn như đã gửi ở cõi xa xăm nào...

Hai ngày sau hôm cưới, Mến xin phép ông Bàn Tiên Ích trở về sông ở khu tập thể của đội cau đường Mặc dù từ nơi cô làm việc về cái xóm người Dao thuộc đội sản xuất số Năm của nông trường chỉ khoảng bảy cây số, có đường xe đạp đi lại thuận tiện, nhưng Mến vẫn muốn sông ở đây nhà tập thể, nơi cô đã từng sông và gần bó với bạn bè, với cung đường. Ông Bàn Tiên Ích rất chiều người vợ trẻ, nên ông ủng hộ ngay những đề nghị của vợ. Chẳng hoặc một hai ngày ông lại đạp xe ra, lúc mang cho Mến vau măng, qua bí, lúc mang một con gà giò, hoặc một tảng thịt trâu rừng mà bà con xóm giềng sẵn sẵn được. Ra thăm, ngắm nhìn người vợ trẻ

rồi lại về, nhưng ông Bàn Tiến Ich cảm thấy rất mãn nguyện và hạnh phúc.

Các cô gái ở đoạn bảo dưỡng cầu đường cũng cho rằng, cả ông Ich, cả Mến đều hạnh phúc. Nhiều cô chỉ thầm ao ước có được cái hạnh phúc bình dị như của Mến thôi. Ở vùng núi xa xôi buồn tẻ này, những mơ ước của họ thật nhỏ nhoi, khiêm tốn biết bao.

Chương XVI

HAI người lái nhau trên chiếc xe đạp trông thật tiêu tụy. Người ngồi trước xe khoảng ngoài bốn mươi tuổi, có khuôn mặt gầy khắc khổ, đôi mắt to nhưng có vẻ lơ đãng và chậm chạp. Đáng lẽ anh ta phải ngồi sau mới phải, vì so với người được đèo, rõ ràng anh ta nhẹ cân và gầy yếu hơn nhiều. Nhưng buồn thay, người ngồi phía sau, thoạt nhìn tưởng như một vệ sĩ có dáng hộ pháp, thực ra đó là một thương binh mà sau đôi kính sẫm màu là hai hốc mắt đã bị bịt kín bởi khoảng tối đen đặc. Anh thương binh ấy chính là Tụ. Còn con người gầy yếu kia chính là tác giả bài báo nổi tiếng đang làm xôn xao dư luận cả nước suốt hai tháng nay. — Nhà văn Lữ Hành của làng Hạ.

Thực ra, tên tuổi của nhà văn Lữ Hành trong giới văn chương từ ngót hai chục năm nay, sau loạt truyện ngắn đầu tay viết về cuộc sống con người một vùng biên giới phía bắc, người ta đã ghi nhận anh như một

tác giả. Ở làng Hạ, quê sinh của nhà văn, người ta biết về anh nhiều hơn, cụ thể là sau cuốn tiểu thuyết mới nhất của anh, được vô tuyến truyền hình chuyển thể thành kịch nói chiếu rộng rãi trên màn ảnh nhỏ, thì người làng Hạ, từ già đến trẻ mới vỡ lẽ rằng làng Hạ mình có một nhà văn và tự hào về anh như một người có danh của làng. Còn với đồng đảo ban đọe, thời gian chủ yếu phải giành cho rau, lợn, củi, dẫu.. không có lúc nào rảnh rỗi để sờ đến một cuốn sách, thì tên tuổi tác giả Lữ Hành, quả là bây giờ họ mới nghe thấy. Sau bài phóng sự điều tra « *Sự thật ở xí nghiệp sản xuất thương binh 27 tháng 7* », nhà báo Lữ Hành được coi như một ngôi sao sáng trong làng báo chí Việt Nam. Người ta truyền tay nhau tờ báo Lao Động có bài của anh cho đến nhau nát. Người ta viết thư tới tấp gửi về các cơ quan đài, báo phần nọ đề nghị khởi tố ngay lập tức những kẻ quyền chức can tội tham nhũng trù dập ở xí nghiệp thương binh nọ và tỏ lòng kính trọng anh thương binh Trần Tụ như một người anh hùng.

Nhà văn Lữ Hải h, ngọt hai mươi năm theo đuổi sự nghiệp văn chương, giờ mới thực sự nổi tiếng như một nhà báo. Điều này chỉ có anh và những bạn viết của anh mới thấy lết nổi ngậm ngùi. Bởi theo anh nghĩ, nghề làm văn với nghề làm báo khác nhau nhiều lắm. Đó là cái vĩnh cửu và cái tức thời. Hóa ra những điều mà xưa nay anh viết, nhợt nhạt và vô bổ quá chăng? Làm văn chương mà không được sống bằng cái vĩnh cửu thì là rằng bé bít cho xong.

Nhưng dẫu sao, đời viết của Lữ Hành, cho đến bây giờ, cũng đã làm được một điều có ích, ít nhất là cho Tụ.

Anh quen Tụ trên bến xe buýt của thành phố Chàng ca sĩ mù hôm ấy hát bài «Triệu triệu bông hồng», một bài hát về tình yêu mà những người trẻ tuổi đều rất ưa thích. Bài hát thật hay, nhưng với Lữ Hành, sức cuốn hút của nó không phải ở chất giọng, ở giai điệu đắm thắm trữ tình, mà chính ở cái sự đối nghịch giữa một con người tàn tật tưởng như hoàn toàn bị ném ra ngoài lề cuộc sống và con người mê đắm cuộc đời, khát khao được sống và được yêu ở chính trong con người ca sĩ mù kia. Nhà văn của làng Hạ đã khóc. Anh lặng lẽ đến bên Tụ, mời Tụ vào một quán nước và đề nghị anh kể cho nghe về cuộc đời mình.

Suốt gần một tháng trời sau đó, Lữ Hành như mọi người khách bất đắc dĩ của xí nghiệp sản xuất thương binh, nơi Tụ đã làm việc. Khi thì anh ở lì với những người thương binh hàng tuần liền, khi anh cưỡi chiếc xe đạp lạng lạng đến một đơn vị có quan hệ giao dịch với xí nghiệp, khi anh lên các vụ, viện của Bộ thương binh xã hội, các cơ quan kinh tế nhà nước.

Và rồi bài báo «*Sự thật ở xí nghiệp sản xuất thương binh 27 tháng 7*» như một tiếng sét xé màn đêm đen đặc đã và đang bao phủ ở xí nghiệp sản xuất thương binh 27 tháng 7. Tiếp theo bài báo, các đoàn thanh tra của Bộ, của Nhà nước tới tập về làm việc. Người ta khẳng định bài báo viết đúng một trăm phần trăm sự thật. Một nửa số thành viên trong ban giám đốc và các phòng ban của xí nghiệp thương binh bị cách chức, chờ thời gian khởi tố. Anh thương binh Trần Tụ được mời trở lại xí nghiệp làm việc, chấm dứt thời kì hát rong dầy chát nghệ sĩ và ngạo đời của mình.

Nhà văn Lữ Hành và anh thương binh Trần Tụ trở thành đôi bạn chí thân. Chiếc xe đạp lạng lạng của Lữ Hành

có thêm một trọng rách mới là thỉnh thoảng phải thờ trên mình một trọng lượng gần gấp rưỡi chú nó. Và nhà văn của làng Hài, thân hình còm nhom vì làm việc đêm quá nhiều và ăn uống thiếu chất, thỉnh thoảng lại gò lưng tòm lại cái nhà vật lí tưởng mà anh vừa phát hiện. Tuy vậy, đi với Tư, anh luôn cảm thấy hành trang nghề nghiệp của mình giàu có thêm rất nhiều.

Chiều nay hai người bạn đang lại nhau đến nhà Phát. Với Lữ Hành, những mẫu người như vợ chồng Phát, anh đã có quá nhiều. Nhưng với Tư, cuộc đến thăm này anh đã canh cánh hoạch định gần một tháng nay, kể từ cái hôm dốt naiên Lữ Hành đạp xe đến thông báo cho anh rằng đã tìm ra người khách hào hiệp dám bỏ ra năm tiền giấy bạc ngàn tặng cho người ca sĩ mù trên chuyến xe buýt hôm nào.



Rất may, chiều chủ nhật này, cả hai vợ chồng Phát đều có nhà. Nhưng mà con Ních hôm nay khủng khiếp quá. Mặc cho Phát quát tháo ầm ĩ, nó vẫn nhẩy dựng đứng trên hai chân sau và sủa ồng ồng. Đáng chừng nó hoài nghi cái tư cách của hai người khách lạ, một anh chàng gầy nhom và một anh đeo đôi kính đen ngòm, tay lại cầm chiếc gậy như dọa nạt, trêu tức nó.

Cả Phát và Năm đều vui mừng ra mặt. Cuộc viếng thăm bất ngờ của hai người khách đã xóa đi cái không khí buồn tẻ, nặng nề suốt từ hôm Năm lên gặp Mến về Hai vợ chồng, tuy chẳng hề nói với nhau, nhưng đều cùng có chung một tâm trạng vui mừng có phần thái quá. Nhà văn Lữ Hành là người làng, nhưng danh tiếng

nổi như cồn, được làm quen với ông ta đã mát mặt, hưởng chi con người nổi tiếng ấy lại hạ cố đến thăm. Còn Tựu, ân nhân của Phát, tình thoảng vợ chồng Phát vẫn nhắc đến với nỗi thắc thóm của một con nợ với người chớ vay lãi, với nỗi day dứt của một kẻ bội ơn, nào ngờ Tựu lại sẵn sàng bỏ qua mọi chuyện, chủ động đến thăm.

Hai người khách được tiếp với một nghi thức trang trọng nhất mà vợ chồng Phát thường chỉ giành tiếp các vị thủ trưởng, hoặc những người mà họ chịu ơn sâu nặng.

Phát bộ vệ trong bộ pizama xanh nhạt, trên môi thường trạc một nụ cười.

— Quý hóa quá. Từ ngày em làm nhà mới có lẽ hôm nay anh Lữ Hành mới hạ cố đến với em đấy nhỉ — Phát đưa bao thuốc ba số, trình trong mời nhà văn làng Hạ và rút một điếu khác dặt vào tay Tựu — Còn Furu, mày tha thứ cho tao. Rất nhiều lần muốn đến thăm vợ con mày, nhưng bận quá. Làm cai thẳng lái xe như tao, lúc nào cũng như nuôi con lợn. Ông nhà nước ông ấy giao xe cho mình, không bỏ cho ai được... Tháng vừa rồi đọc bài báo của anh Lữ Hành, tao sướng quá. Đánh như thế mới đáng đời. Đúng là nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật. Em cảm ơn anh Lữ Hành quá. Anh đã làm một việc lớn cho thẳng bạn em mà chính em cũng có nghĩa vụ phải mang ơn...

Chuyện quanh những vụ việc chồng tiêu cực trên các bao chi gần đây của Phát cu nỏ như ngô rang. Thì ra Phát là người rất chịu đọc báo chí, theo dõi sát sạt từng vụ việc lớn nhỏ mà các báo khui ra trong thời gian gần đây. Có điều, suốt trong lúc chuyện trò, Phát cố tình lảng tránh không dả động gì đến cái sự kiện Tựu đi hát rong mà chính anh đã gặp trên ben ve buýt thành

phổ hòm nào. Anh cũng lảng tránh, hay nói đúng hơn là sợ hãi, không dám nhìn thẳng vào đôi hốc mắt tối om sau cặp kính sẫm màu của Tựu mà anh luôn luôn cảm thấy như hai huyệt súng lúc nào cũng chĩa thẳng vào mình.

Năm đi ra phố từ lúc hai người khách mới đến giờ về với một túi xách đầy căng. Chị sẽ sàng đất mấy hộp bia Nhật lên bàn, đưa mắt cho Phát rồi vội vã đi xuống bếp.

— Hôm nay thì anh Lữ Hành và Tựu phải ở lại chơi với vợ chồng em trọn ngày — Phát mở bia, rót ra ba cốc pha lê trong suốt — Esta mời anh. Uống đi Tựu. Bia hộp Nhật đấy. Mát lắm..

— Bia hộp hả? Sang quá? — Tựu hươ hươ bôn tay trước mặt lần tìm cái vỏ hộp bia trước mặt mà Phát vừa dốc can — Mình không hình dung ra cái thùng bia hộp nó như thế nào. Hồi đánh nhau ở Quảng Trị, nghe nói bọn Mĩ nó toàn sai loại này, mình muốn vào sào huyết nó để thu chiến lợi phẩm, mà rồi không kịp..

Câu chuyện tưởng như sẽ quay trở về những kỉ niệm chiến trường, nhưng rồi Phát đã chủ động lại về chuyện ngày hôm nay, về những công việc của Tựu ở xí nghiệp sản xuất thương binh bây giờ.

Riêng Lữ Hành, đúng vợ, tính cách trầm tĩnh của anh, suốt từ lúc vào, chỉ thỉnh thoảng anh mới gọt vài câu. Ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế xalông gỗ lát bóng lộn, đôi vai anh sơ lơn, như trong làn áo sơ mi ca rô xanh kia là một chiếc mắc áo chứ không phải thịt da người. Hình như anh đang suy ngẫm và chiêm nghiệm, anh đang thâu ghi lại trong óc mình những màu nhạt vật cho một tác phẩm mới mà anh sẽ viết.

Chuyện đang rôm rả, Tụu bỗng dùng, hỏi Phát đôt ngọt:

— Này, thằng Phú nó chưa về hả Phát? Hôm kia mình mới nhận được thư nó. Nó khoe sắp cưới vợ.

— Cưới xin gì. Dã ra đâu vào đâu. — Nói vậy, nhưng Phát vẫn hơi chột da, vì cái tin này đối với anh quá ỉnh là rất đôt ngọt.

— Thư Phú đây — Tụu móc túi lấy ra la thư của Phú — Anh Lữ Hạnh đọc cho mình chép vào cuốn sách chữ nổi rồi. Nó báo tin chính xác sẽ tổ chức cưới vào hai sáu tháng sau này.

Cầm lá thư Tụu đưa mà tay Phát run lên. Thì ra Phú nó sắp cưới Xoan thật. Nó không thừa báo tin gì cho mình. Nó coi thằng anh ruột nó không bằng Tụu — Ý nghĩ thoáng qua ấy làm gân cốt Phát như chùng cả lại. Anh cố che giấu cái vẻ nguơng ngừng và cả sự xấu hổ trước nhà văn làng Họ bằng một nụ cười như mếu:

— Thế này thì chắc là mới có sự cố gì đây. Tuần trước nó mới viết thư cho tôi ..

— Tưởng Phú nó về, mình đến mừng nó. Chứ mình làm sao mà lên mãi nòng trong dự cưới được — Vừa nói, Tụu vừa thợ tay vào túi áo lấy ra một gói nhỏ — Gọi là có chút quà, vợ chồng mình gửi tặng cô chú Phú. Phát lên trên ấy, cho mình gửi — Tụu cười, nụ cười thật hiền lành và như thấy mình mắc lỗi — Chẳng có gì đâu. Có đôi áo gôì vợ mình nó thêu Gồm, nhiều khê quá. Mình bảo ra Hàng Đào chọn mua tặng cô chú ấy một đôi gôì thật đẹp, nhưng cô ấy không nghe, cứ muốn tự tay làm lấy...

Phát có cảm giác như mình vừa bị một cái tát xăm tới mặt mày. Nhục quá. Chẳng Phú nó khinh anh quá.

Sắp đến ngày nó cưới mà thằng anh ruột nó, nó cũng không thèm báo tin.

Không kh chuyên nó bỗng ửng đi. Con chim họa mi trên chèo đồng hồ treo tường đầy cánh cửa chuông hát bốn tiếng thánh thót. Và dưới bếp, bữa cơm khách của Năm chắc đã sắp xong. Mùi xào nấu bốc lên thơm ngao ngát.

Nhà văn lang Hà đang mơ màng như ngủ, bỗng bừng mở do, mắt mở dọc nhìn Tựu, rồi bấm nhẹ vào tay anh. Tựu khe gât đầu, ngồi thẳng dậy.

— Còn chuyện này, mình muốn nói với Phát — Giọng Tựu chợt trầm buồn. Anh đột ngột đổi cách xưng hô — Mấy tháng trước, trên chuyến xe buýt ấy, tao cứ tưởng như mình sống trong mơ. Cái món tiền của mày, như một thứ lơ trôi, làm cả vợ chồng con cái tao mừng mãi. Tao cứ tự hỏi không biết ai đã tặng mình? Người nào mà lại có tao công hao phóng đến thế? Hôm vừa rồi, anh Lữ Hành, con người am tường mọi chuyện mới phát hiện ra cho tao rằng mày đã làm cái việc cao cả ấy. Thì ra trong con hoạn nạn vẫn có ban bè. Tao biết ơn mày lắm..

— Tựu! — Phát nói như nấc lên — Đừng nhắc đến chuyện ấy. Cứ nghĩ đến những ngày mày đi hát rong là tao không chịu được. .

— Vậy mà tao lại rất vui khi nghĩ đến những ngày ấy — Tựu bỗng bật cười, cái cười như cố ý, làm cho gương mặt anh trông dai dẳng đi — Bây giờ, mọi chuyện đã thành kỉ niệm cả rồi. Tao đã trở lại xí nghiệp. Tao vừa, truy lĩnh mười lăm ngàn tiền lương và tiền thưởng. Rôm ra lắm — Tựu lại thò tay vào túi áo rút ra một gói

giấy đã gói sẵn, dò dẫm tìm một cái đĩa và đặt lên —
Mày cho tao gửi lại.

— Đừng làm thế, Tụ. — Phát như vồ lấy bọc giấy, nhét vội lại vào túi áo Tụ. — Mày hãy thương tao, đừng hành hạ tao nữa... Tao van mày...

Phát ngồi vật xuống ghế, hai tay ôm lấy mặt. Hình như có một giọt nước mắt vừa rơi xuống kê tay anh.

Nhà văn Lữ I ánh bóng thấy mũi lòng, anh đưa tay ngăn Tụ lại, nhưng Tụ đã gạt phát, đặt lại gói tiền trên bàn.

— Vừa lúc này, trên đường lai tao đến đây, anh Lữ Hành đã đọc cho tao nghe một câu trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du, « *Bát com phỉu mẫu như ơn ngàn vàng.* » Mày đã từng cho tao cái bát com ấy. Tao rất biết ơn mày. Còn bây giờ mày phải cho tao trả lại ơn. Mày biết tính tao rồi đó...

Hai hốc mắt của Tụ đục đục liên hồi và những đường gân trên thái dương anh giãn giãn nổi chằng như những con giun đất, chúng tỏ anh đang trong một cơn xúc động.

Phát mở to đôi mắt mờ nước nhìn nha văn Lữ Hành như cầu cứu. Nhưng không kịp. Tụ đã bật đứng dậy, như một người tinh túng, cầm chiếc gậy đi xăm xăm ra phía cửa.

Nhà văn Lữ Hành cười, nhún vai.

— Thôi, chú Phát cứ cầm lấy. Tôi hiểu tính thằng Tụ. Đừng làm cho nó nổi cáu lên,.

Năm đứng ở cửa, mặt đỏ như và đôi mắt giãn giữa nước không hiểu vì khói bếp hay vì khói. Bữa cơm khách mà chị đã tốn bao nhiêu công sức, chiều nay thế là đánh bỏ ế.



Đúng vào lúc nhà văn Lữ Hành và Tụ đang ngồi chơi ở nhà Phát thì Phú cũng vừa về đèn ga Hà Nội.

Chuyến về Hà Nội này, ngoài du lịch của Phú.

Một tuần trước đây, khi viết thư cho Tụ, Phú chủ định rằng, ngoài vợ chồng Tụ ra, anh sẽ không báo tin mình sẽ tổ chức cưới cho ai cả. Trước ngày cưới một hôm, Phú sẽ điện cho bố và vợ chồng Phát cùng cô Lộc, như một thông báo có tính chất hình thức, thế thôi.

Nhưng khi bàn bạc cụ thể với Xoan, Phú mới giật mình hoảng hốt, vì dụng cụ thứ gì cũng tốn bạc nghìn mà cả anh và Xoan đều không có tiền.

Tài sản của Phú, sau khi vất vả, chỉ vắn vắn có ba bộ quần áo, vài màn cá nhân, chiếc đồng hồ cũ và hơn nghìn bạc tiền giải quyết chế độ. Của hồi môn của Xoan cũng chẳng hơn gì anh. Chia tài mà cơ tích góp nhặn ần để giành từ ngày lên nông trường là cuốn sổ tiết kiệm gửi ngoài ngân hàng huyện, nhưng qua mấy kì đổi tiền, giá trị thực của nó đã giảm đi hàng trăm lần, bây giờ chỉ còn đúng năm nghìn đồng. Không mua nổi một cái màn tyn.

— Có thể nào tổ chức thế ấy thôi anh ạ—Xoan vay thêm ban bè, đưa cho Phú mười nghìn và nói như khóc.—Em chẳng may sao cho mình ca đâu. Quần áo có sẵn, thế cũng đủ rồi.

— Anh phải về Hà Nội—Phú quyết định—Cả đời chúng mình chỉ cưới được một lần. Chúng mình với nhau thì không sao. Nhưng còn anh em, bạn bè. Tổ chức lủi xủi quá, người ta cưới cho

— Đùng xin tiền vợ chồng anh Phát có Lộc, anh nhà—Xoan van vớ—Sau này quan hệ phức tạp lắm. Em

không muốn nhận những đồng tiền của họ như nhận một của bố thí.

Phú thương Xoan vô cùng. Giá như có ai thuê mượn một công việc gì thật cực nhọc để kiếm ra tiền, anh sẵn sàng không tiếc công sức.

Công việc đầu tiên của Phú khi về đến Hà Nội là anh xuống cửa ga bán ngay cho mấy bà mua đồ cũ chiếc quần bò, chiếc áo bay mà Phát và Lộc đã sắm cho anh lần anh đi « du lịch » Sai Gòn. Bộ quần áo hầu như còn mới nguyên nhưng vẫn phải bán với cái giá đồ cũ. Bán thêm chiếc đồng hồ Stizen cũ nữa, vị chi anh và Xoan cũng có khoảng hơn chục ngàn bạc. Nếu không mua giường, sắm chăn màn, quần áo thì số tiền này cũng đủ để tổ chức một bữa liên hoan ngọt...

Ông Tài rất thương Phú, thương Xoan, nên khi Phú trình bày với ông về chuyện cưới xin, ông nhất trí ngay. Nhưng đến khi ông cho gọi Phát vào để bàn bạc, thì giữa hai anh em bỗng nổ ra một cuộc cãi nhau to.

— Tao tưởng mày cưới rồi. Di Đà Năng về, nghe bố nói mày đã bỏ nhà lên trên ấy, tao cứ định mình rằng mày đã giải quyết xong bém mọi chuyện rồi chứ — Phát châm thuê hút, miệng vừa ngậm điếu dầu lọc vừa kéo dài giọng và hắt hàm về phía Phú, không che giấu vẻ châm chọc và mỉa mai. Thực ra, ngay từ phút gặp Phú đầu tiên Phát đã có cái giọng « tuyên chiến » này, chính là do hậu quả của cuộc « viếng thăm » của nhà văn Lữ Hành và Tựu. Phát thấy mình bị nhục, bị khinh bỉ một phần do việc Tựu trả lại món tiền trên chuyến xe buýt ngày nào, nhưng cái chính vẫn là do cái thư của Phú viết riêng cho Tựu. Phát cảm thấy Phú khinh mình, coi thường mình quá. Nó coi thường mình, nhưng có lẽ cái đồng tiền của mình thì chắc là không? — Phát

tham nghị như vậy khi Lọc ra báo tin cho anh rằng Phú đã về. Và Phát quyết định phải tỏ rõ cho Phú biết cái quyền lực của mình.

— Té ra, thời gian vừa rồi là mày chuẩn bị cưới. — Phát vẫn giữ nguyên cái giọng ban đầu — Nhận chân lái phà ở của ngô nông trường, chắc kiếm ăn khó khăn lắm, nên bây giờ mới phải bỏ về xin tiền cưới phải không? Thế mà tao cứ nghĩ rằng mày đã được mở cửa của cô Xoan nên mới chết mê chết mệt đến thế. Hừ, té ra là công cốc. Đến lúc bàn chuyện cưới mới bỏ chứng ra là người vợ tương lai của mình còn rách hơn tờ di, của hồi môn chồng chờ chỉ có mỗi một cái giường một. Đây, thẳng này nói coi sai đâu. Có giỏi thì cứ sống với ý mình! Bây giờ thì tao sẵn sàng chiều. Nào, định đón bỏ lên du cưới vào hôm nào?

Người Phú gai hết cả lên. Anh biết Phát còn ám ức với anh lắm về câu chuyện của Mến. Phát vẫn hoàn toàn không tán thành cho anh cưới Xoan cũng như Phát con rất cay cú khi những dự định của anh ta về Phú không những Phú không thực hiện mà còn tỏ ra chông đờ ra mặt. Nhưng Phú không thể ngờ rằng Phát vừa nói với anh những lời cay độc quá. Anh ta coi Phú không bằng một đũa tre. Anh ta hôm hĩnh, coi khinh ra mặt những người không biết cách kiếm ra tiền.

— Tôi không cần anh tham dự vào chuyện cưới xin của tôi đâu — Phú nói. Mặt anh đỏ vắn lên — Lên trên ấy tôi mới biết rằng anh đối xử tốt với tôi thế nào rồi. Khỏi phải cần anh tham góp ý kiến. Tôi cũng không cần xin anh đóng góp, dù chỉ một đồng xu.

Phát nhò phi máu thuốc đã tắt từ lâu, gio bàn tay họ pháp chỉ thẳng vào mặt em trai.

— Màỵ đừng có lao. Tao d. phải đóng góp gì hết. Co giỏi thì cứ lên mà cưới một mình. Tao không cho hồ đi đâu hết. Cái Lộc cũng ở nhà. Nhà này coi như không có màỵ nữa. .

Phát toan bỏ về. Nhưng sực nhớ đến cái nỗi lận nhát vẫn chữa trút ra được, anh móc túi, cầm cái gói tặng phẩm của Tụ giữ tung ra.

— Suýt nữa tao quên. Quà cưới của thằng Tụ nó gửi cho màỵ đây. Đòi gói thật tuyệt. Cứ như tặng phẩm đám cưới hồi mới hòa bình lập lại. Tụ nó mới trở lại xí nghiệp làm phó giám đốc, tha hồ lắm tiền Màỵ đến bảo nó lo đám cưới cho...

Đâu Phú như muốn vỡ tung ra. Anh nhìn Phát trừng trừng rồi liếc mắt về phía cái chén đặt trước mặt. Nếu Phát không phải là anh trai của Phú thì có lẽ cái chén kia đã bay vèo vào cái bộ mặt nhớn bóng kia rồi.



Chuyện gia đình dù có bất đồng về nhiều điểm, nhưng rồi cuối cùng đám cưới của Phú vẫn được định ngày và phân công cho từng thành viên trong gia đình, tùy theo cương vị và nguồn tài chính của mình mà lo liệu.

Hôm cưới, ông Tài, ông giáo Hạng, Lộc và Năm lên nông trường trước một ngày, mang theo ba mươi kí thịt lợn và một vali bánh kẹo, chè, thuốc. Chỉ có riêng Phát là không lên dự. Giữa hai anh em, mối bất hòa hầu như vẫn còn nguyên vẹn.

Đám cưới của Xoan tổ chức sau đám cưới của Mến vừa tròn nửa tháng. Tuy tổ chức vào mùa hè nóng nực

nhưng thật vui. Cả ban lãnh đạo nông trường cùng với đôi phà của Phú đều lên đò. Tất cả ban bè của Xoan, của Phú đều mừng cho hạnh phúc của họ.

Chỉ riêng có Mến, suốt trong thời gian Xoan tỏ chức cười, không ai nhìn thấy cô.

Chương kết

CÂU chuyện dường như đã kết thúc, không phải viết thêm gì nữa, nếu không có một sự cố vào cuối mùa thu.

Sau hai đám cưới trai nua, thời gian cứ trôi đi. Và những nhân vật của chúng ta, mỗi người, đều sống một cách bình lặng cuộc sống riêng của mình.

Phú và Xoan, mặc dù đời sống vật chất không dư dật, nhưng lại tỏ ra rất hạnh phúc. Càng sống, họ càng yêu nhau, hiểu nhau, quan tâm đến nhau và sẵn sàng cùng nhau vượt qua mọi khó khăn của đời thường. Sau ngày cưới chừng ba tháng, Xoan báo với Phú tin vui Họ háo hức và sung sướng chuẩn bị cho ngày óa con ra đời.

Mến đẻ con trai. Thằng bé tròn tháng, phải nuôi trong lồng kính ở bệnh viện huyện một tuần nhưng lại tỏ ra rất khỏe mạnh và khôi khĩnh. Mến đặt tên thằng bé là Đạt, lấy họ Bàn. Không hiểu khi đặt tên con, Mến có nghĩ đến Phát và ngầm một ngụ ý gì không. Nhưng với mọi người, Mến chỉ giải thích: ĐẠT là

ĐƯỢC. Cả cuộc đời Mến cay đắng, nhọc nhằn mới được nó.

Mặc dù thẳng Đạt chẳng có một nét nào giống ông Bàn Tiến **ích**, nhưng ông quý nó còn hơn cả vàng. Lòng nhân hậu và nhất là cái tình yêu hết sức vị tha, hồn nhiệt, mang đậm cái chất hoang sơ thuần khiết của thiên nhiên quê hương ông, đã khơi dậy trong Mên cái tình thương vốn tiềm ẩn sẵn trong tâm hồn mà cô tưởng như chính mình đã mất. Mến đẩy ra, tươi tỉnh lại, có nhiều nét hấp dẫn và quyến rũ của những cô gái một con vốn đã từng một thời trẻ đẹp

Còn vợ chồng Phát? Về đời sống kinh tế thì chẳng có điều gì phải nói. Họ là một cặp lí tưởng để bổ sung cho nhau. Nếu cứ với cơ chế quản lí này, chỉ dăm năm nữa họ có thể lên hẳn một cái nhà năm tầng. Duy có một điều thỉnh thoảng vẫn cộm lên trong quan hệ vợ chồng của họ. Ấy là Mến và đứa con của cô, của Phát ở trên cái cung đường miền núi heo hút kia. Dù Mến cứ cố tình coi như không có vợ chồng Phát tồn tại trên đời, thì đôi khi họ vẫn phải nghĩ về mẹ con cô như những tội nhân nghĩ đến vị quan tòa. Dường như họ luôn luôn có cái tâm thế của những tội phạm chót được tha bổng trong phiên tòa sơ thẩm, và rất có thể sẽ bị xử lại, nếu như phiên tòa phúc thẩm được thiết lập.

Vào cuối mùa thu năm ấy, thời tiết tỏ ra hết sức khắc nghiệt. Nhưng cơn mưa muộn ở thượng nguồn làm cho nước sông Hồng dâng cao tới mức báo động cấp một. Ở vùng châu thổ sông Hồng, liên tục trong ba ngày, mưa không lúc nào dứt hạt. Lúa mùa chín vàng rục ngoài đồng, chưa kịp gặt đã bị nước phủ trắng băng.

Ngày hôm ấy, đội xe của Phát có lệnh gấp phải đi chở đá theo lệnh điều động của Ủy ban chống lụt bão Hà Nội. Qua cầu phao sông Đáy ở mạn Phủ Lý, nước sông to quá, cầu phao bị vỡ, xe rồng rắn xếp hàng chờ thay phà dài đến hai cây số và phải mất bốn tiếng đồng hồ mới qua nổi.

Phát về đến nhà lúc quá nửa đêm. Vừa đói, vừa thấm lạnh, anh cảm thấy người vang váng muốn sốt.

Năm vẫn thức đợi Nghe tiếng xe, chị vội vã ra mở cổng.

— Ông ra đợi anh suốt từ chập tối — Phát vừa từ cửa xe bước xuống, Năm đã vội bao tin.

— Ông đau? Có việc gì thế?

— Ông mệt. Em giữ lại nhưng ông không ở. Thím Xoan vừa diên về chiều nay. Chú Phú bị tai nạn, đang nằm cấp cứu ở bệnh viện tỉnh. Ông bảo anh phải thu xếp lên ngay.

Phát gico mình xuống ghế sa long, mặt nhợt nhạt vì lo lắng và mệt mỏi. Năm đưa cho anh bức điện. Anh cầm lấy và cứ nhìn mãi những dòng chữ viết bằng mã số như muốn tìm ở chúng những thông tin gì khác mà có thể anh chưa thấy hết.

Phú gặp tai nạn gì? Tính mạng nó liệu có sao không? Những câu hỏi cứ xoáy trong đầu Phát. Trong lòng anh cứ phấp phồng một nơi lo sợ, day dứt một niềm ân hận. Suốt mấy tháng nay, không hiểu sao, mỗi lần nghĩ đến Phú là anh lại có cái tằm trang day dứt, tự trách cứ mình. Dường như Phú là cái con người thứ hai ở trong anh, lúc ẩn sâu, chìm lấp đi, lúc lại hiện diện, đôi thoai với chính con người thường ngày của anh. Anh biết, về mặt huyết thống, máu mủ, dù anh em có xung khắc, đối nghịch nhau đến mấy, anh vẫn luôn luôn giành cho Phú tình

thương và sự bao dung che chở. Nhưng về mặt nhân cách, chính cái cách sống có vẻ đối nghịch với anh của Phú, nhiều lúc lại thức tỉnh anh, bắt anh phải nghĩ đến Phú với một niềm ân hận chân thành. Phú sống chân thực, quyết liệt và cao thượng hơn anh nhiều. Phú dám sống vượt lên trên hoàn cảnh, chịu trách nhiệm về chính bản thân mình. Phú bướng bỉnh và thẳng thắn nhiều khi đến dai dột, nhưng suy cho cùng thì bao giờ Phú cũng đúng. Cái đúng không phải bao giờ cũng đồng nghĩa với cái khôn. Nhưng làm được như thế, con người sẽ sống tốt lên và luôn luôn thanh thản.

Phát nhớ lại cái ngày cưới Phú. Anh giận Phú không lên nông trường, nhưng khi Năm đi, anh đã đưa cho chị một bọc tiền lờu ba mươi ngàn đồng, bảo chị đưa cho vợ chồng Phú để sắm sửa, chi dùng trong ngày cưới. Hôm ấy, khi đi làm về, Phát đã đánh xe đến nhà Tụ mang cho các con Tụ mấy bộ quần áo mà anh đã mua bằng chính số tiền hôm Tụ mang đến trả lại. Làm được những công việc ấy, lương tâm anh mới đỡ bị cắn dứt. Và anh làm những công việc ấy cũng chính là vì cái con người Phú ở trong anh thức giấc. Cũng như trước đây, khi gặp Tụ hát ở trên chuyến xe buýt, tư anh đã làm một hành động mà sau này nghĩ lại, anh thấy việc làm ấy thực chất là cái chất của con người Phú.

Phải bằng mọi cách lên với Phú ngay đêm nay. Phát nhìn đồng hồ. Anh đi lại phía giường vợ và ngồi xuống cạnh Năm.

— Anh phải lên với chú ấy. Không hiểu sao mấy hôm nay anh nóng ruột lắm. Sáng mai em đi xe máy lên xí nghiệp vào lúc đầu giờ, nói với anh Sơn là anh xin nghỉ hai ngày. Anh sẽ viết cho anh Sơn mấy chữ.

— Anh mang cả xe đi à?

— Đành phải thế vậy thôi. Anh vẫn còn mấy chuyến xe chạy vượt kế hoạch.

Năm chợt nghĩ đến Mến. Theo một nguồn tin mà chị vừa được biết. Mến mới sinh một đứa con trai.

— Thôi, hay anh đừng đi nữa. Hình như anh ốm rồi đấy — Năm níu lấy tay chồng. Tự nhiên chị có cái linh cảm rằng rất có thể lần này chị sẽ mất anh hẳn — Để sáng mai em đi sớm. Em cũng muốn lên thăm thăm Xoan một chút..

— Em không đi được đâu — Phát như vẫn không hiểu nỗi lo của vợ — Linh tính cho anh thấy kì này có thể chú Phú gặp một tai nạn gì hệ trọng lắm.

Năm thở như hắt ra. Chị nằm quay vào trong, nhưng ngay lập tức lại vùng trở dậy. Năm không còn đủ can đảm để giấu cái mối lo vừa nhói lên, bóp nghẹt tim chị.

— Nhưng mà em cấm anh. Đừng có kiếm cớ mà gặp cái con bé làm đường ấy đâu nhé.

Phát chợt hiểu nỗi lo của vợ. Đành phải vỗ về Năm để chị yên lòng

Anh ngả lưng chừng nửa tiếng đồng hồ, rồi vực trở dậy, đi ra xe.

Chiếc Zin 130 mới nhận nổ máy rất êm, bò ra khỏi cổng, quét hai vệt đê pha sáng rực. Lúc ấy cả thành phố còn đang ngủ. Va mưa lại bắt đầu rơi.



Phú nằm trong phòng cấp cứu bệnh viện tỉnh đã sang ngày thu hai. Suốt hai ngày qua, anh vẫn ở trạng

thái hôn mê. Khắp đầu anh là một vòng băng trắng toát, chỉ hở một đôi mắt trũng sâu, chiếc mũi gồ cao và bộ râu mép lởm chởm như một chiếc bàn chải.

Suốt hơn tuần nay, những đợt mưa lớn ở thượng nguồn làm cho lũ bỗng dâng lên đột ngột. Đoan suối chỗ bến phà của Phú, ngày thường chỉ hẹp bằng ba thân phà, chạy phà tay cũng chỉ mất năm phút, vậy mà khi cơn lũ dâng lên bỗng rộng mạnh mông, mặt nước gần chạm chiếc cầu treo giành riêng cho người và xe thô sơ qua sông.

Thường trong trường hợp nước lũ dâng cao như thế, có khi hàng tuần không có xe qua. Nhưng vào đúng cái đợt lũ đang lên cao nhất, thì nông trường hết gạo. Các đội sản xuất nháo lên từ nửa tháng nay về chuyện gạo. Đích thân giám đốc chạy đến đút hơi từ công ty lương thực lên Sở lương thực, rồi các kho, vét từng cân gạo để chằm đút tình trạng đút bữa quá lâu ngày của cán bộ công nhân nông trường...

Hai xe tải chở đầy gạo, về đến bến phà đành phải nằm lại. Phó giám đốc nông trường theo áp tải xe khẩn khoản đề nghị thợ phà bằng mọi cách giúp đưa hai xe gạo qua sông. Cả đội phà họp lại bàn cách đưa xe sang an toàn, chiến thắng dòng nước lũ. Phú đưa ra sáng kiến dùng trục tời kéo kết hợp với việc tăng cường cáp giữ. Xe gạo thứ nhất được cánh thợ phà đưa qua sông an toàn. Xe thứ hai vừa cập bờ bên kia thì một đợt lũ bẻ vụn phà, làm đứt tung hai giây cáp giữ. Con phà như chiếc bè củi lao đi băng băng, kéo theo xe tải gạo, anh lái xe và hai người thợ phà. Nếu cứ để con phà tự trôi, nó sẽ đập va vào một ngầm đá hoặc một chướng ngại nào đó trên đường và vỡ ra từng mảnh. Phú đứng trên phà quan sát nhanh về phía

hạ lưu và bàn với hai người bạn phương pháp cứu phà, cứu cả chiếc xe tải và sáu tấn gạo. Lợi dụng khi con phà sắp lao gần đến một cây cò thụ, Phú cùng hai người bạn dùng hết sức tung sợi cáp lên, cuốn mấy vòng vào thân cây. Con phà xoay tròn, đứng sừng lại.

Cùng lúc đó, ngoạn nhìn về phía thượng nguồn Phú thấy một cây gỗ lớn đang tảo tời. Lập lò bên cây gỗ là một dáng người, hình như là một cậu bé. Cứ đà lao của cây gỗ kia, nó sẽ đâm trúng vào đuôi phà đang quay ngang. Không kịp tính toán gì nữa, Phú lao xuống dòng nước. Anh cố dùng hết sức và tai bơi lội của mình túm lấy cây gỗ, đẩy dạt vào phía bờ bên kia. Mớ tóc của cậu bé chốc chốc lại bùng trên mặt nước, khiến anh nhìn rõ một gương mặt tái ngoét, chừng mười hai tuổi. Chắc cậu ta đã uông qua nhiều nước và không còn sức đề chịu đựng. Phú vòng tay nâng người cậu bé lên phía trên cây gỗ và anh ra sức đẩy cây gỗ vào bờ.

Vừa chạm đất, đưa được cậu bé lên bờ, Phú chợt nghe rãng rãc phía rên đầu. Một mảng đất lở, kéo theo một cây gỗ lớn. Phú chỉ vừa kịp năm dè che cho chú bé, thì một cành cây, như mũi lao, phóng xuống đầu anh.

Hơn một tiếng sau đợt phà mới đưa được Phú và cậu bé lên bệnh viện tỉnh. Cậu bé tỉnh lại sau một giờ cho thoát nước trong bụng và làm hô hấp nhân tạo. Nhưng Phú vẫn bất tỉnh. Tim anh vẫn đập, nhịp thở vẫn còn. Duy có vết thương trên đỉnh đầu khá sâu. Bác sĩ chẩn đoán, anh bị chấn thương sọ não nặng, có thể phải dùng phẫu thuật.



Phát bước vào phòng cấp cứu khi trong phòng chỉ có một mình Xoan. Cô đang ngồi bên giường Phú, đôi mắt sưng mọng cứ nhìn xoáy như thoi miên vào gương mặt đang phủ băng trắng toát.

Phát lặng lẽ đi đến bên em, trai, cúi thấp xuống mặt Phú.

— Phú ơi! Có nhận ra anh không? Anh Phát của em đây.

Gương mặt Phú vẫn bất động. Đôi mắt anh nhắm nghiền, như ngủ. Phát cúi thấp xuống chút nữa, áp cả bên má mình vào mặt Phú. Anh thấy má mình âm ẩm, như thể cái hơi thở yếu ớt từ ngực Phú vừa truyền qua anh. Nhưng hình như không phải Cái cảm giác ẩm nóng ấy chính là dòng nước mắt vừa chảy từ kheo mắt anh, lăn xuống.

Xoan bỗng khóc nức lên.

— Anh Phú ơi! Em làm sao mà sống nổi!

Phát thở dài, ngược đôi mắt đỏ hoe nhìn Xoan. Mới hai ngày qua mà hai hốc má Xoan đã hóp lại. Trong lòng cô lúc nào cũng thường trực hai mối lo: cho Phú và cho đứa con trong bụng, khiến bất cứ lúc nào tâm hồn cô cũng sẵn sàng hoảng loạn.

— Thím hãy bình tĩnh. Anh tin chắc rằng Phú sẽ qua được. Chú ấy vẫn thờ đều. Chú ấy biết là anh đã lên đây...

Phát nói mà giọng anh nghẹn tắc lại. Chưa bao giờ anh thấy ân hận, thương Phú và Xoan như bây giờ.

Anh muốn nói với Xoan rằng cô hãy bỏ qua cho anh tất cả những gì anh đã gây cho cô, rằng bây giờ anh đến để chuộc lại tất cả những lỗi lầm ấy. Các em vất vả quá. Đường như cuộc đời luôn đặt các em trước những CUNG ĐƯỜNG hiềm nghèo, nhiều cua gấp và chênh vênh trên những bờ vực. Nói đúng hơn, là cả Phú, cả Xoan, cả Mến luôn luôn nhan cho mình những cung đường ấy, nhân một cách tự nguyện, thậm lãng, như do là một thiên chức, một nghĩa vụ cao cả. Các em đã tự nguyện hi sinh để nhường cho anh cái cung đường bằng phẳng thênh thang nhất. Bây giờ thì anh đã hiểu. Ở mỗi một cung đường người ta có thể có một cách sống, một cách nhìn cuộc sống khác đi. Nhưng với những con người như Phú dù ở đâu, lúc nào, nó cũng vẫn sống như vậy, không thể khác được. Anh đã được nghe anh em đội phá kể về Phú. Nó là con người của những cung đường hiềm nghèo. Anh cũng đã có một thời kì sống ở những cung đường như thế. Những năm đánh Mĩ, anh tự nguyện nhận cho mình những cung đường gian khổ. Và anh thấy thanh thản. Vậy mà hơn chục năm trở lại đây, anh như một con người khác. Quen đi trên một con đường bằng, con người dễ đánh mất mình đến như thế...

Hình như Xoan thấu hiểu những điều tâm sự ẩn sâu trong đôi mắt đỏ hoe chan chứa niềm đau và sự hối hận của Phát. Cô quệt tay lau nước mắt và nói với niềm biết ơn:

- Anh lên với chúng em thế này là an ủi chúng em lắm rồi...

— Em hãy bình tĩnh và từng nghĩ ngợi nhiều. Anh sẽ lên nói chuyện với các bác sĩ. Phải bằng mọi cách để giúp Phú vượt qua giai đoạn hiểm nghèo này...

Phát đứng lên và dúi vào tay Xoan một gói lớn.

— Thím cầm lấy ít tiền để lo những ngày ở bệnh viện. Mọi công việc với các bác sĩ, anh sẽ thu xếp ..

Không đợi Xoan kịp phản ứng gì. Phát bước vội ra khỏi phòng cấp cứu lên tìm gặp bác sĩ bệnh viện trưởng.

Trong lúc Phát đi dọc hành lang, anh bỗng thoáng thấy bóng một cô gái vừa bước vào cổng viện. Mến! Không thể nhầm lẫn được. Chỉ thoáng gương mặt trái xoan và đôi mắt lúc nào cũng mở to, đen thẳm thẳm kia, cũng đủ gọi lên trong Phát cả một kỉ niệm nhức nhối.

Dường như Mến cũng vừa thoáng thấy anh. Cô hơi há bước tạt qua khoảng sân có những bồn cây, như cô tình lẩn trốn.

— Mến!

Phát đi vòng trở lại, đuổi kịp Mến ở lối rẽ.

Mến đứng sững lại, như không thể bước thêm được nữa. Đôi mắt cô nhìn như cắm xuống đất. Tim Phát thắt lại. Anh vừa nhìn thấy trên khuôn ngực tròn căng của Mến hai khoảng ngực áo đầm ướt

— Con có khỏe không em? Em có thể cho anh gặp con được chứ?—Phát nói lấp bắp với một giọng cầu khẩn chân thành

Mến định cắn răng nín lặng, như cái người đang đứng trước mắt cô là con người mà cô hoàn toàn không quen biết. Nhưng hình như anh ta cứ tiến sát lại, điệu bộ kì cục quá. Và Mến đột ngột ngẩng lên, xoáy vào Phát hai ánh nhìn sắc lạnh.

— Anh làm với ai đó rồi. Giữa chúng ta, có quan hệ gì đâu?

Rồi Mến đột ngột bỏ đi, như thể cô đang hối hả chạy trốn khỏi Phát, hối hả chạy trốn khỏi chính mình.

Phát đứng lững giữa lối đi. Đôi ánh mắt của Mến vừa như hai tia chớp dập tắt trong tâm hồn anh tất cả những gì hi vọng, chờ mong mà anh đã nuôi dưỡng bấy lâu nay, nhưng đồng thời nó cũng vừa như một hồi quang kéo anh trở lại cái bầu trời và thiên nhiên kì ảo với dòng suối trong và hương xèi nếp thơm lừng.

— Anh Phát ơi, anh Phát tỉnh lại rồi—! Tiếng Xoan reo lên từ phòng cấp cứu.

Phát chạy bỏ đến giường Phú.

Qua vai người bác sĩ, Phát bắt gặp đôi mắt Phú đang mở to nhìn anh.

— Chú Phú. Anh đây!

Trông con người Phú lấp lánh như cười.

Cả Xoan, cả Phát, cả Mến cùng cúi xuống bên Phú. Những gương mặt dần dựa nước mắt.

Phát cảm thấy rất gần búa, anh gương mặt sáng bừng của Mến và hơi thở nồng ấm của cô như phả vào gáy mình.

Nhưng anh không dám quay lại

Lời cuối sách

Người mang tên tác giả cuốn sách này sẽ là một kẻ **biên lận**, nếu bạn đọc không thể tình giành ít phút thời gian nữa để đọc tiếp cho vài dòng dưới đây.

Cuốn truyện này, chính là tác phẩm của nhà văn Lữ Hành, người bạn vong niên của tôi, mà tôi chỉ là người sao chép lại. Cái ý định xây dựng một bộ **tiểu thuyết về những con người làng Hạ quê anh**, đã được anh ấp ủ từ lâu, mà cuốn truyện này mới là một phần trong bộ tiểu thuyết ấy.

Nhưng buồn thay, vào đúng cái buổi chiều, sau khi đưa Tụ đến thăm Phát trở về, một tai nạn bất ngờ đã làm nhà văn làng Hạ suýt từ giã chúng ta. Lúc ấy mới vào quãng chập tối. Đưa Tụ trở lại xí nghiệp sản xuất thương binh rồi, Lữ Hành rong ruổi trên chiếc xe đạp tàng trở về nhà. Nhưng vừa kịp đến đầu dốc từ con đê qua Hồ Tây rẽ về làng Hạ, thì một chiếc xe máy từ phía sau lao thẳng vào người anh

Ba ngày sau hôm nhà văn Lữ Hành bị tai nạn, tôi mới biết tin, vào viện thăm anh. Rất may là người anh không bị sây sát gì lớn. Nhưng nghe bác sĩ nói, anh bị chấn thương sọ não nặng, một thương tật trùng lặp đến trở trêu với trường hợp của Phú mà chúng ta đã biết!

Trong thời gian thường xuyên lui tới thăm nhà văn Lữ Hành ở bệnh viện, tôi được biết công an đang điều

tra vụ tai nạn này. Chủ nhân của chiếc xe máy gây ra tai nạn chưa biết là ai, vì ngay sau phút Lữ Hành bị ngã xe, thủ phạm đã nhanh chóng chạy trốn. Có tin nói rằng, vụ Lữ Hành bị tai nạn có liên quan đến bà báo của anh viết về những bê bối ở xí nghiệp sản xuất thương binh 27 tháng bảy. Sự thế thế nào, chắc chỉ một thời gian nữa, công luận sẽ làm sáng tỏ.

Mặc dù sức khỏe rất yếu, lai thường xuyên bị hôn mê, nhưng đôi khi nhà văn Lữ Hành vẫn có chút ít tỉnh táo. Vào một lúc anh tỉnh táo nhất khi tôi đến thăm, anh ra hiệu cho tôi lại gần và đưa cho tôi cuốn sổ tay mà lúc nào anh cũng giữ bên mình. Với tôi cuốn sổ tay ấy là một tài sản vô giá. Hiểu rõ ý định của anh, tôi vội vàng tập hợp lại các tư liệu, có thêm bớt chút ít để thành cuốn tiểu thuyết **NHỮNG NGƯỜI Ở KHÁC CUNG ĐƯỜNG**

Thực ra, tên cuốn sách và việc chọn nhà xuất bản để gửi in là hoàn toàn do tình cảm yêu mến của tôi đối với ngành giao thông vận tải. Chứ theo tôi nghĩ, ý đồ của nhà văn Lữ Hành chắc không giới hạn ở những con đường cụ thể trên mặt đất, mà anh muốn nói **CON ĐƯỜNG ĐỜI** với tất cả những éo le phức tạp của nó cùng những số phận khác nhau đang vận động, trăn trở và tự hoàn thiện mình trên con đường đời ấy.

Khi tôi viết những dòng cuối cùng này, nhà văn Lữ Hành đã ra viện. Nhưng trí nhớ của anh hầu như không còn có thể sử dụng được nữa. Vì thế, có lẽ đây sẽ là cuốn sách cuối cùng mà nhà văn của làng Hạ thân ái gửi đến bạn đọc.

*Chân dộc Vĩnh Tuy
Tháng Ba, tháng Tám 1987*

II.M.T.

HOÀNG MINH TƯỜNG

NHỮNG NGƯỜI Ở KHÁC CUNG ĐƯỜNG

Biên tập : ĐÌNH NGUYỄN

Trình bày : NGỌC BÍCH

Sửa bản in : LÊ VŨ

Vẽ bìa : TRẦN HẠY

**NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI
40 PHÙNG HƯNG — HÀ NỘI**

In 15 000 cuốn, khổ 13×19 . Tại Nhà máy in Thống Nhất,
136 Hàng Bông -- Hà Nội. Số in 46/88. Số xuất bản 28/88GTVT
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 1988



CÙNG MỘT TÁC GIA

- ĐÔNG CHIÊM *Tiểu thuyết 1979*
- ĐAU SÔNG *Tiểu thuyết 1981*
- NHỮNG MẢNH ĐỜI KHÁC NHAU *Tập truyện ngắn 1986*
- GẶP LẠI ĐÔNG SÔNG *Tiểu thuyết 1986*
- NGẢ ĐƯỜNG *Tiểu thuyết 1986*
- BÌNH MINH ĐẾN SỚM *Truyện vắn 1986*
- NHỮNG NGƯỜI Ở KHÁC CUNG ĐƯỜNG *Tiểu thuyết 1988*
- HÀ NỘI MÙA CHIM LÀM TO *Kịch bản phim 1981*
- ĐỨNG TRƯỚC MỘT CÔNG TRÌNH *Kịch truyền hình 1984*

Giá :

6500